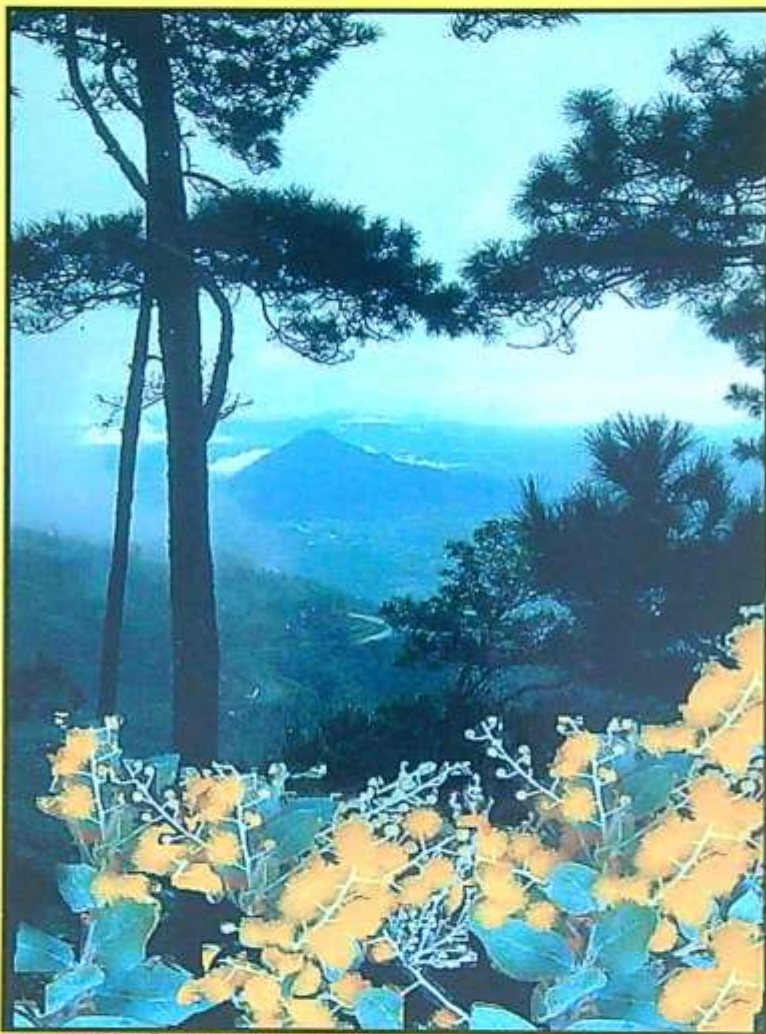


ĐA HIỆU

CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TỔNG HỘI CỰU SINH VIÊN SĨ QUAN
TRƯỜNG VĨ BỊ QUỐC GIA VIỆT NAM



Đà Lạt: Nổi nhớ trong tôi

Quán Khâm Ngộ
2002

63

TVBQGVN

Hà Trinh Tiet K29



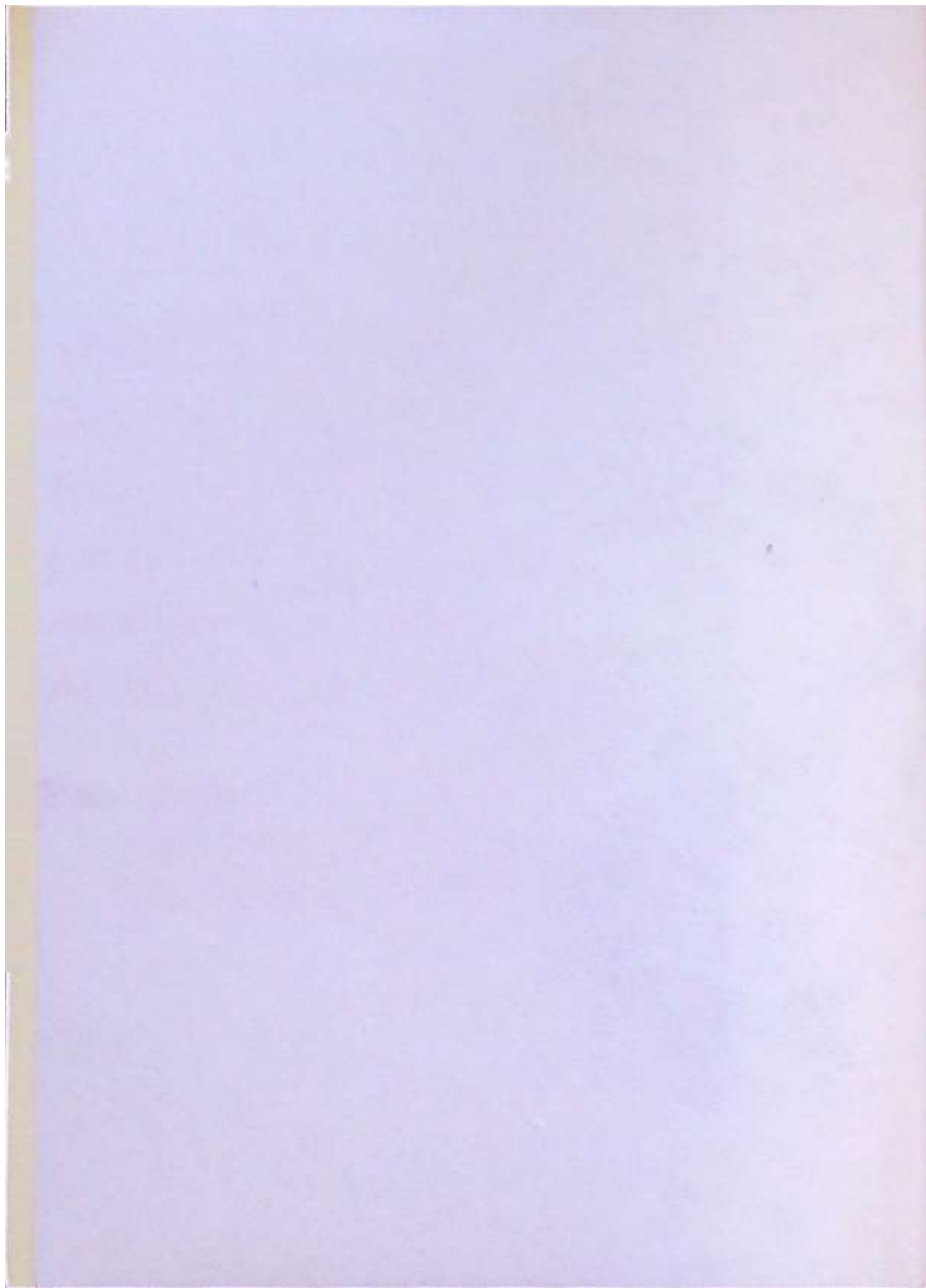
*Kính Chúc toàn thể
Gia đình Võ Bị,
thân hữu và bảo
quyển một năm mới
an khang, hạnh phúc
và thịnh vượng.*

**Ban Chấp Hành Tổng Hội
Hội Đồng Tư Vấn
Tòa Soạn Đa Hiệu**

Happy New Year

TVBQGVN

Ha Trinh Tiet K29



TVBQGVN

Ha Trinh Tiet K29

ĐA HIỆU

Số 63 Phát hành 1/2002

Cựu SVSQ TRẦN VĂN THỨ K13
Chủ Nhiệm

Cựu SVSQ LÊ ĐÌNH DƯ K13
Chủ Bút

Cựu SVSQ PHẠM BÁ CÁT K13
Phụ tá Chủ Bút

Cựu SVSQ TRẦN TRÍ QUỐC K27
Trị Sự

Ban Biên Tập
Nguyễn Đạt Thịnh, Duy Năng
Lê Hữu Cường, Trần Vệ

Phát Hành
Hội CSVSQ/TVBQGVN Nam Cali

Hộp thư tòa soạn: P.O. Box 3058, Mission Viejo,
CA 92690-3035, Tel: 714 842 2583, Fax: 714 842 2583.
Email dacsandahieu@vnet.com & <http://www.vobi-vietnam.org>

U 3111 A C

20-03 First batch 1/2002

1. THE FIRST PART OF THE...

2. THE SECOND PART OF THE...

3. THE THIRD PART OF THE...

4. THE FOURTH PART OF THE...

5. THE FIFTH PART OF THE...

6. THE SIXTH PART OF THE...

7. THE SEVENTH PART OF THE...

TVBQGVN

Ha Trinh Tiet K29

MỤC LỤC

Đa Hiệu

Lá Thư Tổng Hội	1
Nhìn lại năm con Rắn – Chiến Hữu	5
Tết trên xứ người – Băng Sơn	27
“Vỗ béo rồi làm thịt” – Nguyễn Gia Tiến	29
Cho trọn vẹn niềm Xuân – Duy Năng	37
Đáo tuế lục tuần – Kiều Phan	55
Suy nghĩ cuối năm – Huỳnh Thị Thăm	56
Năm mới bàn luận về một thế hệ mới – G.S Phạm Thị Huệ	61
Hoa kềm gai – Doanh Doanh	75
Ông Bò – Thảo Trường	76
Tình thời loạn – Vô Tình K17	95
Nhớ ngày xưa – Ấu Tím	96
Tháng Chạp tôi về – Nguyễn Văn Ngọc K.26	112
Ngựa ơi là ngựa – Đoàn Văn Khanh	113
Mùa Xuân uống rượu một mình – Nguyễn Đông Giang K19	127
Sinh Hoạt Tổng Hội	128
Thơ Võ Bị gửi TT Bush	140
Thơ TT Bush gửi Võ Bị	141
Đại Hội Khóa 29 – Vãng Long K.29	142
Xuân, em và rượu lưu vong - Nguyễn Đông Giang K19	153
Thư gửi chị Hoàng Lê Cường – Ngọc Khắc	154
Thêm một mùa Xuân nữa lại về! – Trương Nghĩa Kỳ	160
Những ngày xưa thân ái – Ngô Kim Thu	161
Lạy trời cho tôi quên – Trần Vấn Lệ	182

i

TVBQGVN

Hà Trinh Tiết K29

Đa Hiệu

Những người lính của ba tôi – Trần Tuấn Ngọc K28	185
Vài dòng kỷ niệm ... - Cao Chánh Cương C3 K15	199
Khóa 18 hộp mật – Đỗ Văn Hạnh K18	213
Tự vấn ... - Lê Thượng Đô K20	217
Sinh Hoạt Võ Bị San Diego – Đỗ Khắc Mai K27	218
Xuân vùng lên – Nguyễn Huy Hùng K1	223
Ý kiến xây dựng Đại Hội VB XIII – Nguyễn Nho K19	224
Om vo khong de – Alpha Đỗ K31	237
“GA-RA” của Tsu A Cầu – Nguyễn Văn Long K22	246
Thơ Xuân cho Đà Lạt – Võ Văn Lê K2	250
Tết trong xóm nghèo – Bằng Sơn	251
Xuân bốn mùa – Phạm Kim Khôi K19	273
Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu	274
ĐTTNĐH Bắc Cali mừng sinh nhật 1 tuổi – Phạm Quân Vũ K16/2	138
Những nẻo đường VN – Elizabeth Trần	143
The twenty five years: Lâm Quang Thi	287
Cuộc Chiến tranh nào lạnh – Trần Tường K28	290
“Nhâm Ngọ” nói chuyện Ngựa – Đoàn Phương Hải K 19	297
Đầu bếp trung đoàn – Đầu bếp Mập	310
Mohamed và Đạo Hồi – Kiều Công Cự K22	313
Quý tương tế – Trần Ngọc Bửu K23	323
Thư Tín	338
Danh sách CSVSQ, thân hữu Ủng hộ Đa Hiệu	347

LÁ THƯ

TỔNG HỘI

Kính gửi:

Quý Niên Trưởng

Quý Vị Giáo Sư/Văn Hóa Vụ và

Quý Vị Huấn Luyện/Quân Sự Vụ

Quý Văn Hữu, Thi Hữu và Thân Hữu

Quý Bạn

Quý Anh Em và Quý Phu Nhân

Cùng Các Cháu Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu

Đặc san Đa Hiệu số 63 phát hành để đón Xuân Nhâm Ngọ.

Đa Hiệu

Theo phong tục dân ta, mỗi dịp Tết Xuân về, người người nhìn lại quãng thời gian qua với nhiều nỗi trôi, thăng trầm trong cuộc sống của kiếp phù sinh.

Ngoài ra, bên bờ lưu lạc, cũng còn chông chất nhiều nỗi truân chuyên. Hai mươi sáu năm xa xứ, lòng người tha hương vẫn luôn nhớ về cố quốc, vì ở đó ta còn thân thuộc bằng hữu và đồng bào đang sống đời đời đoạn dưới gông cùm bạo quyền Việt Cộng. Ở xứ người, dù có được cảnh phồn hoa, no đủ, cũng không thể phai mờ trong tâm khảm chúng ta về cảnh khốn cùng của nếp sống cơ cực bên nhà:

- Tự do Tôn Giáo bị đàn áp và bách hại
- Nhân quyền bị chà đạp thẳng tay
- Ngày 27 tháng 12 năm 2001 một phần đất của địa đầu miền Bắc Tổ Quốc đã bị bạo quyền Việt Cộng dâng hiến cho Trung Cộng.

Nỗi xót xa vô độ và hờn căm ngút ngàn của toàn dân đã lên đến cực điểm.

Nhân dịp Xuân về, chúng ta cùng hướng lòng về quê hương để nguyện cầu ngày mai tươi sáng đến với đồng bào và không còn bóng dáng của loài Quỷ Đổ.

Hứa nguyện Đầu Xuân, chúng ta gia công củng cố tinh tự Huynh Đệ keo sơn, dang tay sát cánh cùng đồng hương ở Hải Ngoại, quyết đấu tranh liên tục, đòi Tự Do Tôn Giáo, Dân Chủ và Nhân Quyền cho đồng bào quốc nội. Cực lực lên án bọn Việt Gian Cộng Sản bán nước đã cắt đất của Tổ

Tiên đế triều cống Trung Cộng, mà đời đời sử xanh sẽ nguyên rủa.

Muốn có sức mạnh tổng hợp ấy để cùng người Việt Quốc Gia tại Hải Ngoại góp phần giải thoát Quê Hương khỏi gông cùm bạo quyền Việt Cộng, Tập Thể chúng ta phải đoàn kết hơn nữa và đấu tranh liên tục, để có ngày về Quê Mẹ sạch bóng quân thù.

Nhìn lại đoạn đường đã trải qua, với những vui buồn lẫn lộn, với bao trở ngại chắt chổng và thăng trầm liên tục, Ban Chấp Hành Tổng Hội vẫn cố gắng để cỗ xe Võ Bị chuyển bánh đều đặn và hướng mục tiêu mà qua mười hai kỳ Đại Hội Võ Bị Hải Ngoại đã đề ra.

Trở ngại vượt qua được, không chỉ do một người, ở một nhóm, mà chính là nhờ ở tất cả huynh đệ chúng ta đóng góp.

Chúng tôi tri ân Huynh Đệ và Thân Hữu đã dành tình yêu thương cho Tập Thể này với tất cả bao dung và độ lượng. Chúng tôi tri ân Anh Chị Em đã quan tâm thường xuyên đến sinh hoạt của Tập Thể, không chỉ qua các kỳ Đại Hội và mỗi kỳ Đặc San Đa Hiệu phát hành.

Qua Điện Thư ngày 7 tháng 12 năm 2001, Ban Chấp Hành Tổng Hội gửi lời cảm ơn chân thành đến Anh Chị Em và các Cháu đã đóng góp tối đa phần vụ mình trong mọi công tác của Tập Thể.

Đa Hiệu

Trong niềm tin tưởng đó, Đại Hội Võ Bị Hải Ngoại kỳ thứ XIII vào ngày 5 và 6 tháng 7 năm 2002 cũng gần kề. Chúng ta hẹn nhau ngày hội ngộ, để đóng góp xây dựng Tập Thể được vững mạnh hơn.

Nhân dịp Xuân về, kính chúc Quý Vị và thân chúc các Cháu:

NĂM MỚI AN KHANG, VẠN PHÚC

Trân Trọng Kính Chào Tự Thắng,

**Cựu SVSQ TRẦN VĂN THƯ K13
TỔNG HỘI TRƯỞNG**

NHÌN LẠI NĂM CON RẮN

Bài của CHIẾN HỮU

NĂM CON RẮN : MỘT NĂM NHIỀU BIẾN ĐỘNG TRÊN THẾ GIỚI

Năm con Rắn âm lịch và cũng là năm 2001 đã đi qua với nhiều sự kiện lịch sử quan trọng sẽ còn được nhắc nhở và tác động nhiều đến các diễn biến tương lai của nhân loại. Khi chào đón thiên niên kỷ thứ ba vào hơn một năm trước, có biết bao nhiêu người lạc quan đã mơ ước rằng trong thế kỷ thứ 21, loài người sẽ từ những kinh nghiệm thiết thân rút tĩa được trong thế kỷ thứ hai mươi, ý thức hơn và khôn ngoan hơn, chung sức tạo dựng một thế giới an bình và hạnh phúc. Nhưng sự kiện 911 đã làm tiêu tan mọi ước mơ đó. Và chỉ trong vòng hơn 100 ngày kể từ thời điểm này, cả thế giới đã bước vào một cuộc chiến mới, cuộc chiến chống khủng bố trên toàn cầu, chưa biết bao giờ có thể chấm dứt, thường xuyên đe dọa mọi người

Sự kiện 911 đã làm lu mờ một số sự kiện quan trọng khác trong năm 2001 đáng lẽ được lưu ý nhiều hơn tỷ như việc cựu tổng thống Joseph Estrada của Phi luật tân bị cầm tù chờ ngày ra tòa về tội tham nhũng ; vụ cựu Tổng Thống Nam tư Slobodan Milosevic bị tòa án quốc tế La Haye xét xử về tội diệt chủng; vụ quốc hội Indonesia với sự ủng hộ

Đa Hiệu

của quân đội đã truất phế Tổng Thống dân cử Wahid, đưa bà Phó Tổng Thống là con gái của cựu Tổng Thống Shukarno lên cầm quyền; vụ máy bay do thám của Hoa kỳ và máy bay tuần thám của Trung quốc đụng nhau tại eo biển Đài Loan; vụ Trung quốc gia nhập WTO ; vụ Hoa Kỳ đơn phương rút ra khỏi hiệp ước IBM để tiến hành riêng kế hoạch phi đạn phòng thủ lá chắn ; vụ thượng nghị sĩ James Jeffords bỏ Đảng Cộng Hòa, giúp cho Đảng Dân Chủ chiếm đa số tại Thượng Viện, làm quân bình quyền lực tại tòa nhà lập pháp, cản trở rất nhiều dự án của chính phủ Bush vv...

Một loạt những sự kiện quan trọng khác mà người ta gọi là hậu 911 lần lượt xảy ra vào thời điểm cuối năm con Rắn ít nhiều đều do ảnh hưởng của cuộc khủng bố tại World Trade Center mà chúng ta có thể kể :



-Vụ Tổng Thống Bush của Hoa kỳ thay đổi chính sách đối ngoại, hòa hoãn với chính phủ Nga để dễ dàng mượn đất của một số quốc gia Trung Á thuộc Liên xô cũ làm căn cứ tấn công vào Afganistan.

-Vụ Hoa kỳ thuyết phục được Tổng Thống Hồi quốc là Ong Pervez Musharraf trở thành đồng minh quan trọng của Hoa kỳ trong chiến dịch chống khủng bố tại vùng này, biến Ong ta đang từ một nhà độc tài quân sự, không được

đa số quần chúng ủng hộ thành một lãnh tụ uy tín nhờ ở sự viện trợ rộng rãi của chính phủ Bush.

-Vụ kinh tế Hoa Kỳ đi vào giai đoạn suy thoái, đe dọa kéo theo sự suy thoái của kinh tế nhiều nước . Thực ra, dấu hiệu suy thoái đã bắt đầu từ đầu năm 2001, nhưng sự kiện 911 đột ngột xảy ra như một giọt nước làm tràn ly, khởi đi từ ngành hàng không, tác động giãy chuyển sang các ngành khác, khiến chỉ số người thất nghiệp gia tăng mạnh mẽ. Lại thêm các công tác tăng cường an ninh trên khắp nước Mỹ cùng với cuộc chiến lật đổ chế độ Taliban và lùng bắt trùm khủng bố Bin Laden tại Afganistan khiến ngân sách Hoa Kỳ hao hụt, đang từ thặng dư ước tính từ thời Tổng Thống Clinton trở thành thặng chi.

-Vụ khủng bố đánh bom tại trụ sở quốc hội Ấn Độ, gây căng thẳng giữa biên giới hai nước Ấn- Hồi tại Kashmir, có thể trở thành chiến tranh giữa hai quốc gia thù nghịch này. Ngoài mối lo ngại là cả hai nước đều có vũ khí nguyên tử, cuộc chiến tranh Ấn- Hồi, dù chỉ nổ ra trong giới hạn chiến tranh quy ước, cũng sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho thế lực Hồi Giáo cực đoan bành trướng, có thể phá hỏng cả kế hoạch chống khủng bố do Hoa kỳ lãnh đạo. Cho nên Ông ngoại trưởng Hoa Kỳ Powell đã phải vất vả chạy như con thoi từ thủ đô Pakistan sang thủ đô Ấn độ để thuyết phục lãnh đạo hai nước này tự chế .

-Vụ Hoa kỳ gửi quân đội tới Phi luật tân dưới danh nghĩa giúp quân đội xứ này chống khủng bố đang gây nhiều phản ứng không thuận lợi cho chính phủ Manila.

-Vào những ngày cuối năm 2001, tình hình Do Thái và Palestine đột nhiên trở nên căng thẳng. Không biết có phải là do muốn “ chia lửa “ với quân khủng bố Al Qaeda đang bị truy lùng dữ dội ở Afganistan hay không, các

Đa Hiệu

nhóm khủng bố ở Trung Đông đẩy mạnh hoạt động bạo lực nhắm vào người Do thái. Điều đó tạo thuận lợi cho Ông thủ tướng Do Thái Ariel Sharon vốn là một người chủ trương cứng rắn với Palestine, đang bị Hoa Kỳ áp lực phải nhượng bộ Ông Arafat trong tiến trình hòa bình vì Hoa Thịnh Đốn nhằm lấy lòng các quốc gia Hồi Giáo để lập liên minh chống khủng bố quốc tế. Do những hành động khủng bố của các nhóm Hồi giáo quá khích thuộc Palestine mới đây, Ông Arafat bị chính quyền điều hâu của Ông Sharon với sự ủng hộ của Hoa kỳ, áp lực phải trừng phạt các nhóm khủng bố, điều mà Ông không thể làm tới nơi tới chốn hoặc vì không đủ khả năng, hoặc vì không muốn tự chặt chân tay mình. Chủ trương đối đất lấy hòa bình của một số lãnh tụ chủ hòa của Do Thái trước đây đang trên đà phá sản, phần vì do những tác động bên ngoài, phần vì do thắng lợi của phe chủ chiến. Tình hình Trung Đông sẽ còn tiếp tục là một trong những điểm nóng thường xuyên trên bản đồ thế giới.

Cũng cần nhắc tới một vài sự kiện quan trọng không dính líu gì đến 911 được ghi nhận : thứ nhất là vụ kinh tế Argentina suy sụp khiến cho dân chúng xứ này bất mãn gây bạo loạn, chỉ trong có vài tuần lễ mà đã thay đổi mấy Ông Tổng Thống. Vụ này có thể tác động gây chuyển, gây ảnh hưởng xấu đến một số quốc gia khác trong khu vực khiến Hoa kỳ và tổ chức IMF đang nỗ lực tìm cách giúp đỡ.

Thứ hai là vào ngày đầu của năm 2002, đồng Euro đã được phát hành trên toàn lãnh thổ châu Âu, thống nhất tiền tệ của khối kinh tế gồm 400 triệu người. Hai quốc gia chủ xướng trong việc phát hành đồng tiền chung này là Pháp và Đức hy vọng rằng đồng Euro sẽ cạnh tranh và

thay thế đồng dollar trong giao dịch hối đoái quốc tế trong tương lai. Tuy nhiên, xuất hiện vào thời kỳ kinh tế toàn cầu suy thoái, lại chưa giải quyết được mọi dị biệt của các quốc gia hội viên có nền kinh tế tăng trưởng ở mức độ khác nhau, hy vọng này đòi hỏi nhiều yếu tố thuận lợi khác mới có thể thực hiện

CUỘC CHIẾN TẠI AFGANISTAN

Ngày 7 tháng 10 năm 2001, 4 tuần lễ sau vụ 911, với sự hợp tác toàn diện của không hải lực Anh, Hoa kỳ mở cuộc tấn công quy mô vào Afganistan và từ đó tới nay, chỉ trong vòng hơn ba tháng, bằng những vận động ngoại giao khéo léo kết hợp với khả năng quân sự mạnh mẽ, Hoa Kỳ đã chiến thắng dễ dàng trong trận chiến diệt khủng bố này, đánh sụp hoàn toàn chế độ độc tài Taliban và làm tan



rã bề mặt tổ chức khủng bố Al Qaeda của Bin Laden, thiết lập được một chính quyền thân Tây phương tại đây. Tuy nhiên, thủ phạm của vụ khủng bố 911 là Bin Laden và kẻ đồng phạm đã chứa chấp hắn là Omar đều trốn thoát, không để lại dấu vết nào. Lời khẳng định của Ông Bush là sẽ tìm thấy Bin Laden dù sống hay chết chưa được thực hiện. Vào những ngày đầu năm 2002, bộ binh Hoa Kỳ vẫn

Đa Hiệu

còn đang lùng sục các khu hang động, các cuộc không tập vẫn tiếp tục, và khó có thể biết là sự trực tiếp can thiệp bằng quân sự của Hoa Kỳ vào cuộc chiến chống khủng bố tại xứ này bao giờ mới ngưng.

Dù mục tiêu chính là bắt Bin Laden và Omar chưa đạt, trên bình diện chiến lược chống khủng bố toàn cầu, Hoa Kỳ đã đạt được thắng lợi rất lớn là đồng hóa được phong trào Hồi giáo cực đoan với phong trào khủng bố quốc tế, đặt phong trào này ra ngoài vòng pháp luật ở hầu hết các quốc gia. Hoa Kỳ cũng đã hiện diện trở lại vùng Trung Á sát ngay biên giới hai cường quốc Á châu là Nga và Trung quốc, với sự thỏa thuận dễ dàng của Mạc tư khoa sau khi liên hệ giữa hai quốc gia Nga-Mỹ trở nên nóng ấm do sự thay đổi chính sách của Ông Putin, nhằm phục hồi cho Nga vai trò đại cường quan trọng đã bị lu mờ dưới triều đại Yelsin.

Nhiều người nhận xét rằng sự kiện 911 tuy gây thiệt hại về người và của rất lớn cho Hoa Kỳ, tác động giãy chuyển đến cả kinh tế thế giới, vẫn tạo nên nhiều may mắn cho Hoa Kỳ nói riêng và nhân loại nói chung, nhất là cho cá nhân Ông Tổng Thống Bush. Giả thử như Bin Laden và bộ tham mưu của hắn có một chiến lược phát triển phong trào Hồi giáo cực đoan dài hạn, dùng phong trào Taliban ở Afganistan như một thí điểm rồi tìm cách chiếm chính quyền cả ở Pakistan và một số nước Hồi giáo Trung Á, rồi khi lực lượng đủ mạnh mới ra mặt dùng chiến tranh khủng bố quy mô để chống thế giới Tây phương thì lúc đó Hoa Kỳ sẽ phải khó khăn vất vả hơn khi đối phó. Giả thử như Bin Laden đợi thêm một thời gian nữa, thủ đắc một số vũ khí sinh học hoặc nguyên tử rồi mới mở cuộc khủng bố quy mô gấp nhiều lần 911 vào Hoa Kỳ thì tình trạng sẽ rối

loạn như thế nào ? Chỉ cần nhìn vào cách đối phó của các cơ quan hữu trách khi mới có vài phong thư mang chất bột chứa vi khuẩn bệnh than gửi cho một số cơ quan và cá nhân, ta sẽ không thể tưởng tượng được sự rối loạn nếu Hoa kỳ bị khủng bố quy mô bằng vũ khí sinh học! Giả thử Bin Laden không vì quá cuồng tín tôn giáo, đặt nặng sự thù hận người Tây phương nói chung bằng cách chọn mục tiêu là trung tâm Thương Mại Thế Giới với các nạn nhân toàn là thường dân mà chỉ nhắm vào các mục tiêu chính trị và quân sự của Hoa Kỳ như Tòa Bạch Ốc, điện Capitol, Ngũ Giác Đài , trụ sở của CIA vv... thì liệu chính phủ Bush có vận động được một liên minh chống khủng bố rộng rãi trên toàn thế giới như hiện giờ không ? có được quần chúng Hoa Kỳ ủng hộ vô điều kiện các biện pháp chống khủng bố như hiện giờ không ? Và điều quan trọng nhất là sự kiện 911 đã có tác dụng lớn là giúp người Hoa kỳ xét lại cái tâm lý tự tôn của mình trong một quốc gia được ưu đãi mọi mặt. Từ sự kiện 911 trở đi, bất cứ đảng nào lên cầm quyền, những người thảo hoạch chính sách cũng sẽ phải thay đổi cái tâm lý tự tôn này trong những quyết định có liên hệ đến các quốc gia khác. Cái tâm lý tự tôn nhiều khi quá đáng và đáng ghét ấy nếu được kiểm chế có thể khiến cho Hoa Kỳ thêm bạn bớt thù nhiều hơn, xứng đáng với vai trò cường quốc lãnh đạo thế giới.

MỘT VÀI DỰ ĐOÁN VỀ NƯỚC MỸ TRONG NĂM CON NGỰA

Từ đây tới cuối năm, nước Mỹ sẽ rộn rịp về các sinh hoạt bầu cử. Vào tháng 11 năm 2002, dân chúng Mỹ sẽ bầu lại toàn thể dân biểu hạ viện, 1/3 thượng nghị sĩ, và hàng

Đa Hiệu

chục Thống Đốc các bang. Cuộc tranh đua giữa hai Đảng Cộng Hòa và Dân Chủ sẽ diễn ra trong bầu không khí chiến tranh chống khủng bố đang tiếp diễn. Kết quả của cuộc bầu cử này cả ở hai cơ quan lập pháp là lưỡng viện quốc hội và hành pháp là các thống đốc sẽ cho chúng ta biết phần nào việc Ông George Bush có thể tiếp tục ngồi ở tòa Bạch Ốc thêm nhiệm kỳ 2005-2008 nữa hay không ? Cho đến giờ này, Tổng Thống vẫn đang được dân chúng Hoa kỳ ủng hộ với tỷ lệ cao do việc chính quyền đã phản ứng mau lẹ và đúng mức để đối phó với sự kiện 911 và đã chiến thắng dễ dàng trong cuộc chiến Afganistan mà không gây thiệt hại nặng về nhân mạng cho các lực lượng Hoa kỳ. Quyết định của chính quyền Bush đã đáp ứng tâm lý dễ xúc động của dân chúng trước hành động khủng bố dã man của kẻ thù, cũng như khơi động được tinh thần đoàn kết một cách kỷ luật sau lưng chính phủ để cùng chung sức đối phó trước hiểm họa đe dọa quốc gia. Nhưng từ nay cho đến cuối năm 2002, sự ủng hộ tích cực của cử tri đối với Ông Bush nói riêng và Đảng Cộng Hòa nói chung có còn không là một vấn đề đòi hỏi chính quyền của Ông Bush phải giải quyết thành công nhiều nan đề đang lần lượt diễn ra những ngày tháng sắp tới.

Tuy chế độ Taliban đã sụp đổ tại Afganistan, hang ổ của tổ chức khủng bố Al Qaeda đã bị tiêu tan, nhưng lời khẳng định của Ông Bush là sẽ bắt Bin Laden dù sống hay chết chưa được thực hiện. Có tin là tên trùm khủng bố này đã trốn thoát sang một xứ khác từ đầu tháng 12 năm ngoái. Dù Bin Laden còn sống thì các phương tiện hoạt động khủng bố của hắn cũng đã bị hủy hoại hoặc giới hạn, kiểm chế tối đa. Hành tung của hắn sẽ bị theo dõi bất cứ lúc nào và sẽ bị vô hiệu hóa. Nhưng nếu chưa bắt được hắn

hay chưa biết chắc chắn là hắn đã chết, tâm lý hoang mang lo sợ sẽ vẫn còn ngự trị trong ý nghĩ của mọi người nhất là dân chúng Hoa kỳ và điều đó có thể tạo nên những bất lợi cho chính quyền Bush.

Vấn đề quan trọng hơn cả là nền kinh tế Hoa kỳ đang suy thoái trầm trọng chưa có dấu hiệu phục hồi. Mặc dù Ông Bush cũng như Ông Alan Greenspan đã tuyên bố một cách lạc quan là kinh tế sẽ sớm trở lại như thịnh thời, tình trạng các hãng sa thải nhân công vẫn tiếp tục gia tăng, đẩy con số người thất nghiệp càng ngày càng cao, chỉ số tiêu thụ của quần chúng giảm sút. Lời tiên đoán của chính quyền Bush có thành hiện thực được hay không sẽ là mức độ để đánh giá uy tín của Đảng Cộng Hòa trong cuộc tranh cử cuối năm 2002.

Thêm một sự kiện sẽ trở thành đề tài tranh cử cuối năm nay là dù muốn dù không, vụ hãng Enron phá sản, với việc làm phi pháp của ban giám đốc như tiêu hủy hồ sơ, lén bán cổ phiếu để kiếm chác cho riêng mình, trong khi hàng ngàn nhân viên điêu đứng vì mất hết tiền để



dành sẽ là một cơ hội để phe Dân Chủ tấn công Tổng thống Bush và Đảng Cộng Hòa trong cuộc tranh cử sắp tới. Lý do là Tổng giám đốc tổ hợp Enron, người đang bị dư luận coi là kẻ chủ mưu trong cái business bất lương này là Ông Kenneth L. Lay lại là bạn thân của gia đình Bush và

Đa Hiệu

một số nhân vật khác trong bộ tham mưu của chính phủ Bush hiện nay, đã từng yểm trợ tài chánh mạnh mẽ cho Đảng Cộng hòa từ thời Ông Bush bố cầm quyền. So với vụ White Water mà cựu tổng thống Dân Chủ Clinton bị điều tra lên xuống và bị bôi bác suốt hai nhiệm kỳ, vụ Enron lớn hơn nhiều và các đối thủ của Ông Bush trong Đảng Dân Chủ sẽ không từ bỏ dịp may bất ngờ này để tấn công đối phương.

Tóm lại, có thể tiên đoán là trong cuộc bầu cử cuối năm 2002, thắng lợi của đảng Cộng Hòa sẽ tùy thuộc vào :

-Cuộc chiến chống khủng bố hậu Afganistan sẽ diễn tiến thế nào và có được dân chúng đồng ý hay không ?

- Chính quyền Bush có phục hồi được kinh tế Hoa Kỳ trước thời điểm bầu cử hay không ? Hiện nay, tại quốc hội Hoa Kỳ, biện pháp kích thích kinh tế với chủ trương giảm thuế nhiều cho các công ty tư bản và những người lợi tức cao của Ông Bush đang bị đảng Dân Chủ chống đối mạnh mẽ và có thể thành đề tài tranh cử vào cuối năm nay

-Cuộc điều tra về những bê bối của công ty Enron có bạch hóa những mối liên hệ giữa công ty này và gia đình Bush cũng như một số nhân vật trong chính phủ Bush hiện nay không ? Sự kiện Ông Bộ Trưởng Tư Pháp John Ascroft từ chối không tham gia điều tra sự sụp đổ của công ty Enron vì những mối liên hệ với Ông Tổng Giám Đốc Kenneth L. Lay cho dư luận thấy là sẽ còn nhiều bí ẩn có thể được phe Dân Chủ khai ra từ đây tới ngày tranh cử.

CUỘC BÁN ĐẤT CÔNG KHAI CỦA CỘNG SẢN VIỆT NAM

Trở lại tình hình Việt Nam, vào những ngày cuối năm con Rắn, dư luận người Việt hải ngoại và trong nước xôn xao về việc chính quyền cộng sản Việt Nam thực hiện việc cắm mốc phân ranh biên giới Trung - Việt căn cứ theo hai bản hiệp ước trên bộ và trên biển đã ký kết với Bắc Kinh vào cuối năm 1999 và cuối năm 2000. Căn cứ vào các cột mốc, người ta biết rằng cộng sản Việt Nam đã nhượng cho Trung Cộng khoảng 720 cây số vuông trên suốt dọc biên giới. Nếu bản hiệp ước về biển mà căn cứ vào văn thư của cựu thủ tướng Phạm Văn Đồng gửi năm 1959 công nhận quyền hải phận của Bắc Kinh là 12 hải lý thì Việt Nam sẽ nhượng cho Trung Cộng khoảng 10 phần trăm diện tích biển. Điều đặc biệt là cho đến nay khi bản hiệp ước trên bộ đã được thi hành, nội dung vẫn không được công bố cho nhân dân biết. Hai bản hiệp ước được ký giữa những nhân vật trong Bộ Chính Trị với nhà cầm quyền Bắc kinh và được thông qua bởi Ban Thường Vụ Quốc Hội Cộng Sản Việt Nam chứ không đưa ra biểu quyết chấp thuận tại phiên họp khoáng đại Quốc Hội. Theo nguồn tin từ trong nước thì việc này nhiều ủy viên trung ương Đảng cũng không biết và không được tham khảo ý kiến. Việc nhượng đất hoàn toàn do quyết định của một thiểu số là các ủy viên Bộ Chính Trị khởi đi từ thời Lê Khả Phiêu cho tới nay. Còn việc nhượng biển và để mất quần đảo Trường Sa thì đã khởi đi từ thời Hồ Chí Minh đang cầm quyền từ năm 1959. Lúc đó, Trung quốc công bố chủ quyền hải phận của mình là 12 hải lý có kèm theo bản đồ lãnh hải chi tiết. Hồ Chí Minh đã triệu tập phiên họp Bộ Chính Trị và sau đó ra lệnh cho thủ tướng Phạm Văn Đồng gửi văn thư công nhận. Cần biết rằng khi bản tuyên bố chủ quyền lãnh hải của Trung quốc được phổ biến, chỉ có hai nước

Đa Hiệu

chư hầu của Trung Quốc là Việt Nam và Bắc Triều Tiên lên tiếng công nhận mà thôi. Điều mỉa mai mà chắc không ai có thể quên là vì lợi ích của đệ tam quốc tế, cần sự giúp đỡ của Trung Cộng để theo đuổi công cuộc thôn tính miền Nam lúc đó, Hồ Chí Minh đã có quyết định bán nước như vậy trong khi các cơ quan tuyên truyền của cộng sản luôn luôn dẫn lời “Bác” về lòng yêu đất nước, cương quyết bảo vệ đất đai của tổ tiên để lại mà hai câu tiêu biểu là “Đất nước Việt Nam là một, dân tộc Việt Nam là một. Sông có thể cạn, núi có thể mòn, nhưng chân lý đó không bao giờ thay đổi...” và : “Các vua Hùng đã có công dựng nước, nay Bác cháu ta phải gìn giữ đất nước...”vv

Trong những năm gần đây, nhằm tranh thủ đầu tư và viện trợ từ một số quốc gia vốn lưu tâm nhiều đến tính cách dân chủ của một chế độ, cộng sản Việt Nam đã dàn dựng nhiều màn kịch lộ bịch về các sinh hoạt chính trị nhằm chứng minh rằng chế độ của họ mỗi ngày một cởi mở, mỗi ngày một tiến tới dân chủ, trong đó vai trò của các cơ chế dân cử từ địa phương đến trung ương luôn được đề cao để cho thế giới bên ngoài biết rằng người dân nay đã có thực quyền tham gia vào những việc có liên quan đến đất nước và đời sống của mình. Thế nhưng, chỉ một việc hai bản hiệp ước cắt đất, cắt biển nhường cho nước ngoài mà cả nước không biết rõ nội dung, cũng như việc thông qua một quyết định quan trọng như vậy mà chỉ cần sự đồng ý của mấy người trong Ủy Ban Thường Trực Quốc Hội chứ không cần đưa ra trước phiên họp khoáng đại thì đủ biết là cộng sản Việt Nam đã thực thi hiến pháp của họ thế nào và tôn trọng ý nguyện của nhân dân như thế nào!

Chúng ta cũng không quên rằng trong lịch sử các triều đại được các sử gia viết lại theo lệnh Đảng, hai Ông vua Lê

Chiêu Thống và Nguyễn Anh đã bị coi là bán nước, “ công rấn cắn gà nhà “. Nhưng Lê Chiêu Thống và Nguyễn Anh chỉ nhờ thế lực của nước ngoài để dành lấy ngôi báu chứ cả hai vị vua này đâu có cắt đất dâng cho ngoại bang như Đảng Cộng Sản đã làm mới đây. Vị chủ tịch Hạ Viện Nhật Bản khi viếng thăm Việt Nam mấy tuần trước, đã gián tiếp cảnh cáo chính quyền Việt Nam phải đề phòng hiểm họa Trung quốc, không biết có phải Ông muốn kín đáo nhắc tới sự kiện nhục nhã này không ?

Trong niềm phẫn nộ chung trước hành động không thể nào chấp nhận được của Bộ Chính Trị Đảng Cộng Sản Việt Nam, đồng bào trong và ngoài nước đều lên tiếng đòi phủ nhận và đòi chính quyền Hà nội ngưng thi hành hai bản hiệp ước đó. Tuy nhiên, những người có tinh thần thực tế đều hiểu rằng chuyện mất đất là chuyện “ gạo đã nấu thành cơm “. Các mốc đã được cắm và trong vòng ba năm tới sẽ hoàn thành suốt biên giới Trung -Việt. Ngày nào mà cộng sản còn cầm quyền ở Việt Nam, ngày ấy chúng sẽ còn tôn trọng và thực thi bản hiệp định nhường đất đó. Hy vọng duy nhất của con dân Việt Nam đòi lại được phần lãnh thổ yêu quý của mình là trong một tương lai nào đó, cả chủ nghĩa độc tài Bắc Kinh và Hà nội đều sụp đổ, nhường chỗ cho các thể chế dân chủ thực sự. Lúc đó công bằng và lẽ phải sẽ được lắng nghe từ cả hai phía, tạo điều kiện cho người Việt Nam thu hồi đất đai mà tổ tiên đã dày công tạo dựng và bảo vệ. Dù sao , làn sóng công phẫn trước sự kiện này cũng góp phần không nhỏ trong việc làm cho dư luận thế giới cũng như dân chúng trong nước nhìn rõ bộ mặt nô dịch của cộng sản, nhất là lột mặt nạ ái quốc của Hồ Chí Minh để lịch sử sau này phán xét Ông ta một cách tử tế.

CỘNG SẢN VIỆT NAM TIẾP TỤC ĐÀN ÁP TÔN GIÁO

Trong năm 2001, sau khi thay đổi một số lãnh đạo, cộng sản Việt Nam gia tăng đàn áp các tôn giáo : tiếp tục cô lập các hòa thượng Huyền Quang và Quảng Độ của Phật Giáo, quản thúc cụ Lê Quang Liêm của Phật Giáo Hòa Hảo, bỏ tù linh mục Nguyễn Văn Lý của công giáo và thẳng tay đàn áp các tín đồ Tin Lành ở Tây nguyên. Khi bản hiệp định thương mại Mỹ Việt được thông qua tại thượng viện Hoa Kỳ không có đi kèm với dự luật về nhân quyền đã được Hạ Viện biểu quyết, cộng sản Việt Nam hiểu rằng Hoa Kỳ sẽ không quan tâm đến vấn đề nhân quyền tại Việt Nam khi đang bận rộn về cuộc chiến chống khủng bố và phục hồi nền kinh tế đang suy thoái nên càng mạnh tay đối với các tôn giáo đến nỗi mới đây, Tổ Chức Nhân Quyền Quốc Tế Human Rights Watch đã phải lên tiếng nhận định là tình hình nhân quyền ở Việt Nam trong năm 2001 không những không có tiến bộ mà còn tồi tệ hơn những năm trước .

CHUYỆN BÉ XÉ RA TỜ, PHẢI CHĂNG BÁO HIỆU MỘT THANH TOÁN CHÍNH TRỊ ?

Đó là việc lực lượng Công An do Lê Minh Hương cầm đầu đang cố tình thổi phồng việc bắt giữ Năm Cam, một tên trùm trong số các tên trùm xã hội đen tại thành phố Sài Gòn. Toàn thể giới chức Bộ Công An từ Hà nội đích thân bay vào Saigon để chỉ huy cuộc vây bắt một anh chứa bạc và bảo kê mấy nhà hàng ăn chơi, sau đó mở cuộc họp

báo, coi việc bắt Nam Cam là một thành tích lớn. Theo thứ trưởng Lê Thế Tiệm, cánh tay mặt của Lê Minh Hương tuyên bố thì khi bắt giữ Năm Cam, các lực lượng đặc nhiệm gồm hàng trăm công an võ trang đã phải mang theo cả bọc phá để phá cửa và kìm cộng lực để cắt khóa, dự trù việc phe Năm Cam chống cự, dù sau đó, chúng đã xích tay Năm Cam rất dễ dàng. Điều khôi hài là Bộ Công An còn lập cả một cơ quan được gọi là “ Ủy Ban gọi hàng đồng đảng Năm Cam “ do một đại tá tổng giám đốc cầm đầu để cho các đàn em Năm Cam có cơ hội đầu thú . Chuyện trái núi để ra con chuột của vụ Năm Cam cho đến cả tháng sau vẫn được các cơ quan truyền thông loan tải như những sự kiện lớn, gây thắc mắc cho nhiều người hàng quan tâm đến tình hình trong nước. Có tờ báo thuộc phe Lê Minh Hương còn đưa tin là khi sang Mỹ, Năm Cam còn liên lạc cả với Lý Tống và một số cựu HO tại quận Cam, nhằm tô vẽ cho vụ Năm Cam có liên hệ đến các hoạt động chính trị. Câu hỏi được đặt ra là phải chăng phe Lê Minh Hương mà một số người thông hiểu tình trạng chính trị nội bộ của cộng sản coi là hiện đang có thế lực nhất, lấn át cả Tổng Bí Thư Nông Đức Mạnh đang cố tình làm lớn một vụ án hình sự nhằm thanh toán hoặc ít ra cũng dần mặt một đối thủ chính trị, hiện đang có thế lực lớn tại miền Nam. Từ sau khi Lê Duẩn chết, sự phân hóa trong hàng ngũ lãnh đạo cộng sản do chủ trương đường lối cũng có, do kỳ thị địa phương cũng có mỗi ngày một thể hiện rõ nét. Nhờ ở đồng bằng phì nhiêu miền Tây Nam bộ, ở một số cơ sở kỹ nghệ hiện đại sẵn có từ ba chục năm nay ở Saigon và vùng phụ cận, và nhất là nhờ ở đại đa số quần chúng quen thuộc và có kinh nghiệm trong việc làm kinh tế thị trường từ thời kỳ Việt Nam Cộng Hòa, nền kinh tế miền Nam đã tăng

Đa Hiệu

trường mạnh mẽ, làm đầu tàu cho kinh tế miền Bắc sau năm 1975 và các nhân vật xuất thân từ miền Nam dần dần có tiếng nói mạnh mẽ hơn cho thích ứng với sự phát triển của địa phương mình. Do sự vận động của một số nhân vật này, mới đây Bộ Chính Trị đã chấp thuận dành cho Saigon quy chế riêng, có nhiều ưu tiên và quyền hạn hơn trong việc phát triển kinh tế. Có lẽ nhằm kìm hãm Saigon lớn mạnh hơn các địa phương khác, kể cả thủ đô Hà nội, tiến dần đến việc tách rời quyền lực của trung ương, phe bảo thủ do Lê Minh Hương cầm đầu mượn vụ án Năm Cam để hạ uy tín hay thanh toán một vài đối thủ chính trị nào đó đang chủ trương việc này và đang có quyền hành lớn. Chúng ta sẽ nhìn rõ sự thực dấu sau vụ án hình sự Năm Cam trong những ngày tháng tới khi chúng đưa vụ này ra xét xử.

HIỆP ƯỚC THƯƠNG MẠI : CHÉN THUỐC DÙ NGỌT HAY ĐẮNG CŨNG PHẢI CỐ NUỐT.

Ngày 11 tháng 12 năm 2001, hai quốc gia Mỹ Việt trao đổi công hàm xác nhận bản hiệp ước thương mại bắt đầu có hiệu lực và sẽ được thi hành kể từ ngày 1/1/2002 sau một thời gian đàm phán kéo dài 5,6 năm. Trước sức ép của tiến trình toàn cầu hóa kinh tế, sau một thời gian dài cân nhắc lợi hại, cộng sản Việt Nam không còn đường nào khác là



ký bản hiệp ước này, trông vào đó như con đường duy nhất để hòa nhập vào sinh hoạt khu vực và thế giới, hồng duy trì sự lãnh đạo của Đảng chúng vốn đã bị dư luận trong ngoài nước coi là thủ phạm chịu trách nhiệm về tình trạng đói nghèo và lạc hậu của 70 triệu người mặc dù đất nước đã hòa bình và thống nhất gần một phần tư thế kỷ.

Có nhiều ý kiến trái ngược về kết quả tương lai của bản hiệp ước này. Đối với những người Việt Nam hàng quan tâm đến tình trạng đất nước, người bi quan thì cho rằng bản hiệp ước chỉ giúp cho cộng sản củng cố quyền hành và bọn mafia Hà Nội thêm cơ hội để tham nhũng, làm giàu trên xương máu của đồng bào trong nước. Người lạc quan thì cho rằng bản hiệp ước với những điều kiện bắt buộc cộng sản sửa đổi các luật lệ kinh tế sẽ giúp cho khu vực tư nhân bành trướng, quyền tư hữu của nhân dân đã bị bọn cộng sản xử lý tùy tiện từ mấy chục năm nay sẽ dần được tôn trọng, và từ địa hạt kinh tế sẽ ảnh hưởng giầy chuyển qua địa hạt chính trị, làm tiền đề cho việc thực hiện những sinh hoạt dân chủ ngoài ý muốn của cộng sản. Chính phe bảo thủ trong hàng ngũ cộng sản cũng lo ngại về sự kiện này nên đã trì hoãn lâu nay và ngay khi công hàm trao đổi hai bên chưa ráo mực, chúng đã lên tiếng cảnh báo về âm mưu “diễn biến hòa bình của người Mỹ”.

Còn quá sớm để có chứng liệu xác nhận là phe nào sai, phe nào đúng. Chỉ có một thực tế có thể nhìn thấy ngay là Việt Nam trong những ngày tháng tới sẽ có thêm nhiều khách hàng mới, sẽ tăng cường kim ngạch xuất khẩu đối với thị trường Hoa Kỳ do việc được giảm thuế và ngược lại, trên sân chơi mới này, họ cũng sẽ phải tôn trọng nhiều luật lệ nghiêm khắc mới mà trước kia quan niệm của nền

Đa Hiệu

kinh tế tập trung đã cho phép họ tùy tiện trong việc tranh thương và chào hàng.

Cộng sản Việt Nam đang nỗ lực kêu gọi tư bản Hoa Kỳ đầu tư đồng thời gấp rút tổ chức việc xuất khẩu hàng hóa quy mô sang Hoa Kỳ. Chúng tăng cường công tác kiều vận, mong trông vào đồng bào hải ngoại trở thành những trung gian cho chúng thiết lập cơ sở tại các địa phương, mong đồng bào hải ngoại tiêu thụ hàng của Việt Nam, dùng kinh nghiệm lâu năm trên xứ người của họ để giúp chúng tiếp thị dễ dàng, gia tăng xuất khẩu. Tuy nhiên, cuộc viếng thăm Hoa Kỳ nhằm vận động các đối tượng nói trên của phái đoàn Nguyễn Tấn Dũng mới đây không mang lại kết quả khả quan như Hà nội mong ước. Vào thời kỳ này, tình trạng kinh tế suy thoái của Hoa Kỳ cộng thêm với những luật lệ đầu tư của Việt Nam chưa rõ ràng là những lực cản lớn để các nhà đầu tư mau chóng xuất vốn. Đối với đồng bào hải ngoại, trừ một thiểu số vốn đã là cảm tình viên hoặc là cán bộ cộng sản được cử đi hoạt động tại nước ngoài từ trước, phái đoàn Nguyễn Tấn Dũng đi đến đâu cũng gặp những cuộc biểu tình phản đối mà hậu quả là việc bà Nguyễn Thị Hạnh đang bị giam tại San Francisco chờ ra tòa. Kể cả tình huống xấu nhất là tòa án Hoa Kỳ vì áp lực của tòa tổng lãnh sự San Francisco mà kết án bà Hạnh thì chuyện ấy cũng không vinh dự gì cho bọn cộng sản Hà Nội trước công luận thế giới, không kể tới chuyện đồng bào hải ngoại vì căm phẫn càng tăng cường chống đối việc mở rộng thị trường của cộng sản tại xứ này. Trong khi đó, do việc vừa gia nhập WTO, với kinh nghiệm lâu năm ở các khu kinh tế tự do dọc theo bờ biển phía Nam, Trung quốc sẽ tạo thêm điều kiện dễ dàng cho tư bản Hoa kỳ đầu tư. Ngay tại thị trường Hoa Kỳ, kiều bào

Trung quốc dù gốc ở lục địa hay ở Đài Loan đều nhất tâm ủng hộ hàng nước mình, nỗ lực tiếp thị cho hàng hóa của nước họ và nhất là đã có bạn hàng từ nhiều năm, sẽ tạo những khó khăn cho hàng hóa VN vào Hoa kỳ, nhất là sản phẩm của hai nước đều tương tự và cùng có nguồn lao động rẻ.

Đây là chỉ mới nói về những khó khăn khách quan. Những điều kiện chủ quan của Hà nội cũng không dễ dàng gì hơn. Do thái độ đối mới nửa vời, vừa muốn hòa nhập vào kinh tế thế giới lại vừa muốn giữ bản sắc độc tài, nền kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa đã tạo nên những căn bệnh kinh tế xã hội mới trong giai đoạn tranh tối tranh sáng này. Ngày 30 tháng 12 năm 2001 vừa qua, nghĩa là khoảng một tháng trước, thủ tướng Phan Văn Khải đã nói với báo Nhân Dân : “ Chính sách mới đi vào cuộc sống sẽ vấp phải lực cản do sự trì trệ của bộ máy nhà nước và tình trạng thiếu trật tự, kỷ cương trong xã hội ...thách thức gay gắt hơn trong cạnh tranh kinh tế. Vì vậy, việc thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế xã hội năm 2002 theo nghị quyết của Quốc Hội không phải dễ dàng ...”

Điều mỉa mai là Phan văn Khải xác nhận lực cản là do sự trì trệ của bộ máy nhà nước do Ông ta cầm đầu mà Ông ta không hề có sáng kiến nào để thay đổi sự trì trệ đó và tái lập trật tự kỷ cương xã hội. Vậy mà Ông ta vẫn tiếp tục được Bộ Chính Trị tín nhiệm trong chức vụ thủ tướng. Cũng y hệt ngày trước Ông thủ tướng Phạm Văn Đồng đã công khai xác nhận là Ông không có quyền hành gì trong chức vụ của mình kể cả quyền cách chức hay đề cử một bộ trưởng thuộc quyền, và Ông vẫn tiếp tục làm thủ tướng tới 34 năm cho đến khi bị hất xuống.

Đa Hiệu

Trở lại với những khó khăn chủ quan về kinh tế của Hà nội, mặc dù được bản hiệp ước tạo điều kiện thuận lợi cho việc gia tăng xuất cảng vào thị trường Hoa kỳ, những vấn đề sau đây sẽ là những lực cản lớn : thứ nhất sản phẩm xuất cảng được tạo ra từ phong thái nông nghiệp sẽ không đủ khả năng cung ứng cho thị trường lớn rộng của Hoa Kỳ. Chính Bộ Trưởng Thương Mại Vũ Khoan đã xác nhận "là hàng hóa Việt Nam xuất khẩu ra nước ngoài như kiểu hàng xén " . Kiểu hàng xén nói theo Vũ Khoan đã được chứng minh bằng bản điều tra của Việt Báo cho biết hồi đầu tháng 1 năm 2002 mới đây : Trong tháng 10 năm 2001, hàng Việt Nam nhập khẩu vào Hoa Kỳ đã bị cơ quan Kiểm Soát Thực phẩm & Dược phẩm tịch thu 81 lô , tháng 11 năm 2001 bị tịch thu 131 lô, tháng 12 bị tịch thu 132 lô. Lý do tịch thu được ghi nhận là dơ bẩn, có vi khuẩn, hoặc sai nhãn hiệu. Như vậy, ta thấy một điều là hàng VN vào Hoa Kỳ càng tăng lên thì bị tịch thu càng nhiều.

Thứ hai là lao động nông nghiệp không được đầu tư đúng mức. Trong khi nông thôn có 90% gia đình nghèo khó và nguồn lao động chiếm tới 72% trên cả nước thì vốn đầu tư



nước ngoài vào nông thôn chỉ có 3,6% phần trăm, khiến các nông phẩm xuất khẩu chỉ ở

mức sơ chế, giá nguyên liệu bị đẩy lên cao khiến sản phẩm dễ bị tổn động. Sự việc này tác động sang địa hạt xã hội là làm cho sự ngăn cách giàu nghèo giữa thành thị và nông thôn càng ngày càng lớn, tạo thành những đợt di dân mất trật tự, ngoài tầm kiểm soát của nhà nước.

Khó khăn chủ quan thứ ba là thị trường Hoa Kỳ rất nhiều luật lệ rắc rối đòi hỏi những tổ hợp luật sư thạo việc và có tài đủ khả năng tranh chấp thương mại. Kinh nghiệm thua kém đầu tiên mà Việt Nam nhận được khi chính thức giao dịch kinh tế với Hoa Kỳ là vụ cá catfish Việt Nam phải đổi thương hiệu mới trong khi khách hàng đã quen với thương hiệu cũ. Đó là do vận động hành lang quốc hội của Hội Trại Chủ Catfish Hoa Kỳ với sự am tường luật lệ và xử dụng ngôn từ của các luật sư, đã khiến quốc hội biểu quyết cấm Việt Nam dùng nhãn hiệu Catfish như trước và phải dùng tên "basa catfish" cho sản phẩm cá của mình.

Những khó khăn về cả hai phía khách quan và chủ quan mà Việt Nam sẽ phải vượt qua khi thực hiện bản hiệp ước thương mại sẽ cho những người lãnh đạo cộng sản Việt Nam biết là để có được những thành quả tốt, cần phải trả giá đôi khi rất đắt. Nhưng họ đâu có con đường nào khác để chọn lựa? Chén thuốc cho con bệnh kinh tế Việt Nam đã đưa lên tận miệng. Dù đắng hay dù ngọt, con bệnh vẫn phải nuốt nếu muốn bình phục. Đó là cái khó của những người cầm đầu chế độ Hà nội, có chủ động được trong việc đổi mới toàn diện và mau lẹ chính sách kinh tế của họ, cắt bỏ không thương tiếc cái đuôi "định hướng xã hội chủ nghĩa" đã trì kéo và làm biến dạng nền kinh tế Việt Nam từ 15 năm nay, không giống bất cứ một nền kinh tế của quốc gia nào mà hậu quả chỉ là 70 triệu người nghèo đói vẫn nghèo đói, trong khi một giai cấp mới tạo thành từ

Đa Hiệu

những đảng viên cộng sản cốt cán, vì có đặc quyền đặc lợi trong công cuộc đổi mới kinh tế nửa vời, đã biến thành một tổ chức mafia, giàu có một cách vô liêm xỉ trên tài nguyên của đất nước và trên sức lao động của nhân dân.

LỜI CẦU CHÚC ĐẦU NĂM CON NGỰA.

Cứ mỗi đầu năm, mọi người đều cầu chúc cho nhau những điều tốt lành nhất. Năm con Ngựa theo truyền thống Á Đông được kể là một năm sẽ mang lại nhiều niềm vui cho con người, mọi sự sẽ hanh thông như sức chạy mau của con thú mạnh mẽ, rất có công với loài người này. Mã Đáo Thành Công, đó là bốn chữ Hán mà người ta thường sử dụng trong dịp Tết năm Ngựa. Để thay cho kết luận bài tổng kết cuối năm, xin gửi lời chúc sinh động và tốt đẹp này tới tất cả mọi người Việt Nam, trong nước cũng như ngoài nước, ngoại trừ bọn cộng sản. Cũng xin gửi lời chúc này đến các vị niên trưởng, các thành viên trong Tổng Hội cựu sinh viên sĩ quan Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam, các độc giả Đa Hiệu và toàn thể gia đình. Xin nhắc lại lời cầu chúc đầu năm của người viết :**MÃ ĐÁO THÀNH CÔNG.**



Tết trên xứ người.-

Băng Sơn

Xuân đó hả ? – Lão Xuân già quái ác
Đến làm gì khuấy động biển thương đau
28 năm tâm sự vẫn ghen trào
Bước vong quốc lệch nghiêng trời uất hận

*Hoa Xuân nở trên môi cười cay đắng
Nắng Xuân về thiêu đốt trụi tương lai
Gió Xuân sang reo ngàn tiếng thờ dài
Cánh chim gãy trên nhánh sấu xứ lạ*

Xuân viễn xứ bên nẻo đường trăm ngã
Quảng gánh đời bày bán chuyện tang thương
28 năm dù chiến trận phai tàn
Vẫn tiến bước mài gươm chờ rửa nhục

*Nơi xứ lạ kéo lê đời vong quốc
Mười năm buồn nghe nhớ thuở chinh yên
Tiệc mừng Xuân nốc chén rượu say mềm
Sức tỉnh dậy , ơ ! Tuổi già sắp hết*

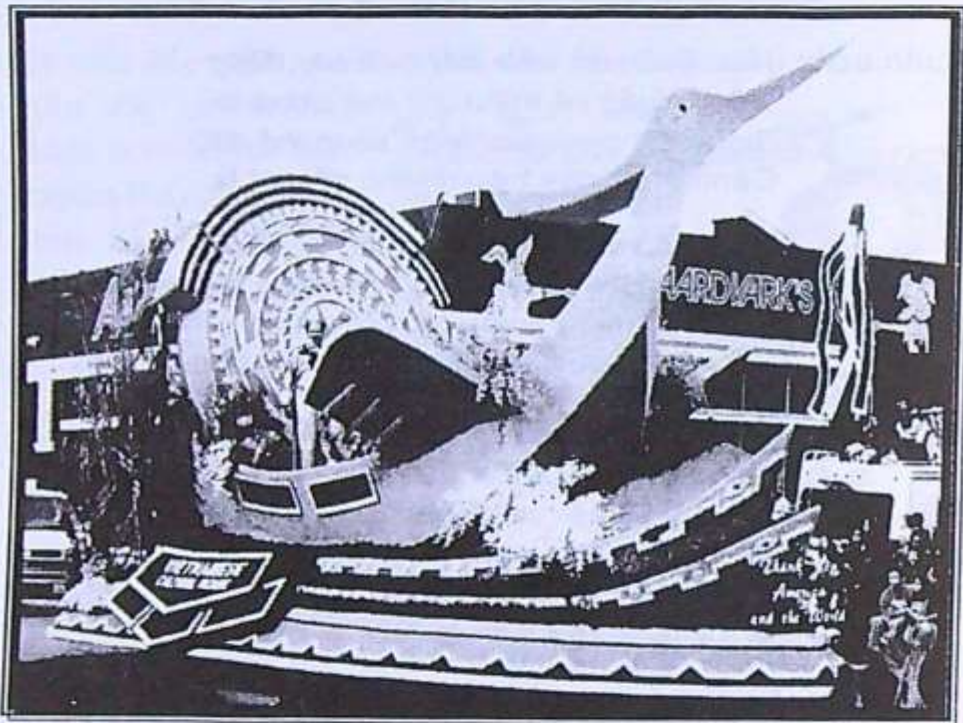
Quê hương đó đã rã rời tách biệt
Nhấn Xuân về cặp bến nước thê lương
Nhờ ghé qua thăm xóm nhỏ cuối triền
Miền Sông Núi , Mẹ trơ gầy sỏi đá

*Lúc ra đi không kịp lời từ tạ
Triệu người thân thất lạc tận phương nao
Nay mùa Xuân hoa có thắm tươi màu
Hay màu máu nhuộm đỏ trời tan tác*

Tuổi xế chiều còn bên trời phiêu bạt
Dáng Xuân xưa xa tắp biệt mù khơi.

Băng Sơn, năm 2002.

XE HOA VIỆT NAM



Sau 26 năm tị nạn Cộng sản, lần đầu tiên xe hoa V.N với chủ đề "Cám ơn Hoa Kỳ và thế giới" của Cộng Đồng Việt Nam tại Hải ngoại đã tham dự diễn hành Rose Parade kỳ thứ 113, được thực hiện vào ngày đầu năm theo truyền thống của Hoa Kỳ tại Pasadena, California hôm thứ ba 1-1-2001 đã được hàng triệu khán giả theo dõi qua nhiều Hệ Thống Truyền Hình.

“VỒ BÉO” RỒI “Làm thịt”!

Nguyễn Gia Tiến

Nhân vụ Thương ước Mỹ-Việt Cộng được ký kết vừa qua, một số người ở Hải ngoại hiện nay cổ võ cho việc “đem Kinh tế về thay đổi Cộng Sản”. Họ đã quên những kinh nghiệm đau thương của một số Việt kiều đã từng về Việt Nam làm ăn cả từ mười năm nay.

Tư Bản Việt Kiều được “Vồ béo rồi Làm thịt”!

Cách đây vài tháng, Cộng Đồng Hải Ngoại sôi nổi về vụ một thương gia “làm ăn lớn” tại Sài Gòn là Hoàng Vi Đắc trốn sang Mỹ, sau khi bị Việt Cộng trấn lột, “bỏ của chạy lấy người.” Đây không phải là trường hợp đầu tiên. Mười năm trước, khối Liên Xô sụp đổ, CSVN mất chỗ dựa. Lâm vào ngõ bí, và để sống còn, cực chẳng đã Hà Nội bắt buộc phải “mở cửa”, để thu hút ngoại tệ của Tư Bản và Việt kiều. Cộng Sản “mở cửa” chỉ để tránh sự dồn ép muốn bùng nổ, do tình trạng nghèo khổ cùng cực trong toàn dân, chỉ để có tiền nuôi dưỡng bộ máy trấn áp Công an Quân đội, chỗ dựa duy nhất cho chế độ kìm kẹp. Như bất cứ hành động nào của VC, sự “mở cửa” hoàn toàn không phải vì lợi ích dân tộc, mà chỉ để tìm lối thoát cho bạo quyền. Những năm đầu thập niên 90, sau vụ “mở cửa”, không ít Tư Bản nước ngoài, ngậy thơ tưởng Việt Nam sẽ là một “Eldorado” mới, nhào vào đầu tư. Rút cục sau vài năm đều thua lỗ, “ôm đầu máu” rút ra vì tình trạng vô luật pháp, không làm

Đa Hiệu

ăn nổi với sự tham nhũng, tráo trở của VC. Cũng thời gian này, một số Việt Kiều nhẹ dạ, tiêu biểu là Nguyễn Trung Trực từ Úc, Trịnh Vĩnh Bình từ Hòa Lan, đem hàng triệu dollars về “kinh doanh”. Làm ăn khấm khá được vài năm, có lúc đã được báo chí quốc tế bình luận, cho đây là điển hình về sự thành công, hợp tác, của Việt kiều. Nhưng rồi rút cục, tất cả đều tiền mất tật mang, tài sản bị tịch thu và nằm tù, do bất cứ một tội trạng nào mà VC có thể tưởng tượng ra! Trường hợp thương gia Hoàng Vi Đắc vừa qua cũng lại thêm một thí dụ điển hình về những “con thiêu thân” Việt kiều.

Thật ra, trong việc bòn rút, ăn chặn tiền đầu tư, VC nhắm vào đám Tư Bản nước ngoài là chính, còn tiền bạc của “tư bản Việt kiều” chúng chỉ coi là thứ “tép riu”, không đáng kể.

Vừa qua Thương ước Mỹ-Việt Cộng đã được ký kết, nhưng những gì xảy ra trong quá khứ cho phép tiên đoán tương lai. Người ta có thể dự trù sự việc sẽ diễn ra như sau:

1) Đối với tư bản Mỹ vào làm ăn, nhất là những thứ “gộc” như Nike, Coca Cola..., tiền bạc sẽ được chuyển khỏi Việt Nam dễ dàng hơn, VC không dám ăn chặn như trước. Lợi nhuận sẽ tăng thêm vì thuế nhập vào Mỹ giảm xuống đối với hàng sản xuất từ Việt Nam. Còn phía VC, đang xính vính kiệt quệ vì Tư bản các nước rút hết mấy năm gần đây, nay với Thương ước, chúng hy vọng dụ dỗ họ trở lại. Đám đầu sỏ Mafia Đỏ và lớp người “ăn theo” sống bám quanh, lại có dịp chাম mút. Bộ máy kìm kẹp Công An, mà nay phải nuôi dưỡng bằng đô la chứ không thể “cho ăn” lý thuyết xương, lại được hà hơi tiếp sức để giữ vững chế độ. Rút cục đại bộ phận dân đen, thấp cổ bé miệng, vẫn bị bóc lột, sống lê lét bên lề các đô thị và miền quê như hiện nay.

Đây là bằng chứng sau hơn 10 năm “đổi mới”, với cơ man tiền bạc của Tư Bản ngoại quốc đổ vào, đa số nhân dân vẫn nghèo mạt rệp, tiền bạc chỉ rơi vào túi Tư bản Đỏ. Bởi vì dưới chế độ VC, không hề có vấn đề kinh doanh lành mạnh theo đúng nghĩa, hầu cải thiện xã hội. Tất cả chỉ là nền “kinh tế” của sự mánh mung móc ngoặc, chộp giựt ăn cắp, được nâng cấp lên hàng quốc sách.

Ngoài ra, mặc dầu lần này Thương Ước được ký kết, nhưng như thường lệ, khi áp dụng điều khoản nào bất lợi, đe dọa sự toàn trị của chúng là VC tìm cách xoay xở, trì trệ, ù lì. Kinh nghiệm trong quá khứ cho thấy VC không tôn trọng bất cứ thỏa ước nào, nhất là bây giờ chúng càng rảnh tay khi không có đạo luật Nhân Quyền kèm theo Thương ước.

2) Đối với Việt kiều đem tiền về “đầu tư”, VC sẽ chẳng thèm đếm xỉa đến quốc tịch Mỹ, vẫn coi là người Việt Nam. Vì chỉ là “Mỹ giấy” chứ không phải Mỹ thiệt, sẽ không được Thương ước và Chính phủ Mỹ tận tình bảo vệ, VC sẽ giữ trò biến hóa



luật pháp, muốn “bỏ tù” lúc nào cũng được. Thành thử nếu Việt kiều về làm ăn “cò con, hốt bạc cắc” rồi chạy, thì may ra có thể thoát, ôm được chút tiền cầm bỏ túi. Còn muốn làm ăn lâu dài, đại qui mô, thì sẽ được VC “vỗ béo” cho tới một ngày nào đó, chúng cảm thấy “con mòng” đã khá nặng ký, là chúng đem ra “làm thịt”. Sự việc xảy ra cho các “đại

Đa Hiệu

thương gia” Hoàng Vi Đắc, Nguyễn Trung Trực, Trịnh Vĩnh Bình... kể trên là những kinh nghiệm.

Thực ra bài bản của CSVN không thay đổi từ 1945. Chúng chỉ biến dạng với thời gian. Thời 45-46, Hồ Chí Minh phát động “tuần lễ vàng” để trấn lột. Trong chiến tranh, CS “cải cách ruộng đất” để cướp không tài sản của dân quê. Về tiếp thu Hà Nội 1954, CS cải tạo các thương gia. Chiếm được Saigon năm 75, chúng “đánh Tư sản” bằng đối tiền, đuổi ra khỏi nhà trong lúc chủ nhà phải đi cải tạo ...

Ngày nay Việt Nam hết Tư sản thì CS dụ Việt kiều về, để vỗ béo dần dần thành Tư sản...rồi...vân vân và vân vân!

Ta thấy Lịch sử là một chuỗi bài học. Lịch sử sẽ vô ích nếu những bài học không được rút ra.

VC không thể bị đánh đổ?

Nhiều người cho rằng, CSVN, cũng như Trung Cộng, Bắc Hàn, không thể bị đánh đổ, và cần dùng kinh tế để thay đổi dần dần. Họ lập luận rằng nếu không bị chống đối, CSVN cũng sẽ “tiến bộ” như Trung Cộng. Nếu bị bao vây, CSVN sẽ “đóng cửa, rút cầu”, trở lại một thể chế cô lập, bưng bít như Bắc Hàn.

Nhận định này sai lầm. Tình hình Việt Nam có những nét đặc thù, không như Bắc Hàn, mà cũng chẳng giống Trung Cộng.

Trước hết Bắc Hàn chưa bị Kinh Tế Tư Bản làm “ô nhiễm”, trong khi VC đã dấn thân vào một tiến trình không thể đảo ngược. VC đã nếm mùi “tiện nghi Tư bản”, bộ máy kìm kẹp Công An cần được nuôi dưỡng bằng tiền bạc, sự bịp bợm bằng lý thuyết đã bị hóa giải bằng Truyền thông, Thông tin. Toàn dân cũng không dễ dàng chấp nhận quay về “ăn khoai sắn”, và sẽ vùng lên. Hà Nội dư biết con đường “kinh

tế thị trường” sẽ khai tử chế độ toàn trị của chúng, nên một mặt chúng ra sức vơ vét, thủ lợi, một mặt trì trệ mọi cải cách để dò từng bước theo gót quan thầy Trung Cộng.

Nhưng so với Trung Cộng, Hà Nội không có được cái khôn ngoan, cái bản lĩnh của Bắc kinh. Ngoài ra, Trung Cộng, với khối dân hơn 1 tỷ người, vẫn còn bị CS nhồi sọ từ hơn nửa thế kỷ, sẽ ù lì, khó xoay vần hơn. Tại Việt Nam, dân không đông, lại có kinh nghiệm về Dân Chủ Tự Do ở Miền Nam trước 75, sự bịp bợm của CS đã hoàn toàn tan rã. Cho nên, không như Trung Cộng và Bắc Hàn, Việt Nam có những điều kiện thuận lợi hơn để lật đổ CS.

Có người nhận xét rằng Hải ngoại nên ngưng chống Cộng, vì không bao giờ đủ sức “về giải phóng quê hương”. Lập luận này cũng sai lầm và đầy dụng ý. Bởi vì người có ý thức không hề bao giờ vỗ ngực, khẳng định nói Hải Ngoại đóng vai chủ chốt để về giải thể CS. Việc giải thể CS sẽ xuất phát từ trong nước. Hải ngoại trước sau nếu có, chỉ yểm trợ, góp sức vào cuộc đấu tranh chung tạo áp lực từ mọi phía, trong cũng như ngoài nước, đối với bạo quyền.

Các chế độ độc tài, nhất là độc tài CS, không khi nào tự nó có thiện chí cải tổ vì lợi ích dân tộc. Nó chỉ tạm thời lui bước, cải cách đối trá khi bị đe dọa sụp đổ do sức ép từ mọi phía. Sự sụp đổ của CS Liên Xô là một bằng chứng. Nó chịu sức ép từ bên trong vì kinh tế thất bại, gây bất mãn triền miên trong nhân dân. Nó chịu sức ép từ bên ngoài, vì sự bao vây của Khối Tự Do về kinh tế, với Nato về quân sự, với chiến dịch Thông tin, Truyền thông, hóa giải sự bưng bít, lừa bịp, sau bức màn sắt. Sức ép của sự chống đối khắp nơi, năm này qua năm khác, rồi khởi sự chỉ từ một cuộc tranh chấp địa phương của Công đoàn Đoàn Kết Ba Lan, đã bùng lên, ảnh hưởng lan tràn khắp Đông Âu. Khi các sức ép

Đa Hiệu

đồn dập lên tới cực điểm, thì chỉ cần một “sai lầm nhỏ” (faux pas) về chiến lược của bạo quyền, là gây rạn nứt giấy truyền không thể đảo ngược, xô đẩy dẫn đến sụp đổ. Quan sát sự sụp đổ của Liên Xô, Đông Âu...và gần đây nhất của Milosevic, cho thấy, khi chịu áp lực nặng nề kéo dài, cả từ trong lẫn ngoài, CS luôn luôn khởi sự bùng nổ ra từ bên trong (implosion), mà vai trò chủ động trong sự sụp đổ lại chính là giới trẻ sống và lớn lên trong xã hội CS, thường được coi là “tổ chức chặt chẽ”.

Tóm lại, để thanh toán các chế độ cực quyền, giải pháp duy nhất vẫn là gây sức ép trong ngoài, toàn diện và liên tục, không có gì khác hơn. Đối với CSVN, sự chống đối của người Việt Hải ngoại là khôn ngoan, là ý thức được sự cần thiết phải tiếp tay tạo sức ép. Cộng đồng Hải ngoại không võ ngược tự nhận là “chủ lực” của cuộc đấu tranh, nhưng cũng không thể chối bỏ phần đóng góp của mình.

Kinh Tế trước,
Dân Chủ sau?

Hà Nội thấu hiểu cái viễn ảnh đáng lo ngại này nên đã ra tay trấn áp ngay từ trứng nước mọi mầm mống chống đối.

VC ngoài miệng lên tiếng tố cáo

“diễn biến hòa bình”, nhưng trong thâm tâm chúng không mong gì hơn là tình hình biến chuyển theo chiều hướng này, để chúng có thể “câu giờ”. CS “hoãn binh” bằng khẩu hiệu “Kinh tế trước, Dân chủ sau” mà một vài cái loa ở Hải



ngoại thường lên tiếng phụ họa. Bọn đầu sỏ Mafia Đỏ sẽ có thời gian tẩu tán ra nước ngoài của cải, tài sản ăn cắp được, truyền ngôi lại cho con cháu, và tránh sự sụp đổ đột ngột, mà hậu quả chắc chắn là con đường dẫn chúng ra Pháp đình hoặc Pháp trường. Ngoài ra, nếu thời cơ đưa đẩy, thuận lợi, CS sẽ trì trệ, xoay sở để “tại vị” thêm vài thập niên nữa.

Lập luận cho rằng ở Việt Nam cần “nâng Dân trí lên đã, Dân chủ sau”, là nguy hiểm. Như trên đã nói, hàng chục triệu dân Miền Nam, trước 75, đã sống và hiểu thế nào là Dân Chủ Tự Do tương đối ở Miền Nam. Họ đã và đang tiếp tục “hủ hóa” tất cả nhân dân Miền Bắc.

Kinh nghiệm phát triển” kinh tế không cần Dân chủ “đã thấy ở Trung Cộng (TC). Có người đề cao kinh tế TC làm mô hình, mẫu mực, và hy vọng Việt Cộng sẽ đạt tới, nếu để chúng “tự ý thay đổi”. Trước hết, cần khẳng định TC là “bực thầy” của Hà Nội, với sự khôn ngoan mà VC chẳng bao giờ có được. Cũng chính vì sự “u tối, kém cỏi” của VC so với TC, mà ta hy vọng chúng sẽ “sập tiệm” sớm hơn quan thầy TC, mặc dầu VC luôn luôn cố gắng rập khuôn từng bước theo quan thầy để sinh tồn. Sau nữa, phải chăng TC hiện nay là mẫu mực cho Việt Nam trong tương lai vài chục năm tới? TC với thành tích đứng đầu thế giới về đàn áp sát máu Nhân quyền, TC với nửa thế kỷ xây dựng kinh tế CS chỉ đem lại TSL 780 đôla (Tổng Sản Lượng/ đầu người), so với Đài Loan 13.900 đôla (gấp 18 lần TC!). (Việt Nam, được xếp hạng nghèo hơn Bắc Hàn và Bangladesh (á!), với TSL 370 đôla, đứng gần chót, ngang hàng với mấy nước Phi Châu á! Theo thống kê PNB / habitant, Atlas économique mondial 2002, Nouvel Obsevateur).

Đa Hiệu

Trung Cộng như vậy sẽ là mẫu mực cho VN chăng? Tại sao không noi gương Đài Loan? mô hình của một sự phát triển kinh tế chỉ có được dưới một thể chế Dân chủ. Tại sao không tập trung nỗ lực, ưu tiên gạt bỏ trước hết thể chế độc tài CS, điều kiện tiên quyết cho mọi phát triển kinh tế?

Thụy Sĩ, tháng 12, 2001



Bọn R. !

Sau bữa tiệc họp mặt của K.13, N.T Th. đã gọi điện thoại cho cảnh sát báo cáo là kẻ trộm đã vô xe Ông ăn cắp dashboard, tay lái, bàn đạp thắng và cả chân ga nữa . . . Khi sĩ quan cảnh sát lên đường đi đến hiện trường thì Cảnh sát lại nhận được cú phone thứ nhì với cùng một giọng nhừa nhựa:

- "Never mind, I got in the back seat by mistake"
- Cảnh sát !

CHO TRỌN VẸN NIỀM XUÂN

*Tặng Phượng Liên - Hoàn Hiệp
và những lứa đôi vừa tạo
dựng nên xuân đời.*

Duy Năng

Ninh vừa lái xe về nhà sau giờ tan sở vừa nhớ lại mấy câu nói của Hồng Lam từ chiều hôm qua mà lòng đầy băn khoăn ...

Chiều hôm qua, vẫn như thường lệ, sau khi đi làm về, cứ vào khoảng sáu giờ rưỡi là Hồng Lam và Mạnh Tiên cùng phụ với nhau trong khu bếp để lo bữa cơm tối cho gia đình. Lúc đó Ninh vừa trên lầu đi xuống, dừng lại ở chỗ kệ sách để tìm một cuốn tự điển thì chợt nghe Mạnh Tiên hỏi chị:

- Công chuyện của chị đã đâu vào đó chưa?

Sau đó một giây có tiếng Hồng Lam trả lời:

- Có nhiều thứ phải tính toán muốn ... khờ luôn. Cứ tới đâu hay tới đó

Ninh lắng tai, không nghe Mạnh Tiên góp ý gì, nhưng lại nghe Hồng Lam nói tiếp:

- Chừng nào đến lượt Tiên thì cứ nên đại khái thôi. Họp bạn trong sở lại, tổ chức cái party nho nhỏ tại phòng tiếp tân của sở rồi giới thiệu nhau là đủ. Ở nhà cũng vậy, ngoài lễ nghi ra, chị thấy đó là cách tiện nhất.

Hồng Lam không nói rõ, nhưng Ninh hiểu hết ý của cô con gái út và Ninh cảm nhận được ngay những âu lo về

Đa Hiệu

điều gì đó không thể giải quyết hoặc chưa giải quyết được. Khiến những lời của Lam vừa nói với em có cái gì như một mối buồn xuôi ...

Ninh cảm thấy thương con hơn về những công việc chuẩn bị cho đám cưới mà suốt hai tháng qua, con đã âm thầm tính toán, lo toan ...

Vợ chồng Ninh rất hiểu tính của Hồng Lam. Hồng Lam thích làm hơn thích nói, và làm gì cũng thật kín đáo, cẩn thận, tới nơi tới chốn. Hơn nữa, lại luôn luôn tự có những quyết định riêng tư, luôn luôn ngại làm phiền lòng người khác, kể cả đối với cha mẹ và anh chị em ruột, nên lúc nào cũng tự lo cho công việc của mình một cách nhẫn nại âm thầm

Tôn trọng ý chí độc lập của con, vợ chồng Ninh cũng ít khi can thiệp vào những tính toán, quyết định của Hồng Lam, đặc biệt là trong những chuẩn bị cho ngày lễ Vu Quy của con sắp đến, vợ chồng Ninh lại càng muốn để cho con và hôn phu của mình tự bàn định với nhau mọi chi tiết về tổ chức, sao cho hợp lý hợp tình trong khuôn khổ của nghi lễ cổ truyền Việt nam và hòa đồng được với hoàn cảnh cuộc sống nơi xứ người; tuy nhiên vẫn có những quan tâm theo dõi để trong trường hợp cần thiết, góp ý góp lời đúng lúc để giúp đỡ cho con.

Do vậy mà tình cờ nghe được mấy câu nói của Hồng Lam, Ninh nghĩ rằng không thể để cho con bối rối một mình đến gần như xuống tinh thần.

Lúc đó Ninh muốn đem ngay câu chuyện kể lại cho vợ nghe để cùng tìm hiểu khó khăn nào mà con đang gặp phải, và cùng có những ý kiến chung, đồng nhất, để bàn bạc lại với con, nhưng Ninh lại đắn đo . . . đành nào thì cũng nói lại tình trạng tinh thần của con cho vợ rõ, nhưng

Ninh lại có ý muốn tự mình suy nghĩ thêm, tin tưởng vào sự nhạy bén thường có của mình trong cảm nhận được ra vấn đề. Và nhất là, Ninh suy nghĩ đến ngày mai đã là thứ sáu, chiều thứ sáu tan sở bao giờ cũng là một cái gì rất hạnh phúc, rất thoải mái cho mọi giới đi làm ở Mỹ này . . ., vậy thì để đến chiều mai rồi hẳn bàn bạc với vợ và sau đó, trong bữa cơm tối sẽ thảo luận luôn với con.

Những ý nghĩ của buổi chiều hôm qua đó đã theo Ninh trong suốt ngày làm việc hôm nay, giúp Ninh có được những giả thuyết và cách giải quyết. Ninh vừa lái xe vừa cảm thấy mọi việc rồi ra sẽ vẫn xuôi chèo thoải mái cho con trong ngày vui trọng đại sắp tới của con và cũng là ngày vui chung cho vợ chồng Ninh và con cháu trong gia đình.

Công việc của Ninh bắt đầu từ sáu giờ sáng mỗi ngày, do vậy, hai giờ rưỡi chiều anh đã rời sở làm. Đó là thời biểu đi làm mà Ninh thấy lý tưởng nhất đối với anh. Với tuổi đã ngoài sáu mươi, việc thức dậy từ bốn rưỡi sáng để chuẩn bị cho việc đi làm, đối với Ninh không là quá sớm, và hai giờ rưỡi chiều ra về là thời gian quá tốt để lái xe trên xa lộ mà không mấy khi gặp phải cảnh tắc nghẽn lưu thông như thường xảy ra trong những giờ cao điểm . . .

Từ sáu tháng qua, sau khi được chuyển từ cao ốc Liên Bang San Francisco về làm ở cao ốc Liên Bang OakLand, đoạn xa lộ 880 từ trung tâm thành phố OakLand về thành phố Newark ở hướng nam đã trở thành quá quen thuộc với Ninh. Anh luôn thuộc lòng thứ tự từng ngõ ra trên xa lộ cả hai hướng Bắc Nam, từng cao ốc hay từng kiến trúc đặc biệt trong các khu kỹ nghệ, thương mãi trải dài theo chiều xa lộ, nhận ra được từng dáng vẻ quen thuộc của những đoạn tường cản tiếng động dọc theo hai bên xa lộ . . . Nhưng

Đa Hiệu

trên đoạn xa lộ này, ngô ra đây kỷ niệm của Ninh là ngô ra Hegenberger, ngô ra đó cũng dẫn vào phi trường quốc tế OakLand nơi anh đã đi đón rất đột ngột, không hẹn trước một người bạn từ xa đến, từng không gặp nhau đã trên hai mươi năm. Người bạn đó vốn là một nhà văn rất nổi tiếng ở Việt Nam trước năm 75 và cả ở Pháp từ sau khi anh đến định cư ở đó, một nhà văn đã trải lòng mình ra rất tha nhân, chân tình qua những tác phẩm mô tả đến thế giới thanh thiếu niên sa chân vào con đường băng đảng bụi đời, một nhà văn gánh nặng khổ lụy như một thứ nghiệp chương của văn tài cho đến cuối cuộc đời . . .; Ninh cũng không thể nào quên một ngô ra khác trên xa lộ này, đó là ngô ra đường A mà anh vẫn lái xe đi về hằng ngày đến thư viện Hayward, cách đây bảy năm, trong suốt hai tháng liền, để hoàn thành truyện dài đầu tay mô tả lại tình trạng khốn đốn gian nan của vợ con anh khi anh bị cộng sản giam cầm từ sau tháng 4/75, tình trạng của gia đình anh mà cũng chính là tình trạng chung của bao nhiêu người đàn bà có cùng hoàn cảnh như vợ anh vào thời điểm ấy. Cũng trên xa lộ 880, qua khỏi ngô ra đường A là tiếp đến đường Winton rất đáng nhớ của Ninh, đó là ngô ra dẫn đến tòa án sơ thẩm của thành phố, nơi vợ chồng anh đã đưa Hồng Lan và Trọng Hợp đến để ký giấy hôn thú với lời thề hứa trước mặt tòa là đồng ý kết hợp lứa đôi với nhau, thương yêu và bảo bọc nhau . . . Lúc đó, Hợp mới từ Đức đến Hoa Kỳ khoảng trong ngoài một tháng do Hồng Lam bảo lãnh với tư cách hôn thê bảo lãnh hôn phu, và theo luật định, sự bảo lãnh này phải được chứng minh là thực bằng điều kiện phải kết hôn trong vòng 90 ngày. Vì vậy, dù ngày lành tháng tốt đã chọn để thực hiện lễ Vu Quy cho con gái vào hai tháng sau đó theo lễ nghi phong tục cổ truyền, nhưng vợ chồng Ninh đã không

thấy bản khoản trở ngại gì để cho con gái và con rể tương lai đến ký giấy hôn thú tại tòa án, cho hai con được về mặt pháp lý đã nên vợ nên chồng. Mỹ Linh, vợ Ninh, là một người khá bảo thủ, nhưng lúc đó đã nói với Ninh một lời rất bao dung rộng lượng về trường hợp của con:

- Em nghĩ hoàn cảnh nào mình phải ứng xử theo hoàn cảnh đó. Vả lại cả mười năm thử thách của hai đứa cũng quá đủ để chứng minh mối tình chân thành gắn bó với nhau. Phải nói là em chẳng lo ngại gì mà con rất mừng khi thấy hai đứa đặt bút ký vào tờ hôn thú ...

Lời nói của Mỹ Linh đã vẽ lại trong trí Ninh cả một quá trình dài trong tình yêu của Hồng Lam từ ngày còn ở quê nhà, lúc gia đình đang hoàn tất mọi thứ thủ tục xuất ngoại để chuẩn bị rời đất nước theo diện tị nạn chính trị, cho đến suốt thời gian dài tiếp theo sau đó với liên lạc thư từ không dứt đoạn, nhất là từ khi Trọng Hợp được một người anh bảo trợ cho đến du học tại Đức ...

Ninh đồng ý với vợ:

- Anh cũng chẳng có gì bản khoản. Cả hai đều đã hăm bảy hăm tám tuổi, đã ở tuổi trưởng thành chín muồi, lại đã tốt nghiệp đại học, như vậy là không quá thiếu kiến thức về học vấn cũng như về cuộc sống, chắc chắn cả Hồng Lam lẫn Trọng Hợp đều hiểu thế nào là cái đẹp của tình yêu đang bước vào ngưỡng cửa hôn nhân, để mà giữ gìn bảo vệ cho nhau ...

Sau đó một chốc, Mỹ Linh hỏi Ninh:

- À, em định nhắc anh mấy lần mà cứ quên. Liệu anh đã đưa bản ghi sơ lược về câu chuyện của hai con cho anh Huy đọc chưa để nó còn thấm nhuần nội dung thì lúc mở đầu tiệc cưới mới kể lại bằng Anh ngữ một cách tự nhiên được.

Ninh cười, nói nhanh, có ý trêu vợ:

Đa Hiệu

- May quá, chờ em nhắc thì e . . . đến Tết mới xong. Yên trí, anh đã đưa cho anh Huy cách đây hai hôm rồi. Chắc chắn bốn mươi mấy khách ngoại quốc làm cùng sở với Hợp và Lam đã nhận lời mời đến tham dự tiệc cưới sẽ hài lòng với “đòi hỏi” của họ là phải kể cho họ nghe lịch sử chuyện tình của đôi tân hôn.

Mỹ Linh vừa sửa chữa lại, vừa chăm chút sắp xếp vào hộp một số lớn favors mà Hồng Lam và Trọng Hợp đã làm xong trong mấy ngày qua, vừa góp ý:



- Em thấy . . . cái mục ấy cũng hay. Hơi lạ với Việt Nam mình, nhưng chắc khách Việt Nam tham dự sẽ thú vị khi biết được mối tình của cô dâu và chú rể có ngọn nguồn ra sao. Theo em, kể ra công khai điều ấy rất có

lợi, vì sự việc sẽ như một thứ keo ràng buộc gắn bó thêm cho cuộc sống của đôi lứa. Mai kia một nọ, có gì bất như ý với nhau thì nhớ lại chuyện tình đẹp của mình, được trình bày trước mọi người và vô hình trung đã được mọi người chấp nhận, làm chứng, thì sẽ dễ dàng nhường nhịn bao dung nhau, giữ sao cho hôn nhân đẹp mãi trong suốt cuộc đời . . .

- Em nghĩ như vậy là rất đúng, Ninh đáp lời vợ. Kể ra, trong một buổi tiệc cưới, cho gia đình hai họ và khách mời nghe về mối tình đẹp của mình qua bao thử thách của một thời gian dài, không có cô dâu chú rể nào là không thấy hãnh diện đó sẽ là động lực nâng cao đôi cánh cho tình lứa đôi buổi đầu và anh tin rằng cũng sẽ là lời nhắc nhở cho

cuộc sống bên nhau trong suốt đời, luôn luôn thủy chung với nhau . . .

Ngừng một giây, Ninh nói tiếp:

- Thủy chung như bố mẹ chúng nó vậy

Mỹ Linh ngược nhìn Ninh, giọng kéo dài:

- Ôi, sáu bố hơn rồi, còn tán với tỉnh !

Nói vậy nhưng Ninh vẫn thoáng nhận ra một điều gì như hạnh phúc đang đến với vợ trên đôi môi rạng rỡ nụ cười. Ninh bước về phía bàn viết, kéo học, lấy ra tờ giấy chỉ chút chữ đến trao cho Mỹ Linh:

- Tiện thể, em rảnh thì đọc lại mẩu chuyện đi, để có muốn thêm bớt chút đỉnh gì thì còn kịp sửa lại.

Như cảm thấy còn đầm thắm với câu nói “nịnh vợ” lúc nãy của Ninh, Mỹ Linh trêu chồng:

- Chuyện tình thì anh phải đọc cho em nghe mới hấp dẫn. Vả lại em đang bận quá với cái mớ “phây-vơ” này.

Triu ý vợ, Ninh lướt qua bài viết rồi khẽ khàng đọc với giọng điệu của một người đang kể chuyện . . . trước gần hai trăm khách mời đang tham dự tiệc cưới.

Câu chuyện được tóm lược ngắn gọn, nên dù chỉ mới đọc đến một lần, Ninh vẫn cảm thấy gần như đã thuộc lòng. Câu chuyện đẹp đẽ cùng bao nhiêu chi tiết khác liên hệ đến ngày trọng đại sắp đến của con . . . lần lướt hiện lên trong trí của Ninh khi anh đang trên đường lái xe về nhà. Những việc mà Hồng Lam – Trọng Hợp tự lo liệu đảm trách, những việc mà vợ chồng Ninh phải lo toan. Ninh cảm thấy lòng thanh thản nhẹ nhàng, nhất là thời điểm đang là chiều thứ sáu sau giờ tan làm việc, thời điểm đáng yêu nhất trong tuần lễ của người đi làm toàn thời gian. Ninh chỉ thấy gọn nhẹ một chút bản khoăn lo nghĩ về lời nói biểu lộ tình trạng của Hồng Lam mà anh tình cờ nghe được chiều hôm

Đa Hiệu

qua; nhất là sau đó, khi đã sửa soạn xong cho bữa ăn tối, Hồng Lam lại mời vợ chồng Ninh ăn trước với Mạnh Tiến còn Hồng Lam sẽ ăn sau với lý do là hoàn tất cho xong mấy cái favors đang làm dở dang. Còn lại một mình, Mạnh Tiến đã nói riêng với Ninh một nhận xét của mình về chị”

- Ba mà hỏi chị Lan xem sao chứ coi bộ chị ấy đang bị stress đó !

Ninh nhìn con nói khẽ:

- Ba cũng thấy vậy, Ba đang suy nghĩ vấn đề này và chiều mai thứ sáu, thông thả thì giờ, Ba sẽ nói chuyện trước má rồi Ba má sẽ hỏi chuyện với chị Lam để có ý kiến giúp chị.

Ninh nghĩ là mình có hai lý do để có thể làm cho Hồng Lam bối rối, lo âu . . . lý do thứ nhất thuộc về tình cảm và lý do thứ hai là về vật chất . . .

Về đến nhà, sau khi tắm gội xong, Ninh đến ngồi bên Mỹ Linh đang chăm chút ghi lên giấy số thứ tự các bàn tiệc và tên khách tham dự tiệc cưới. Ninh hỏi vợ rất đằm thắm:

- Em có thấy mấy ngày nay, Hồng Lam có vẻ lo ra không ?

Mỹ Linh ngừng tay, đáp lời Ninh:

- Thì lo ra là cái chắc rồi. Ngày cưới sắp đến nơi mà đặt mua bộ nệm Simon Beauty Rest cứ bị hẹn nay hẹn mai mãi, chưa thấy giao hàng. Rồi còn bao nhiêu việc khác nữa . . .

Chờ cho vợ nói xong, Ninh mới ôn tồn:

- Những điều ấy là những thứ lo chung chung, rồi sẽ đâu vào đó hết, chắc chắn không làm cho Hồng Lam thần thờ ra mặt đến vậy . . .

Đoạn Ninh kể lại cho vợ nghe mấy câu nói của Hồng Lam mà anh đã tình cờ nghe được chiều qua lúc Hồng Lam đang sửa soạn bữa ăn tối với em trai. Kể xong, Ninh nói luôn:

- Hồng Lam gần như bị stress vậy. Anh nghĩ hay là hai đứa đang có gì trục trặc với nhau chẳng, nhưng không giám cho mình hay.

Ninh thấy khó khăn nhất là nêu ra lý do về mặt tình cảm, nhưng anh đã khéo léo để gợi ra được cho Mỹ Linh chú ý.

Nghe chồng hỏi, Mỹ Linh đã xác quyết ngay:

- Theo em, làm gì có vấn đề ấy. Mới hôm kia đây. Trọng Hợp đi làm về, ghé lại khoe với em là mới mua được cho Hồng Lam một món nữ trang nhỏ mà Hồng Lam ao ước lâu nay. Em thấy hai đứa rất quấn quýt, chăm sóc nhau . . .

- Anh không nghĩ là vậy, Ninh kết luận có điều là, ở đời việc gì cũng có thể xảy ra, nên anh nói cho cạn lẽ đó thôi.

Lúc này, Mỹ Linh dè dặt góp ý với chồng:

- Nếu nó đang căng thẳng tinh thần như anh nhận ra chắc là vì quá lo về vấn đề tiệc cưới; chỉ phần ăn không thôi đã là chín ngàn, mà tiệc xong là phải thanh toán ngay bằng tiền mặt cho nhà hàng. Em đoán chắc là Hồng Lam đang bối rối về cái khoản ấy.

Từ lâu, Ninh vẫn thấy ở vợ có những cảm nhận rất nhạy bén. Lần này anh nghĩ rằng Mỹ Linh đã linh cảm vấn đề đúng như anh dự đoán:

- Chỉ có vậy mà nó cũng không chịu nói ra, cứ im ỉm tính toán một mình rồi hoảng lên. Có gì đâu mà tính không ra đường ! Anh sẽ nói với vợ chồng Hồng Trúc, vợ chồng Hồng Nhạn, và Mạng Tiến, đảng nào thì cũng mừng quà cưới cho Hồng Lam trong ngày lễ chính thức tại nhà, vậy

Đa Hiệu

thì thực tế nhất là nên mừng trước cho Hồng Lam. Phần vợ chồng mình, anh sẽ lấy hết năm ngàn ở trương mục hưu bổng ra đưa cho con; sau khi đám cưới hoàn tất, nếu có hao hụt thì cứ từ từ hoàn lại dần dần cho mình, không có gì là vội !

Ngừng một giây, Ninh nói tiếp:

- Với lại, theo danh sách má anh đã ghi lại mỗi khi nhận được phúc đáp của khách mời thì đã có khoảng mười, mười hai người bà con trong gia tộc mình ở xa cào lỏi không về dự được vì thời tiết phía mấy tiểu bang miền Đông đang trong thời kỳ có bão tuyết gió lốc; dù vậy, vẫn gởi qua mừng. Anh nhìn qua đã thấy số quà này lên đến trên cả ngàn. Như vậy, với cách giải quyết anh vừa nói, tính chung chung là Hồng Lan sẽ có sẵn món tiền mặt đủ để thanh toán cho tiệc cưới.

Mỹ Linh không nói gì thêm đứng dậy, đến bên cửa sổ, nhìn xuống đường. Tháng mười với những trận gió bất chợt, kéo xuống hết mặt đường, vạ cỏ, tất cả những lá vàng trên cây.

Đêm qua lại có một cơn mưa dai dẳng khiến phong cảnh chung khắp vùng ướt át, đìu hiu, làm cho trời càng mau tối hơn.

Nhìn thấy Mỹ Linh đang quan sát bên ngoài, Ninh đoán hiểu vợ đang băn khoăn gì, nên đến bên cạnh góp lời:

- Anh xem lịch thời tiết thì cuối tuần tới, trời rất nắng ráo, trong sáng, trong cả hai ngày thứ bảy và chúa nhật. Vậy là không mưa gió gì trong ngày đám cưới của con . . .



Lúc vợ chồng Ninh mở cửa bước ra ngoài để xuống nhà dưới, thì thấy trong phòng của con gái có đèn sáng, cửa phòng mở và Hồng Lam Trọng Hợp hình như vừa bàn với nhau điều gì đó thích thú lắm nên đang nhìn vào nhau cười rạo rỡ . . .

Ninh lên tiếng hỏi con:

- Ủa, Hợp đến lúc nào vậy ?
- Dạ con vừa mới đến xong.

Từ ngày ký giấy hôn thú ở tòa án để cụ thể hóa tình trạng hôn nhân về mặt pháp lý xong thì Hợp rời nhà người bà con để về ở nơi căn chung cư một phòng mà Hợp Lam đã thuê để chuẩn bị cho tổ ấm gia đình sau ngày cưới chính thức theo lễ nghi cổ truyền. Lam vẫn ở chung nhà cùng cha mẹ và em trai như cũ; và chiều thứ sáu nào Hợp cũng đều ghé về để cùng ăn bữa cơm tối với gia đình.

Nhìn thấy hình ảnh đang bên nhau rất hạnh phúc của Hồng Lan và Trọng Hợp, Ninh cười thầm, thấy ra dự đoán của mình về nỗi lo âu của Hồng Lam vì lý do tình cảm, là một dự đoán . . . quá xa.

Vợ chồng Ninh tôn trọng sự riêng tư của con, nhất là trong những giây phút đẹp đẽ ấy, nên không hỏi gì thêm, chỉ thông thả xuống thang lầu, nhưng rồi cũng thấy Hợp Lam theo xuống ngay.

Ninh nhìn thấy đĩa nhồi trứng trên bàn ăn do Hồng Lam ghé mua ở tiệm trên đường đi làm về, vội làm ra vẻ thích thú lắm, bằng cách nói đùa một câu, chủ đích là tạo dẫn không khí vui tươi cho bữa ăn:

- Chà chắc Ba phải hoàn lại con gấp đôi số tiền con đã mua cái món hấp dẫn này. Đây là thứ mà Ba cảm thấy . . . khoái khẩu nhất trong cái mục lai rai .

Đa Hiệu

Rồi ngay khi mọi người vừa bắt đầu bữa ăn, Ninh làm ra vẻ thật quan trọng:

- Cả nhà ngừng đũa một giây cho Ba loan báo một tin thời sự nóng hổi nha . . . Từ mồng một tháng 10, Ba được tăng lương mỗi giờ thêm được năm mươi xu nữa !

Mỹ Linh nhìn chồng ngạc nhiên vì chưa hề nghe Ninh nói điều ấy với mình trước như thường lệ, nhưng Ninh làm như không thấy, cứ lờ đi . . .

- Vậy là má có quyền đi shopping dài dài . . .

Mỹ Linh mắng yêu con:

- Đừng có phao tin thất thiệt, má chỉ ghiền lội trong mall để ngắm thôi, chớ mua sắm chút chút cũng chỉ xuân thu nhị kỳ.

Tự thấy đã tạo được cho bữa ăn một không khí thoải mái, Ninh chuyển câu chuyện vào vấn đề giải quyết việc đang lo âu của Hồng Lam, bằng cách hỏi Hồng Lam về lệ phí và tiền lời phải trả khi dùng thẻ tín dụng để lấy tiền mặt ra từ ngân hàng. Hồng Lam ngay tình, đã cho Ninh biết khá chi tiết về điều anh hỏi, chứng tỏ là đang có sự chú tâm trong vấn đề này.

Nghe con nói xong, Ninh làm ra vẻ như hỏi đến sự việc này một cách tự nhiên, không có chủ đích gì:

- Có ông bạn già không rành vấn đề nên nhờ Ba hỏi giúp. Kể ra . . . lệ phí và tiền lời vậy cũng không nhẹ lắm. Mà sợ nhất là cái mục nếu chưa trả kịp thì vốn gộp với lời thành vốn mới để tính lời tiếp.

Ngừng một giây, Ninh mới ôn tồn:

- Nhân câu chuyện mà cũng để rút kinh nghiệm. Kinh nghiệm đó là, khi chi tiêu theo cách này mình phải thật đắn đo, cẩn thận. Nếu không, chỉ có nợ tiếp theo nợ, lún sâu vào nợ.

Vừa nói, Ninh vừa kín đáo quan sát Hợp và Lam. Hợp thoáng nhìn Lam, còn Hồng Lam thì mỉm cười, nhưng là nụ cười như che dấu một chút gì đó cam chịu, và rồi bỗng nhiên thốt nên lời:

- Ba nói rất đúng, ai cũng hiểu vậy, nhưng đôi khi cũng đành phải vin vào phương tiện ấy, trừ những người tiêu pha vung tay, tiêu pha theo ham thích mà không cần biết đến hậu quả thì không nói làm gì !

Ninh chưa biết phải nói gì thêm để đi thẳng vào sự việc thì Mỹ Linh đã lên tiếng:

- Ba nói vậy là có ý muốn nhắc hai con, gì thì gì chứ đừng thể tín dụng để mượn trước tiền mặt thì cần suy tính, dè dặt tối đa; nếu thấy không quá cần thiết thì đừng.

Ninh cầm cốc, nhấp một chút rượu vang, từ tốn, thanh thản:

- Ba má không được nghe hai con nói, nhưng đoán biết là hai con đang suy nghĩ, tính toán sao cho có được món tiền mặt chín mười ngày gì đó để thanh toán tiệc cưới cho nhà hàng. Máy ngày nay Ba má thấy Hồng Lam ủ dột hẳn đi, vì không gì khác cần phải góp sức giải quyết dễ dàng và đơn giản nhất.

Tiếp đó, Ninh nói ra cái phương cách giải quyết như anh đã bàn với Mỹ Linh, và kết luận:

- Hôm qua Ba đã nói chuyện qua điện thoại với cách anh chị con rồi. Ai cũng mau mắn nhận lời và còn hàm ý trách hai con là có gì khó khăn vẫn không chịu nói ra cho Ba má và các anh chị em nghe để mỗi người góp vào một tay. . . Riêng Ba má thì sáng mai thứ bảy Ba sẽ đến ngân hàng rút hết tiền ở trương mục hưu bổng ra. Và như vậy, một hai hôm nữa hai con sẽ có sẵn trong tay số tiền mặt cần thiết . .

Không khí bữa ăn như lắng đọng hẳn xuống. Hình như muốn che dấu niềm xúc động lớn lao đang hiện ra nét mặt,

Đa Hiệu

Hồng Lam vội cầm tô canh đã vơi, đi về phía bếp, nói là để mức thêm. Còn Hợp thì tỏ ra bối rối thấy rõ, nhưng cũng mạnh dạn thốt được một câu ngập ngừng:

- Dạ . . . hai đứa con không giám nói.

Khi trở lại bàn ăn đặt tô canh đã mức đầy vào chỗ cũ, Hồng Lam nhìn Trọng Hợp rồi khẽ khàng, giọng nói hình như nghẹn lại vì nước mắt xúc động chực trào ra:

- Hai con cảm ơn Ba má.

Không để cho con quá xúc động, Ninh vội lái câu chuyện sang một hướng khác:

- Nghe nói bạn hữu cùng lứa với con ở sở làm sắp tổ chức cho một buổi Wedding Shower ly kỳ lắm phải không ?

Bỗng dưng nghe Ninh hỏi về việc này, Hồng Lan đỏ mặt, ngạc nhiên:

- Ủa làm sao Ba biết ?

Ninh rộng lượng:

- Con đúng là nghệ sĩ còn hơn nghệ sĩ nữa ! Con lo đến lú lẫn, quên mất là chính con đã kể cho Ba má nghe điều ấy trong tuần trước hay sao ?

Mặt Hồng Lam vẫn còn ửng đỏ:

- Không biết sẽ như thế nào, nhưng đám bạn quấy nhộn đó bảo con là, có những điều mà các young ladies sắp get married cần phải biết. Và con sẽ được dành cho rất nhiều ngạc nhiên thích thú trong cái Wedding Shower ấy vào cuối tuần tới.

Lúc này, Mỹ Linh mới xen vào một câu:

- Ở Mỹ này có lắm trò mà ở Việt nam mình chưa hề thấy. Mà vậy đó, bạn bè có quý mến con thì mới dành cho con mọi thứ nồng nhiệt như vậy.

Thấy câu chuyện cần giải quyết đã giải quyết được xong. Ninh ăn miếng cam tráng miệng, sửa soạn bước sang

phòng khách để đọc tờ báo Việt ngữ đặt mua hàng tháng. Trước khi rời bàn ăn, Ninh nói như dứt khoát cho vấn đề vừa bàn đến:

- Mọi việc là như vậy, hai đứa con không có gì để phải bận tâm nữa. Đừng để chút muộn phiền nào vướng vào những ngày này.

Rồi như thấy cũng là dịp tốt để nhắc cho các con đôi điều, Ninh nói thêm:

- Đây cũng là chút kinh nghiệm cho các con trong cuộc sống đó ! Đối với cha mẹ, anh chị em họ hàng ruột thịt, cho đến cả với bạn hữu thân quen nữa, khi cần sự giúp đỡ nào mình cứ nên nói thẳng ra. Cần mà không hỏi, vì tự ái, thì đó chỉ là thứ tự ái hão, còn không cần mà hỏi, lại có chủ đích lợi dụng, thì đó là ... rất thiếu lòng tự trọng. Cả hai cách xử sự như vậy đều không nên. Bao giờ cũng hãy cứ chân tình, minh bạch, thẳng thắn, và tin cậy, với chung quanh.

Ngừng lại chốc lát, rồi Ninh lại tiếp:

- Mọi việc mà Ba má phải làm cho hôn lễ của hai con thì Ba má đã gần như hoàn tất rồi. Phần hai con, đừng để thiếu sót điều gì, kể cả thư cảm ơn bạn bè đã đến tham dự lễ, hay tiệc cưới, sau khi đám cưới xong.



Lúc Ninh sửa soạn bước sang phía phòng khách thì cũng vừa lúc Trọng Hợp xin phép được theo Mạnh Tiến lên phòng để hai anh em tính toán với nhau về dự định mua thêm cái máy điện toán, do đó Ninh chần chừ dừng lại.

Đa Hiệu

Chờ cho Trọng Hợp đã bước hẳn lên trên lầu, Ninh mới lại kéo ghế ngồi xuống lại, cười cười bảo riêng với Hồng Lam:

- Có chuyện này để ba kể thêm cho con nghe, xem ra cũng tiêu lâm lắm. Đó là việc khi thấy con cứ lo ra, có vẻ depress, Ba có cả ý nghĩ là không biết hai đứa có điều gì trục trặc với nhau không.

Nghe Ninh nói xong, Hồng Lam bỗng bật ra cười:

- Ủa, Ba đoán gì mà . . . kỳ cục vậy.

Cách nói như vậy thường là ở vào những lúc hai cha con đang rất thân tình, gần gũi nhau.

Ninh cũng cười theo:

- Thì tánh Ba hay lo xa vậy mà, cái gì cũng lo là có thể xảy ra.

Mỹ Linh phụ họa theo, có ý trêu chọc:

- Tánh Ba con là vậy, nên thầy nao xem tử vi cũng bảo là thân nhân nhưng tâm bất nhân. Lo nghĩ đủ chuyện rồi lấy đó làm cơ . . . chưa chịu bỏ thuốc lá.

Ninh đưa tách cho con rót thêm nước trà, rồi nói thêm như vừa lý giải, vừa phân trần:

- Đừng cho Ba là nghĩ quá đáng. Đến lúc con có con có cháu rồi thì lúc đó mới hiểu những lo âu của cha mẹ dành cho con cái không phải là điều không có ý nghĩa. Lo và mong cho con gặp được người tâm đầu ý hợp, để nên đôi lứa theo ý nguyện; rồi sau đó lại lo cho con có đôi có bạn rồi mà không biết sống với nhau có hạnh phúc không; đến khi con thai nghén thì lại lo cho con không biết có sanh nở được mau chóng, dễ dàng không; cứ vậy mà lo dài dài, chưa nói đến lo cho đời con rồi lại lo tiếp cho đời cháu nữa . . .

Hồng Lam lắng nghe những lời nói của Ninh cảm thấy hết sức thương cha mẹ, và sau đó mới khẽ khàng góp chuyện:

- Hợp rất quan tâm đến con. Anh ấy hiền lành, ít nói, biểu lộ tình cảm rất kín đáo nhưng rất chân tình, sâu xa. Phải nói là hai đứa rất hợp tính nhau, hợp cả trong lối sống .

Ninh cười, cảm thấy vui hẳn lên trong tâm hồn. Rồi nhân cơ hội, Ninh khuyên con:

- Hợp nó hiền quá thành ra như chậm .. . Con nên nhắc chừng sao cho nó xốc vác, năng nổ hơn, ít ra là trong giao tiếp hàng ngày, cho dù với bất cứ ai. Chẳng có gì mà phải dè dặt quá đáng . . .

Liếc thấy Mỹ Linh đang loay hoay ở phía bếp, Ninh đứng dậy hẳn và dục con gái:

- Thôi con giúp thu dọn đi, để cho má nghỉ.

Rồi cùng phụ với Hồng Lam thu dọn bàn ăn, Ninh nói cốt cho vợ cùng nghe:

- Còn một tuần nữa . . . Công việc gì của riêng Ba má cũng tạm gác lại, để dành hết thời giờ lo cho chuyện của con hoàn tất tốt đẹp thì Ba má mới yên tâm được.

Sự chu đáo của vợ chồng Ninh, của cả chung gia đình, trong mọi chi tiết tổ chức, đã tạm đem lại niềm hạnh phúc chung cho hai họ trong ngày Vu quy của Hồng Lam. Trong buổi lễ cổ truyền cử hành tại nhà, cả cô dâu lẫn chú rể đều được nhìn thấy đã cố gắng tỏ ra bình tĩnh chững chạc, nhưng vẫn không dấu được bao bối rối thẹn thùng và nhất là xúc động khi trao nhẫn cưới cho nhau và khi cùng quỳ lạy bái yết tổ tiên ông bà . . .

Nhưng trong tiệc cưới, Hồng Lam và Trọng Hợp đã biểu lộ hẳn cá tính trưởng thành của mình và nhất là khi tiệc đã

Đa Hiệu

xong, cùng đứng bên con gái và rẽ để tiễn chào khách ra về, Ninh thấy rõ cả hai thực sự lớn khôn, cả hai cùng cúi chào hay bắt tay khách, niềm nở trang trọng nhận những lời chúc mừng thêm của khách và nói lời cảm ơn khách có khi bằng tiếng việt, có khi bằng anh ngữ, một cách thanh thản, vững vàng, đầy lòng tự tin .. . Qua ánh sáng xanh vàng hồng tím đang chuyển động, chưa vội tắt, từ chùm đèn bên trên sàn khiêu vũ, lung linh khắp nơi, vợ chồng Ninh không ai bảo ai nhưng đều có cùng một cảm nhận về cô con gái út của mình, trong chiếc “xoa-rê” màu hoàng anh, để lộ đôi cánh tay trần mượt mà, bên người chồng của tình yêu mười năm, như rực sáng hẳn lên, dài các hẳn lên, và nhất là trưởng thành hẳn lên với khởi đầu của cuộc xuân đời vừa tạo dựng cho tương lai chung của nhau . . .

*Thư viện Hayward, Bắc Cali
Duy Năng*

Tin Vui

Được tin CSVSQ Trần Kim Đức K19 làm lễ Thành Hôn cho
thứ nam Joseph Trần Quốc Bình

Đẹp duyên cùng

Elizabeth Kathryn McGrane

Thứ nữ của Ông bà Shorty Daleske Hôn lễ được cử hành vào
lúc 1 giờ chiều Thứ Bảy ngày 17 tháng 11 năm 2001
(nhằm ngày 3 tháng 10 năm Tân Ty) Tại Thánh Đường St. John
the Baptist Catholic Church, Silver Spring, Maryland.

Xin chung vui cùng gia đình CSVSQ Trần Kim Đức và hai họ.

Cầu chúc hai cháu TRĂM NĂM HẠNH PHÚC

Hội CSVSQ / TVBQGN San Diego

Đ
á
o

Kiều Phan

Năm nay tớ đáo tuế lục tuần
Bạn bè thương bảo tớ hãy còn Xuân
Tóc bốn phần mười, một phần tiêu
Răng giá nhiều hơn răng thiệt
Vẫn yêu đời, yêu người tha thiết
Sáng đi học, chiều đi làm
Văn ôn võ luyện - Đầy đủ bốn phận công dân
Bà xã rất hài lòng.

L
u
ê

Năm nay tớ đáo tuế lục tuần
Đã lên chức ông ngoại
Vừa mới làm anh xuôi
Lại còn con út tuổi mười ba
Bạn bè thường đùa: - Già còn khoái làm cha.

L
u
c

Năm nay tớ đáo tuế lục tuần
Xuân ở đâu cũng vẫn là Xuân
nhớ ngày hăm ba đưa ông táo
Ráng bảo vợ con thức đón giao thừa
Mồng một gọi phone chúc tết
Đầu năm bao đó lì xì
- Chúc bạn bé bằng an hạnh phúc.

L
u
â
n

Năm nay tớ đáo tuế lục tuần
Trên xứ cờ hoa đã tám mùa Xuân
Vận nước nổi trôi, lòng còn bối rối
Vẫn ngậm ngùi như mình có lỗi
Hai tiếng Việt Nam đầy ấp trong tim
Mong ước sau cơn hồng thủy, quê mình
Rác rưởi bị cuốn trôi - mầm non sẽ mọc
Dầu gội mỗi chân mềm, bạc râu trắng tóc
- Cũng theo mọi người về lại Quê Cha.

SUY NGHĨ CUỐI NĂM

Huỳnh Thị Thắm K.13



TRƯỜNG VỎ BỊ QUỐC GIA VIỆT NAM (CINH TỬ ĐỘI 1)

Là vợ của sĩ quan Võ bị và làm mẹ vừa được ba cháu thì nhà tôi tử trận, lúc cháu lớn được 10 tuổi và cháu nhỏ gần 2 tuổi.

Gia đình nội ngoại gần như không có và thành hôn với một sĩ quan tác chiến, nên thời gian chồng tôi ở với vợ con cũng rất giới hạn; tuy nhiên mọi sinh hoạt, tình tự của tôi cũng như của các cháu đã gắn chặt với đơn vị, với lính.

Tôi không là lính vì không có số quân, nhưng sống trong trại gia binh nên rất gần gũi với gia đình lính. Đồ dùng của vợ chồng tôi ở trong gia đình cũng đều làm bằng những vật dụng của đơn vị phế thải. Từ bàn phấn, giường tủ, salon đều làm bằng thùng đạn pháo binh. Bát nhang, bình bông, ống bút được làm bằng vỏ đạn. Thậm chí đến cối giã cua cũng là nón sắt của lính. Lính 101 % !

Đây chỉ là những vật dụng bên ngoài, nhưng tâm tư tôi cho đến giờ này, mặc dầu chồng tôi đã chết gần 30 năm nhưng hình ảnh lính, vợ lính và con lính vẫn ám ảnh và quấn quít

bên tôi. Phải nói thật là không còn trẻ để lấy chồng, để tái giá; nhưng khi nào cô đơn quá chắc chắn tôi lại đi tìm lính để kết hôn và để sống với lính cho hết quãng đời còn lại !

Các anh còn gì để tôi xu nịnh , tặng bốc ? Và hôm nay là những ngày cuối năm; tôi muốn lợi dụng để kiểm điểm lại những suy tư đơn độc, nổi trôi của cá nhân, của gia đình và của những người cùng chung đơn vị với chồng tôi năm xưa. Tôi muốn ghi lại thật trung thực để chia sẻ với các chị, đặc biệt là tôi muốn viết để những ai chưa có dịp hiểu nhiều về lính nên tìm đọc, kể cả các con của tôi còn đang sống phiêu bạt, và khi các cháu còn quá nhỏ thì bố đã mất.

Cái đẹp của lính tôi sẽ viết trước, có thể tôi không nhớ hết để ghi lại đầy đủ, vì các đơn vị của QĐVNCH thực sự đã chết cách đây 26 năm, nhưng hình ảnh các anh vẫn còn sống và sống mãi, ít ra là đối với những người đã từng chịu ơn các Anh.

Những mỹ từ mà mấy ông nhà văn, nhà báo thường dùng để viết về các Anh quá nhiều gần như mòn nhẵn, nếu không muốn nói là hời hợt rỗng tuếch.

Tôi không biết ông nào là cha đẻ của 2 chữ Võ Nghiệp ? Bằng vào kinh nghiệm sống của chính mình, tôi nghĩ là 2 chữ Võ Nghiệp đã hạ thấp giá trị của lính vì không có cái nghề nào mà phải đem xương máu của mình để bảo vệ người khác ? Bán máu để nuôi thân bằng số lương thấp kém nhất so với những thành phần khác trong xã hội và được che đậy bằng 2 chữ “Võ Nghiệp” giản dị như vậy thôi sao? Không – Không giản dị như vậy. Vì theo thực tế các

Đa Hiệu

Anh đã hiến dâng tuổi xanh cho Quê hương, Tổ quốc. Các Anh đã hy sinh xương máu. Xả thân cho Đồng bào bất chấp mọi nguy hiểm. Các Anh rút đi là đồng bào phải chạy theo vì đồng bào cần được các Anh bảo vệ, đó là những hình ảnh của miền Trung và miền Nam trong tháng 4 năm 1975 mà mọi người đều thấy.

Nhiều người đã được các Anh che chở, bảo vệ thuở xưa nên đã đến được bến bờ Tự do an lành nhưng hôm nay họ đã quên hoặc khinh khi bạc đãi. Và cho đến giờ này, những người làm Truyền thông của Mỹ vẫn đối xử với QĐVNCH bằng nhiều xuyên tạc ác ý. Đó là một bất công khó chấp nhận với những người ưa chuộng sự thật, khiến các anh nhức nhối tâm tư, trong lúc thân xác đã tàn tạ, rã rời sau những năm tháng tù đầy mà vẫn phải chiến đấu để làm lại cuộc đời ở tuổi 60 nơi quê người. Trước thời tiết khắc nghiệt, từ lạnh buốt xương về mùa đông cũng như nóng cháy da của những vùng sa mạc về mùa hè ... nhưng các Anh vẫn cố gắng lao động để có thêm chút ít chu cấp cho con cháu còn kẹt lại quê nhà, hoặc bù đắp những thiếu hụt cho con cháu đang cần thì giờ để học hành tại nơi đây. Các Anh lo cho con cháu hơn là lo cho chính bản thân.

Qua những tờ Đặc san như Lý Tưởng của Không quân, Lướt Sóng của Hải quân, Mũ đỏ, Mũ nâu, Đa Hiệu của Võ Bị ... tôi đã thấy các Anh đùm bọc, cứu mang những đồng đội còn đói khổ cơ cực ở trong nước khá đều đặn ... mặc dầu các đơn vị Quân đội đã tan hàng, rã ngũ từ 26 năm nay. Các cô nhi quả phụ cũng được các Anh an ủi bằng quà cáp, thư từ. Và bây giờ tôi còn đọc được một chương trình tương trợ để lo cho nhau khi nằm xuống như là một loại bảo hiểm

nhân thọ của Tổng Hội Võ Bị. Tiền bạc ở xứ này cũng không phải dễ kiếm, nhưng các Anh đã đùm bọc, xả thân cho nhau và chia xẻ cho gia đình những tổn phí khi người thân yêu ra đi. Biên cương sống chết của đồng đội, bằng hữu đã được các Anh nhìn tường tận và cụ thể hóa bằng tiền bạc thực tế, chứ không phải chỉ có điệu văn và phủ cờ. Chỉ tiếc rằng vẫn có những hội viên không nhìn ra, nên đã không được 100% Hội viên tham gia; chưa kể một số quá hững hờ đến độ quên cả việc làm tối thiểu là phúc đáp để khích lệ và an ủi người phụ trách.

Phải nói rằng đây là một thứ vốn quý, một gương sáng cho thế hệ 2 noi theo.

Hội đoàn nào làm được những chuyện này, nếu không phải là Hội của Lính ?

Các Anh thật sự là những người sống cho Quê hương và chết cho bằng hữu.

Tôi muốn nói với các Anh bằng tất cả tấm lòng chân quý và trung thực. Các Anh còn gì ngoài mớ tóc bạc với những vết nhăn, hằn sâu trên trán . . . nên tôi cần gì phải xu nịnh và tôi biết chắc rằng các Anh cũng không muốn nghe thấy những điều giả trá vào lúc này.



Tôi không thích Chính trị vì tôi quan niệm Chính trị thường thủ đoạn, xảo trá, trái ngược với lối sống chân phương ngay

Đa Hiệu

thắng của Lính. Đất nước chiến tranh dòng dĩa nên rất nhiều tinh hoa của Quê hương đều đổ dồn vào Quân đội, vào Lính.

Nhìn tận tường vào các Hội đoàn ở Hải ngoại, có lẽ Hội Lính là có tầm vóc, kỷ cương hơn các Hội đoàn khác, khiến nhiều "Chính Khách" đi tìm Lính làm hậu thuẫn.

Có lẽ vì nóng lòng muốn giải thể C.S bằng nước bọt được mau chóng, nên đã có nhiều Tướng Tá, bị lưỡng gạc khiến anh em Lính, thật sự là Lính phiến muộn, ê chề! Phương tiện truyền thông, liên lạc ở xứ này quá dễ dàng. Tối mật đến cỡ nào cũng "khui" được không mấy khó khăn. Chẳng lẽ các Ngài ham danh dối già đến độ quên cả tuổi tác và sức khỏe của chính mình? Hạp bàn đại sự trong Garage ở giữa xứ Mỹ mà các Ngài tin được thì nhà cháu hết biết? Xin các Ngài nhớ giùm câu: "Chữ trinh còn một chút này" để bảo tồn chút danh dự tối thiểu còn lại cho tập thể Kaki, mỗi khi muốn tham dự vào đoàn thể Chính trị.

Chắc chắn chúng ta sẽ cùng về vào mùa xuân nào đó, chứ không thể có chuyện người đi trước, đi sau như hồi tháng 4 năm 1975, nếu chúng ta biết yêu thương và tha thứ, một hành trang tối thiểu cần có cho cuộc hành trình đi từ ích kỷ đến tha nhân và Quê hương Tổ quốc.

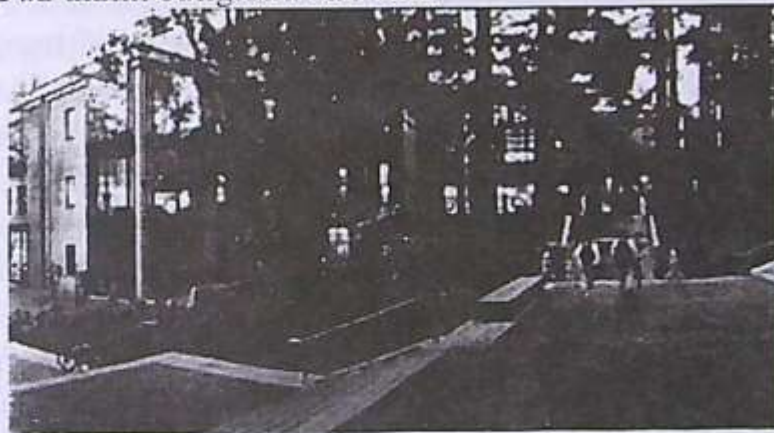
HUỲNH THỊ THẨM K.13

NĂM MỚI BÀN LUẬN VỀ MỘT THẾ HỆ MỚI

G.S Phạm Thị Huệ.

Nhìn lại năm 2001, hay là năm con Rắn, Thật là một năm kinh hoàng chính vì biến cố ngày 9 tháng 11. Không ai có thể quên được hình ảnh sờ hãi, hốt hoảng của những nạn nhân đang ùa té chạy ra khỏi hai tòa nhà chọc trời tãi thành phố Nữ Ước. Nhưng năm 2001 cũng là năm mà phải nói là một năm các học sinh Việt nam tại quận Cam Cũng như tại nhiều nơi khác đã đạt được những thành quả rất tốt đẹp trong học đường. Giải khuyến học kỳ thứ XIII được tổ chức tại Đại học Orange Coast College đã diễn ra một cách long trọng, và đem tới cho các phụ huynh và cộng đồng Việt Nam một niềm hãnh diện rất lớn khi nhìn thấy những sự thành công của các em.

Giải
khuyến
học và
sự thành
công của
các em
qua các
giải
thưởng



khác nhau, làm tôi nghĩ tới sự liên hệ với lớp người trẻ, thuộc một thế hệ mà năm 2000 là năm mà họ bắt đầu

Đa Hiệu

bước vào ngưỡng cửa Đại học. Thế hệ này mệnh danh là thế hệ Y, để tiếp nối thế hệ X (những người sinh ra sau thế hệ Boomer). Trong bài viết này tôi sẽ tóm lược những giải thưởng của giải Khuyến Học, để nói lên sự cố gắng gìn giữ ngôn ngữ và văn hóa Việt Nam, cũng như sự hợp tác thiết thực của phụ huynh. Đồng thời, tôi sẽ đưa ra những nhận xét của các nhà nghiên cứu xã hội học trong những năm đầu tiên của thế kỷ.

Trước hết, tôi xin tóm lược về giải Khuyến Học. Giải Khuyến Học ký thứ XIII gồm nhiều giải thưởng khác nhau nhằm mục đích khuyến khích các em tiếp tục con đường học vấn và thành công trên đường đời, cũng như để tạ ơn sự tận tâm và những cố gắng không ngừng của quý vị phụ huynh. Trong năm nay, giải Khuyến Học đã gồm những phần thưởng sau đây:

1. GIẢI CÁC HỌC SINH XUẤT SẮC:

Giải thưởng này dành cho các học sinh học giỏi không những chỉ tại học đường với điểm số trung bình cao, mà còn cần tham gia vào những công tác xã hội, như các hội thiện nguyện, các công việc chung của cộng đồng, và khả năng lãnh đạo.

2. GIẢI THƯỞNG CHO CÁC HỌC SINH ĐẬU THỦ KHOA VÀ Á KHOA.

Chắc chắn đây là các học sinh phải học rất giỏi, bởi vì học giỏi mới đỗ đầu, mới được gọi là thủ khoa. Hầu hết chúng ta thấy các báo chí địa phương đã đề cập tới, đã đăng hình ảnh của các tân thủ và á khoa hàng năm. Tuy nhiên giải Khuyến học đã nhắm vào các học sinh

Việt Nam. Đây cũng là dịp để các em gom góp tài liệu, trình bày thêm những thành quả khác về chính mình. Ngoài ra các học sinh còn diễn đạt thêm những ước mơ, những dự định trong tương lai, như mỗi em sẽ học về ngành gì, và đại học mà các em sẽ theo học.

3. GIẢI THƯỞNG VỀ NHỮNG TIỂU LUẬN ÁN:

Tất cả các học sinh người Mỹ gốc Việt từ lớp 10 cho tới lớp 12 và các sinh viên đại học đều có thể tham dự (tuổi cao nhất là 06) ... Những đề tài đã được hội đồng giải khuyến học đưa ra với những đề tài như việc thành lập các cộng đồng thiểu số, sự thành công của họ, và cộng đồng Việt Nam của chúng ta có thể học hỏi được gì. Một đề tài nữa, là chính sự thành lập của cộng đồng Việt Nam tại các thành phố, hay các tiểu bang khác nhau như khu tiểu Sài Gòn, Nam California, Vùng San Diego, vùng San Jose, vùng Houston, Texas, vùng Seattle, tiểu bang Washington, hay vùng Hoa Thịnh Đốn, v.v . . . Phần thưởng cho giải này là hiện kim, với những giải \$1,000.00 cho giải nhất, \$ 500.00 cho giải nhì, và \$ 300.00 giải ba.

4. GIẢI TIẾNG VIỆT: THI TRẮC NGHIỆM VÀ VẤN ĐÁP

Giải này dành cho các học sinh Việt từ lớp 1 tới lớp 12, cách sinh viên đại học cũng có thể tham dự trong phần thi viết trắc nghiệm và phần vấn đáp, cá nhân, hoặc theo từng đội về lịch sử văn hóa Việt nam. Giải thi này thu hút được hầu hết các học sinh của các trung tâm Việt Ngữ. Mỗi năm có tới chừng 400 em tham dự. Giải thưởng cho các tham dự viên mỗi năm lên tới cả hàng bảy, tám ngàn đồng.

5. GIẢI VIẾT LUẬN

Tất cả các học sinh Việt Nam từ lớp 10 tới lớp 12 những sinh viên còn đang theo học chương trình cử nhân đều có thể tham gia trong giải viết văn này. Đề tài tự do, hoặc các em có thể biết về cuộc sống tại xứ người, quá trình hội nhập vào xã hội mới, hoặc là việc gìn giữ nguồn gốc, văn hóa Việt Nam. Hình thức có thể tùy bút, hoặc truyện ngắn, hay tự thuật.

Mùa hè năm 2001, tôi đã được hân hạnh giúp ban tổ chức mượn



trường ốc, và tham dự tất cả ba ngày thi và phát thưởng trong ba ngày Chúa nhật của tháng 6 và tháng 7. Vì có tham gia như vậy tôi mới hiểu được những nỗ lực của ban tổ chức, và những khó khăn và quý vị trong ban tổ chức đã phải kháng đáng để làm cho chu đáo. Nhưng cũng nhờ sự tham dự vào giải khuyến học này, tôi nhận ra được tiềm lực của con em chúng ta, và những thành công thật vẻ vang của các em. Tôi cũng nhận ra sự làm việc chung của các em trong mỗi đội hoặc là trong các trung tâm Việt Ngữ cũng như những hy sinh, những cố gắng VÀ SỰ ĐÓNG GÓP CỦA PHỤ HUYNH.

Chính sự quan trọng của việc hợp tác của phụ huynh trong việc học hành của con em nên tôi muốn được đưa ra những nhận xét, những phân tích mà một số các nhà khảo cứu về xã hội và tâm lý đang nghiên cứu cho thế hệ học sinh của thiên niên kỷ này. Danh từ tiếng Anh gọi là “The millennials”. Chúng ta cùng tìm hiểu về những nhận xét này, để cùng học hỏi, so sánh giữa con em của chúng ta, và con em của những sắc tộc khác. Với sự hiểu biết này, chúng ta có thể giúp và thông cảm với con em của chúng ta nhiều hơn bởi vì con em của chúng ta đang sống trong cùng một môi trường học đường, môi trường xã hội với tất cả hàng triệu học các học sinh, sinh viên của những chủng tộc khác tại Hoa Kỳ. Dù muốn hay không, ảnh hưởng của văn hóa Hoa Kỳ, ảnh hưởng của môi trường học đường và xã hội sẽ đóng góp một vai trò quan trọng trong đời sống của mỗi học sinh, sinh viên Việt Nam.

NHỮNG ĐẶC TÍNH CỦA CÁC EM TRONG LỨA TUỔI CỦA THẾ HỆ “Y”:

Trong cuốn sách mới xuất bản của hai tác giả William Strauss và Neil Howe, nhan đề MILLENNIALS RISSING: THE NEXT GENERATION, hai tác giả này đã để ý tới thế hệ trẻ tuổi nhất của Hoa Kỳ, những người sinh sau năm 1980 và là những sinh viên bắt đầu theo học tại các đại học. Đây là những nhận xét chung của hai tác giả này, sau khi họ đã nghiên cứu, qua các cuộc thăm dò ý kiến, từ các thầy cô giáo, các phụ huynh và chính các em học sinh và sinh viên thuộc cỡ tuổi này.

Trước hết, hãy tìm lại định nghĩa thế nào là một thế hệ. Theo tác giả William Strausws, thì một thế hệ là khoảng

Đa Hiệu

chừng 20 tới 22 năm. Đó là một khoảng thời gian mà xã hội đã định cho con người từ lúc sinh ra cho tới khi trưởng thành. Nhưng không nhất thiết là chỉ định nghĩa trong vòng bao nhiêu năm, mà con có thể có một định nghĩa, hay một sự lựa chọn khác, có thể gọi một thế hệ là một chuỗi những người sinh ra trong một khoảng thời gian mà họ cùng chia sẻ với nhau những vấn đề chung về lịch sử, về địa thế; họ có chung một bối cảnh, và những kinh nghiệm sống của họ cũng trải qua những biến cố lịch sử. Nếu chúng ta nhìn lại lịch sử Hoa Kỳ trong một trăm năm qua, chúng ta nhận ra những thế hệ vào những thập niên 20 tới sau thế chiến thứ hai, gọi là thế hệ của những người lính (G I Generation: những người lính đã chiến đấu anh dũng và thắng thế chiến thứ hai.)Tiếp đó là thế hệ Boomer, từ 1946 tới 1964 (thế hệ của các tổng thống Bill Clinton, George W.Bush); rồi khi từ 1964 tới 1982, người ta đặt ra cái tên là thế hệ X (Generation X; thế hệ của những ẩn số ? ? ? Thế hệ của những người chưa tìm ra những thắc mắc), và thế hệ bây giờ, những em sinh vào những năm 1982 trở về sau, gọi là thế hệ của thế kỷ 21 (Generation Y, nếu chúng ta liên tưởng tới Y2K). Các em sinh vào chính năm 1982 sẽ là những em tốt nghiệp trung học vào chính năm 2000. Các em bước vào ngưỡng cửa của Đại học cũng là lúc nhân loại đang bước vào thế kỷ thứ 21, bước vào 1 thiên niên kỷ mới.

Đây là nhận xét chung về những đặc tính của các học sinh, sinh viên thuộc thế hệ của thiên niên kỷ. Thế hệ này có thể tính từ những người sinh từ khoảng năm 1980 tới năm 200. Theo ông Strauss thì đặc tính nổi bật nhất về thế hệ này là những điều gì mà thế hệ của Boomer thực hiện, thì

những người trẻ thuộc thế hệ con cháu sẽ làm ngược lại. Họ khác với thế hệ của những người anh đi trước, và họ làm tốt hơn, hay ngược lại những giá trị tinh thần bị vong hoại ở những lớp người lớn trong thập niên 60.

Qua những sóng gió và sự tự do rất phóng khoáng của thập niên 60, rồi tới kế tiếp thế hệ của những trong thập niên 70 và 80 với nhiều nghi ngờ, nhiều thất vọng sau cuộc chiến Việt Nam, những đứa con của các người thuộc thế hệ “Baby Boomers” sẽ được để ý tới và chăm sóc kỹ hơn. Sự lo lắng, chăm sóc từ bậc phụ huynh đã tạo hoàn cảnh cho những người trẻ này để tới nhiều giá trị tinh thần. Chúng ta có thể nhấn mạnh vào những giá trị đó, lược như sau:

1. Tôn trọng những giá trị cổ truyền căn bản.
2. Tự tin
3. Cảm thấy được chiều dài đặc biệt
4. Được cha mẹ bao bọc hơn
5. Cảm thấy bị nhiều áp lực để làm điều tốt
6. Có nhiều thành công
7. Cộng tác hay là làm việc chung với nhau

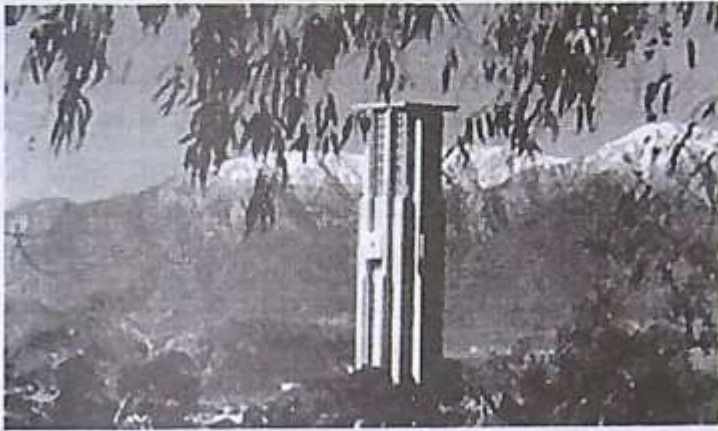
Nhìn chung thì những em thuộc thế hệ này như đang muốn trở lại những giá trị căn bản của gia đình, của xã hội, để tìm ra một cuộc sống mới đều đặn hơn. Các em cũng có tinh thần tự tin nhiều hơn. Có rất nhiều em thuộc những thế hệ đàn anh, đã bỏ lỡ cơ hội vì những nghi ngờ, mất tin tưởng vào xã hội, nên họ cũng buông thả theo. Một số đông các thầy cô giáo cảm thấy, là những em thuộc vào thế hệ này hầu như được sự che chở, và bao bọc của phụ huynh nhiều hơn so với những em sinh ra trong thập niên

Đa Hiệu

70. Có thể nói được rằng, số cha mẹ sinh con trong khoản thời gian này tương đối lớn tuổi hơn những thế hệ khác. Bố mẹ đã có sẵn công ăn việc làm, nên dễ dàng cung ứng những nhu cầu căn bản về cuộc sống cho các em. . Nhưng cũng từ những cung ứng đầy đủ này, cha mẹ, xã hội, và có thể chính các em đã đặt cho mình, hay các em thấy bị đè nặng vì những áp lực bên ngoài. Áp lực về việc học, áp lực về biệt tham gia những chương trình có tính cách tình nguyện trong học đường, hay cộng đồng. Chính những áp lực này đưa đến nhiều kết quả đáng ca ngợi, nhiều sự thành công vượt bậc. Có nhiều em cảm thấy bị quá “stress”, không còn có thì giờ nghỉ ngơi. Chúng ta không ngạc nhiên, khi thấy có nhiều em còn trong bậc tiểu học mà đã có những thời dụng biểu đầy hàng tháng, hàng tuần, rất ngăn nắp, rất thứ tự. Ngay cả những giờ cuối tuần, nhiều em cũng dày đặt những sinh hoạt với giờ thực tập thể thao, thực tập âm nhạc, hội họa . . .Tuy nhiên, cũng trong tinh thần làm việc chung, các em tìm tới nhau, lập thành những đội học chung. Các bài nghiên cứu đưa tới kết luận là những con em thuộc thế hệ này biết chia sẻ với nhau, học hỏi lẫn nhau, có tinh thần đồng đội hơn là thế hệ của “baby boomers” khi họ chỉ hay nghĩ tới sự đơn cô, cảm thấy bị lẻ loi . . .”I’m a rock, I’m an island” như trong những bài ca của thập niên 60

Nhìn vô những gì đang xảy ra cho thế hệ Y này, nhất là cuộc bầu cử giữa hai ông Bush và Gore với sự nhìn nhận ra rằng mỗi con người phải tìm hiểu và nhận ra giá trị thực sự của lá phiếu của mình. Từ sự nhận định đó, chính các em cũng hăng say tham gia hơn, và thực tập trách nhiệm của mình nhiều hơn trong những chức vụ tranh cử vào các ban

đại diện của các trường học. Sự phân tích, nhận định, và phỏng đoán cho tương lai do các nhà xã hội học, đưa tới kết luận là, trong vòng mười năm nữa, hay là cuối thập



niên đầu của thế kỷ này, những con em trong thế hệ “Y” có thể sẽ đưa tới rất nhiều thay đổi trong bộ mặt của các

trường đại học . . . cũng như thời kỳ của thập niên 60 khi những vụ xuống đường, đụng độ với cảnh sát, những vụ đốt cờ Mỹ xảy ra như cơm bữa. Các em thuộc thế hệ này sẽ đưa tới nhiều đổi thay, nhưng là những đổi thay ngược chiều với những đổ vỡ của xã hội mà thế hệ trước đã làm.

TÌM HIỂU VỀ CON EM VIỆT NAM THẾ HỆ Y CỦA CỘNG ĐỒNG VIỆT NAM.

Trở lại với vấn đề các con em Việt Nam của cộng đồng chúng ta. Những nhận xét về 7 điểm mà hai tác giả William Strauss và Neil Howe vừa nêu lên, tôi nghĩ cũng không có gì khác biệt lắm. Các em được sanh ra và lớn lên trong xã hội Hoa Kỳ. Cứ nhìn những lần các em thi thố tài năng trong những lần thi “trẻ em mặc Quốc Phục Đẹp” thì chúng ta đủ thấy sự tranh đua rất dõ dào. Sự tập dượt của các em chắc chắn lá phải có, là phụ huynh phải dày dạn công phu hướng dẫn và nâng đỡ cho các em. Cứ nhìn vào

Đa Hiệu

ngày phát phần thưởng giải khuyến học để nhận ra rằng, con em chúng ta đã cố gắng trau dồi trên mọi phương diện như âm nhạc, thể thao, văn chương, khả năng lãnh đạo không những chỉ trong cộng đồng Việt Nam, với cùng một ngôn ngữ, mà có em còn lãnh nhiều trách nhiệm của các trường trung và đại học Mỹ nữa.

Đây là thế hệ mang nhiều triển vọng cho tương lai. Có người bạn tôi nói rằng, chúng ta nên vui mừng, nên hãnh diện, và cảm thấy yên tâm, vì ít nhất những người thuộc thế hệ “Boomers” sẽ được các em tiếp tục trợ giúp khi chúng ta về hưởng tuổi già. Thực ra tuổi già được hưởng hay không, thì tôi cũng không muốn bàn tới nhiều, nhưng ít nhất, chúng ta có quyền hy vọng vì tương lai của nhân loại, may mắn được đặt vào bàn tay của thế hệ có nhiều khả năng, có nhiều đức độ để nối tiếp những điều tốt đẹp. Điểm mà chúng ta cần chú ý, và Cộng Đồng Việt Hải Ngoại cần đặt ra, là chúng ta có hướng dẫn các em, có tạo môi trường cho các em tin tưởng, có giúp các em nhìn ra tinh thần tương ái, tinh thần tôn trọng tự do và sự cộng tác chung và tôn trọng lẫn nhau giữa các bậc cha anh hay không. Đây là cơ hội ngàn vàng, tuổi trẻ Việt nam với những khả năng chuyên môn, với tinh thần làm việc hăng say, với đầu óc sáng tạo, và không sợ hãi trước những thử thách của cuộc đời. Chúng ta cần phải nắm lấy cơ hội này để tạo cho các em sự yêu mến, phục vụ cho cộng đồng, cho người Việt và quê hương Việt nam trong công chính và tự do.

Một điều nữa chúng ta càng lưu tâm, là tuy các em có những khả năng này nhưng ảnh hưởng của môi trường

cũng đóng một vai trò quan trọng trong việc xây dựng một tương lai cho các em. Bởi vậy để giúp cho các em đạt được một tương lai tốt đẹp trong xã hội nhiều sự cạnh tranh này, phụ huynh lại càng cần phải đóng góp nhiều hơn. Trước đây, con em của chúng ta có thể còn mang nhiều những đức tính dễ thương, dễ bảo, những giá trị của văn hóa Á đông, còn dễ vâng lời cha mẹ. Các em đã rất chăm học, và hầu hết là đã thành công. Tuy có một số ít vì lý do ngôn ngữ bất đồng, vì không được may mắn nơi học đường, hoặc gia đình nên đã bị lôi cuốn bởi những thói xấu, tham gia băng đảng. Nhưng ít ra phụ huynh cũng không phải bận tâm lắm ... Thế hệ bây giờ thời nay, các em bước vào tuổi trưởng thành với những lối sống của học đường, của bạn bè, bị ảnh hưởng nhiều của những tin tức thời sự hàng ngày, nay những phim ảnh mà các em đã theo dõi. Sự suy nghĩ của các em không có cái căn bản của những người như đàn anh, đàn chị của các em. Do đó chúng ta, các phụ huynh lại càng phải chú trọng hơn. Xã hội mà các em đang sống sẽ là một xã hội đầy cạnh tranh. Cạnh tranh để được nhận vào những đại học nổi tiếng, cạnh tranh để được học bổng, hay cạnh tranh để ra trường còn kiếm được việc làm.

Chính vì sự cạnh tranh này, mà các em càng cần được khuyến khích để vào dòng sinh hoạt chính. Một số các phụ huynh Việt Nam cũng bắt đầu nhận ra điều này. Chúng ta không còn ở vào khoảng thời gian mà một số đồng sinh Việt Nam sẽ còn nhận được tiền trợ cấp học phí nữa. Chúng ta đã trở thành những nhóm dân gọi là "giới trung lưu" của xã hội Hoa Kỳ. Cái giới đông đảo nhất, tạo nên luồng sinh khí của xã hội, nhưng cũng phải đóng thuế

Đa Hiệu

nhiều, và cũng cũng không được hưởng lợi ích gì của việc trợ cấp học phí của con em. Đồng thời chúng ta phải cạnh tranh với những sắc dân bản xứ, cũng như ở trong “giới trung lưu” như chúng ta. Chỉ còn một điều hy vọng, là chúng ta những người thuộc thế hệ di dân thứ nhất của người

Việt sẽ
đoàn
kết, sẽ
tiếp tục
mang
theo,
tiếp tục
trau dồi
dạy dỗ,
biến



những giá trị tinh thần cao quý của nước Việt thành những món ăn tinh thần bổ ích cho con cháu chúng ta. Đây là thời gian quý hóa, thời điểm đúng để chúng ta đem đến cho thế hệ Y, thế hệ của thiên niên kỷ những bài học quý giá, những sự nâng đỡ, những món ăn tinh thần, cũng như những bảo đảm về vật chất, để con em chúng ta tiếp tục vươn lên, tiếp tục mang lại những thành công vẻ vang cho cộng đồng, cho nòi giống Tiên Rồng ...

KẾT LUẬN

Những nghiên cứu của các nhà tâm lý và xã hội học đã dựa trên những sự kiện, hoặc trên những ý kiến của một số người được chọn lựa trong những điều kiện chung, dựa trên những dự kiến, hoặc có thể là những giả thuyết đã được chọn lọc. Khoa xã hội học không thể nào chính

xác như ngành khoa học thực nghiệm, hay toán học, cho nên chúng ta không thể nghĩ rằng những điều tiên quyết này sẽ xảy ra hoàn toàn đúng như vậy. Tuy nhiên, khi hai tác giả William Strauss và Neil Howe viết cuốn sách “Generations” chừng một thập niên qua, những điều họ tiên đoán về lớp người trong thế hệ mở này, thế hệ của Thiên Niên Kỷ đã đang xảy theo như những điều họ dự đoán. Họ đã có phần nào đúng về những điều căn bản. Những điều căn bản cho giới thế này sẽ định hướng cho những điều căn bản cho thế kỷ thứ 21 cũng như những người trong thế hệ của những quân nhân (G I Generation) đã làm nổi bật trong thế kỷ thứ 20. Sẽ còn và sẽ có rất nhiều những biến cố lịch sử sẽ xảy ra trong cuộc đời của các em. Điển hình là vụ khủng bố 11/9/2001. Chúng ta cần nhận ra rằng chúng ta đang có nhiệm vụ hướng dẫn các em cũng như những năm của thập niên 1920 đã đào tạo những con người đầy tự tin, đầy anh hùng tính của kỳ thế chiến thứ 2. Họ là những người đã chịu đựng, đã sống sót qua cuộc khủng hoảng kinh tế của đầu thập niên 1930, họ cũng là những chiến sĩ đã thắng trận trong thế chiến thứ 2, đã đạt nền tảng cho một nền kinh tế thịnh vượng, và đã chinh phục không gian, với việc lên tận cung trăng. Chúng ta cần tạo cho các em thế hệ này nhưng cơ may để cho các em trở thành những con người tốt, những người sẽ nắm vận mệnh trong tương lai. Bài học của những thế hệ trước cần được gạn lọc, và học hỏi cho kỹ. Chúng ta hãy tin tưởng và hy vọng vào tiềm lực cũng như ý chí và sức mạnh của tuổi trẻ. Một thế hệ với đầy thách đố và rất nhiều phương tiện để tiến thân.

Tài liệu tham khảo;

Đa Hiệu

John Wesly Lowery: "The Millennials Come To Campus"
ABOUT CAMPUS. July - August 2011.

Strauss, W., and Howe, N. Generations: The History of
America 's Future. New York: Morrow 1991

Howe, N., and Strauss, W. Millennials Rising: The Next
Great Generation. New York: Vintage Books, 1993.

G.S Phạm Thị Huê



HOA KẼM GAI

Thư anh viết từ trại tù cải tạo
Một chiều buồn trời xám nặng mưa xa
Lời thư anh đầy nỗi nhớ thiết tha
Khi biết được em đã sang xứ lạ

Anh ở đây
Mặt mù miền sơn dã
Chịu cực hình từng ngày tháng đi qua
Ngày nắng nung
Đêm rét lạnh buốt da
Ôm nỗi nhục tủi hờn cho thân phận

Nhớ thuở trước anh là người lính trận
Em là nguồn ánh sáng của bình an
Ấm lòng anh nơi chiến địa gian nan
Tình yêu nước
Tình yêu em như một

Rối vận nước nổi cơn giông bão
Cuốn trôi đi tất cả những yêu thương
Cả giang sơn gấm vóc của Quê hương
Màu tang tóc phủ trùm lên đất Việt

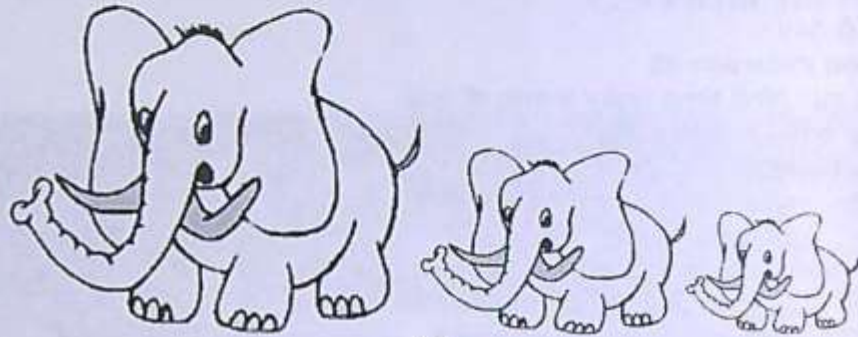
Và từ đó sinh ly cùng tử biệt
Cha xa con
Vợ xa chồng,
người yêu mất người yêu
Anh giam thân tù ngục hận trăm chiều
Em lạc bước phong trần nơi viễn xứ

Em vì anh một đời luôn vẹn giữ
Vẫn luôn là ánh sáng của bình an
Vững lòng anh lặn nữa vượt nguy nan
Và mong đợi có một ngày sum họp.

(T.C.V) Doanh Doanh

Truyện ngắn.

Ông Bò.



Vè

*"Con vòi con voi,
Cái vòi đi trước,
Hai chân trước . . . đi trước,
Hai chân sau ... đi sau,
Còn cái đuôi ... đi sau rớt.
Tôi ngồi tôi kể...nốt,
Cái chuyện con voi."*

~~~~~

*Tặng Trần Dạ Từ.*

**V**oi bố, voi mẹ, voi con...đều là "ông bò" ! Dân đi rừng thường tỏ lòng tôn kính gọi con tượng là "ông bò", cũng như dân đi biển nói "Ông" thay cho tiếng cá voi thường tình. Voi bố là "ai" không "ai" biết ! Ở một nơi nào đó và vào một ngày đẹp trời hay giông bão



nào đó, “ông” đến với “em”, biến em thành voi mẹ; một thứ voi mẹ góa phụ, không chồng mà chữa, tự nhiên như thiên nhiên, không thắc mắc, không áy náy, vô lương tâm một cách rất đạo lý.

Mạnh ai người ấy sống, cho dù có đi với nhau hàng đàn thì cũng chỉ là thói quen vui chân chứ mỗi kẻ đều vẫn độc lập tự do hạnh phúc. Thức ăn cây cỏ trong rừng tùy ý ai muốn ăn thì ăn, nước suối ai muốn uống thì uống, rất cộng sản chủ nghĩa. Chỉ có khoản nhảy đực thì mới cần có hợp tác song phương, nhưng khi ấy đôi bên “đánh động” lẫn nhau cho đến lúc sự tự nhiên xảy ra. Rồi xong. Đường ai nấy đi.

Những tháng ngày mang nặng đẻ đau và ngay cả phút giây voi mẹ đẻ ra voi con thì voi bố chớ hề biết. Voi con từ trong bụng mẹ tụt ra sau đít rơi trên đám cỏ rồi lồm cồm bò dậy, ngã tới ngã lui, mãi rồi cũng đứng lên được. Mẹ ngủ, mẹ liếm, mẹ ủi, mẹ dùng vòi săn sóc con. Voi con tự nhiên cũng tìm ra chỗ có sữa mà rúc vào, mà bú, mà mút, trong khi voi mẹ vẫn đứng đỉnh vạt lá rừng nhai.

Thời chiến tranh, bom đạn bắn phá rừng xanh cũng gây xáo trộn cuộc sống của các “ông bố”. Thậm chí có những đợt bom B52 trải thảm xóa đi nguyên cả một đàn voi vì “không ảnh hơi nước” được giải đoán là “đoàn người”, voi chết thay cho người, muông thú hy sinh thay cho người, nhưng nào có ai biết tới, cũng như có những buôn người rừng chết oan thay cho người kinh, cũng chẳng ai biết tới, hoặc là có biết tới thì cũng chẳng để làm gì! Những sự cố đó chỉ là “tai bay vạ gió”, “tên bay đạn lạc” ! Chiến tranh chấm dứt, các ông bố “nói riêng” cùng với bao nhiêu muông thú “nói chung” của chốn rừng xanh tưởng sẽ được

## Đa Hiệu

hưởng hạnh phúc thái bình, ai ngờ thảm họa còn kinh hoàng hơn bao giờ hết.

Rừng bị tàn phá khắp nơi, người người phá rừng, nhà nhà phá rừng, từng đơn vị phá rừng, từng sư đoàn, quân đoàn phá rừng. Bộ đội cụ hồ phá rừng, cán bộ nhà nước phá rừng, và cả những đoàn tù binh cũng bị điều động vào sự nghiệp phá rừng. Thời gian tù binh sĩ quan Cộng hòa do quân quản có bộ đội dẫn đi phá rừng thì được gọi là nhà nước quốc phòng làm việc cho nhà nước lâm nghiệp, thời gian sau đó có công an áo vàng dẫn đi phá rừng thì gọi là nhà nước nội vụ làm việc cho nhà nước lâm nghiệp. Trước sau gì cũng đều do nhà nước lãnh đạo cả ! Và ở đâu cũng là phong trào thi đua lập thành tích cao để tiến nhanh tiến mạnh tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội.

Những bộ óc sáng tạo dám nghĩ dám làm đã đưa công cuộc phá rừng lên hàng chính sách, cải tạo đất hoang thành đất nông nghiệp. Rừng là đất “hoang”, chặt gỗ đem bán lấy tiền bỏ túi lại được tiếng là khai hoang ! Nơi nào lập trại tù là nơi đó trở thành căn cứ xuất phát đi phá rừng. Các sĩ quan ưu tú của chế độ Cộng hòa xưa kia nay biến thành những thợ rừng, tiến vào rừng sâu hạ gỗ đem về cho trại làm tài sản, Cán bộ thì phóng lửa đốt cành lá, cả hai, quốc cộng, cùng nhau “phá sạch đốt sạch” cánh rừng. Xưa kia Công binh Mỹ “bóc vỏ trái đất” phải dùng các xe ủi đất hạng nặng và thuốc khai quang, nay cai tù và tù binh, quốc cộng hợp nhất, “bóc vỏ trái đất” chỉ bằng tay với rựa và cưa xẻ !

Rừng Lá bị phá từ Quốc lộ 1 vào tới tận chân núi Mây Tào. Chỉ trong vòng mười năm phe thắng trận dẫn phe bại trận tới đây lập trại giam, mật khu Rừng Lá nổi tiếng rậm rạp âm u, bỗng biến mất, hóa thành một nông trường cải



tạo nổi tiếng thu hút nhiều anh ba, anh tư, anh năm, anh sáu...trên trung ương về thăm, nhân thể ở lại dưỡng sức ít ngày. Các anh ở lại nghỉ ngơi tại một căn nhà nổi trên Hồ Thiên Ân, có các đồng chí công an phục dịch “cơm no rượu say”, lại được tiếng là “đi thực tế”, kiểu như thời trước cấp trên xuống xã ấp, gọi là “thăm dân cho biết sự tình”.

Một đêm thanh vắng, từ trong trại giam các tù binh nghe súng nổ vang ngoài rừng, lại tưởng có biến cố hay có cuộc vượt ngục, nhưng sáng sau đi cuộc đất mới được biết đêm qua có con voi mẹ bị bắn chết. Voi mẹ chết chỉ vì nó có cặp ngà lớn, để lại voi con còn đang phải bú mẹ. Voi con chưa biết tự kiếm ăn được và cũng không biết đi đâu, nó cứ quanh quẩn bên ngoài hàng rào trại giam kêu khóc thảm thiết. Trại trưởng sợ bị vạ lây vì voi Rừng Lá được coi là loài thú hiếm quý cần được bảo vệ. Nghe đâu thống kê nhà nước ước tính cả vùng “rừng vàng biển bạc núi kim cương” chỉ còn có một... trăm voi. Mẹ nó bị bắn chết lấy ngà chưa điều tra ra kẻ vi phạm pháp lệnh nhà nước, nay voi con cứ đứng ngoài hàng rào mà khóc như ăn vạ, lỡ cấp trên sinh nghi...thì bỏ mẹ. Bèn sai đám tù xúm vào đẩy voi con đi xa hàng rào về phía rừng. “Ông bồ” con nặng mấy tạ không đi được vì đói, đẩy mãi mới xa được một quãng nhưng sáng sau lại thấy nó nằm ở nhà lô sát trại. Các tù nhân lại còn phải lấy phần củ sắn của mình nấu cháo loãng đổ vào miệng voi con cho nó sống cầm hơi. Tù đã đói, phần ăn khoai sắn ít không đủ no, nay lại phải chia sớt cho “ông”, đúng là...cái họa.

Xác con voi mẹ mất cặp ngà, dân quê xóm Sông Giêng kéo vào lóc thịt đem về nấu... cháo. Bộ xương thì công an trại giam K2 ra hốt về đổ đống trong kho củi bếp trại tính sẽ nấu “cao voi”, không rõ để chữa bệnh gì! Dân

## Đa Hiệu

địa phương bàn tán với nhau rằng cặp ngà voi lớn quý đang được treo ở phòng khách tư dinh bí thư thành ủy theo ý muốn của phu nhân, nhiều người biết nhưng cuộc điều tra không ra manh mối, không bắt được thủ phạm.

Voi mẹ thì như thế, voi con thì như thế, những con còn lại chạy tán loạn vào rừng, mấy hôm sau chúng trở lại giẫm nát phá tan hoang rẫy bắp của dân. Một người làm rẫy thấy các “ông” hùng hổ đi tới bèn tỏ lòng cung kính, quì đập đầu xuống đất lạy như tế sao nhưng các “ông” không tha, một “ông” giẫm người ấy lòi ruột chết ngay tại chỗ.

Buổi tối các bạn bạn tù ngồi trên sạp nửa ăn cơm chung, xong uống trà hút thuốc Lào vệt. Người tù thi sĩ cầm cây đàn guitar từng tưng dạo vài khúc, hát nho nhỏ cho bạn nghe bài ca mới soạn:

Chiều, bị hai dãy núi cao bịt mắt,  
Những đám mây còn lại biến thành con thiên nga khổng lồ.

Trong hơi nước đầu tiên của mùa thu,  
Con thiên nga mù, vỗ đôi cánh san hô, lơ lửng trôi về mô...

Thiên nga hỡi, mi chớ bi thương vì mù lòa,  
Đây mắt ta, đôi mắt xa xôi ta tặng người,  
Hãy tìm đường qua núi.

Thiên nga hỡi, đây tim ta với tình yêu thấm tươi,  
Hãy cầm lấy ra khơi, đem về chôn xa xôi,  
Nơi có người ta mến thương,  
Vẫn ngóng trông bên trời. (\*)

.....

Tác giả “Bụi Tâm Xuân” ngồi bên nghe chợt thấy ban tự quản nằm cạnh hé mắt liếc sang, bèn chột dạ, e ngại, lái



sang chuyện khác. Thi sĩ “Người Đi Qua Đời Tôi” không đàn hát nữa mà nói chuyện con voi con:

- Ở đây nó không được đoái hoài chứ.... “xuất cảnh” sang nước ngoài “cu tí” sẽ được quý như vàng.

Tác giả “Trắng Chiều” nói:

- Đem con voi con tặng nước bạn nào đó làm quà có hơn không là để đây cho tù nuôi nợ!

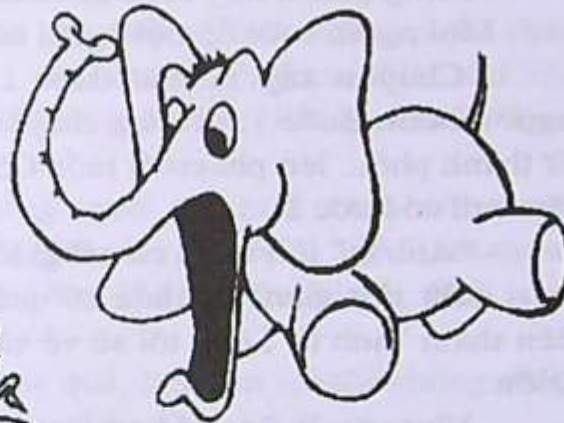
- Thụy Điển họ luôn luôn bênh Việt Nam trên trường quốc tế, lại viện trợ cho cả

một cái nhà máy giấy Bãi Bằng...lớn nhất Đông nam á, sao không đem “cu tí” này “cống” vua Thụy Điển gây cảm tình “hữu nghị quốc tế bền vững”, tù khỏi bị bớt phần ăn và khỏi phải đẩy dít

“ông bồ” về rừng.

Chuyện

cống voi tán dóc băng quơ, không hiểu tại sao bất ngờ chiều hôm sau trưởng trại dẫn “phái đoàn” các



anh lớn ra tận nhà lô xem voi con. Họ đứng chỉ trỏ bàn tán với nhau gì đó rồi trở về ngôi nhà nổi trên hồ Thiên Ân. Những ngày sau trưởng trại theo các “anh lớn” về thành phố. Khi trở lại Rừng Lá, trại trưởng chạy học tốc ra nhà lô kêu các bác tù già đẩy voi con về cơ quan. Voi con được ở trong vườn xoài ngay sau văn phòng trưởng trại và hàng ngày được bếp cơ quan nấu cháo gạo trắng có thịt đổ vào

## Đa Hiệu

miệng ... bắt ăn. Các bác tù già khỏi bị bớt phần củ sắn cho nó. Rồi voi con được chở đi thành phố. Một thời gian sau nữa trên đài truyền hình số 9 chiếu hình voi con lên phi cơ phản lực của hãng hàng không quốc tế đi...Thụy Điển. Bản tin nói Thủ tướng chính phủ nước ta gửi Quốc vương Thụy Điển con voi quý làm quà tặng để kỷ niệm tình hữu nghị thắm thiết lâu đời giữa hai nước. Đi theo voi con còn có các thú y sĩ và các chuyên viên sở thú để lo săn sóc chào sứ giả.

Ở trong nhà giam, các bạn tù ngồi ăn quà thăm nuôi của “anh ta” mới tiếp tế. Câu chuyện lại nói về voi con.

- Không ngờ “ông bố” đi nước ngoài thật.

- Mà lại đi đúng nước Thụy Điển.

- Xung quanh đây chắc có ...KGB.

Mọi người cười ồ, một người nói:

- Chuyện xảy ra như thiệt. Lộ trình lý tưởng nhiều người thêm. Bước 1: từ rừng chuyển về thành phố. Bước 2: từ thành phố... lên phi cơ đi tuốt. Còn kẹt trong rừng thì còn lâu mới có bước 2.

- “Anh ta” lên thăm có nói gì không ?

- Bà tùy viên văn hóa sứ quán nước Thụy điển mới đến thăm “anh ta”, nói, tôi sẽ về và gia đình tôi sẽ đi Thụy Điển.

- Như vậy là ông sắp có bước 1. Sắp theo voi con. Sắp thành “ông bố”. Mong lắm thay.

Thấy ban tự quản từ trong nhà cầu đi ra lên chỗ nằm, bác già nói:

- Có nói chuyện con voi cho “anh ta” nghe không?

- Có. Và “anh ta” biểu tôi hỏi anh muốn ăn món gì lần thăm nuôi tới sẽ đem lên.

Người tù già buột miệng:



- Cua biển. Thèm một con cua Huỳnh đế ram muối.

Lần thăm nuôi tháng sau “anh ta” gửi chồng đem vào cho nhóm “biệt kích văn hóa” một ...sọt cua biển. Nhà thi sĩ sắp xếp các món quà vợ cho, miệng nói:

- Đó, ông đòi cua biển thì có cua biển. Tìm mãi mới mua chui được loại này, cua

huỳnh đế phải ra biển Sa huỳnh mới có. Chịu thua.

Tác giả “Một Mai Khi Hòa Bình” còn có lời nhắn: “Tù một công mà không bỏ được cái tật ăn nhậu hưởng thụ, đòi hỏi đồ quốc cấm.”

- Chính mình phải chào thua “anh ta”, tưởng nói chơi ai ngờ “anh ta” làm thiệt. Thời buổi tất cả để xuất khẩu lấy ngoại tệ thì thứ này đúng là đồ quốc cấm!

Thi sĩ kể chuyện thăm nuôi:

- Công an khám xét quà tiếp tế thấy sọt cua thì chê: Mấy cái anh này buồn... cười ở tù không xin thịt... lại xin cái thứ cua còng này... để làm gì không biết. Ngu ơi là ngu! Bền cho mang vào trại.

Cả mấy anh em chẳng người nào biết xoay xử ra sao với cái sọt cua. Người này dứa cho người kia việc làm món. Tối hôm đó cua trong sọt bò ra khắp phòng giam, sáng sớm đã có bạn tù kêu ré lên:

- Oải giời ơi, con gì lạ quá, lâu lắm rồi tôi không thấy cái thứ này, trông như khủng long !

Các “nhà biệt kích văn hóa” phải hòa nhau bò dưới nền đất nhòm vào các gầm sạp ngủ tìm bắt đàn cua trốn trại. Bắt đủ hết. Đầy sọt. Không con nào trốn thoát. Trại giam xã hội chủ nghĩa con kiến cũng không thoát chứ đừng nói con cua. Chạy lên trời cũng kéo xuống cho đi học tập cải tạo, chỉ trừ chui xuống... lỗ!

## Đa Hiệu

Cuối cùng nhà thi sĩ phải điều đình với anh trực phòng ở lại nhà giúp “ram muối” mở cửa biển tội nghiệp. Trưa lao động về, mỗi nhà “biệt kích văn hóa” một con “cua ram muối kiểu nhà hàng nổi”, còn bao nhiêu mời bạn tù xung quanh. Đương nhiên không quên ban tự quản nằm bên.

Vừa gặm càng cua, bác già nói:

- Sang trọng !

Tác giả “Bụi Tầm Xuân” phê:

- Từ nay chừa nhá cái tật bốc đồng đòi hỏi.

Thi sĩ ra lời:

- Nhưng mà đúng thật là. ...sang trọng!

\*\*\*

Thi sĩ về và cùng gia đình đi Thụy Điển thật. Đúng như lộ trình bà tù viên văn hóa sử quán cho biết. Gia đình được hoàng gia giúp đỡ tận tình để lập lại cuộc sống. Thi sĩ được các nhà văn hóa địa phương đãi tiệc, chợt nhớ tới bạn còn trong chốn khốn cùng, bèn chạnh lòng làm bài thơ:

Lửa, Thấy Từ Stockholm.

Thomas von Vegesack quẹt diêm:

Lửa đèn, lửa bếp, lửa lò sưởi

Ngọn nến bữa ăn chiều lung linh

Quặn lòng quê xa bạn tù tội

Phương đông: kim, mộc, thủy, hỏa, thổ

Quê ta bao nhiêu ngũ hành sơn

Bếp ai tro lạnh chiều nay nữa

Lửa gì đâu lửa tử lửa hờn



Nắm xương ai gửi rừng Xuyên Mộc  
Ngọn neon nào, xao xác gió mưa  
Cơm kê kẻo gỗ, miệng khô khốc  
Con đóm đêm xưa có lập lòe

Bạn ta nữa, chân núi Mây Tào  
Mười bảy năm, rừng sâu, sức cạn  
Chiều khổ sai, khoai sắn ra sao  
Lửa nào sưởi cho lòng đủ ấm

Tha lỗi nhe, miếng ngon nuốt nghẹn  
Vui riêng, cứng lưỡi, thốt không đành  
Cháy mãi cùng ta vậy, nghe nển  
Ngọn lửa anh em ngày tái sinh. (\*)

Một thời gian sau, cuộc sống ổn định, thi sĩ tìm đến Vườn thú quốc gia, hỏi thăm mãi mới ra chỗ ở của sứ giả Việt Nam. Trước dinh cơ có treo tấm bảng bằng chữ Thụy Điển và chữ Anh, nói rõ tiểu sử, xuất xứ, dòng giống và tặng phẩm từ Việt Nam. Voi con đã lớn. “Ông bố” ở một chỗ khang trang đẹp đẽ chứ không bờ bụi như hồi mẹ chết. Thi sĩ nhìn “ông” nhưng “ông” không nhìn thi sĩ. Bây giờ, ở đây, thi sĩ nhận ra “ông”. Bây giờ, ở đây, “ông” không nhận ra thi sĩ. Di dân thấy sứ giả muốn bắt quàng thì bắt. Sứ giả đâu cần nhận họ !

“Ông” không biết một tí gì về người đã phải góp sức đẩy đít đùn “ông” về vườn xoài chờ ngày đi sứ. “Ông” cũng không biết rằng thi sĩ và nhiều người tù khác đã phải chia sớt cái phần ăn khoai sắn nấu cháo cho “ông” cầm hơi thuở “ông” sa cơ mà chưa gặp thời. “Ông” cũng không biết một tí gì về cuộc tán dóc, băng quơ chuyện đem voi đi

## Đa Hiệu

cống ... của các nhà “biệt kích văn hóa”. “Ông” hoàn toàn vô tư. Thế cho nên thi sĩ chỉ biết đứng lặng nhìn “ông”. Thi sĩ muốn bày tỏ một tình cảm với “ông”, muốn tặng “ông” một cái gì, một bài thơ chẳng hạn, muốn cho “ông” một món ăn, một củ khoai củ sắn chẳng hạn... nhưng ở đây người ta cấm du khách chọc thú và cấm cho thú ăn, “mọi chuyện đã có nhà nước lo”. Thôi thì đành đứng nhìn “ông” mà nhớ lại một thời khổ nạn đã qua.

Trưởng trai lên lon vùn vụt. Năm 1975 từ Thanh hóa vào Nam coi tù, anh ta mới là thượng sĩ công an. Hành hạ tù một thời gian anh lên sĩ quan, rồi làm trại



trưởng đeo lon thượng úy. Sau vụ voi đi sứ anh ta lên đại úy rồi tiếp sau đó lên ngay thiếu tá. Sự nghiệp cai tù của anh đã trải qua nhiều vụ quan trọng, dưới tay xiềng xích của anh đã có nhiều tù nhân thuộc mọi giới. Có các bộ trưởng chính khách miền Nam, có các linh mục tu sĩ nhà thờ Vinh Sơn, dòng Đồng Công Thủ đức, các vị thượng tọa của Giáo hội Phật Giáo Việt Nam thống nhất, có các nhà văn, nhà báo ... Khi các nhà “biệt kích văn hóa” được về anh ta đeo lon trung tá. Sẵn có uy tín, anh ta lên Bộ nội vụ xin lãnh số sĩ quan tù binh còn lại hơn trăm người gồm các cấp tướng và tá về trại Rừng Lá để anh ta quản lý. Anh đổi cách đối



xử và xưng hô. Anh gọi tù sĩ quan là các bác và để các bác sống thoải mái chờ ngày về ... ..đi Mỹ! Có lần anh ta nói:

- “Thằng em” chỉ học lớp 3, không bằng các bác, nhưng thằng em cũng lên cấp tá và thằng em... chơi đẹp.

Một đội lao động đặc biệt gồm các vị tướng và đại tá tù binh khoảng năm chục người, nhà lô ngay bên bờ Suối Lạnh, gần đập thủy điện. Đội trưởng là cựu Tư lệnh Sư đoàn 18 bộ binh, sáng sáng dẫn các bác tù binh quý phái ra nhà lô lao động, nấu cà phê, mì, ăn sáng, giặt giũ áo quần phơi trên dây. Rồi trồng rau, trồng cỏ, trồng hoa gì tùy ý. Trưa nấu ăn trưa xong mắc võng ngơi. Chiều lại trồng hoa, trồng cỏ, trồng rau gì tùy ý. Xong nấu ăn tối xách về trại. Trước khi về các bác xuống suối tắm. Ở các đội lao động khác tù thường tắm truồng. Đội này không thấy bác nào tắm truồng, mà khi thay quần lót các bác còn vào trong nhà lô kín đáo.

Một hôm đang tắm, có con rùa lớn nổi lên ngay “Mé Nước”, bác đại tá có lẽ là trẻ tuổi nhất trong số các đại tá của Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa tắm gần đó nhanh tay vớ chiếc cuốc vung lên bổ xuống một chiêu, máu loang bãi tắm, con rùa nổi lênh bênh, vớt lên bờ thì chết. Rùa cân nặng 43 ki lô, xẻ thịt mời tất cả đội kể cả các bác bệnh nằm trong trại, mỗi bác được gần 1 kí thịt. Nhưng có ba bác không sử dụng. Ba bác già kiêng không ăn món thịt rùa? Hay các bác tỏ lòng kính trọng thần kim qui? Những ngày sau trong trại tù và cả ngoài trại tù đều có lời bình rằng .... Rùa thiêng Rừng Lá Suối Lạnh nổi lên dâng gươm cứu quốc nhưng các vị tướng sĩ không nhận ! Chuyện đến tai trại trưởng, anh ta than uổng, phải chi nếu có bác nào nhận kiểm phát cờ khởi nghĩa thì chào “thằng em” theo.

## Đa Hiệu

---

Anh ta đang thời, lại có các anh lớn trên trung ương nâng đỡ nên anh ta muốn làm gì thì làm muốn nói gì thì nói. Muốn đốt một căn nhà anh bật quẹt ném cả bật lửa vào cho cháy khiến các công an và tù chạy đồ đạc ra không kịp, anh đứng nhìn lửa cháy mắt long lanh, anh nói “phải giải quyết táo bạo”.

Mấy năm trước có anh công an thách đố tù binh anh nào không muốn lao động thì...ngồi nghỉ đi, trung tá nhảy dù Nguyễn Lô bèn vứt mẹ nó cái “ki” khiêng đất xuống rồi...ngồi nghỉ, thì bị anh ta ra lệnh đem đi nhốt. Thời gian sau này dường như tình thế đã có những đổi thay, khi TV Sài Gòn xuống thu hình, công an bắt Nguyễn Lô cầm cuộc làm cở để quay phim, Nguyễn Lô nói “Tôi không chơi được cái trò....khỉ đó!”, mọi người xung quanh tưởng phen này ông Tiểu đoàn trưởng nhảy dù lưng lầy sẽ bị nó cùm mút mùa, ai ngờ khi tay công an dẫn Nguyễn Lô lên báo cáo xin đem nhốt thì liền bị anh ta cự “Ông ấy không thích.... đóng phim thì thôi chứ việc gì mà nhốt người ta”. Nguyễn Lô thời chiến lưng lầy, thời tù cũng lầy lưng, có lần tay trưởng trại này đã nhận xét “họ là những người kiên cường đáng phục”.

Anh ta có một đàn cung nữ 5 cô do anh ta tuyển chọn từ khu B nữ tù. Cả 5 cô đều nhan sắc mặn mà, tù nam gọi là “ngũ long công chúa” vì 5 cô không phải lao động nặng nhọc, chỉ lo bán “căng tin” và ở riêng rẽ trong một ngôi nhà bên bờ suối. Các cô không được có tình ý với ai, cũng không ai được tán tỉnh các cô kể cả công an coi tù chứ không riêng gì tù, ấy vậy mà cũng có mấy tay bị đem đi cùm vì tội lai vãng đến khu vực cấm. Tất cả đều phải hiểu ngầm là 5 cô của riêng trại trưởng. Thịnh thoảng anh ta vung vẩy trong bộ quần áo pyjama sọc màu phanh ngược....



đi tới căn nhà có các cô ở để....kiểm soát một lát rồi đi ra. Không một ai biết chuyện gì đã xảy ra và xảy ra với ai bởi vì các cô gái xinh đẹp vẫn đi qua đi lại, đi ra đi vào, từ căn nhà ở sang gian hàng “căng tin”. Các cô không phải mặc quần áo tù có đóng dấu, các cô mặc đồ bộ kiểu cọ màu sắc đẹp đẽ, tươi mát, thướt tha. Mỗi năm trong đợt giảm án cô nào cũng có tên trong danh sách “ân xá” sáu tháng, một năm, có cô được tới một năm rưỡi.... Ngày về của các cô sớm muộn nhanh chậm là tùy thuộc ở thái độ của các cô chấp hành cải tạo tốt hay khá....

Một hôm có anh tù nam trẻ tuổi uống thuốc trừ sâu tự tử ở trạm thủy điện, khiêng vào bệnh xá, còn đang cấp cứu thì lại phát giác ra 1 cô trong đàn “công chúa” cũng đang mê man bất tỉnh ở nhà bờ suối. Y tá bơm nước rửa ruột cho hai người nhưng thấy nguy kịch bèn chuyển đi bệnh viện tỉnh Phan Thiết. Hai ngày sau anh tù nam chết ở bệnh viện, năm ngày sau cô tù nữ công chúa thoát chết trở về trại giam. Nàng nhoén miệng cười “tại em uống có một nửa!” Trại trưởng cử cán bộ thân tín lên bệnh viện lo việc chôn cất anh tù nam ở ngay nghĩa địa tỉnh. Trại trưởng tiết lộ với các bác tướng “tôi cho nó bộ ván thương hạng tốt năm trăm ngàn”, không ai hiểu vì sao anh ta lại phải xuất tiền trại ra nhiều thế để o bế người tù trẻ dại thảm tử, trong khi thường nhật tù chết chỉ được nằm trong bộ ván gỗ tạp do nội bộ sản xuất để sẵn ở xưởng mộc. Bà mẹ nạn nhân từ Biên hòa được báo tin lên chôn con khóc “Ồi con ơi, mẹ có một mình con, sao con không chờ mãn án về mẹ cưới vợ cho, việc gì con phải tranh giành gái, ghen tuông, với chúng nó để rồi chết thảm vậy con!” Cô nữ tù công chúa cũng không được ở “căng tin” ngoài trại mà phải vào bán “căng tin” bên trong trại. Năm con rồng cái còn có bốn.



Về sau trại trưởng tuyển thêm hoa hậu mới, nhưng đời các nàng từ chân núi Mây Tào về chân núi Chứa Chan cho các cô làm dịch vụ du lịch ở đó. Nói là dịch vụ du lịch chứ thật ra chỉ là một cái bar do các cô làm chiêu đãi viên, một thứ “quán biên thù” mở ra trên ven quốc lộ đón khách thập phương, kinh doanh thu nhập, làm kinh tế cho trại. Một công chúa có hồn danh là “Mai bụi” đẹp mê hồn, người thay thế cho công chúa “Mai bò” cũng đẹp mê hồn đã hết án về Saigon, một ngày đẹp trời nàng “Mai bụi” lặng lẽ già từ “ban” em đi theo một tay giang hồ nào đó. May mắn nàng Mai trốn thoát, công an của trại trưởng đi truy kích mấy ngày không tìm lại được đành về tay không. Công an đã có thành tích truy kích bắn chết tù nhân “Hải đèn cây” trốn trại, vì thế anh ta vẫn vững vàng ở chức trưởng trại. “Hải đèn cây” cũng là một tù nhân chung thân nổi tiếng, Hải là tên, “đèn cây” là do những vết sẹo phỏng trên mặt, do anh ta bất khuất không chịu nhục dưới tay tên “đầu gấu” hồi ở khám Chí hòa, Hải nói anh là người không phải là chó nên anh không ăn cứt, bọn chúng đê anh ra úp bát nển nấu sôi vào mặt anh cháy thành sẹo. “Hải đèn cây” khi bị chuyển tới trại Rừng Lá đã tuyên bố khẳng định là sẽ vượt ngục, tù chung thân thì phải tự giải phóng thôi, đảng nào cũng giá chót. Hai lần vượt ngục trước bị bắt lại, lần thứ ba bị bắn chết. Tội nghiệp!

Riêng hai nàng Mai xinh đẹp thoát ra được ngoài đời liệu có dịp nào gặp nhau không? Điểm độc đáo là cả hai nàng Mai, không chỉ có sắc đẹp nảo nùng, mà còn là những “tay súng bá vàng” nổi tiếng trong các “phi vụ” đánh ngân hàng thời trước.

Trưởng trại này là tay nhiều thủ đoạn, mách khéo, anh ta thường nói với các bác tướng tá cứ thoải mái nghỉ ngơi



chờ ... đi Mỹ. Có lần anh ta còn phàn nàn sao lâu quá không thấy trên gửi lệnh thả về để các bác đi cho sớm kéo các bác gái ở bên ấy chờ đợi tội nghiệp. Anh ta còn dặn rằng “Đi rồi khi nào trở về nhớ ... thằng em chơi đẹp”. Các bác tù già cũng khôn vô cùng, chẳng bác nào nói gì, im lặng là vàng! Kệ anh muốn nói hươu nói vượn gì thì nói, chúng ông cần yên thân!

Trưởng trại còn khoe với các bác, trên bàn làm việc của anh ta có tấm hình voi con đang bước lên máy bay. Tấm ảnh là một bằng chứng của thành tích. Anh nói:

- Voi và Rùa là những biểu tượng tốt của quyền uy. Nếu lần sau bắt được Rùa quý xin các bác cho “thằng em” đổi một lợn thịt, thả Rùa xuống hồ Thiên Ân nuôi, biết đâu mộng bá vương sẽ ứng!

Khi các tù binh Sĩ quan chế độ cũ về hết thì anh ta đã đeo lon thượng tá. Sau đó anh lên chức Cục phó Cục trại giam phía Nam, mang cấp bậc Đại tá, được đi Tàu “tham quan”. Văn phòng của anh vẫn đặt ở Rừng Lá. Bấy giờ Rừng Lá sạch ban không còn cây rừng nào nữa, công cuộc phá rừng đang tiến lên những ngọn núi của dãy Mây Tào. Hồ Thiên Ân được dựng lên thêm mấy ngôi nhà nổi nữa để các “anh lớn” xuống an dưỡng.

\*\*\*

Thi sĩ nhận được thư của người bạn mới ra tù đã sang Mỹ, trong thư nói:

“Ông muốn làm báo thì phải rời đảo phú quốc về Sài Gòn, phú quốc làm gì có người đọc báo. “Anh ta” muốn làm con “đường tự do” thì cũng phải về Sài Gòn, làm “đường tự do” ở phú quốc cho ai đi .... Ở phú quốc ông chỉ có thể “trồng tiêu” à Về đây đi ông. Con cái nó lớn cả rồi, đứa nào muốn ở lại phú quốc trồng tiêu thì ở, bằng không,

## Đa Hiệu

thế giới rộng mở chúng muốn đi đâu sinh sống tùy ý. Nhưng ông muốn làm báo thì phải ở Sài Gòn này. Trước khi sang nhớ tới sở thú chụp hình “cu tí” xem nó bao lớn. ... “

Thi sĩ nghe lời bạn chuyển sang Mỹ ở, trước khi đi có đến thăm “ông bố” một lần nữa và chụp một tấm hình “ông” đang dương vòi lên cao như đang gặm. “Ông” vẫn lạnh lùng thản nhiên không quen biết ai. Thi sĩ vẫn chỉ biết phận mình, đứng cô đơn nhìn “ông”, muốn hỏi “ông” vài điều mà không hỏi được, muốn nói chuyện với “ông” mà không nói được, muốn cho “ông” biết đôi điều tin tức về chốn cũ mà chẳng biết làm cách nào. Cho nên đành ngậm ngùi từ giã ra đi.

Ở Sài Gòn thi sĩ mãi làm báo mà quên làm thơ. Nghiệp báo chí nó đã vạ vào ông.

Nhưng mà người bạn già một hôm nói cho ông biết rằng sẽ có một ngày ông lại bỏ làm báo để trở lại làm thơ, bởi vì thơ phú cũng là cái nghiệp. Làm thơ, làm nhạc .. .. cho nó sang trọng !

Một hôm ông được nghe kể lại chuyện Rừng Lá. Một vụ thanh trừng lẫn nhau về quyền lợi khai thác khu rừng Hàm Tân, kết quả là tay Đại tá công an Cục phó cục trại giam và bè phái bị bắt bỏ tù. Các “anh lớn” của anh ta ở trung ương không còn tại vị nữa, họ cũng đang lo cho cái thân họ chưa xong nên không người nào bao che cho anh được. Anh mất chỗ dựa, anh đã hết thời. Voi quí thì đã ra đi mất hút. Rùa thiêng chưa bắt được ... .

Suốt một đời tận tụy vì sự nghiệp giam giữ người, nay bị người giam giữ anh ta chịu đâu có thấu. Đang là cai tù nay xuống làm tù, xuống đến tận cùng của sự đày đọa, làm sao anh ta chịu đựng nổi. Trong phòng giam, anh bị một tay “đầu gấu” áp dụng luật giang hồ của nó. Nó và đồng



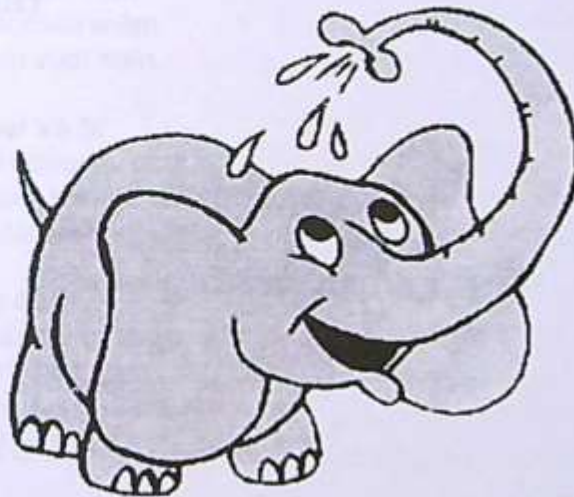
bạn cho anh chọn lựa, một là bát cứt hai là bát nhựa nấu chảy đang sôi, anh chọn cái nào tùy anh. Chúng nó ngọt ngào nói tự nguyện ăn bát cứt để tỏ lòng qui phục thì khỏi bị trừng trị úp bát nhựa ni lông nấu sôi vào mặt. Anh hoàn toàn tự do! Hoặc làm người hèn hoặc làm người hùng! Anh rùng mình nghĩ đến sự đau đớn của da thịt bị nhựa sôi đốt cháy, anh rùng mình nghĩ đến bộ mặt sẹo sau này. Đại tá Cục phó Cục trại giam không muốn làm người như tù nhân chung thân “Hải đền cây”, đại tá tự do lựa chọn ăn bát phân. Vừa ăn anh vừa ói, nước mắt trào ra ... ..

Nhưng đêm đó anh treo cổ chết trong nhà cầu !

Vụ án không có chính phạm nên sau đó được xếp lại, bạn đàn em của anh bị trả về đơn vị và chỉ bị “xử lý nội bộ”, sa thải khỏi ngành, họ ra làm nghề đi rừng ở địa phương tiếp tục lên núi Mây Tào chặt cây lấy củi về bán làm kế sinh nhai độ nhật.



Ngồi hút thuốc uống trà ở ngoài hiên quán cà phê trên đường Bolsa, nói chuyện mây bay gió thổi, thi sĩ đưa cho bạn bè xem tấm hình con voi chụp ở sở thú nước Thụy Điển, “ông bố” ngự trong chuồng trại rất sang trọng, tuy đã hơi già nhưng “ông” vẫn béo tốt to khỏe sạch sẽ không lam lũ như các



## Đa Hiệu

đồng loại còn ở quê nhà. “Ông” vô từ không có vẻ gì là nhớ Rừng Lá, nhớ núi Mây Tào, nhớ nơi “ông” sinh ra.... “Ông” hoàn toàn không biết một tí gì về chốn cũ đã có những biến đổi, đàn voi rừng Hàm Tân đang bị di chuyển lên vùng trường sơn lạnh giá, công cuộc “chuyển trại” đã có thương vong, hai chết! “Ông” thân nhiên thành “công dân” nước người, “ông” thân nhiên mang “quốc tịch” khác, “ông” không còn dính líu gì tới miền đất quê hương, nơi mà mẹ “ông” đẻ ra “ông”, nơi “bà” bị sát hại. “Ông”, một kẻ sa lầy!

Khi móc túi lấy tiền trả chủ quán, thi sĩ lựa ra trong mớ mỹ kim nhàu nát một mảnh giấy nhỏ, đưa cho người bạn già nói “còn đây là quà tặng ông ngày ra tù”. Mở ra thấy bốn câu:

“Đình chùa lụt lớn. Tượng gỗ trôi  
Anh là tượng đất. Anh ở lại  
Đất lại hoàn đất, tha hồ cười  
Ta cười tới bao giờ mới thôi.” (\*)

(Huntington Beach 2001)

Thảo Trường.

(\*) Thơ Trần Dạ Từ.



# TÌNH THỜI LOẠN

Anh còn nhớ ngày xưa anh - tặng tôi  
Cánh Hoa Hồng và bài thơ Tình ái  
Lần đầu tiên trong cuộc đời con gái  
Tôi yêu ai ... anh dư biết tôi rồi ...

Tôi hạnh diện được anh đưa dạo phố  
Trời cao nguyên hoa lá ướt sương mờ  
Rừng Ái ân, Cam lý, hồ Than thở ...  
Vì yêu anh - tôi bắt đầu làm thơ ...

Tôi ca ngợi những chàng trai Võ Bị  
Chỉ kiêu hùng đi lấy lại quê hương  
Chim Đại Bàng bỗng dung như gãy cánh  
Cả cơ đồ gấm vóc phủ tang thương ...

Tôi mất anh - từ khi ta mất nước  
Tưởng anh tù - chỉ độ một thời gian  
Rừng cải tạo thâm sâu từ Nam Bắc  
Anh đi rồi tổng tích cũng mù tăm

Thật xấu hổ cho "đỉnh cao trí tuệ"  
Dân tộc này bỗng đói rách lắm than  
Thêm tự do hơn thêm cơm cháo mắm  
Trốn vào rừng hay tìm cách vượt biên

Anh và các anh - chàng trai Võ Bị  
Bốn phương trời hải ngoại sống lưu vong  
Anh có nghĩ - dân mình đang khắc khoải  
Mái trường xưa ủ rũ dưới trời thông ?

Tôi đã trót yêu anh từ dạo đó  
Vội vui buồn theo chiến trận hành quân  
Tôi mơ ước một ngày anh trở lại  
Lửa Nhân quyền anh thấp sáng mùa Xuân ...

**CSVSQ Vô Tình K.17**

# Nhớ ngày xưa

*Ấu Tím*

**K**hi lá thu rơi trở lại thân buồn khúc khuỷu là những khi tôi nhớ nhung nhiều lắm . Nhớ nhà xưa quê cũ , nhớ thuở bé bỏng ngây thơ . Tóc theo ngày tháng phai màu, nỗi nhớ niềm thương ngày mỗi lắng. Phải ghi lại kẻo không quên mất . Ngày nơi đây, nơi xứ lạ quê người, qua nhanh, nhanh quá, bánh xe đời vội cuốn tới không lùi.

Không hiểu sao tôi nhưng nhớ nhiều thế , những bụi cây nhánh cỏ đã từng cạnh tôi thời ấu thơ xa tít tắp .

Cây Ngô Đồng người ta bảo “không trồng mà mọc” còn gọi là cây Bã Đậu, tôi gặp ngày gia đình ở trong khuôn viên trại Nguyễn Tri Phương - trung tâm 3 nhập ngũ, những hàng cây Bã Đậu buồn hiu thảng tắp chạy dài hai bên đường , buổi chiều nắng rọi soi bóng hắt hiu , lúc ấy tôi hay thơ thần nhặt những mảnh trái khô đậu đầy túi dù chẳng biết để làm gì ? Có lần thấy chú lính ngồi dưới gốc cây , dùng cái giữa móng tay khắc hình lên mảnh vỏ khô ấy thành con cá xinh xinh tôi thích quá xin ngay , biết đâu rằng trong lúc tỉ mỉ vẽ hoa văn là lúc chú nhớ nhà ghé gớm .

Còn những giàn hoa Bìm Bịp màu tím tím nhàn nhạt như hoa rau muống, phủ đầy lên vòng kềm gai, phủ đầy lên hàng rào của trại , loài hoa được tôi hái không tiếc tay vì nhiều quá để chơi đồ hàng .



Hoa móng tay lá mỏng như lá hẹ , hoa hồng tươi có năm cánh , tôi hái rất ít vì nó thơm và dễ thương quá , chỉ khi nào làm công chúa hay cô dâu tôi mới hái hai hoa , đủ để dán lên mười ngón tay làm đẹp .

Hoa râm bụt tôi hay hái gài lên tóc , có khi quên mất nó héo xèo xụi lơ như rác trên đầu , mấy thằng con trai thì hái đọt lá gắn dưới cằm làm râu .

Còn đàn dưa tây có hoa màu xanh thiên lý (màu xanh lá cây có pha nhiều màu vàng ) hay bị ong bầu đến hút nhụy cũng là kỷ niệm của tôi . Tôi biết hoa nào hoa cái , hoa nào hoa đực , để bắt chước người lớn bắc ghế hái hoa đực chấm vào nhụy cho hoa cái có trái . Trái dưa tây khi chín thơm kỳ lạ , cho đường vào ăn ngon không tả được .



Tôi cũng không quên vị chan chát , giòn ngọt và màu tím của trái Trâm . Trái trâm thuôn thuôn nho nhỏ như đầu ngón trỏ của tôi , cây hay mọc từng bụi , sau khi ăn màu tím dính trên lưỡi lâu lắm mới hết . Có lần ba tôi sợ hết hồn khi thấy lưỡi tôi tím lịm như thế , may tôi còn vài trái trong túi áo dưa ông xem . Cái áo đó màu tím loang một khoảng nhỏ ngay góc túi không sao giặt sạch đi được .

## Đa Hiệu

Rồi cây điệp Tây trái đen , đến mùa nào tôi không nhớ , có rất nhiều con sâu đo màu xanh lè nhỏ xíu hay thông sợi tơ toồng teng rơi xuống khi cơn gió thổi mạnh . Lúc ấy tôi tin rằng con sâu đo trên người mình bao nhiêu cái là chỉ sống có bấy nhiêu tuổi thôi, nên hơi sờ sợ . Mà khổ nỗi cây điệp này hoa xinh lắm , tròn xoe tơ là tơ màu hồng nhạt tím tím , cành lại rất cứng , tàng to , không cao lắm , tôi tha hồ leo lên chạc ba năm ngừng cổ ngắm mây , đủ lán đi nỗi sợ sâu đo . Trái điệp mỏng , dài hơn gang tay , bề ngang khoảng mười lăm cm , khi chín cong queo , mở bên trong có chất nhựa màu nâu , ngọt nhưng lại hơi cay cay mùi rượu, hạt màu đen có vân màu vàng nhỏ như trứng gián, nhưng rang lên ăn ngon ơi là ngon , chỉ cần kê ba cục gạch, cái lon sữa bò , lá khô, hai cành khô làm đũa là tuổi thơ của tôi đã rang xong mở hạt điệp để nhấm nháp , vị hạt điệp này bù ngon lạ lắm , ngon hơn hạt dưa ngày Tết nhiều .

Vườn Chuối, khu Vườn Chuối tôi không biết trước đây có thật người ta trồng chuối không? nhưng hồi gia đình tôi dọn đến ở , thửa tôi vừa đủ lớn để thu gom vào ký ức thì không còn thấy cây chuối nào nữa cả , chỉ thấy những chiếc xe tải từ đâu chở đến không biết cơ man nào là chuối . Khu vườn chuối vuông vức lắm, bốn cạnh là những con đường Lê Văn Duyệt, Phan Đình Phùng, Phan Thanh Giản, và Vườn Chuối . Trong hình vuông này, những khu xóm liên lạc với nhau bằng bao nhiêu con hẻm nhỏ, trong hẻm, những căn nhà liền lạc chung vách với nhau. Nhà lâu có lan can, hàng xóm có thể leo sang nhà nhau nếu muốn, những ngày trời nóng, nhà lâu có thể leo lên mái nhà trệt



bên cạnh nằm ngấm trắng, không ai phiên hà gì cả. Phía trước nhà luôn là một hàng ba, nếu không xây bằng xi măng thì cũng có hàng rào sắt, cái hàng ba này không lớn lắm, chỉ khoảng 3 hay 4 mét, từ cửa chính nhà đo ra ngoài hẻm, nhưng cũng đủ chỗ để dựng tạm xe đạp, xe gắn máy khi có khách, hay là chỗ cho lũ con nít tụ họp chơi đồ hàng, đánh đũa, giải gianh.

Khu xóm của tôi con hẻm được tráng nhựa, nên mùa mưa không lầy lội như những hẻm khác. Đặc biệt của khu này, con hẻm nào cũng đi vào chợ Vườn chuối. Con đường rầy xe lửa nằm dọc sau lưng chợ, cũng có bao nhiêu chuyện để kể. Có lần một bà giận chồng đánh bạc thua hết tiền nằm vắt ngang trên đường



ray làm mọi người hoảng sợ xúm xít lối bà ta ra, tôi cũng ráng chen vào xem cho bằng được, những chuyện đặc biệt như vậy là niềm vui cho lũ con nít từ mười đến một tuổi (bị anh hay chị na theo) nhiều lắm. Con nít thời ấy không có tivi, không có video game nên niềm vui thật đơn sơ êm ả, một đứa hô lên là cả bọn xúm xít đi theo, nhiều khi đi chẳng biết đi đâu mỗi chân mò về lục cơm nguội. Những lúc đi vô định như vậy là lúc tìm được trò chơi - nhà đó có cái hồ

## Đa Hiệu

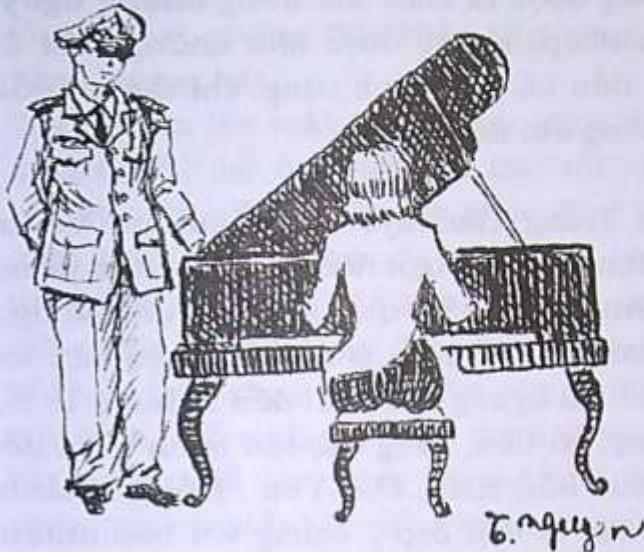
cá, nhà nọ có cây mận - để hẹn hò nhau ngày mai mang lon sữa bò, mang ná thung đi theo.

Tôi nhớ mãi cái nhà có hồ cá đối diện ngã ba đường Vườn Chuối, nằm trên đường Phan Thanh Giản kế bên trường Văn Học, nhà này có cổng sắt hắt hoi, vào bên trong được là do cái lỗ chui từ trường Văn Học sang. Trong hồ họ thả cá Hoàng Kim, con đực có cái đuôi dài phất phới, con mái đuôi tròn. Để chuẩn bị vớt cá, chỉ cần một miếng vải mùng cũ khâu dính vào dây kẽm (dùng để giăng phơi quần áo), được xoắn thành hình tròn làm vớt. Chuyện làm vớt bắt cá cũng đủ điều xảy ra, đưa về tháo sợi dây phơi quần áo ở nhà, đưa lục ở đâu ra không biết, một phần cái mùng tuyn, rồi con trai hì hục xoắn, con gái lấy kim chỉ khâu. Ngày hôm sau mỗi đứa một cái vớt đường kính bằng cái tô ăn cháo và cái lon sữa bò, tung tăng chui vào nhà người ta hốt cá. Dĩ nhiên từng đứa chui qua lỗ chố, xong, chui ra cho đứa khác vào. Tôi còn nhớ mình vớt được hai con trống màu cam đậm đẹp lắm, về nhà cho tụi nó vào cái bình thủy tinh, nuôi như cô Tấm nuôi cá bống trong chuyện Tấm Cám, mỗi ngày mỗi cho ăn cơm, không thay nước. Chỉ ít lâu, buổi sáng ngủ dậy, cả hai phơi bụng chết. Khóc thôi là khóc. Chuyện đi vớt cá này kết quả có hai đứa bị đòn quần đít, tụi tôi hùn nhau mua cho mỗi đứa một cây cà rem đậu đơ.

Người ở khu xóm Vườn Chuối, chắc không quên nhà ông bầu đại nhạc hội Duy Ngọc, căn nhà đúc hai tầng quét vôi hồng, nhờ việc này mà cả xóm của tôi tha hồ gặp những đại văn nghệ sĩ, như Kim Cương Thẩm Thúy Hằng, Thành Được, Phượng Liên. Phi Thoàn, Khả Năng đến chơi với xóm tôi hình như hằng bữa, cứ thấy đoàn con nít



rồng rắn đi theo sau một bà hay một ông chắc chắn người ấy phải là nghệ sĩ.



Nhà của Túy Hồng và Lam Phương đâu xa lạ gì, ngay sâu trong hẻm bên cạnh, chà lâu lâu nghe mấy đĩa xóm bên ấy mếc nhà họ có cãi nhau. Cãi nhau ngày xưa bên VN, nghĩa là có xích mích giữa

những người trong nhà với nhau, chỉ cần nóng tính giọng hơi cao hơn một chút là cả xóm cùng hay, chạy ngay sang can gián, một người can không xuể kéo thêm người khác, có bà còn cẩn thận bế giùm con nhỏ của gia đình có vấn đề này đi nơi khác cho người trong cuộc giải quyết cho xong chuyện rắc rối với nhau, nhiều khi tôi còn thấy họ khóc bù lu bù loa chung với bà hàng xóm vừa bị ông chồng tát cho một cái nên thân, lúc ấy tôi thắc mắc : bà bị đánh khóc thì đúng rồi , bà kia mếc chi khóc theo? tôi chỉ giữ trong lòng thế thôi không dám hỏi người lớn sợ bị la là con nít nhiều chuyện . Tình hàng xóm VN ngày xưa sao khăng khít đến lạ lùng.

Rồi ngày cúng rằm tháng Bảy, xá tội vong nhân, xóm tôi lập đàn giải oan cho cô hồn các đấng, bao nhiêu là lượt

## Đa Hiệu

cúng, hết nhà cô Mỹ tiệm vàng, đến nhà ông Tàu thuốc Bắc, rồi bà Tư thớt heo, tiền các được ném tám phương, bốn hướng. Tôi không được ra khỏi nhà trong những ngày này, vì sợ oan hồn nhập, không được như những đứa ở xóm khác tới lượm tiền và giật bánh cúng, chỉ được ngồi trên lan can nhìn xuống ẩm ức.

Rằm tháng Tám tết Trung Thu, tuyệt vời .Khu chợ Vườn Chuối sáng rực rỡ đèn chong .Đoạn từ đường rày đến tiệm vàng Vạn Xuân giăng những tấm quảng cáo bánh nướng, bánh dẻo thật to trước tiệm, những tấm quảng cáo này to lắm nguyên một khổ vải ngang 8 tấc dài đến 2 thước là ít, được vẽ rỗng phương, cô tiên, hàng chữ tên bánh màu đỏ như Đông Hưng Viên, Bảo Hiên, Phú Yên , Đồng Khánh v.v . . theo gió Thu lập lờ thật đẹp , chung với bao nhiêu là đèn xếp đèn giấy kiếng .

Đặc biệt hơn nữa có tiệm bày bàn làm bánh dẻo ngay trước tiệm, trẻ con xúm xít đứng chung quanh xem, đứa nào may mắn được ông thợ bánh dích cho một cục bột dư hí hửng cười toe. Trước Tết Trung Thu cả hai tuần con nít đã bắt đầu hưởng Tết, mỗi ngày sau khi cơm chiều xong là tụi năm tụi ba lo xếp lồng đèn, những cái lồng đèn đơn sơ làm bằng báo, đứa nào có anh chị lớn được anh chị lấy những tờ giấy láng có hình ảnh đẹp xếp đèn cho , có đứa còn được cái lồng đèn lon sữa bò mới bảnh. Lon sữa bò được đục lỗ, cắt dọc vòng vòng ép xuống một nửa thành giống như trái bí do, mấy cọng kẽm làm quai, cây đũa bếp làm cán, đẹp phải biết . Cầu kỳ sáng tạo hơn, dùng lõi chỉ gỗ làm bánh xe, đóng lon sữa bò lên trên , dùng cây dài làm đòn đẩy đi kêu lắc cắc . Dân thành phố thiếu cái thú



ngâm tre, chẻ nan, phơi giấy dán đèn nhưng bù lại tụi nhỏ tự xoay xở lấy trò chơi, có sự giúp đỡ của người lớn .

Mùa Trung Thu hay có trò chơi rồng rắn, cần một người làm Thầy, những đứa khác xếp hàng một ôm eo nhau đi vòng vòng, hát :

“Rồng rắn lên mây có cây xúc xích (lúc lắc) có ông Thầy về chưa? “ hễ ông thầy trả lời:”rồi” thì hỏi tiếp “xin cái gì” nếu ông Thầy bảo xin khúc đầu, khúc đuôi, hay khúc giữa là lũ nhỏ ở khúc đó lo mà ôm nhau cho chặt, ông sẽ rình đứa nào sơ hở để kéo ra ngoài, không được rồng rắn nữa. Lúc bị ông Thầy đuổi để giựt ra khỏi hàng là lúc vui nhất, la hét om cả lên. Thêm nữa là trò nghịch nến, đốt để coi chơi, để ngửi cái mùi thơm thơm, để làm bánh bèo bằng nến, dĩa lấm, một lon nước, nghiêng cây nến đang cháy, nhỏ (nhiều) lệ nến vào, đứa nào khéo cái bánh bèo tròn có lúm một lỗ ở giữa, đứa nào vụng bánh bèo méo xẹo, những cây nến này là nến ăn cấp trên bàn thờ Phật, bàn thờ thần tài không phải nến đặc biệt dùng cho đốt đèn Trung Thu. Ngay hôm rằm, người lớn bày bàn trước hàng ba cúng Trăng, nhà nào không cúng cũng bắc ghế đẩu ra hè ngồi chơi ngắm trăng, hàng xóm cùng quây quần cỗ bánh, con nít tha hồ nghịch nến , tha hồ rước đèn . Những cây nến (đèn cây) ốm tong teo sao dễ thương lạ kỳ, ngày ấy nến chỉ có một màu đỏ đậm, được mẹ phát 5 cây nến là vui như đi hội thử giấy. Trời thắm tối, túm nhau thấp nến vào lồng đèn, theo nhau đi từ đầu xóm xuống cuối xóm, vừa đi vừa hát

“Ánh trăng trắng ngà có cây đa cao , có thằng cuội già xin một bó mơ “

có một câu thôi hát tới hát lui không chán . Có lần cả xóm tôi rước đèn thật rầm rộ, vì bác trưởng xóm (tôi không biết



## Đa Hiệu

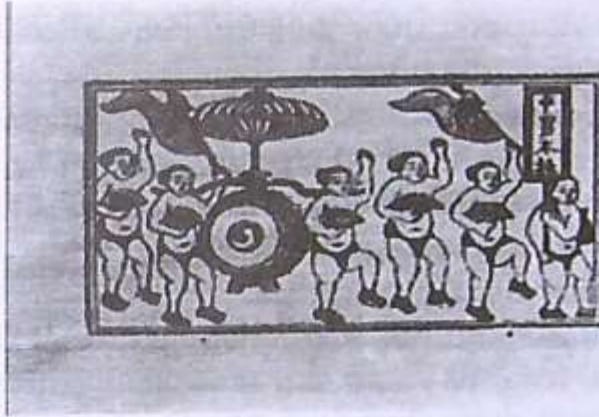
kêu như vậy đúng không? nhưng bác là người đi thu tiền phúng điếu nếu có ai trong xóm qua đời) có cái đèn con cá chép bự cỡ 1 thước ngang chữ không ít dẫn đi đầu. Con cá chép này đi đến đâu những chiếc đèn nhỏ nhỏ đi theo đến đó, càng đi cái đuôi đèn càng dài, tất cả tụi nhỏ xóm tôi (dĩ nhiên có tôi), cả những đứa ở bên xóm khác vui nhiều lắm dù khi về đến nhà chân tóc cũng dẫm cả mồ hôi. Đêm đó trăng sáng vô cùng rực rỡ . Nhà người Hoa họ cúng Trung Thu lớn lắm, có mấy cái bánh chiên tròn bằng quả cam chung quanh toàn là mè, bánh in bọc trong giấy kiếng vàng đỏ, bánh dẻo bánh nướng, trà, trái cây. Người Việt mình chỉ có bánh trung thu là xong , nhà nghèo không mua được bánh thì cúng trà , bánh in vài loại trái cây mộc mạc cũng xong . Tàn hương (nhang) hàng xóm thân thiết cất bánh mời nhau , con nít thường được phát bánh in, hiếm khi được ăn bánh nướng , bánh dẻo. Đứa nào được mẹ cho bánh nướng hay bánh dẻo đêm ấy thế nào cũng rộng rãi với đứa bạn thân cho cắn một miếng, với câu dặn “ cắn ít thôi” . Tuổi thơ dễ yêu làm sao? miếng bánh tuổi thơ ngọt ngào làm sao ? Đến lúc này là lúc cãi nhau xem chị Hằng ở đâu trên cái ông trăng tròn vo ấy, rõ ràng chỉ thấy cây đa thật to và chú Cuội ngồi xếp ngay dưới gốc, chị Hằng đâu mà chị Hằng? Mẹ bảo chị Hằng phải giữa đêm mới đến, con nít nào ngoan mới thấy. Co' lần tôi định thức đến giữa đêm xem thử mình ngoan hay không? nhưng chưa bao giờ tôi thức nổi .

Mùa Thu là mùa mưa , những cơn mưa sầm sập không báo trước , mây kéo vù tới , chùng thấp rồi mưa . Dòng nước mưa cuộn chảy xuống cống, đối với con nít là dòng sông đẹp nhất. Mưa vừa tạnh những con thuyền xếp bằng giấy



được nhẹ nhàng thả xuống, đứa nào dùng giấy lán, thuyền không bị thấm nước theo dòng trôi thật đẹp. Đứa nào dùng giấy bản nước thấm nhanh thuyền chìm hậm hực muốn khóc . Mùa mưa có những trò chơi mùa mưa . Con trai thích tắm mưa dưới máng xối, đá banh ngoài mưa , nhiều đứa sợ Mẹ biết cởi hết áo quần dáu trong mái hiên nhờ lũ con gái giữ hộ . Con gái phần đông chơi đồ hàng trong sân vì Mẹ cấm không cho nghịch mưa sợ ốm, vài đứa phá lệ cứ ra mưa cho ướt hết cả người . Tôi không dám, có lẽ đó là lý do tại sao khi lên trung học tôi mê dầm mưa đến thế.

Đồ hàng là những cái nồi cái chén, cái chảo đủ mọi đồ lễ cho người nội trợ thật trong tương lai, những tiếng xưng hô mà y tao chi tớ cũng



được đổi như người lớn , Bà với tui , chị với tui . Những chiếc lá, những đóa hoa hái vội trong chậu kiểng thành rau, thành cơm, con búp bê được truyền nhau nâng niu, con con má má . Những loại cây kiểng hồi ấy thường là cây ngâu, cây mai chiếu thủy, cây bông giấy, cây bông nhài (lài) . Tôi còn nhớ cây ngâu với những chùm hoa li ti màu vàng thơm dịu dịu, trái nhỏ bằng đầu ngón tay út, khi chín có màu cam đỏ rất đẹp, ăn giòn ngọt . Cây mai chiếu thủy từng chùm hoa màu trắng cúi gục đầu xuống, không sao ngừng lên được, mùi thơm thật nhẹ , tôi cứ dí mũi sát

## Đa Hiệu

vào hít lấy hít để , không như hoa nhài chỉ vừa đến gần đã thơm thật thơm . Cây bông giấy không thơm nhưng tha hồ hái lá làm rau, nhặt hoa làm bánh, ngâm nước cho ra màu sơn móng tay , không hề bị người lớn la như khi đụng vào những cây kia . Khi mưa vừa tạnh, lũ con trai vừa thay áo quần xong lại rủ nhau đi, đi vòng vòng sang xóm khác tìm xem những nhà có trồng cây mận, cây ổi, cây táo, cây khế, cây tầm ruột có trái nào vì mưa rụng xuống hay không ? Con nít sống ở thành phố buồn hơn con nít dưới quê, không có vườn cây, nên không được leo trèo, thấy được một cây ăn quả mừng rỡ như bắt được vàng , cây ổi ruột đỏ trước tiệm giặt ủi Hồng Nhạn ngay con hẻm số 30, sau tiệm phở gì tôi quên mất tên, cây ổi này hình như chưa bao giờ có trái chín vì chị Nhạn hiền quá chẳng bao giờ la ai .

Trên đường Phan Đình Phùng, từ ngã tư Lê Văn Duyệt đổ xuống là hai hàng cây điệp vàng (còn có tên văn hoa hơn là : cườm thảo vàng), sau cơn mưa hoa đầy gốc , mùi mưa quyện với mùi hoa làm tuổi thơ của tôi ướp đầy mật ngọt . Cầu vồng bảy sắc sau mưa luôn làm tụi nhỏ chúng tôi mộng mơ, huyền hoặc, đứa thì bảo đó là cầu bắc cho tiên đi, đứa thì khẳng định Chúa đang đứng ngay giữa cầu, đứa thì bảo ông Bụt đang cười với nó, còn tôi khẳng định sẽ tìm được nơi bắt đầu của cầu vồng, sẽ có cầu thang đi lên càng lúc càng cao . Cả lũ tin, theo tôi lang thang đi đến dinh Độc Lập không hay, lần ấy không tìm ra nơi xuất xứ của cầu vồng, tụi tôi khám phá ra bên trong hàng rào cao ngất ấy là những cây nhãn lồng ngọt lịm, vì mưa một nhánh cây gãy, vượt ra khỏi rào làm quà cho lũ con nít đi tìm cầu vồng sau mưa .



Giáng Sinh , đối với gia đình có đạo là một ngày lễ lớn lắm, trong xóm tôi ở chỉ có khoảng năm gia đình thôi , nhà nào trước cửa cũng treo một ông sao thật lớn . Con nít tụi tôi không chia rẽ tôn giáo , hễ có rằm có ngày Đản Sinh đức Phật thế tôn người lớn làm lễ cúng tụi tôi cũng cúng , đến Giáng Sinh người lớn làm ngôi sao , hang đá tụi tôi cũng làm ngôi sao hang đá . Có lần tụi tôi may mắn lấy được một cục đất sét gần mùa Giáng Sinh, thế là tha hồ nắn tượng, theo tôi những nhà điêu khắc tí hon luôn có những ý tưởng thật độc đáo, từng hình người đơn giản được dựng lên, tôi tha hồ kể bao chuyện được nghe từ các dì phước dạy giáo lý, những đứa ngoại đạo cứ há hốc mồm nghe tôi kể và tin thoi là tin . Có đứa còn khóc vì thương em bé Giêsu bị lạnh nữa, tôi kể con trừu tụi nó hỏi giống con gì, tôi trả lời giống con chó, nghĩ lại buồn cười thật .

Cái hang đá được hình thành với bao công trình tim óc, rơm lấy từ bà bán trứng, vỏ bao xi măng rình mò mãi mới lấy được một cái ở trường Bàn Cờ đang xây thêm phòng học, chỉ có thế mà những bức tượng sau khi phơi nắng có chỗ trưng bày. Đi lễ tối Giáng Sinh mới thích làm sao, được mặc áo đẹp mới may, đi giầy có gót, mấy đứa bạn tôi xin đi theo, nhưng Ba tôi sợ lạc không dám dắt theo. Giáng Sinh chỉ có ý nghĩa đúng một đêm thôi, nhưng thời gian sửa soạn đợi chờ là tuyệt vời nhất .

Lớn hơn tí nữa khoảng năm học lớp nhất (lớp 5 sau này) trò chơi phức tạp hơn nhiều , bắt đầu có phe nhóm , con gái biết ganh tị giận hờn , con trai biết chọn lựa chơi hay không chơi với con nhỏ nào . Thường thì mấy nhỏ hay mít ướt tụi con trai không thích , nhỏ nào ngộ ngược lì lợm đi

## Đa Hiệu

---

dâu tị con trai cũng rủ đi theo . Đi theo lũ con trai có nhiều khi chớ rượt, có nhiều khi rách quần rách áo , có khi lạc đường cảnh sát phải dẫn về nhà . Bị đòn sau đó là đương nhiên .

Ngày đó roi mây được bán trong tiệm tạp hóa từng bó , những cây mây màu vàng bóng khoảng chừng ngón tay trở dài chưa tới một thước . Có nhà cây roi mây tét te tua vì cậu nhỏ nghịch quá , nhà tôi có một kho roi mây , cái kho ấy là là cái khe hở giữa bộ ván và bức tường đủ để tôi len lén dấu cây roi mây vào đó . Mất roi tôi được khát “roi “ cho đến khi mẹ tôi mua cây roi mây mới , dĩ nhiên cây mới lại bị biến mất . Chỉ đến cuối năm khi dọn dẹp trong ngoài ba tôi mới thấy cái kho này .

Nhắc đến bộ ván bà ngoại cho Mẹ tôi ngày đi lấy chồng , tôi nhớ hình vân gỗ nổi bóng lưỡng mát rười rượi khi ngả lưng giữa trưa , Mẹ tôi nằm giữa các con chung quanh , con nít không sao ngủ trưa được, chỉ nằm loay hoay mở sách truyện bằng hình đọc . Giữa trưa có lần tôi đọc Ma Cà Rồng sợ quá hét lên , Mẹ tôi giật mình , Ba tôi biết thế là đổ bể chuyện đọc sách cấm . Hồi đó buổi trưa Ba tôi được về nhà ngủ trưa , tôi nhớ ba tôi hẹn lấy sẵn roi mây ra buổi chiều khi ba về kể tội .

Lạ kỳ sao, với con nít điều gì bị cấm là điều tuyệt diệu cần tìm kiếm . Những sách được mua cho đọc không thích bằng những sách bị cấm không cho đọc . Sách Ba tôi mua rất đẹp , bìa dày giấy bóng , hình ảnh tô màu rõ ràng , chữ in dễ đọc . Sách bị cấm được bán trước cổng trường , người bán trải tấm nylon trên mặt đất và xếp những quyển



truyện tranh in bằng giấy bản nhem nhuộm , có hình đen trắng , nội dung thường là ma quỷ , dễ sợ , tôi nhớ có Thiên Linh Cái là truyện tại tôi truyền tay nhau đọc , truyện này nhiều tập lắm , đặc biệt khổ của quyển truyện vừa đúng với quyển vở học nên bỏ vào cặp tấp Ba tôi không biết .

Buổi chiều khi ba tôi về, cơm nước xong , tôi nem nép hiền lành chờ đợi bị đòn . “ Bị đòn” là một nghi lễ trong gia đình tôi . Kể có lỗi phải nằm sấp, má úp vào hai bàn tay khoanh lại , Ba tôi cầm roi mây nhịp nhịp lên mông , vừa nhịp ông vừa kể tội ; kể xong ông hỏi :”đáng bị mấy roi ?” Nửa roi chắc chắn không có nên câu trả lời luôn là một roi . Bộ ván ấy tôi từng nằm sấp chịu đòn khi cao



chưa bằng chiều ngang của bộ ván , đến lần cuối cùng còn bị đòn , chân tôi thò ra ngoài hai tấc . Nước

mắt của tôi làm bộ ván đã bóng , lại càng bóng hơn.

Mỗi năm chiều 30 Tết tất cả chị em tôi “được” bị đòn . Tám phần vừa xinh cho tất cả chúng tôi nằm một dọc 5 đứa, từng đứa được Ba tôi luận tội đâu ra đấy, kết luận

## Đa Hiệu

sang năm mới phải sửa đổi như thế nào, và quất cho một roi tượng trưng xả xui để sang năm mới không bị đòn nữa .

Năm lên chín tôi đã biết háo hức đợi chờ Tết, xé lịch một lúc hơn chục tờ cho mau đến Tết . Ngày 23 tháng chạp lịch của nhà tôi đã đến ngày mồng một Tết Âm Lịch . Ba tôi phì cười không cho ăn đòn vì biết con mong Tết . .  
(Chuyện xé lịch xảy ra hoài hoài vì khi tôi không làm, em kế tôi sẽ làm, và cứ thế cho đến khi không còn lịch để bóc nữa) Khoảng thời gian này vui lắm, chợ họp suốt đêm tràn ra ngoài hẻm ngay trước cửa nhà tôi. Những chiếc xe ngựa chở cơ man nào là hoa vạn thọ, hoa đồng tiền lên bán, hương hoa thơm lừng. Tụi tôi có cả rổ hoa rụng để chơi đồ hàng, hay xé hoa ra làm confetti ném nhau cho vui. Buổi tối mấy bà hàng đốt đèn măng sông, đèn dầu, làm đồng quít càng thêm vàng rực . Núi dưa hấu cao nghệu trái nào trái nấy bóng lưỡng đen xanh, có trái màu xanh ngọc sọc trắng nhưng chắc giống lạ nên có ít lắm . Tôi chỉ thương đám gà thật dễ thương bị cột chân lại đặt nằm xếp lớp dưới đất , người mua xách cái chân nó lên , bóp bóp ngay cái lườn, lật qua lật lại bỏ xuống cái ịch , tôi ngồi xem mà thương con gà quá sức . Nhìn bao nhiêu cái mỏ há ra để thở hào hển, cái mồng queo qua một bên mà đứt cả ruột, tôi mang thau nước ra cho tụi nó uống, bà bán hàng cho tôi một nắm hạt dưa ngồi cắn cho vui. Mỗi năm bà mang gà, hoa, trái cây từ dưới quê lên bán Tết, năm nào bà cũng đến ngay trước hàng hiên nhà tôi bày hàng . Trưa 30 dọn dẹp xong bà biểu Me tôi cặp gà ăn tết trước khi về, Me tôi nhận, nhưng luôn cho lại bà trà, kẹo, mứt.



Tết trước năm 1968 chợ không họp đúng ba ngày, trong ba ngày này những sập hàng để trống, chỉ có bầu cua cá cộp, hay những hàng bán đồ chơi dụ tiền lì xì của nít là nhiều . Sau 1975 hình như không còn điều này nữa .

Bây giờ sau bao nhiêu năm, nhất là sống xa quê nửa vòng trái đất, giao thừa tôi không biết đợi chờ thế nào? Giờ nào đúng giao thừa? Đông Tây có gặp gỡ được nhau ngay điểm giao thừa đó không? Đành một mình thấp vài nén hương trầm nhưng nhớ, chung quanh thiên hạ có ai nhớ Tết như tôi ?

Nỗi nhớ của tôi còn nhiều lắm, nhiều lắm . Nhớ nhưng có người cho là đau khổ, với tôi là một hạnh phúc. Tôi có thể vui cả ngày khi gặp lại bụi hoa râm bụt ngày cũ, tôi có thể vui cả tháng khi gặp lại được nhánh tơ hồng, tôi như con nít khi tìm ra nhánh cây cườm thảo nhỏ nhoi trong vườn bách thảo . Tôi biết tôi hạnh phúc khi bên tôi có người ngồi nghe tôi kể : Nỗi nhớ ngày xưa .

Em sẽ kể nữa cho anh nghe . . .

*Ấu Tím*

# THÁNG CHẠP TÔI VỀ



Cuộc nhốt, giữ dài gần bảy năm  
một ngày tháng chạp tôi được thả  
rời trại giam trong nỗi vui cảm  
chiếc áo tù còn nguyên chữ số

Bạn đồng cảnh mấy thằng tôi tả  
quán bên đường ngồi đứng lơ ngơ  
đợi chuyến xe trở về quê cũ  
chia tay mà cứ tưởng như mơ

Tháng Chạp về lại ngôi nhà xưa  
ngậm ngùi nhìn mái xiêu, mái đổ  
cha nằm đau căn bệnh trầm kha  
tóc mẹ trắng theo đời khốn khổ.

Tháng Chạp về thương em gái nhỏ  
tuổi mười hai, nghỉ học, mưu sinh  
ánh rau bán, ngược xuôi buổi chợ  
thơ ấu em cơ cực, tội tình !

Tháng Chạp về buồn bã đi quanh  
đếm tàn phai con đường, góc phố  
cô bạn xưa cũng phải đoạn đành  
bỏ phần, bằng, bên trời lưu xứ !

Tháng Chạp về nơi tôi đã ở  
mang nỗi lòng Từ Thức xa xăm  
chỉ còn biển miền man sóng vỗ  
chào tôi về bằng nhưng hư âm !

NGUYỄN VĂN NGỌC K.26



# NGỰA ƠI LÀ NGỰA!

PHIẾM LUẬN  
ĐOÀN VĂN KHANH  
V.H.V

**S**ở dĩ có mấy con vật cứ được đem ra làm đề tài bàn tới bàn lui, chẳng qua cũng chỉ vì mấy cụ con Trời ngày xưa nhờ xem thiên văn địa lý mà biết chế ra niên lịch để dùng, nhưng khi đặt tên cho 12 chi được dùng để tính cái vòng luẩn quẩn của trời đất thì lại đi chọn mấy con vật để tượng trưng cho nên dân ta mới gọi nô nà ra là 12 con giáp. Rồi cũng vì mấy cái con giáp này cứ đuổi nhau lòng vòng hoài mới để ra cái màn năm nào nói chuyện con ấy. Thế nhưng, trong số 12 con vật tiêu biểu cho 12 con giáp thì ngoại trừ con rồng được coi như một con vật linh thiêng cao quý mà hình như cũng chỉ có trong huyền thoại, còn lại 11 con vật kia toàn là những con vật rất thông thường và cũng rất gần gũi với con người, trong đó có con ngựa, cho nên năm nay là năm ngựa thì cho dù có dốt về ngựa, tôi cũng phải lếu láo một chút về ngựa cho vui với đời.

Mặc dù theo các nhà khảo cổ học đã từng bỏ công ra nghiên cứu thì thời xa xưa ở phương Tây ngựa thường sống hoang từng đàn và đầu tiên người ta bẫy ngựa để ăn thịt, cho đến khi con người văn minh ra và cái kho trời chung kia cũng cạn dần thì người ta mới tiến đến chỗ bắt ngựa để nuôi và thuần hoá giống ngựa để cỡi, để kéo xe, kéo cày và sau cùng là để đi chinh chiến. Thế nhưng ở Á Đông thì dân tộc ta vốn nổi tiếng “chịu ăn”, có nghĩa là hầu như con gì nhúc nhích là đều “hầu xực”, cho nên dân ta mới xơi xả

## Đa Hiệu

láng từ heo bò gà vịt cho đến chó mèo rắn chuột hay là con gì đi nữa cũng không chê, có điều lạ là riêng có món thịt ngựa thì hình như lại không nghe ai nói đến.

Ngoài ra dân ta chỉ nuôi ngựa để cỡi, để kéo xe chứ không kéo cày vì đó là phần việc dành riêng cho trâu bò: “Trâu cày, ngựa cỡi”,

cái túi khôn bình dân của dân ta cũng đã từng dạy cho con người biết phân định dành rành như thế, vì ngựa nhanh nhẹn và chạy khỏe chứ không nặng nề chậm chạp như trâu bò. Mà quả là đúng như thế thật, ngựa chỉ thích chạy chứ không thích đi, chỉ thích đứng chứ không thích nằm, ngay cả lúc ăn hay lúc ngủ cũng đứng chứ không giống như loài trâu bò, hễ được tháo ách ra thì ưa nằm nhai lại, hoặc đắm mình trong vũng bùn mà ngẫm nghĩ sự đời.

Hơn nữa, ngựa là một con vật có vóc dáng thon dài, bốn chân cao và nhờ có được bộ dáng đẹp và sắc lông có nhiều màu như đen, đỏ, trắng, vàng, nâu, khoang đốm... làm cho ngựa không những được người lớn ham thích mà cả con nít cũng mê. Người lớn thì thích cỡi ngựa thật, còn con nít thì cỡi ngựa gỗ hoặc bắt người lớn làm ngựa cho mình cỡi. Cùng lắm thì kiếm tàu cau, tàu dừa hoặc cán chổi giả làm ngựa mà cỡi cũng vui ra phết. Chính vì thế





mà ngựa cũng thường được người ta chọn làm đề tài để vẽ tranh ảnh hay là điêu khắc: nào là ngựa phi, ngựa chồm, ngựa hí... nghĩa là ngựa với những màu sắc lộng lẫy nhất cũng như trong tư thế dũng mãnh oai phong lẫm liệt nhất của loài ngựa, vì đó cũng chính là hình ảnh tượng trưng cho niềm mơ ước được sống tự do và phóng khoáng của con người.

Tuy tranh ảnh về ngựa thì muốn nói lên cái tinh thần yêu cuộc sống tự do và phóng khoáng nhưng trong thực tế thì kể từ khi ngựa bắt đầu được người đem về nuôi nấng cho học tập cải tạo để biết sống chung với người và biết phục vụ - dĩ nhiên phục vụ đây là phục vụ cho loài người chứ không phải cho loài ngựa - thì ngựa cũng đã phải hy sinh cái bản chất tự do phóng khoáng của mình để chỉ còn biết phục tùng. Nhưng dù thế nào đi nữa thì thỉnh thoảng vẫn có những con ngựa cứng đầu cứng cổ không chịu thuận phục nên mới bị con người khép cho cái tội là ngựa hoang, ngựa chứng, ngựa bất kham.

Mặc dù ngựa có được loài người ưa thích và nâng niu hơn loài trâu bò, thân phận loài ngựa cũng chẳng hơn gì trâu bò cho nên người ta mới hay ví những người phải sống làm lưng cực khổ cho người khác hưởng thụ thì cũng chẳng khác nào như phải mang cái "thân trâu ngựa". Ngay cả thi hào Nguyễn Du cũng phải nhìn nhận như thế cho nên mới để cho nàng Kiều khi vì chữ hiếu phải bán mình chuộc cha mà đành lỗi hẹn với Kim Trọng thì cũng đã thốt ra mấy lời rằng:

*Biết bao duyên nợ thế bồi  
Kiếp này thôi thế thì thôi còn gì  
Tái sinh chưa dứt hương thế  
Làm thân trâu ngựa đến nghì trúc mai.*

## Đa Hiệu

Vẫn biết rằng khi con người vì lợi ích của con người mà bắt ngựa phải lao động thì ngược lại con người cũng phải hầu hạ ngựa trong một giới hạn nào đó như là phải lo cất cỏ cho ngựa ăn, lo tắm rửa cho ngựa khỏi bị ngứa ngáy mà đỡ chứng. Dù thế nào đi nữa thì ngựa vẫn còn một chút quý phái hơn trâu bò cho nên chăn ngựa vẫn sang hơn chăn trâu hay chăn bò. Không sang sao lại có chuyện vào cái thời còn vua chúa thì nếu anh chàng dân giã nào may mắn được làm rể của vua, tức là chồng của công chúa, cũng chỉ được gọi là “phò mã”, nghĩa là đi hầu bên con ngựa. Mà tại sao lại đi hầu bên con ngựa chứ không phải là đi hầu bên công chúa nhỉ? Hay công chúa là ngựa vì Hồ Xuân Hương khi làm thơ mô tả cảnh chàng và nàng rủ nhau “đánh cờ người” đã viết như sau:

*Thoạt mới vào chàng liền nhảy ngựa*

*Thiếp hỡi mình vội ghềnh sĩ lên...*

Lại nữa, khi đang cùng nhau “đấu cờ người” mà chàng bỗng quay lơ ra đi đoong luôn thì người ta cũng gọi đó là “thượng mã phong”.

Cũng trong cái ý đó mà khi thấy cô gái nào đó ưa xí xọn, thích làm đóm làm dáng là y như rằng không bị bà mẹ thì cũng mấy bà hàng xóm láng giềng mắng cho là “ngựa”. Còn khi các bà các cô nổi cơn tam bành mà nhảy chồm lên dừng đứng chửi rửa nhau, thì cũng chẳng khác nào những con ngựa đang lồng lộn. Họ cũng không tiếc lời mắng nhau là: “đồ đi ngựa”, “đồ cái thứ voi giày ngựa xé” v.v...”. Ca dao cũng có câu ví von:

**Gái có chồng như gông đeo cổ**

*Gái không chồng như ngựa gõ long danh*

*Ngựa long danh anh còn chữa được*

*Gái không chồng chạy ngược chạy xuôi.*



Ngựa gỗ đây là mấy cái chân gỗ dùng để kê bộ ván gỗ mà dân ta thời xưa hầu như nhà nào cũng có để dùng làm nơi tiếp khách, chỗ ngồi ăn cơm, hay dùng làm chỗ nằm ngủ thay cho cái giường cũng được. Nếu mấy con ngựa gỗ này mà không được chêm chặt thì khi ngồi lên bộ ván người ta sẽ có cảm giác gập ghềnh chẳng khác nào ngồi trên lưng con ngựa đang phi vậy.

Mặc dầu ngựa có khoẻ thật nhưng vì bản chất ngựa chẳng có món võ nào khác hơn là ngón đá hậu cho nên mấy cô gái “ngựa” cũng hay học theo ngón võ này để đối phó với mấy chàng trai không được mình thích mà cứ theo luẩn quẩn bên mình, cũng giống như người nào không được ngựa coi là bạn mà lảng vảng lại đằng sau dít ngựa hay tấy máy sờ vào dái ngựa là thế nào cũng bị ngựa đá cho một phát bể mặt. Tục ngữ vốn có câu: “mồm chó, vó ngựa”, tức là gặp chó thì coi chừng bị chó cắn, còn gần ngựa thì coi chừng bị ngựa đá. Ngựa càng tơ thì càng háu đá cũng giống như mấy cô gái trẻ có tính “ngựa” thì cũng hăng đá mấy chàng trai nai tơ hơn mấy cô gái lỡ thì.

Cũng vì cái nét “ngựa” này mà có những cặp trai gái trót thề non hẹn biển nhưng rồi chàng trai vì nợ nước đành phải đi theo “chí làm trai dặm nghìn da ngựa” khiến cho cô nàng ở nhà không cầm lòng chờ đợi người tráng sĩ trở về e rằng uổng phí mất cái tuổi thanh xuân bèn đi tìm vui nơi duyên mới. Tuy nhiên đôi khi nhớ lại người tình cũ dù có phải xông pha trận mạc nhưng chưa đến nỗi “da ngựa bọc thây” thì cũng thấy lòng phấp phỏng không biết chuyện gì sẽ xảy ra nếu một ngày nào đó chàng bất chợt về phép và...

*Nếu biết rằng tôi đã lấy chồng  
Trời ơi người ấy có buồn không?*

## Đa Hiệu

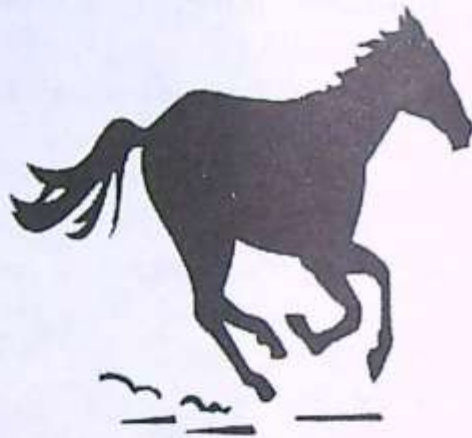
*Hay là xách súng tìm "con ngựa"  
Để tặng cho tôi phát đạn đồng?*

(Nhại thơ T.T.Kh.)

Ngoài ra không biết có phải để trả thù giùm cho những anh chàng nai tơ bị các cô ngựa non xử dụng chiêu võ đá, khiến cho khuôn mặt cứ dài thườn thượt ra như mặt ngựa vì thất tình mà xã hội cũng nảy sinh ra mấy anh chàng chỉ thích chơi màn "cỡi ngựa xem hoa", xong rồi thì "quất ngựa truy phong" theo kiểu anh chàng họ Sở? Oi! Cái chuyện "ngựa" kiểu này thì có nói tới tận thế cũng không hết chuyện cho nên chỉ bằng quay về với mấy con ngựa bốn vó cho xong.

Để cho ngựa quen vui với văn minh loài người mà quên đi nếp sống tự do hoang dã của mình, người ta đã sắm cho ngựa nào là yên cương, lục lạc đeo cổ để ngựa an tâm mà phục vụ. Người ta lại

còn sợ ngựa chạy hoài không mang giày sẽ bị mòn hết móng thì coi như tiêu tùng nên con người mới sắm giày sắt cho ngựa mang và đóng đinh cho dính cứng luôn vào móng cho chắc ăn. Thế là ngựa có chứng cũng bắt đầu trở thành hiền và ngoan ngoãn để cho người leo lên ngồi trên lưng, hay bị đóng vào cang xe còn người thì chễm chệ ngồi bên trên mà tha hồ ra roi quất vào mông bắt kéo cho xe chạy.





Không biết cái vành sắt đóng vào móng ngựa này có tượng trưng cho cái gì không nhưng cái khung dành cho những người được gọi là bị cáo khi phải ra đứng trước tòa để trả lời những cáo buộc vì đã không chịu sống đúng theo khuôn khổ xã hội cũng lại được đóng giống cái hình thù ấy và cũng được gọi là cái vành móng ngựa; và ra trước vành móng ngựa có nghĩa là ra trước tòa để cho các vị được coi là đại diện cho công lý xét xử. Thông thường thì chẳng có ai thích mình phải ra đứng trước cái vành móng ngựa này cả. Thế mà lạ thay! Có những người lại chỉ mong đòi hỏi được ra đứng trước cái vành móng ngựa này một lần để chứng tỏ là xã hội đó có công lý mà vẫn không được. Không tin quý vị cứ hỏi thăm mấy người có sao cờ đỏ chiếu mệnh đang được Đảng và Nhà nước ưu ái nuôi cho ăn học dài dài trong các trại cải tạo để trở thành con người tốt ở cái xứ gọi là Thiên đường trần gian là rõ ngay điều ấy có nói ngoa không.

Về khoản thông minh thì mặc dù ngựa không đến nỗi bị coi là “ngu như bò” nhưng có lẽ loài ngựa cũng không thông minh hơn trâu bò bao nhiêu cho nên tục ngữ mới có câu “ngựa quen đường cũ”. Câu này khi nói về ngựa không biết có phải vì khi bị dẫn ra đường, ngựa thường bị người bịt mắt che khuất bớt tầm nhìn cho nên không còn thấy con đường nào khác ngoài con đường chủ dắt dẫn, riêng khi ám chỉ vào con người thì quả là người ta có ý chê những người chỉ biết hành xử theo những thói quen đã tập thành. Tuy nhiên, khi nói “thẳng như ruột ngựa” thì người ta lại có thể coi câu đó ngụ ý khen hay là chê cũng được vì người có tính tình “thẳng như ruột ngựa” là người thật thà ngay thẳng, nghĩ sao nói vậy, chứ không

## Đa Hiệu

hề biết lắt léo, không thông minh kiểu “quân tử khôn nói đi nói lại” để mà tùy cơ lươn lẹo.

Nếu về mặt thông minh ngựa không có gì xuất sắc thì về mặt tình cảm ngựa lại có thừa. Tục ngữ có câu: “Một con ngựa đau, cả tàu không ăn cỏ”. Câu này bắt nguồn từ một nhận xét về cái bản tính của ngựa đối với đồng loại. Có lẽ cũng vì cái bản chất tình cảm này mà một khi ngựa đã quen sống với người rồi thì cái tình cảm của ngựa đối với người cũng trở thành khăng khít. Chả thế mà trong văn học hay trong những lời truyền tụng trong dân gian không thiếu gì những câu chuyện ngựa có nghĩa với chủ.

Ngoài ra trong văn chương bác học người ta cũng thường hay nhắc đến tích “ngựa Hồ, chim Việt”, gốc từ điển tích Trung Hoa “Hồ mã tê bắc phong, Việt điểu sào nam chi”. Vào thời phong kiến xa xưa, khi các chư hầu còn phải giữ cái lệ hàng năm triều cống đặc sản địa phương cho Thiên tử của xứ Tàu để được ngài ban cho hai chữ bình an, rợ Hồ ở phương Bắc vẫn thường dâng hiến giống ngựa hay của mình. Vốn quen sống ở vùng thảo nguyên gió lộng nên khi bị đem về ở đất Trung nguyên, mỗi khi đến mùa gió bắc thổi, loài ngựa này lại cất tiếng hí ai oán nhớ vùng đất hoang dã xa xưa. Còn chim Việt thì do các chư hầu phương Nam triều cống, cho nên khi làm tổ, chúng luôn chọn cành ở hướng Nam. Cái điển tích này vẫn thường hay được các vị anh hùng lữ vận lưu vong của ta hiện nay đem ra nghiền ngẫm để an ủi cho cái nỗi niềm xa xứ của mình.

Sở dĩ ngựa có tài chạy nhanh hơn các loài vật khác là nhờ vào bộ vó, do đó một khi ngựa mà què thì cũng đành coi như vứt đi. Chính vì nắm được yếu điểm này của



ngựa chiến, mà vua Quang Trung đã có sáng kiến đối phó với kỵ binh của quân nhà Thanh rất thần sầu, tạo nên chiến thắng vẻ vang trong lịch sử chống xâm lăng của dân tộc. Khi tiến quân ra chiếm lại Thăng Long, nhà vua đã cho đội quân sáo mã nằm lẩn dưới đất chờ ngựa của kỵ binh Thanh lướt tới là dùng song đao chặt đứt bộ vó của ngựa. Thế là cả đám thiên lý mã bỗng chốc biến thành bầy ngựa què và đoàn kỵ binh Thanh hết còn xông xáo mà

chỉ còn đua nhau té xuống ngựa như sung rụng để cho quân Tây Sơn chồm dậy thọc tiết luôn.

Kể ra cái chuyện ngựa được dùng để đánh giặc thì dân ta đã biết sử dụng từ lâu đời lắm, ngay cả trước khi những đoàn kỵ binh Nguyên Mông đi xâm lược dẫm nát không biết bao nhiêu vùng đất từ Á sang Âu nữa kia! Con ngựa nổi tiếng và đi vào lịch sử đầu tiên



của dân ta lại là con ngựa sắt! Tiếc rằng vì một ngàn năm bị Tàu đô hộ, rồi lại một trăm năm bị Tây cai trị, dân ta vì cứ lệ thuộc mãi nên cứ phải nay khen con ngựa Xích Thổ của Quan Vân Trường, mai thì lại ca ngợi con ngựa gỗ

## Đa Hiệu

thành Troie mà hầu như không còn hãnh diện với con ngựa sắt tự ngàn xưa của ta. Đây quả là một điều đặc tội đối với lịch sử dân tộc.

Tục truyền rằng vào thời đại Hùng Vương, tức là hàng ngàn năm trước công nguyên, lúc vua Hùng Vương thứ 6 đang cai trị nước Văn Lang thì bỗng nhiên có giặc An tràn vào quấy nhiễu. Nhà vua lo quá bèn sai sứ giả đi truyền rao khắp chốn dân gian tìm người tài giỏi ra cứu nước. Cũng vào thời gian này thì ở làng Gióng có hai vợ chồng nợ hiếm muộn đến lúc về già mới sinh được một đứa con trai. Tuy đứa bé mặt mũi khôi ngô nhưng từ lúc mới sinh ra cho đến khi lên ba vẫn không biết nói, biết cười, cũng chẳng biết đi biết đứng gì ráo, cứ đặt đâu thì nằm đấy.

Khi sứ đến làng này rao lời hiệu triệu của vua thì đứa bé bỗng dưng cất tiếng nói: "Mẹ hãy ra mời sứ giả vào đây cho con gặp". Bà mẹ bỗng nhiên nghe con nói được lời rành rẽ thì vừa ngạc nhiên vừa mừng rỡ bèn theo lời chạy ra đường mời sứ giả vào.

Sứ giả bước vào nhà thì chỉ nhìn thấy một đứa bé lên ba nằm trong nôi bảo: "Ông hãy về tâu với vua sắm ngay cho ta một con ngựa sắt, một cái roi sắt và một tấm áo giáp sắt, rồi mang lại đây cho ta thì ta sẽ giúp nhà vua phá tan lũ giặc này". Đồng thời đứa bé cũng xoay qua đòi mẹ đi mượn ngay mấy cái nồi bung lớn về để nấu cho mình một nong cơm thật to. Khi cơm đã chín và được đổ ra đây cái nong thì chú bé liền ngồi dậy ăn một hơi hết sạch. Sứ giả rất lấy làm kinh ngạc, nhưng vì thấy hiện tượng lạ mới cho rằng đứa bé là người trời sai xuống nên cũng vội vàng trở về tâu lại mọi chuyện với vua. Nhà vua nghe tâu lại tự



sự liền truyền cho thợ ngày đêm làm gấp những vật đưa bé đòi hỏi.

Trong khi ấy thì giặc không ngừng tràn sâu vào bờ cõi cướp phá giết hại dân lành khiến cho người người hoảng hốt. Vừa lúc đó thì sứ giả đem ngựa sắt, roi sắt, áo giáp sắt đến. Đứa bé thấy sứ giả đã mang đầy đủ các thứ mình đòi thì lập tức vùng dậy, vươn vai mấy cái liền và biến thành một tráng sĩ cao lớn, dáng dấp oai phong lẫm liệt. Tráng sĩ mặc ngay áo giáp vào, nhảy lên lưng ngựa và ra roi. Ngựa bắt đầu chồm lên, hí vang dội mấy tiếng còn mồm thì khạc ra lửa làm cháy sém cả cái lũy tre của làng bên cạnh. Tráng sĩ lập tức thúc ngựa phi thẳng vào giặc, dùng roi sắt quật ngã hết lớp này đến lớp khác. Giặc chết như rạ. Đánh một hồi thì roi sắt bị gãy, tráng sĩ bèn nhổ luôn mấy bụi tre dọc đường làm roi đánh tiếp. Quân giặc khiếp đảm giẫm đạp lên nhau mà chạy trốn như bầy vịt. Tráng sĩ đuổi theo cho đến chân núi Sóc Sơn thì không còn giặc nữa bèn một mình phóng ngựa lên đỉnh núi, cởi giáp sắt bỏ lại, rồi cả người lẫn ngựa từ từ bay lên trời.

Vua nhớ công ơn người tráng sĩ đã giúp vua giữ vững sơn hà và mang lại cuộc sống thanh bình cho muôn dân bèn phong là Phù Đổng Thiên Vương và lập đền thờ ngay ở quê nhà. Ngài còn được dân chúng tôn là Thánh Gióng. Hiện nay ở làng Phù Đổng, tục gọi là làng Gióng vẫn còn đền thờ. Mỗi năm đến tháng tư làng đều có mở hội. Còn cái làng có lũy tre bị ngựa sắt khạc lửa cháy sém thì từ đó tre cứ có màu ngà ngà cho nên dân chúng về sau mới gọi nôm na là làng Cháy.

Nhưng thời của những con ngựa được dùng để cỡi, để kéo xe, hay để đi chinh chiến cũng đã qua lâu rồi, từ ngày con người phát minh ra các loại động cơ thì người ta

## Đa Hiệu

không còn phải dùng đến sức ngựa để làm phương tiện giúp mình di chuyển, canh tác hay đánh giặc nữa. Tuy nhiên để tưởng nhớ cái công lao hạng mã của loài ngựa đã có công giúp người trong hàng bao thế kỷ nên người ta vẫn hay dùng hai chữ “mã lực” hay nôm na là “sức ngựa” để làm đơn vị tính công suất của các loại động cơ. Ngựa thực ngày nay chỉ còn được nuôi để làm cảnh, để chơi thể thao và để đua.

Ngựa được dùng để đua có lẽ cũng đã có từ lâu lắm, lúc mà các vua chúa La Mã lập nên cái đấu trường đồ sộ để xem mấy dững sĩ đấu với thú dữ thì cũng đã có tổ chức những màn đua xe ngựa. Riêng ở nước ta thì ngày xưa có lẽ người ta cũng đã từng biết đua ngựa rồi nhưng cái thú ngồi trên khán đài hồi hộp theo dõi mấy con ngựa đua để chờ hy vọng lãnh giải trúng chỉ mới có về sau này khi mấy ông Tây mũi lỗ qua bảo hộ xứ ta và cho thiết lập ra mấy cái trường đua ngựa để truyền bá nghệ thuật... “đánh cá độ” thì môn đua ngựa mới trở thành một ngành kinh doanh.





Chính cái nghệ thuật đua ngựa có cá độ này đã giúp làm giàu cho mấy tay tài phiệt nhưng cũng làm cho rất nhiều thầy thông thầy kỹ chân chỉ hạt bột trở thành chuyên viên thụt két cho đến khi sự việc đổ bể ra thì đành gửi vợ con nhờ thiên hạ trông nom hộ, còn mình thì ra đứng trước vành móng ngựa để lãnh cái giấy đi nghỉ phép ở khách sạn không trăng sao.

Thật ra cái tài chạy của ngựa chỉ là môn võ tự vệ của ngựa vì ngựa không có khả năng đối phó với mọi tấn công của kẻ thù nên chỉ có cách cao bay xa chạy là hay hơn cả. Lại nữa, dù cho là ngựa chiến đi nữa thì chẳng qua cũng chỉ có người ngồi trên lưng ngựa mới đánh đấm nhau thôi chứ ngựa chỉ biết chạy. “Ngựa phi đường xa” và “Đường dài mới biết ngựa hay” là thế! Trong cuộc đua ngựa giải “thống nhất giang sơn” vào hậu bán thế kỷ 20 của đám con Rồng cháu Tiên, người ta càng hiểu thấm thía những câu chuyện về ngựa hơn bao giờ hết khi nhìn thấy hồi kết thúc, đám cỡi ngựa Hồ rước đám cỡi ngựa nhà Nam chạy loạn xà ngầu tứ tán, nhiều vị quan to quyền lớn phe nhà Nam đã nhanh chân bỏ ngựa bộ, nhảy lên “ngựa bay” phi nước đại một lèo tới chân trời xa thẳm, bỏ rơi đám thuộc hạ cỡi ngựa que, ngựa xi cà que ở lại tập làm trâu bò kéo cày trả nợ máu. Cũng may là đám thuộc hạ này sau khi ngã ngựa phải làm kiếp trâu ngựa, nhưng qua mười mấy năm vẫn còn nhiều tên chưa siêu thăng tịnh độ nên cuối cùng cũng được trời thương ban cho cái sao Thiên Lý Mã chiếu vào cung Di để lần lượt được cỡi con “ngựa bay ngàn dặm” tới miền đất xa lạ và gặp lại mấy quan tướng cũ của phe ta trước đây mà nhìn nhau muốn... rụng rời! Ca dao vốn có câu:

Đường dài ngựa chạy biệt tăm

Người thương có nghĩa trăm năm cũng chờ.

Năm con ngựa lại đến cho nên có nhiều vị trí giả cũng đang háo hức bàn với nhau chuyện “mã đáo công thành” để cho dân ta được sống tự do và hạnh phúc. Thế nhưng, cũng có kẻ trải qua bao dâu bể nay nhìn lại mọi sự chỉ còn thích nghiền ngẫm cái triết lý “Tái ông mất ngựa” để mà an vui phận mình. Kể ra thì khi những “yêng hùng ngã ngựa” mà luận về ngựa thì cứ như là đám bụi mịt mờ sau đàn ngựa. Vậy chi bằng tốt nhất là nên kết thúc chuyện ngựa ở đây kẻo không có người lại mắng “ngựa ơi là ngựa!”.

## **Tin Vui**

Được tin anh chị Hoàng Văn Chung K16

sẽ làm lễ Thành Hôn cho

**trưởng nam HOÀNG VĂN CHƯỜNG**

Đẹp duyên cùng

**út nữ LÊ THỊ HỒNG SÂM**

vào ngày 23 tháng 1 năm 2002 tại Maryland.

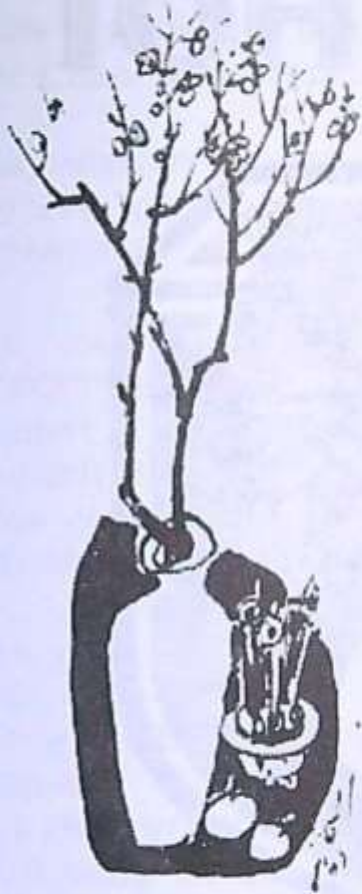
Xin thành thật chung vui cùng gia đình và hai họ.

Cầu chúc hai cháu Trăm năm hạnh phúc.

**TÒA SOẠN ĐA HIỆU**



# MÙA XUÂN UỐNG RƯỢU MỘT MINH



Mùa Xuân  
có phải là em  
nên chi ong bướm  
chịu mếm với hoa  
mùa Xuân  
có phải là ta ?  
sao không trở lại  
đêm qua giao thừa  
mùa Xuân  
cái tên rất xưa  
cũ như trái đất  
mới vừa hồi sinh  
Xuân nào  
cũng rượu một mình  
từ ngày lạc bước

nhục vinh xứ người  
Xuân xưa  
em nâng cốc mời  
Xuân nấy độc ẩm  
bên trời lưu vong  
Xuân quê  
hạ bút nhẹ dòng  
Xuân người mực thấm  
mà lòng lại khô  
thơ Xuân  
cạn ý –  
thảo nào

Cali – Xuân 2002  
**NGUYỄN ĐÔNG GIANG**  
K.19

Đa Hiệu

# SINH HOẠT TỔNG HỘI



128

**TVBQGVN**

*Hà Trinh Tiet K29*



# ĐẠI HỘI VÕ BỊ KỲ THỨ 13

*California ngày 15 tháng 01 năm 2002*

Kính thưa quý NT

Thưa quý Chị, quý Bạn, quý Anh Em

Các Cháu TTN/DH thân mến

Thay mặt BTC/ĐH13, tôi xin gửi lời chào đến toàn thể quý NT, quý Chị, quý Bạn, quý Anh Em và các Cháu TTN/DH.

Qua các tin tức sinh hoạt của Tổng hội Cựu SVSQ/TVBQGVN, Hội , Khóa, trên mạng lưới điện toán và nhất là qua Bản Tin Số 1/BTC/ĐH13 được gửi kèm theo ĐH 63 kỳ này, quý NT, quý Anh Chị Em và các Cháu cũng biết được địa điểm, ngày tháng sẽ tổ chức ĐH13/VB/Hải Ngoại.

Kính thưa quý NT, quý Bạn, quý Anh Chị Em cùng các Cháu,

Chúng tôi là một số anh em được ba Hội Võ Bị tại California tin tưởng giao phó công việc đứng ra tổ chức ĐẠI HỘI VÕ BỊ/13 và nhận chịu trách nhiệm trước tập thể. Chúng tôi cảm thấy không thiếu tấm lòng Võ Bị, không thiếu nhiệt tâm, nhưng khả năng và kinh nghiệm về tổ chức, chắc chắn chúng tôi còn nhiều hạn chế. Từ suy nghĩ đó, chúng tôi nhận thức rằng Đại Hội13 chỉ đạt được những thành tựu như tập thể tin tưởng nếu có sự tiếp tay, ủng hộ từ mỗi một thành viên trong Tổng Hội Cựu SVSQ, trong mỗi Thành Viên thuộc Tổng Đoàn TTN/DH. Dù có

## Đa Hiệu

dành cả tấm lòng và nhiệt tâm cho việc chung, nhưng không có sự đóng góp ý kiến xây dựng, công sức, tài chánh từ quý NT, quý Bạn, quý Anh Chị Em và các Cháu, thì Ban Tổ Chức cũng không thể nào chu toàn nhiệm vụ được tập thể giao phó. Do đó chúng tôi xin gửi đến toàn thể Quý Vị lời mời gọi cùng giúp một bàn tay với ban tổ chức để đưa ĐH13 đến thành công, cụ thể:

\_ Xin mời quý NT, quý Anh Chị Em và các Cháu sắp xếp thời gian, công việc, tài chánh để cùng về tham dự đại hội thật đông đủ, điều đó sẽ nói lên mối quan tâm chung của chúng ta với sinh hoạt trong đại gia đình Võ Bị và cũng để nói lên mối tương quan mật thiết giữa hai thế hệ trong Tinh Thân Võ Bị một nhà. Hơn nữa, đây cũng là dịp tốt nhất để chúng ta gặp được những anh em cùng Trường, bạn bè cùng khóa.

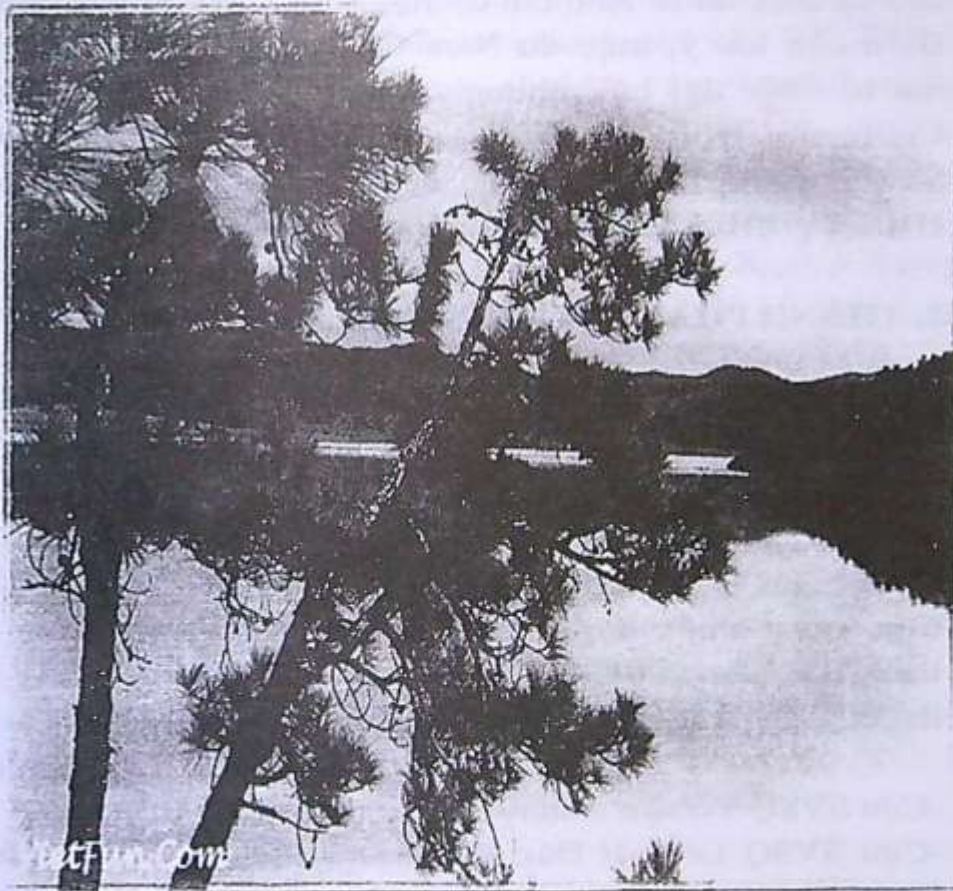
-Như ông cha ta vẫn thường nói: “có thực mới vực được Đạo”, hay thực tế hơn, “có bột mới khuấy nên hồ”, chúng tôi cảm nhận thật trọn vẹn điều đó khi đứng ra nhận lãnh trách nhiệm tổ chức đại hội. Trong tâm tình đó, thay mặt BTC/ĐH13, tôi thành tâm thỉnh cầu quý NT, quý Bạn, quý Anh Chị Em và ngay cả các Cháu, nếu có thể, xin rộng tay trong việc ủng hộ tài chánh cho ban tổ chức, để chúng tôi có đủ ngân khoản trang trải những chi phí cần thiết về tổ chức đại hội. Chúng tôi hứa trước tập thể với cả lòng thành và danh dự, đó là sẽ công khai tài chánh trên đặc san Đa Hiệu (số phát hành ngay sau đại hội), và sẽ xử dụng tài chánh đóng góp từ quý NT, quý Bạn, quý Anh Chị Em và các Cháu thật đúng chỗ và hợp lý. Xin quý NT, quý Bạn, quý Anh Chị Em cùng các Cháu nhận nơi đây lòng chân thành biết ơn của chúng tôi.



Xuân Nhâm Ngọ cũng sắp về, tết Nguyên Đán gần đến, thay mặt Ban Tổ Chức, tôi xin kính chúc quý NT, quý Bạn, quý Anh Chị Em, các Cháu một Năm mới được : **PHÚC LỘC AN KHANG, MỌI ĐIỀU NHƯ Ý NGUYỆN.**

Trân trọng kính chào toàn thể quý NT, quý Bạn, quý Anh Chị Em cùng các Cháu.

**Cựu SVSQ Võ văn Anh K13  
Trường Ban tổ chức/ĐH13**



## BẢN TIN SỐ 1/ ĐẠI HỘI 13

Được sự ủy thác của tập thể Cựu SVSQ/TVBQGVN, trong phiên họp mở rộng giữa ba Hội Võ Bị địa phương tại tiểu bang California vào ngày 1 tháng 9 năm 2001, miền Nam California được chính thức chọn là địa điểm để tổ chức DH13, sau khi Hội Cựu SVSQ/Bắc Cali. và Hội Cựu SVSQ San Diego viện dẫn những lý do chính đáng để từ chối vinh dự tổ chức đại hội tại hai địa phương của mình như đã được đa số Anh Em có mặt trong buổi họp đề nghị. **Điều cần lưu ý, mặc dù Nam California được chọn là nơi tổ chức đại hội, nhưng cả ba Hội Cựu SVSQ/Bắc California, Hội Cựu SVSQ/Nam California và Hội Cựu SVSQ San Diego cùng đứng chung tổ chức DH/13/VB/Hải ngoại.**

### 1. THÀNH PHẦN BTC/DH/13:

Trong phiên họp này, Cựu SVSQ Võ văn Anh K13/THP/Ngoại vụ/BCH/TH được thành viên của ba Ban Chấp Hành/Hội Võ Bị tại California tham dự phiên họp, bầu vào chức vụ Trưởng Ban tổ chức.

Sau khi được đa số tham dự viên tín nhiệm vào trách vụ trên, trong phiên họp mở rộng lần thứ hai vào ngày 29 tháng 12 năm 2001, cựu SVSQ Võ văn Anh đã công bố thành phần nhân sự của Ban Tổ Chức/Đại Hội 13 như sau:

- Cựu SVSQ Võ văn Anh K13: Trưởng ban
- Cựu SVSQ Lê viết Đắc K22: Hội trưởng VB/Bắc Cali.  
Phó trưởng ban.



-Cựu SVSQ Trần ngọc Bửu K23: Chủ tịch ủy ban tư vấn/Hội VB/San Diego, Phó trưởng ban.

-Cựu SVSQ Đào quý Hùng K26: Nguyên Phó ngoại vụ/VB/Nam Cali., Phó trưởng ban.

-Cựu SVSQ Nguyễn Phán K24: Tổng thư ký.

-Cựu SVSQ Võ công Tiên K26: Phụ tá Tổng thư ký.

-Cựu SVSQ Nguyễn thanh Sang K28: Đại Diện BTC/DH13 đặc trách liên lạc, tiếp đón TTN/DH tham dự đại hội 13.

-Cựu SVSQ Phan văn Lộc K30: Thủ quỹ.

Các thành phần nhân sự khác và các Trưởng tiểu ban sẽ được Trưởng Ban tổ chức mời tham gia vào BTC/ĐH13 trong một ngày gần đây và sẽ được cập nhật hóa trong các Bản Tin kế tiếp.

## **2. THỜI GIAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI:**

Đại Hội 13 sẽ được tổ chức trong hai ngày: **Ngày 5 tháng 7 và ngày 6 tháng 7 năm 2002.** (Được biết Lễ Độc Lập của Hoa Kỳ năm nay rơi vào ngày thứ tư trong tuần. Do đó, đây là dịp nghỉ kéo dài 4 ngày từ thứ tư đến hết ngày chủ nhật).

## **3. ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC ĐẠI HỘI:**

31. Địa điểm tổ chức hai ngày hội thảo: Tại phòng hội của Thánh Đường Viet Lutheran.

**Địa chỉ: 10280 Slater, Fountain Valley, CA 92780.**

32. Dạ tiệc liên hoan: Vào đêm 6 tháng 7 năm 2002 tại Kingdom Restaurant.

**Địa chỉ: 9802 Katella, Anaheim, CA 92804.**

## **4. PHÂN NHIỆM:**

## **Đa Hiệu**

---

41. Hội Cựu SVSQ/ San Diego: Chịu trách nhiệm tổng quát về nghi lễ khai mạc đại hội.

42. Hội Cựu SVSQ/Bắc California: Chịu trách nhiệm tổng quát về chương trình văn nghệ trong đêm dạ tiệc liên hoan. (Phối hợp, sắp xếp các tiết mục văn nghệ từ các khóa và từ các địa phương khác.)

43. Hội Cựu SVSQ Nam California: Chịu trách nhiệm chung trong suốt hai ngày đại hội và đêm dạ tiệc liên hoan/. Đề cử nhân sự trong các tiểu ban như: tiếp đón, tiếp tân, khánh tiết, thực hiện quà lưu niệm...

Dù có sự phân nhiệm như trên, tuy nhiên, ba Hội sẽ phối hợp chặt chẽ với nhau, yểm trợ hết khả năng của mỗi Hội dành cho Ban Tổ Chức để cùng nhau chu toàn trách nhiệm mà tập thể giao phó.

4. CHI PHÍ THAM DỰ ĐÊM DẠ TIỆC: 25 U.S Dollars cho mỗi người.

### **5. ĐỊA CHỈ LIÊN LẠC VỚI BTC/DH13:**

51. Bằng thư tín: Mọi đóng góp ý kiến, chi phiếu ủng hộ, xin quýNT/Anh Chị Em, các Cháu gửi về hộp thư của toà soạn Đa Hiệu:

**P.O. Box 3058**

**Mission Viejo, CA 92690-3058**

Xin lưu ý, mọi đóng góp về tài chính cho đại hội (như ủng hộ quỹ điều hành đại hội, chi phí tham dự đêm dạ tiệc), xin quý NT/Anh Chị Em ghi: **DA HIEU/**.

**Phần memo, xin đề: For DH13. Xin Quý Vị ghi nhớ cho phần ghi chú: For DH13 hay ủng hộ DH13. BTC/DH xin**



chân thành tri ơn về sự cẩn thận này để tránh nhầm lẫn với đóng góp cho đặc san Đa Hiệu.

52: Liên lạc bằng email qua hai địa chỉ sau đây:  
anhvo13@hotmail.com  
[anduongvuongvn@yahoo.com](mailto:anduongvuongvn@yahoo.com)

53. Đóng góp ý kiến và theo dõi tin tức trên trang web. Xin mời quý NT/Anh Chị Em, TTN/DH vào địa chỉ:

<http://68.5.129.75/daihoivobi13/>

## **6. CHỦ ĐỀ CHO ĐẠI HỘI:**

Chúng tôi đang lắng nghe những ý kiến, đề nghị của quý NT/Anh Chị Em, của Thành Viên/TĐ/TTN/ĐH về Chủ Đề cho đại hội cũng như những đóng góp xây dựng cho ĐH13, cụ thể về nội dung sinh hoạt trong hai ngày đại hội cũng như tâm tư, nguyện vọng,..... nhằm định hướng cho hoạt động sắp tới của tân BCH/TH trong nhiệm kỳ 2002-2004.

## **7. THƯ MỜI, PHIẾU GHI DANH:**

Phiếu ghi danh tham dự đại hội và thư mời tham dự đêm dạ tiệc sẽ được gửi đến quý NT, quý Anh Chị Em, TTN/DH cùng với ĐA HIỆU 64.

Trên đây là những tin tức từ Ban Tổ Chức/Đại Hội 13. Những tin mới nhất, chúng tôi sẽ đưa vào các BẢN TIN/DH13 sau này.

Xin chân thành cảm ơn Quý NT, quý Anh Chị Em, quý Thành Viên/TĐ/TTN/DH đã đón đọc BẢN TIN số 1/DH13 của chúng tôi.

## Đa Hiệu

Nhân dịp Xuân Nhâm Ngọ cũng sắp về, thay mặt Anh Em thực hiện Bản Tin, chúng tôi xin KÍNH CHÚC toàn thể Quý NT, Quý Anh Chị Em, Thành Viên/TĐ/TTN/DH được trọn một năm Nhâm Ngọ : **DỒI DÀO SỨC KHỎE, HẠNH PHÚC, THĂNG TIẾN, THÀNH ĐẠT và THỊNH VƯỢNG.**

BẢN TIN SỐ1/ĐH13 xin được tạm ngừng nơi đây. Hẹn gặp lại quý NT, quý Anh Chị Em, Thành Viên/TĐ/TTN/DH trong BẢN TIN SỐ 2 và nhất là trong ĐẠI HỘI 13 tại Miền Nam Cali nắng ấm và tình Võ Bị cũng thật nồng.

**Một ngày Võ Bị - Một đời Võ Bị.**

**Thực hiện Bản Tin,  
Cựu SVSQ Nguyễn Phán K24  
Cựu SVSQ Võ công Tiên K26**

## THÔNG BÁO

*(Về vấn đề Tu Chính Nội Quy, Tổng Hội Cựu SVSQ Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam)*

Theo tinh thần Nội quy, Tổng Hội Cựu SVSQ / TVBQGVN, được chấp thuận và phổ biến trong kỳ Đại Hội lần thứ 11, được tổ chức tại San Jose, California tháng 7 năm 1998., chương X, Điều 63 và 64, vấn đề Tu chính Nội quy thuộc thẩm quyền của Đại Hội Đồng. Các đề nghị tu chính phải được gửi về Ban Chấp Hành Tổng Hội, 30 ngày trước khi Đại Hội Đồng khai mạc.



Trân trọng yêu cầu các nơi gửi những ý kiến tu chính về Ban Chấp Hành Tổng Hội, nếu có, trước ngày 1 tháng 6 năm 2002, để kịp đúc kết trình Đại Hội biểu quyết và thông qua trong kỳ Đại Hội lần thứ XIII được tổ chức tại Nam California, ngày 4, 5 và 6 tháng 7 năm 2002.

Xin gửi về: CSVSQ Nguyễn Văn Thiệt K.14, THP/NV  
704, Conliffe Avenue  
Faribault, MN 55021-5725  
hay email: thietnguyen@hotmail.com

### **SINH HOẠT VÕ BÍ**

Ngày 30/12/2001

- BCH/TH đã cùng HĐTV, BCH Hội VB/Bắc/CA, Nam/CA, San Diego, Huỳnh Đệ ĐDK và một số CSVSQ, đã tham dự Phiên họp mở rộng, để tiếp tục bàn thảo về tổ chức ĐHVNB/HN kỳ thứ XIII tại Nam/CA vào ngày 5 và 6 tháng 7 năm 2002
- BCH/Liên Hội CSVSQ/TVBQGVN/Bắc Trung Tây Hoa Kỳ và Đoàn TTNDH cùng các cơ cấu liên hệ đã được thành lập, để tiện bề sinh hoạt giữa Huỳnh Đệ và gia đình CSVSQ hiện cư ngụ rải rác tại nhiều tiểu bang trong vùng (chi tiết tường thuật xin đọc trong số báo này) sau thời gian vận động.  
BCH/TH đã gửi Văn Thư chúc mừng đến BCH/LH và Đoàn TTNDH tại địa phương này. Hân hoan mời đón quý huỳnh đệ, phu nhân và các cháu của cơ cấu tân lập, tích cực nhập dòng sinh hoạt chung của Tổng Hội CSVSQ/TVBQGVN như nội quy của Tập Thể đã

## Đa Hiệu

---

được đại hội đồng tu chính, chung quyết và ban hành  
5/7/1998 tại Đại Hội Võ Bị Toàn Cầu kỳ thứ X.

## THÔNG BÁO

Lịch Trình Học Khóa 15 năm 2002

Khóa 15 TVBQGVN sẽ tổ chức học Khóa 2002, với các chi  
tiết như sau:

Địa điểm: Orange County, Nam California

Ngày: 25, 26, và 27 tháng 5 năm 2002 (Lễ  
Memorial Day)

▲ Địa điểm tập trung: Tư thất anh chị Nguyễn  
Trọng Mạc

Đưa đón phi trường: Các bạn cư ngụ tại Nam Cali

▲ Liên lạc phối hợp:

Miền Đông: Cao Văn Kiêm

Miền Trung: Đỗ Xuân Sơn

Nam CA: Nguyễn Trọng Mạc, Nguyễn Trọng Hiếu,  
Đoàn Thế Cường.

Bắc CA: Hà Ngọc Bích, Võ Trung Thứ

Ẩm thực và dạ tiệc: Quý chị phu nhân K15 cư ngụ  
trong vùng Nam Cali

▲ Nhiếp ảnh: Hà Ngọc Bích, Trần Đình Đàn.

Cần biết thêm chi tiết xin gọi:

Cao Chánh Cương

Điện thoại: 817 797 7747



## Sách mới

### Dánh giặc ở Bình Định

Tự truyện của Trần Hoài Thư  
giá \$11 (bao gồm cước phí hạng nhất)

- \* Dánh du kích, dánh thành phố, dánh đối, dánh hang, dốt kích, tiếp viện, nhảy diều hâu, phục kích, xâm nhập, nằm đường...
- \* Một tác phẩm lạnh ngắt như sắt thép, nhưng nóng hổi của tinh người. Một tác phẩm văn chương nhưng giá trị ở chất liệu rất thật, rất sống..
- \* Một tác phẩm để thế hệ trẻ thấy được thế nào là sự chiến đấu của cha anh, để những người từng mang máu áo trận phải bồi hồi, và người thân yêu phải nhỏ nước mắt.
- \* Được viết bởi một cây viết rất quen thuộc trước và sau 75, nguyên là một trung đội trưởng thám kích thuộc Sư Đoàn 22 BB, với 3 lần bị thương trận, và 14 tác phẩm được xuất bản.  
Xin hỏi các tiệm sách. Nếu không có, xin liên lạc về:

Trần Hoài Thư  
P.O. BOX 58  
8. Bound Brook, NJ 08880  
Email: tranhoaithu@yahoo.com

## Đa Hiệu



TỰ THẮNG ĐỂ PHỤC VỤ

Date Sept 14, 2001

The Honorable George W. Bush  
President of The United States of America  
The White House  
16th and Pennsylvania Ave, NW  
Washington DC, 20052

Dear Mr. President:

As the whole nation is in the sorrow of the loss of our fellow citizens and other victims by the terror attack to the World Trade Center and the Pentagon, we, The VNMA Alumni Association, would like to express our deepest sympathy to the families of those who lost their loved ones. We thank and praise all service men, women and volunteers who risked their lives in danger to help and save others. We also pray for those who are injured so they will get well very soon.

This tragedy reminds us the attack of the communists to South Vietnam in the Tet of 1968 that killed thousands of innocent civilians. In the past, we have fought for our freedom, our democracy with the supports of the United States, now we would like to show our strong support to you and the US government in fighting the terrorism, protecting human rights and all innocent people in the world from the acts of cowardice and murdering.

Once again, please accept our sincere sympathy. May God bless you and America.

Thank you very much,  
Very truly yours,



Thu Van Tran  
Chairman,  
The Vietnamese National Military Academy Alumni Association  
(VNMA)  
P.O Box 17734 Salem, OR 97305





THE WHITE HOUSE  
WASHINGTON

November 13, 2001

Thu Van Tran  
Chairman  
The Vietnam National Military  
Academy Alumni Association  
Post Office Box 17734  
Salem, Oregon 97305-7734

Dear Thu Van Tran:

Thank you for writing about the acts of war committed against the United States on September 11. In the face of this evil, our country remains strong and united, a beacon of freedom and opportunity to the rest of the world.

Our government continues to serve the American people. Our intelligence, military, and law enforcement communities are working non-stop to find those responsible for these attacks. We will make no distinction between the terrorists who committed these acts and those who help or harbor them.

We must remember that our Arab and Muslim American citizens love our Nation and must be treated with dignity and respect. Americans of every creed, ethnicity, and national origin must unite against our common enemies.

Since these terrible tragedies occurred, our citizens have been generous, kind, resourceful, and brave. I encourage all Americans to find a way to help. Web sites like LibertyUnites.org can serve as a resource for those wanting to participate in the relief efforts.

I deeply appreciate the support and prayers of so many Americans. May God bless you and may God bless America.

Sincerely,

George W. Bush

...NGÀY ... 29....

Những xúc cảm được ghi lại trong ngày 29- 12- 01, ngày Đại Hội của Cựu SVSQ / K29 / TVBQGVN, Khóa Hoàng Lê Cường.

Cuộc đời vẫn thường hay dành cho mọi người những sự trùng hợp đáng nhớ tùy theo từng hoàn cảnh, để lại cho họ những kỷ niệm ngàn đời không quên. Khóa 29 tuy vô duyên với vận nước thăng trầm nhưng chắc là có duyên nợ với ông trời già khó tính, nên cho dù vẫn biểu lộ bản tính khó ưa của ông ta trong ngày ấy, Trời già vẫn nhỏ tí lòng thương, lệnh cho Thần Thời Gian ban cho Khóa 29 một ngày với thật nhiều...29

Cũng phải cảm ơn Ông. Vàng, ngày Thứ Bảy 29 tháng 12,





kỷ niệm đúng ngày nhập Trường của Khóa 29 sau 29 năm với nhiều biến đổi cách chia. Thật tuyệt diệu. Sẽ không còn một ngày cuối tuần nào đẹp hơn thế nữa. Từ khắp nơi trên thế giới, nếu cứ lấy mốc 12 giờ trưa làm điểm, thì quả thật, 5 giờ chiều sẽ phải là giờ 29. Và Khóa 29 đã chọn lấy giờ trùng phùng hội ngộ cho mình....

Buổi sáng ngày 29, tại phòng họp Thư Viện Việt Nam vùng Santa Ana, California nắng ấm, gần 30 CSVSQ / K29 từ mọi nơi, và nhất là ở xứ Mỹ mệnh mông đã đổ về để tham dự buổi họp tiền Đại Hội, nhằm thông qua tất cả về nhân sự, tổ chức, xã hội, chương trình..v..v...Buổi tối Đại Hội chắc chắn K29 phải đông hơn, vì luôn luôn khóa nào cũng phải có những anh chàng thợ lặn, và K29 cũng không thoát khỏi luật “lặn” này.

Mọi tài năng, mọi phương tiện đều được đổ dồn cho mục tiêu chính là buổi Đại Hội họp mặt K29 vào buổi chiều cùng ngày Như những chàng Ngự Lâm Pháo Thủ “All for one” “One for all”, Khóa 29 “bất đồng nhưng không bất hòa”, từng người K29 với nhiều ý kiến khác nhau, nhiều chương trình chi tiết không giống nhau, nhiều lý luận trái ngược nhau, cuối cùng, như những thùng thuốc đạn đủ loại, đủ nhãn hiệu đã rất nhanh chóng được đổ chung vào để làm thành cây đại pháo Võ Bị K29 trong tràn ngập tiếng cười sảng khoái, thân thiện và đoàn kết. Cây Đại pháo này chỉ chờ đúng dịp để được tỏa sáng hơn, như một minh chứng tinh thần Võ Bị trường tồn, Khóa 29 luôn luôn là một khối thống nhất, vững mạnh, ngát thơm hoa thân ái Từ đây, chúng tôi đã nhìn thấy những nét thành công cho Đại Hội. Người đốt sáng ngọn đại pháo 29 là minh chủ đầy đức độ Đào Công Hương với thành phần võ lâm hào kiệt như sau :

## Đa Hiệu

---

- Đào Công Hương : Đại diện khóa.
  - Lê Thi : Tương trợ xã hội.
  - Hà Trinh Tiết : Thông tin liên lạc.
  - Phòng Tít Chấn : Thủ quỹ.
- Sứ quân đại diện các vùng :
- Hà Trinh Tiết : Bắc Cali.
  - Bùi Trúc Ruẩn : Nam Cali.
  - Từ Thanh á: Miền Trung Hoa kỳ.
  - Đỗ trọng Đạt : Miền Đông Hoa Kỳ.
  - Nguyễn hùng Phi á: Úc Châu.
  - Trần Ngọc Tiến .: Âu Châu.

Và cùng tất cả những Võ lâm quần hùng 29 khác, Đại Hội K29 đã sẵn sàng....

Bất chấp những giọt mưa chiều, tuy không lớn nhưng cũng đủ đem lại cái ướt át lạnh lẽo khó chịu cho vùng nắng ấm Nam Cali, thủ phủ Santa Ana trù phú người Việt, hơn 300 người tham dự đã làm chật cứng cả diện tích rộng lớn của nhà hàng. Rất nhiều người 29 đã chẳng có được một chỗ ngồi riêng cho mình, ngay cả người viết bài tường thuật này. Chẳng sao cả. Cũng không hề thấy đói. Hình như bụng đã đầy no vì...tình tự Võ Bị, lòng ấm áp vì tràn ngập những tiếng cười.

Thật vinh dự cho K29, sự hiện diện của Đại Niên Trưởng, người anh hùng Cựu Thiếu Tướng Trần văn Nhật, ân nhân của bốn khóa 28, 29, 30, 31 trên đoạn đường di tản kinh hoàng ngày xưa, đã làm cho nhiều 29 thật xúc động khi được chụp chung ảnh kỷ niệm với vị Đại NT này Vinh dự lại tiếp tục dành cho K29 khi vị Tổng Hội Trưởng /



CSVSQ / TVBQGVN, NT Trần văn Thư xuất hiện. Với dáng dấp nhanh nhẹn, gương mặt sáng nét lão luyện khôn ngoan, bằng giọng nói trong rất rõ của người miền Bắc, NT Thư đã nhanh chóng hòa mình vào với K29, như người anh cả ruột thịt trong Đại gia đình Võ Bị. Rồi đến nhậm vị Tổng hội phó, NT đặc trách trị sự Đa Hiệu, nhiều NT trong Ban Chấp Hành Tổng Hội, các NT trong BCH các hội địa phương như Nam, Bắc Cali, San Diego, NT Nguyễn Phán, cựu Chủ bút Đa hiệu, cây bút tài danh đầy lý sự nhưng chứa chan tình Võ Bị, các NT từ khóa 10 cho đến những khóa gần nhất như 23,24,25,26,27,28 các bạn hữu, các anh khóa 30,31, thân hữu Võ Bị như Trung úy Đức...v.. v... Lại thêm sự có mặt đặc biệt của NT Cao Yết, Cựu SQCB /Tiểu Đoàn Trưởng/ TD1 / SVSQ và chức vụ sau cùng là Quân Sự Vụ Phó đã khiến cả khóa 29 bồi hồi.

Phải nói đến các NT khóa 26, những người đàn anh ruột thịt nhất của K29, những gương mặt thật dễ thương, chẳng tìm thấy đâu nét hung thần trên bực Tân Khóa Sinh ngày xưa như các NT Phương, ĐQHùng, Thực, Tạo, Thanh, Thành, Thạch, Lê, Thủy, M Sum, Kiên, NP Ái Đỉnh.... còn nhiều nữa mà người viết bài xin một lời thư lỗi là đã chẳng ghi nhớ hết, Các NT 26 ruột thịt yêu quý này đã đến với khóa 29 bằng những gương mặt và nụ cười “cầu hòa”, “chịu thua” thân thương vì biết chắc sẽ bị những thằng đàn em nghịch ngợm “phục thù” bằng những trận mưa búa và rượu. Tụi 29 nó đông quá, chịu sao nổi, phải không NT? Võ Bị đã cho chúng ta những con số ràng buộc son sắt vô hình, những cuộc gặp gỡ đầy nụ cười và nước mắt, các NT có biết? kể từ 75 đến nay, cũng là 26 năm khóa 29 ra trường.... NT Đỗ Khắc Mai, một Cựu hung thần K27, hội trưởng hội VB San Diego đã ôm người viết bài và “nựng”



## Đa Hiệu

bôm bóp vào mặt như nựng...con ổng vậy đó. Đã quá. Đây tình thương yêu. Ôi, những cái nựng đầy tình...Cùi.Các chị, các em cháu, như hàng trăm bông hoa xinh thắm của xứ Đà Lạt sương mù,

làm lòng lấy thêm vùng không gian vốn đã đẹp sẵn của nơi hội ngộ. Còn quá nhiều những vốn vã, còn lấm lấm cái bắt tay, chào hỏi. Kho tàng văn chương VN tuy giàu có như thế, vẫn không đủ chữ nghĩa để diễn tả ân tình chứa chan, của hàng trăm người tuy chưa một lần gặp gỡ nhưng như tưởng đã quen nhau từ muôn kiếp, như cùng chung một nhà. Hai chữ Võ Bị như một hấp lực dững mãnh kéo tất cả mọi người già trẻ lớn bé lại gần nhau, đốt cháy tiêu tan những khoảng cách, những xa lạ bờ ngõ, kết dính thành một thực thể kỳ diệu, không thể tách rời. Ôi, Võ Bị chúng tôi là như thế đấy..

Đôi MC, cặp vợ chồng Hà xuân Lộc K29 đã mở đầu chương trình Đại hội bằng những nghi thức phải có với chất giọng ấm áp tình người, Đào Công Hương rất nghiêm trang tư cách, xứng đáng là con chim đầu đàn của khóa 29 trong bài diễn văn chào mừng Đại Hội và các NT, quan khách bằng hữu tham dự, Nguyễn Thanh Sơn trong bài cảm tưởng đầy súc tích và ý nghĩa công phu, Trần ngọc Tiến đến từ Đức quốc xa xôi, cố gắng nghiêm chỉnh gọng gàng nhưng vẫn không hết vẻ bụi đời, bằng giọng nói lập cập phát âm cứng cỏi của người Đức, tay MC này đã làm rộn lên những tiếng cười gần gũi vui vẻ. Và 35 người cựu SVSQ / K29 được dịp lên bục trình làng, ngọn đại pháo 29 đã bùng lên, tỏa ánh sáng ấm nồng và rực rỡ của tình đoàn kết trong hàng trăm gương mặt, ánh mắt tin yêu của những người hiện diện. Nghiêm Đoàn Hiến, người đến từ Michigan, rất xuất sắc qua vai trò Quản ca Nhạc trưởng,



như ngọn gió thêm vào càng làm bùng lên niềm ám áp gần gũi. Lời tâm tình nhắn nhủ của NT Cao Yết, giọng nói dí dỏm tươi vui của NT / THT Trần Văn Thư đã đưa chị Chúc lên bục cùng với Khóa 29, người chị của tình tự Võ Bị nhiều khóa, người chị của cái túi Võ Bị nhiều năm. Với tất cả mọi người, Khóa 29 luôn hứa sẽ mãi là một mắt xích cần thiết của chuỗi ân tình Võ Bị, của những người đã một đời cống hiến cho Tổ quốc và phải luôn là niềm tự hào cho những thế hệ tiếp nối mai sau. Người Võ Bị sẽ không còn, nhưng tinh thần Võ Bị vẫn đời đời sắt son.

Niềm vinh dự và tự hào lớn nhất của khóa 29, khóa được mang tên Hoàng Lê Cường, tên của NT Khóa 16, Cựu Quận Trưởng quận Bồng Sơn, người anh hùng đã anh dũng tuấn tiết hy sinh, để lại muôn nghìn tiếc thương cho quân dân quận lỵ, là sự hiện diện của chị NT Hoàng Lê Cường và người con trai trưởng trong ngày Đại Hội. Chị đã bật khóc nức nở khi nhận tặng phẩm của khóa 29 dành những ân tình thấm thiết và niềm kính trọng tri ân sâu xa cho gia đình chị. Đó là bức chân dung bằng sơn mài của NT Hoàng Lê Cường với gương mặt hiền hòa, ẩn sau cặp kính trắng là đôi mắt từ tốn bao la như lời nhắn nhủ riêng cho chị, anh tuy không có ở nơi này nhưng ân tình Võ bị vẫn mãi mãi đong đầy trong anh, qua những người đàn anh đàn em muôn thuở chung tình với một niềm Võ Bị. Tiếng khóc nức nở vì cảm động của chị đã làm ướt mắt bao người chung quanh, ngay cả ông Trời già cũng phải một lần hối hận, biến những giọt mưa trời đêm thành những giọt lệ sụt sùi ăn năn vì đã lỡ lầm gây nên những lạnh lẽo ngăn trở. Võ Bị tâm như Thánh nhân, chúng tôi sẵn sàng tha thứ cho ông đấy, ông Trời ạ, nhớ là lần sau phải bỏ tạt khó chịu mưa gió ấy đi thì ân tình này sẽ dành một chỗ cho ông.



## Đa Hiệu

---

Lại đến phần lên bục trình diện của những phu nhân khóa 29, yêu kiều, yếu điệu thướt tha trong những chiếc áo dài muôn vẻ màu sắc, những cảnh hồng thắm tươi đã được các em bé trao tặng cho quý chị. Chúng tôi luôn mãi mong được sống trong vòng tay đầy tình ái, chăm sóc thương yêu của quý chị, và xin hãy hiểu cho những người đàn ông, bản tính nhiều nghĩ suy nhưng thường ít khi thổ lộ. Cảm cảm động hơn khi chị Hoàng Anh, em gái út của NT Phan Anh Tuấn K26, phu nhân của Đỗ Trọng Đạt K29, đại diện quý chị 29 gửi tiếng tâm tình đến đến cả mọi người. Tuyệt vời trong chiếc áo dài có một không hai do chị tự design và may cắt, cất tiếng oanh nũng nịu trữ tình, chị đã làm cả Đại Hội đều đứng dậy vỗ tay hoan hô tán thưởng khi chị kết thúc những ân tình chất chứa trong tim bằng tiếng lòng nhẹ như hơi thở "I love you forever". Cảm ơn các chị 29 đã cho chúng tôi tấm chân tình chung thủy yêu thương, cảm ơn em đã cho anh được một ngày sống trọn tình Võ Bị và một ngày trọn hiểu tình em.

Một tiết mục đầy ly kỳ náo nhiệt và được kết thúc bằng những giọt nước mắt sung sướng, xúc động của chị Hoàng Lê Cường, đó là khi khóa 29 tung ra bức tranh vẽ cổng Trường VBQGVN của NT Quách Vĩnh Trường K20. Bức tranh được vẽ hết sức điêu luyện như của nhà họa sĩ chuyên nghiệp, và điểm độc đáo ở đây là NT Trường đã vẽ bằng thân thể không lành lặn, mất chân và một cánh tay, tay còn lại cũng mất ngón, không còn nguyên vẹn. Từ những nét đặc biệt độc đáo này, Đỗ Trọng Đạt qua ý kiến của Lê Thi và sự góp ý của các bạn khác, đã đưa niềm vui đến cực điểm khi tung ra một lối đấu giá không hề có trong sách vở và văn bản nào, tất cả chỉ dựa trên tình thân ái và việc thiện nghĩa, khiến cho người dù có một đồng



vẫn có hy vọng làm chủ được bức tranh độc đáo này. Khởi đầu bằng hai con số thăm dò dè dặt, nhưng Hà Trinh Tiết, một con người rất giỏi đối với thiên hạ, quá tốt đối với bạn bè, sẵn sàng vì bạn và bệnh vực bạn, cho dù có phải hung hăng bọ xít với người khác. Từ con số 60 đồng của người chủ xưởng, Hà Trinh Tiết đã châm ngòi nổ cho cuộc đấu giá có một không hai này bằng con số 500. Và sự náo nhiệt bắt đầu từ đây. Hãy nhìn những bàn tay xinh xắn của quý chị vung vẩy đồng tiền mong được gọi xưởng trên cao, hãy nhìn quý NT, quý bạn hữu từng bàn, tay ly bia hay rượu, tay vung vung “vũ khí xanh”, hùng dũng hô to con số nhập cuộc, hãy nhìn những em bé thế hệ Võ Bị thứ hai chồm đầy lên sân khấu, trong tay sẵn sàng những tờ giấy tiền với con số khiêm nhường, không mong đoạt giải mà chỉ ước muốn được tham dự vào cuộc chơi đầy nhân ái để thấy được sức sống Võ Bị là nơi đó, niềm thiêng liêng Võ Bị đến từ nơi đây. Ban Tổ chức đấu giá đã phải hai lần xin tạm ngưng để cùng hội ý, cuối cùng thì phải cáo lỗi xin “chạy làng” và dừng lại ở mức 1500 đồng, trong bầu không khí vẫn sục sôi của những người chỉ mong được bỏ tiền vào thùng thân ái. Hà Trinh Tiết đã bằng một giọng rất cảm động, vinh danh khóa 29 để trao tặng bức tranh kỷ niệm cho chị Hoàng Lê Cường. Khóa 29 đã làm mọi người cùng khóc, cùng cười qua từng giai điệu, từng tiết mục, từng chủ đề. Tôi đọc được trong ánh mắt của anh Đại diện khóa, của các bạn, các chị, của mọi người nỗi mừng vui với sự thành công vượt quá lòng ước muốn.

Chương trình vẫn tiếp nối bằng những nét hào hoa Võ Bị qua những điệu nhảy lả lướt bay bướm của những chàng trai một thời làm vang tiếng Hội quán Võ Bị của vùng cao nguyên xanh, Qua những tiếng hát điều luyện, ngọt ngào

## Đa Hiệu

của Hoàng Anh làm bốc lửa đêm Dạ Vũ, tiếng hát thanh thoát trữ tình của chị Như Hoa, chị Trần Mật, của các cô gái thế hệ thứ hai trong các gia đình Võ Bị, đã cầm chân,



lưu luyến tấm lòng, khiến hơn 11 giờ rưỡi đêm, cho dù ban Tổ Chức đã tuyên bố bế mạc, nơi hội ngộ vẫn đông nghẹt chân người.

Ước gì cho thời gian ngừng trôi để mọi người chúng ta vẫn được còn bên nhau đêm ấy.....

Xin được gửi lời cảm ơn chân thành đến các quý Niên Trưởng, quan khách bằng hữu gần xa, quý anh em các khóa đã hơn một lần gọi nhau bằng tiếng Niên Trưởng thân tình, đã quên đi cái khó chịu ướt át của lão Trời già để đến với khóa 29 trong ngày vui Đại hội, nối mãi chuỗi tình Võ Bị truyền thống...



Xin được gửi lời cảm ơn riêng đến quý đàn anh 26, đã chứng tỏ "dũng lược" của mình, không hề sợ những cơn say "phục thù" của những thằng đàn em ruột yêu quý, đến với khóa 29 để cùng chia xẻ những nụ cười rạng rỡ niềm vui, và chắc hẳn quý NT 26 thương mến sẽ hơn một lần hãnh diện với lũ đàn em 29 đã biết đoàn kết thương yêu để làm rạng danh Trường Mẹ....

Xin cảm ơn tất cả các bạn 29 cùng khóa, những người có mặt trong ngày vui để chia xẻ công việc và trách nhiệm, những người không có mặt đã đóng góp với cái túi đầy với, chia xẻ những nỗi niềm ưu tư cho sự đoàn kết gắn bó, cho kết quả của thành công hay thất bại trong ngày Đại Hội. Tên các bạn đã từng người được nhắc đến với những câu : "ước gì có thằng... ước gì có tụi nó...". Xin cảm ơn riêng các bạn Thi, Tiết, Ruấn, Cầu, Hương, Tiến, Hiệp, Mật, Lộc, Sơn, Liêm, Hỷ, Ý... đã bỏ biết bao nhiêu thời gian và công sức cho ngày Đại hội, quên đi những nỗi niềm riêng tư để cùng hưởng tâm tình về ngày vui họp khóa. Thời gian dù có phôi pha nhưng tên tuổi của các bạn luôn là niềm tự hào riêng cho 29. Xin tạ ơn trời đất đã cho chúng tôi được cùng mang số 29 thương yêu như các bạn. Chúng ta phải còn có những ngày này, và chúng ta sẽ phải còn gặp được nhau nữa chứ, đúng không các bạn?....

Lời cuối cùng xin được dành tất cả nỗi ân tình yêu dấu cho các chị khóa 29, đã hết lòng vì bạn, hết dạ vì chồng, nhất là chị Cầu đã để ý săn sóc, lo lắng cho từng người bạn cùng khóa của chồng mình. Ước gì chị sẽ làm Chị của chúng tôi. Sự thành công này sẽ hoàn toàn không thể có được, nếu thiếu những bàn tay mềm mại trong săn sóc ân

## **Đa Hiệu**

cần, khéo léo trong bếp núc và gọn gàng ngăn nắp trong sắp xếp của các chị. Cho phép tôi được thay mặt cánh đàn ông, chỉ giới việc thiên hạ nhưng đỡ việc nhà, ít nói làm nhiều, vụng về trong tâm tình thổ lộ, gửi đến quý chị lời cảm ơn thâm lặng của con tim, một câu văn mà tôi hằng ấp ủ :

”Rồi ngày tháng sẽ qua đi, những cuộc chiến tranh sẽ im lắng dần, sóng gió phong ba sẽ thôi không gào thét nữa, chỉ còn mãi không phai tấm lòng em nhắn nài, dịu dàng và chan chứa tình yêu thương.”

**Vãng Long 29**

### **Phân Ưu**

Được tin trẻ:

#### **CỰ IGNACIO LỤC SĨ MÃN**

Nguyên Huấn Luyện Viên Khóa 1 Võ Bị Đà Lạt,  
Thân Phụ CSVSQ Lục Sĩ Đức, Khóa 16,  
đã tạ thế ngày 16/8/2001 tại San Juan Capistrano, California;

#### **Hưởng thọ 91 tuổi**

Thành thật chia buồn cùng bạn Lục Sĩ Đức và tang quyến.  
Nguyện xin Chúa đón rước Linh hồn IGNACIO  
vào nơi vĩnh phúc.

**Tổng Hội Cựu SVSQ / TVBQGVN**

**Khóa 16**



## XUÂN, EM VÀ RƯỢU LƯU VONG

Mùa Xuân  
Nhắm rượu với em  
Chút tình thiên cổ  
Đủ mếm ruột gan  
Xuân nào  
Chiến mã tan hàng ?  
Xuân nay nâng chén  
Đau ran cõi lòng ...!

Xuân, em  
Và rượu lưu vong  
Rừng rưng từng giọt  
Ròng rọc lệ đau  
Tha hương  
Uống rượu tiêu sầu  
Ngờ đâu rượu khuấy  
Động đau trong hồn ... !

Milpitas, Xuân 2002  
NGUYỄN ĐÔNG GIANG  
K.19



# Thư gửi chị Hoàng Lê Cường,

NGÀY HAI THÁNG GIÊNG NĂM 2002

*Trước hết em xin được gửi đến anh Hoàng Lê Cường những cảm nghĩ của một người em dâu trong gia đình Võ Bị khóa 29, một khóa được vinh dự mang tên một người hùng đã tuấn tiết tại Bồng Sơn, Việt Nam vào năm 1972.*

*Kính anh Hoàng Lê Cường,*

*Hôm nay một ngày đầu của năm 2002, em trở lại làm việc mà trong tâm trí vẫn còn hình dung lại chân dung oai nghiêm của anh được đặt trên bàn nhân ngày kỷ niệm họp mặt 29 năm ngày nhập trường của khóa 29 tại miền Nam tiểu bang California. Em xin cảm nhận ơn trên đã ban cho gia đình em đủ thì giờ và phương tiện để đến dự kỷ niệm lễ họp mặt và trở về nhà bình an. Với sự hiện diện của hầu hết các khóa, tất cả đều hướng về anh với lòng thương tiếc vô biên, anh có biết không hơn 30 cựu SVSQ khóa 29 đến từ khắp nơi trên thế giới và trên toàn nước Mỹ đang đứng bên cạnh chân dung anh để ngưỡng mộ người niên trưởng đáng kính K16 của TVBQGVN. Được ngồi hàng đầu, em rảo mắt nhìn vào từng đôi mắt của các anh khóa 29, hơn 64 ánh mắt đều long lanh khi các anh trao tặng chân dung anh cho chị Cường với sự hiện diện của một con trai anh. Em nhìn các anh khóa 29 ba lần, anh nào hình như cũng muốn tâm sự cùng niên trưởng của mình rằng : “ Thưa niên trưởng, niên trưởng đã ra đi nhưng chí khí hào hùng của niên trưởng sẽ mãi mãi là ngọn đuốc thiêng soi đường cho chúng tôi trên*



quãng đường còn lại, chúng tôi sẽ tiếp nối niềm mơ ước của niên trưởng : DANH DỰ - TỔ QUỐC - TRÁCH NHIỆM. Chúng tôi sẽ luôn luôn đoàn kết để khóa 29, khóa Hoàng Lê Cường sẽ vững mạnh trên mọi phương diện “. Vì là đàn bà em đã không cầm được giọt lệ khi thấy phu nhân anh trong quần trắng và chiếc áo dài thiên thanh cùng cháu đến nhận chân dung anh, em nghĩ hình như anh đang mỉm cười đầu đó để nói với phu nhân anh : “ Hãy tiếp tục hành trình mà phu nhân đã và đang làm, sẽ có rất nhiều người kề vai sát cánh với phu nhân, đặc biệt là các đàn em của tôi, khóa 29, sẽ không bao giờ quên phu nhân và các con cháu “. Thật sự trong giây phút đầy xúc động ấy, em nghĩ nhà em và các bạn



của anh ấy cũng không cầm được giọt lệ để bày tỏ lòng trân trọng của các anh đối với vị niên trưởng khả kính của mình, nhưng các anh khóa 29 đã tự thắng vì các anh hiểu rằng : “ Làm con trai không một lần dám khóc Sợ thế nhân cười mất vẻ hiên ngang “ Riêng cá nhân em, em xin kính dâng lên anh lòng cảm kích sâu xa nhất của một người em dâu nơi vùng xa xôi. Em xin cảm ơn các anh chị khóa 29 ở vùng Bắc



## Đa Hiệu

California đã sutu tâm và tìm kiếm được phu nhân anh, đặc biệt anh L.T., anh H.T.T., anh L.D.T. đã bỏ nhiều công sức để nhờ một người bạn họa to chân dung thật nghiêm trang của anh để nhà em và hai con em được chứng kiến giây phút thật cảm động và tình tự Vô Bị trong ngày 29-12-2001 nhân kỷ niệm lần thứ hai ngày hợp mặt của khóa 29 tại hải ngoại.

Kính chị Hoàng Lê Cường, Thưa chị, lần đầu tiên nhìn thấy chị trong xúc động nghẹn ngào để nhận chân dung anh, em muốn bật lên tiếng khóc thay cho chị, nhưng em ráng cố gắng dằn lại, đứng trong hoàn cảnh của chị em không tin em có đủ bình tĩnh và can đảm như chị. Em thật sự muốn chạy đến ôm chị để thay anh mà lau đôi mắt đầm lệ của chị, để hôn vào đôi tay run run của chị, nhưng em không làm được, vì em thấy lúc bấy giờ sao em thật bé nhỏ so với sức can trường chịu đựng của chị, tự dưng em thấy em học được ở chị một sự dè nén xúc động mà ít có người đàn bà nào làm được, bản tính của em lại rất dễ xúc động nên em e ngại sẽ làm cho chị bối rối trước một hội trường có đông đủ sự chứng kiến của các khóa đàn anh và đàn em. Em ngồi không cách xa chị lắm, em rất muốn đến gần chị để nói vài lời chào chị, nhưng tại sao em vẫn không làm được, em muốn xin chụp riêng với chị một tấm hình trong ngày vinh dự đặc biệt này dành cho chị và các cháu, nhưng em vẫn không dám làm phiền đến chị vì em đã kịp suy nghĩ nên để chị lặng yên để tưởng niệm đến vị phu quân anh hùng của chị, để chị không bị chi phối vì những điều khác ngoài việc tập trung vào những kỷ niệm của riêng anh Cường và chị. Giờ đây ngồi viết những dòng chữ này em thấy thật tiếc rẻ cho một dịp may hiếm có, nhưng em vẫn có một niềm tin mãnh liệt : Anh vẫn quanh quẩn với chị em mình để một ngày nào đó có dịp đến California chị em mình sẽ tay bắt mặt mừng, sẽ cùng nhau hàn huyên tâm sự trong tình chị em của đại gia đình



Võ Bị nói chung, và tình cảm chân tình của chị dành cho một người em dâu của anh thuộc khóa 29 nói riêng. Em tin tưởng ngày đó sẽ không xa lắm, phải không chị? Đúng là : “Đoạn trường ai có qua cầu mới hay “ Và : “ Vì tầm nên phải trải dâu Vì chồng nên phải qua cầu đắng cay “ Thưa chị Cường, Chắc chị cũng đồng ý với em : Sự thành công của ngày họp mặt 29 năm ngày nhập trường của khóa Hoàng Lê Cường thật ngoài sức tưởng tượng của tất cả mọi người tham dự. Có lẽ chị sẽ thay mặt anh để tưởng thưởng sự làm việc đặc lực của các đàn em của anh, tạo được cơ hội vinh danh cho vị anh hùng mà khóa rất hãnh diện mang tên. Em thiết nghĩ có một lúc nào đó, chị cũng mong muốn tự bản thân mình viết những lời ca ngợi thán phục người chồng hào hùng của mình nhưng ngạc nhiên một điều là các đàn em của anh đã cảm nhận được niềm mong mỏi của chị và đã thực hiện được ngày kỷ niệm họp mặt khóa 29, mà mục đích chính là để tưởng nhớ đến anh Hoàng Lê Cường.



Trong cuộc đời của một người sinh ra để làm vợ của



một anh hùng Vị Quốc Vong Thân, em nghĩ chị sẽ nhớ mãi những tấm lòng đầy nhiệt huyết của toàn thể gia đình khóa 29 dành cho anh, mà chị và các cháu là chứng nhân cho tấm lòng của chúng em. Chị chắc vô cùng sung sướng khi mục kích tận mắt giọng xưng danh chan chứa tình cảm của chị H.X.L. (đến từ Arizona ) sánh vai với anh H.X.L. để ca ngợi những chàng trai Võ Bị. Nào lời phát biểu thật nũng nịu và đầy tình tứ ngọt như mật của chị D.T.D. (đến từ Florida ), thay mặt các phu nhân khóa 29 để gửi đến các anh khóa 29 nhân ngày họp mặt. Mở màn bởi một nét độc đáo của vị phu nhân đến từ Florida này là chị còn tạo cho bầu không khí của buổi họp mặt thêm phần hào hứng với lối trình diễn thật điêu luyện trên sân khấu, trong chiếc áo dài có một không hai; toàn thể hội trường đều im phăng phắc để thưởng thức tài nghệ của cô em dâu mới này. Em thật vui mừng là từ đây chị em khóa 29 của chúng em có thêm một tài năng mới đóng góp vào gia đình khóa 29 hải ngoại. Nói xa nói gần chẳng qua nói thật, kỳ họp mặt này

như chi Cường nhìn thấy là sự đóng góp thật thật nhiều của các chị tại Nam California mà chị Stu-A-Cầu lúc nào cũng là đầu tàu gương mẫu. Chị Cường kính mến, Thư vấn tình dài, em mong chị ghi nhận tấm chân tình của em gửi đến chị. Em luôn thấu hiểu tại Hải Ngoại ai cũng phải cố gắng hết sức mình để vật lộn với đời sống, đặc biệt trong tình hình kinh tế khó khăn sau vụ nổ ngày 11 tháng 9 năm 2001, nên em chỉ mong ước : Nếu được, bằng cách nào đó, hằng năm chị cho em gửi một cánh thiệp Giáng Sinh đến chị và gia đình, để chị và em bắc nhịp cầu tri âm kể từ Giáng Sinh 2002. Trân trọng kính chào chị (Hôn chị và các cháu vạn lần) Một phu nhân của khóa 29 (khóa Hoàng Lê Cường

**NGỌC KHẮC**



# THÊM MỘT MÙA XUÂN NỮA LẠI VỀ!

Thêm một mùa Xuân nữa lại về!  
Mùa Xuân trước mặt kẻ xa quê . . .  
Mùa Xuân hi vọng chờ không thấy!  
Hăm bảy năm, Xuân, một nẻo về!

Những dấu chấm than còn chém xuống,  
Những con mắt ướt cứ nhìn lên!  
Câu thơ như thế, đau lòng viết  
(thà viết, còn hơn úp mặt rên!)

Tổ Quốc quê hương buồn thăm thẳm,  
Người đi, về, ngó, lại ra đi!  
Bắc Nam thống nhất đời tươi tắn,  
Những hội hè Xuân nói được gì?

Vẫn có chọi trâu và đấu võ.  
Vẫn ca nhạc nhẹ, cà rao kê.  
Pháo trong cát xé thi nhau nổ.  
Đời tựa như sân khấu diễn hề!

Hăm bảy năm qua, nhiều kẻ chết.  
Những người "sinh muộn" mặt bơ bơ.  
Hậu sinh khổ qua chê tiên tổ.  
Tiên tổ buồn hiu ngủ mút mùa!

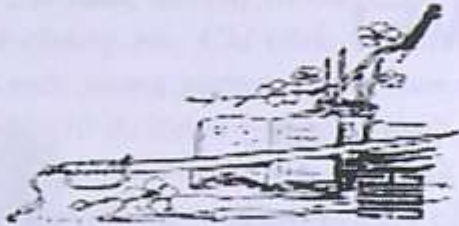
Cải tạo mút mùa chưa mút chỉ ....  
Nên chi con cháu chút lấm than!



## Đa Hiệu

---

Dân trăm triệu chẳng ai vùng dậy.  
Cộng sản canh tân cứ bạo tàn!



Thêm một mùa Xuân, thêm nghĩa địa.  
Sáng mồng một thắp nén nhang cầu . . .  
Cầu sao mả Bác tan thành bụi.  
Cầu Bắc Trung Nam sống ngẩng đầu!

Dâu biển từ xưa có hạn kỳ  
Chắc rồi "bỉ cực" sẽ qua đi?  
Xuân này chắc hẹn vài Xuân nữa  
Mới tới cái ngày của "thái lai"?

Cứ hẹn hò thôi, cứ hẹn hoài.  
Biết bao nghị quyết gác ngoài tai!  
Người dân trong nước, dân ngoài nước,  
Đón tiếp mùa Xuân:  
Tiếng thở dài!

**Trương Nghĩa Kỳ.**



# NHỮNG NGÀY XƯA THÂN ÁI

NGÔ KIM THU

**C**ứ mỗi lần được tái ngộ quý vị là em lại...giật mình, vì...hình như 1/4 năm đã trôi xong. Thời gian qua nhanh quá đổi! Cứ thế này, tái ngộ thêm 5, 6 lần nữa thì không biết em có còn không hay đã... về tới miền cực lạc nào rồi nữa.

Kỳ này ông chủ nhiệm giục bài ngay từ lúc ĐH số trước vừa xong, thành thử em có nhiều thời gian và “hồ bột” để kể lể với quý vị, chứ như kỳ trước nữa, mặc dù được ban biên tập “ưu ái” phong cho làm cộng tác viên của ĐH, em cũng đành phải chịu thua vì, mặc dầu đã được có cái kinh nghiệm hãi hùng trong quá khứ, bị kết tội là “viết bài liên quan mật thiết với hình bìa” v.v. và v.v., em vẫn chẳng chừa được cái tật từ hồi đi học, là đợi thầy cô ra đề rồi mới viết, đợi ông chủ nhiệm báo cho chủ đề của ĐH số tiếp theo rồi em mới cầm bút được. Kỳ trước nữa, tới áp ngày báo in rồi ông chủ nhiệm mới chợt nhớ ra em, mới gọi giục bài, nhưng em vừa phải làm việc sờ bỏ hơi tai, vừa cơm nước, hút bụi, dọn bếp, lau nhà tắm v.v. ở nhà phà hơi mũi, ý đâu mà ra nhanh vậy nổi hở trời? Thành thử em đành chịu, “khất” tới số này vậy. Lúc ấy, không



## Đa Hiệu

---

biết ông chủ nhiệm có đang có chuyện gì hài lòng ghê lắm không mà ông cũng chịu liền, chẳng hề cần nhân gì hết trơn, thật may mắn!

Mùa xuân là mùa nơi đây, hoa đào hoa mơ hoa mận nở hồng khắp mọi con đường, mọi góc vườn, mọi lối cỏ. Nó làm em nhớ Đà Lạt làm sao. Nỗi nhớ đậm đậm, nỗi nhớ ngùi ngùi, nỗi nhớ thê thiết... Nhưng mà, với đề tài này thì em biết viết gì đây chứ, vì, cũng như quý vị, đối với thành phố ấy, em có quá nhiều điều muốn nói, quá nhiều chuyện muốn xẻ chia, quá nhiều kỷ niệm muốn nhắc nhở, biết chọn cái nào bây giờ?

Lần đầu tiên em biết Đalat là hết năm đệ tứ, khi vừa thi xong trung học đệ nhất cấp. Số em thiệt cực, suốt từ tiểu học lên là đã phải thi liên tu bất tận. Trái lại, con em em số nó lại thật hên, lên tới đâu là được bỏ thi tới đó. Hết lớp nhất bỏ thi tiểu học, lên đệ tứ bỏ thi trung học, hết đệ nhị bỏ thi tú tài một, lên lớp 12 lại thi tú tài IBM - tú tài a b c khoanh đầu tiên, duy nhất và cuối cùng của Việt nam - chẳng phải học thuộc lòng từng dấu chấm dấu phẩy như tụi em. Nó chỉ phải thi mỗi đệ thất xong học một lèo lên hết lớp 12 ẵm cái tú tài hạng tối ưu, chỉ sui khi lên đại học là lịch sử cũng sang trang, dưới ánh sáng cách mạng XHCN cả bầy SV đi lao động là vinh quang chết bỏ mỗi độ hè về chứ chẳng còn được vì vút những ngày hè như thời tụi em nữa.

Nhà em có 5 chị em. Em lớn nhất chui vô Trưng Vương là cả bầy sau cũng chui vô theo hết lượt, từ TV trước 75 đến TV sau 75 vẫn còn có mặt. Giá hồi đó mà em chui vào Gia Long hay Lê Văn Duyệt thì chắc cả nhà lại toàn là GL, LVD không!!! Em học AI từ đệ thất tới đệ nhất. Trưng



Vương thừa đó vẫn còn lệ phải chuyển lớp mỗi năm. 15 đứa đứng cuối lớp A1 năm sau phải xuống A2, A2 xuống A3, A3 xuống A4...15 đứa giỏi nhất A4 lên A3, A3 lên A2, A2 lên A1. Có đứa vừa năm trước chuyển lên lớp em, năm sau lại chầu về hợp phố mất. Thành thử sau bốn năm từ đệ thất lên đến đệ tứ, sau ba năm từ đệ tam chia ban lên đến đệ nhất, hai lớp Tứ A1 và Nhất A1 bao giờ cũng là hai lớp giỏi nhất của trường, quy tụ những học trò cưng của các thầy cô, những “ thông minh... nhất nữ tử ” (!!!). Thi trung học, một mình lớp em không thôi 44 đứa mà đã 01 ưu, 16 bình, còn lại là bình thứ và chỉ hai cái thứ. Rốt là chuyện không hề bao giờ có. Lương thị Chi, con nhỏ luôn luôn đứng nhất về tất cả mọi môn, ẵm cái ưu. Em đỡ ẹc cũng đậu bình. Huyền và Tiên, hai con bạn ruột của em, bình thứ. Lần đầu tiên đi thi một mình - thi đệ thất còn phải ba chở đi nên không tính - mà có kết quả thế nên khi Tiên rủ Huyền và em lên Đalat ở nhà anh chị nó, ba em cho liền. Anh chị của Tiên làm và ở ngay trong biệt thự Thánh Tâm của các cha trên đường Yersin gần nhà thờ Con Gà. Biệt thự có nhiều phòng cho khách các nơi về ở. Tiên xí một phòng sát mái nhà, nhỏ xíu nhưng có cửa sổ nhìn ngay xuống vườn rất dễ thương, cho ba đứa ở chung.

Đang ở Saigon nắng nóng người đông, đường phố thì toàn xe là xe, và bụi ời là bụi nữa, tự nhiên lên một nơi chốn sao quá chừng đẹp đẽ, vừa suối nước, vừa đồi thông, đi đâu cũng chỉ thấy toàn hoa là hoa, hoa dại, hoa quỳ nở vàng những bụi cây nội cỏ ven đường, hoa hồng lộng lẫy bên hàng đậu, hoa minosa - lần đầu tiên em được thấy - thơm ngát trong những góc vườn, hoa pensée - cũng lần đầu tiên em được thấy, thiệt chứ không phải ép khô -, hoa forgetmenot tím ngát bên thềm cửa...Và những cô gái Đalat

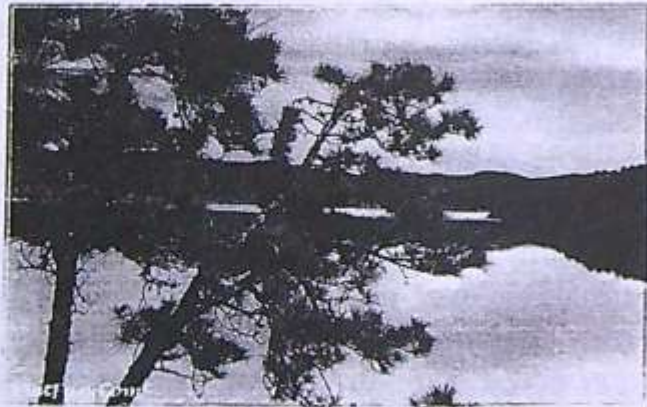


## Đa Hiệu

thì đẹp ơi là đẹp, ai cũng trắng bóc nõn nà, má hồng như những trái đào tiên và môi thì thắm như những nụ anh đào hàm tiếu bên bờ hồ Xuân Hương. Cả người lẫn cảnh đều làm em mê mẩn ngẩn ngơ, thấy Từ Thức với “lá đào rơi rắc lối thiên thai” chắc cũng chỉ như em là cùng.

Và em rủ Huyền đi... phiêu lưu mạo hiểm, thám thính Đalat... bằng chân cùng với em. Tiên thì không chịu đi. Con nhỏ chết nhất và lười biếng nên chỉ khoai mỗi màn yếu điệu thực nữ đi dạo chung quanh bờ hồ hay khu Hòa Bình là hết. Em mua một tấm bản đồ thành phố Đalat, “nghiên cứu” và thấy là để tới hồ Than Thở, thay vì đi theo đường đàng hoàng phải quanh co vòng vèo rất xa, nếu em cứ băng ngang đồi Cù, thẳng đường lên đồi xuống dốc theo đường chim bay thì em sẽ tới hồ rất nhanh, chỉ bằng 1/3 đường xe vẫn chạy mà thôi. Khi về, em có thể ngược lối cũ, hay nếu cứ đi thẳng, lên dốc xuống đồi tiếp một chút xíu nữa thôi thì em sẽ đi bộ giáp được một vòng thành phố Đalat. Nghe thật là hấp dẫn! Tụi nó lên Đalat hoài mà đâu có đứa nào dám đi như thế đâu? Đến gần xịt như Cam ly, Bích câu mà cũng vẫn còn phải chờ bố mẹ chở đi không hà.

Và em xách bản đồ cùng nhỏ Huyền băng đồi Cù tới được hồ Than Thở thiệt (bò tới nơi vừa Than vừa



Thở!!!). Nhưng tới lúc về, theo bản đồ nếu em cứ đi tiếp



hết con đường vòng, băng tiếp qua một ít đồi nữa là sẽ trở lại khu Hòa bình liền, ai dè đi một hơi ngất ngư, vừa khát vừa mệt gần sủ, khu Hòa Bình chẳng nhìn thấy đâu mà em thấy ngay một cái cổng thiết bị chắn ngang con đường, cắt ngang mất lối đi của em. Phía sau cổng, xa xa là những dãy nhà rất sạch sẽ, đẹp đẽ, ngay hàng thẳng lối. Nguyên khu vắng ngắt, chỉ duy nhất phía ngoài cổng là có một ông lính đang đứng gác rất là nghiêm túc, mặt mày trông khó đăm đăm. Thế này thì làm sao mà đi đây chứ? Con Huyền và em chúi mũi vào tấm bản đồ trên tay ngẫm cứu tiếp tìm con đường khác để băng qua vậy. Nhưng không có! Giờ này mà quay lại đường cũ thì... ôi chao, thà chết sướng hơn! Cuộc bộ trở lại con đường trùng khơi thăm thẳm ấy, em là dân Saigon chứ bộ dân Dalat đâu mà bắt đi tới cỡ đó nổi? Chung quanh lại im ời là im, không một bóng dáng chiếc xe nào để có thể leo lên cả. Sau một hồi tính tới tính lui, trên bản đồ nếu đi tiếp tục thì chỉ khoảng 1/4 đường nữa là tụi em trở lại khu Hòa bình liền, giáp đúng một vòng tròn... thám hiểm Đà Lạt, về kể chuyện chắc chắn thế nào tụi nó cũng phải lé mắt hết trơn, em quyết định đi tới! Huyền lóc cóc chạy theo em. Chỉ vòng qua cái cổng này, băng qua mấy dãy nhà kia, thẳng đường tiến tới nữa là chắc chắn bảo đảm (???) có thể nhìn thấy nóc chợ Dalat hay tháp chuông nhà thờ Con Gà liền hà. Nhưng đang hùng dũng oai phong lẫm liệt tiến tới như thế, tấm bản đồ vẫn còn đang trải rộng trên hai tay thì tự nhiên ông lính nãy giờ đang đứng im gác bỗng... nhúc nhích và chặn ngay tụi em lại (tay ông còn cầm súng giơ lên nữa, trời ạ! ):

- Đứng lại! Các cô đi đâu đây?

Con Huyền giật mình đăm hoảng, vội vàng nhanh nhẩu... đoảng:

## Đa Hiệu

---

- Dạ đi... Đà Lạt!

Em có đặc tính là cái gì bất ngờ, ngoài dự tính thường làm em khựng liền tại chỗ, nhưng chỉ ít phút sau đó, khi định thần lại là em cũng có thể “ ứng chiến” tạm tạm:

- Dạ thưa ông tụi tôi đi về chợ Dalat. Đi lối này qua khỏi đây thẳng một hồi là về tới liền à.

Chắc mặt mũi tụi em cũng không đến nỗi gian cho lắm, và cũng... đen thui ngơ ngáo đúng điệu dân Sài Gòn lên chữ chẳng trắng bóc như con gái địa phương, nên tự nhiên ông lính cũng bồng...không còn dữ lắm nữa, mà nhẹ nhàng, chậm rãi lắc đầu :

- Các cô không đi qua lối này được đâu.

- Sao vậy cơ?

- Đây là khu quân sự, không qua được.

Con Huyền lại tài lanh:

- Tụi tôi chỉ đi... một tí xíu lẹ thôi mà, nha ông?

Nhưng không được. Ông lính nhất định không cho hai đứa đi qua. Tụi em đành lếch thếch quay trở lại, nhưng cũng hên, lết chưa tới hồ thì gặp một xe lam chạy tới, hai đứa leo lên và về tới nhà thì đã gần... chiều. Khi ngồi ăn cơm tối với cả nhà anh chị của Tiên, nghe kể lại cuộc hành trình rong ruổi suốt buổi sáng của hai đứa, anh Tiên mới cho biết tụi em đã đòi đi băng ngang qua trường Võ Bị mà không được.

Vâng, thưa quý vị, đó là lần đầu tiên mà em được biết về trường của quý vị. Cuộc

“ hạnh ngộ” chẳng vui gì hết trơn. Mệt ới là mệt. Và nhớ đời!

Và cũng may mà Dalat của chúng ta thời đó vẫn thiết “hiên”. Bây giờ, dù cỡ cả bầy 3, 4, 5... nhô con mà bày đặt



bằng đôi lợi vuốt thế, dám có ngày chẳng còn thấy lại mặt mẹ cha, ha quý vị.

Hè năm sau, ba em lái xe cho cả nhà đi Đà Lạt. Thằng em em nó vô sói con. Đoàn hướng đạo của nó tổ chức trại ở Đà Lạt, ngay tại hồ Than Thở. Nó xin đi nhưng ba em không cho vì nó còn nhỏ quá, mới vừa xin vô ấu, đi một mình, dù với các huynh trưởng hướng đạo của nó, ba em cũng chẳng an tâm. Bù lại, ba em hứa cho cả nhà đi Đà Lạt và khi lên đấy sẽ chở nó tới trại cho nó chơi một ngày với các bạn.

Ở Mỹ này, đi xe nhỏ, dù chỉ đi trong thành phố, mà ngồi sáu người - dù không bị cảnh sát bắt - cũng thấy chật không chịu nổi. Nhà em chín người, bố mẹ và bảy đứa lớn nhỏ, không biết sao vẫn nhét lên được. Ba mẹ em ngồi băng trên với Liên, con em út của em. Băng dưới sáu đứa chồng chất đứa nọ ngồi lên lòng đứa kia. Xe dừng lại bất cứ nơi nào có thể dừng nên đi từ sáng sớm mà tới chiều tối mới tới. Như thường lệ, ba em chọn khách sạn Thủy Tiên vì nó ở ngay khu Hòa bình, trừ khi đi chơi xa, còn muốn đi vòng vòng quanh chợ hay quanh bờ hồ thì ngay đó, mệt là “ về tới nhà rồi “ ngay. Phía trước khách sạn Thủy tiên còn là khu thật nhiều hàng đồ ăn tối rất ư là hấp dẫn mà đi chơi xa đâu người ta cũng hay ghé về ăn trước khi về ngủ. Ba em thích nhất xôi gà. Về sau còn hàng bánh khoai cũng ngon ới là ngon và đủ thứ hầm bà lằng khác nữa mà thôi em chẳng dám múa rìu qua mắt thợ kể ra ở đây đâu vì em biết quý vị ở đó lâu hơn em, chắc chắn rành hơn em rất là nhiều về vụ này mà, ha quý vị (!??)

Ngày hôm sau ba em chở cả nhà đi hồ Than Thở, vừa đi chơi, vừa để thăm trại hướng đạo. Lúc anh trưởng trại đang dẫn thằng em em với em đi thăm lều của anh tuốt trên đỉnh

## Đa Hiệu

đôi, vừa mới chui vào lều, ngồi xuống thì bỗng một em sói chạy tới báo tin có một người bị chìm xuống hồ mới vừa vớt lên được ở dưới kia. Anh vội xin lỗi, đứng lên lấy túi cứu thương và đi liền. Em và thằng em cũng vội vã chạy theo. Xuống đến nơi, em thấy nhiều người lính với súng ống và quần áo còn ướt đang đứng vây quanh thành một đám tròn ngay cạnh khu nước nông nhất cuối hồ, nơi em vẫn băng ngang để qua hồ bên kia. Nghề của chàng, nên anh trưởng hướng đạo xắn tay áo xin phụ làm hô hấp nhân tạo liền. Tuy nhiên thật buồn, có lẽ vì ở dưới nước lâu quá, và lạnh quá, người bị nạn đã không còn có thể hồi tỉnh. Nửa giờ sau, một xe cứu thương tới và mang anh đi.

Và đó là người đầu tiên của khóa 20 đã ra đi quá sớm, ngay trong bài thực tập vượt sông. Ông chồng em - hồi đó em còn chưa quen ông chồng em,



không biết ông đang là ông nào “giữa đám ba quân” súng ống quần áo xanh lè đông ơi là đông chung quanh - nói mỗi nhóm năm người ba lô súng đạn bỏ trên phao vượt hồ, nhóm của ông-bị-nạn khi lên tới bờ, tự nhiên thấy thiếu mất một người, mới biết ông đã bị chìm từ lúc nào.

Cho tới bây giờ, lúc đang gõ những dòng chữ này, em vẫn còn nhớ thật rõ khuôn mặt tái đen của người SVSQ bên bờ hồ Than Thở xưa. Trải qua bao nhiêu cuộc bể dâu xảy đến



với trường cũ, với thành phố xưa, không biết giờ này hồn anh có vẫn còn vương vấn nơi những hàng thông, những đỉnh đồi gió cũ?

Năm sau em lên đệ nhị, là năm thi nên ai cũng phải gào bài ngay từ vừa đầu năm học. Năm “dưỡng sức” đệ tam đã trôi hoàn toàn vào quá khứ. Vừa khai trường được một hai tháng là đũa nào đũa nấy đã bắt đầu xanh xao vàng vọt từ từ vì sáng học trường công, chiều học toán lý hóa trường tư, tối học Anh văn hội Việt Mỹ, đêm thức học bài, làm bài, uống cà phê và... ngủ gục.

Vậy mà tự nhiên năm đó em lại “bị” quen một ông Đà Lạt, và tự nhiên còn bày đặt bắt chước hai cô bạn thân đang nổi tiếng là Lệ Khánh và M.H. Hoài Linh Phương, em cũng làm thơ thần nữ, trời ạ. Đang làm bài chưa xong, học bài chưa thuộc, tự nhiên

“hứng” ở đâu bỗng ào tới, không cầm bút không được (thửa ấy ở Việt Nam Ta, nhà nào cũng có người giúp việc nên dù là con gái cũng không phải nấu nướng, giặt giũ, lau nhà, cọ nhà tắm v.v...hàng ngày như bên Tây này, nhờ đó em mới có thể mơ mộng hão huyền vậy, chứ bây giờ dù nếu thời gian có quay ngược lại được như những phim khoa học giả tưởng TV Mỹ vẫn thường hay chiếu, thì cái thực tế phũ phàng của đời sống hàng ngày nơi đây chắc chắn cũng làm chết từ trong tư tưởng những lãng mạn kiểu đó, bảo đảm chẳng thể nào còn có nổi những “mầm non văn nghệ” như em thửa ấy.)

Em nói “bị” quen tại vì thực sự lúc đầu gặp ông, cả ông lẫn cả em đều chẳng ai biết ai, chẳng ai để ý đến ai cả. Em có con bạn có ông bồ SVSQ Võ Bị từ xứ lạnh về thăm, tự nhiên rủ thêm một ông bạn khác cũng về cùng, dù nhà ông



này hình như ở đâu tận Huế hay Đà Nẵng gì đó, chẳng phải Sài Gòn. Buổi tối nào nhà con bạn em cũng chơi cầu cơ hết, mà cơ thì lên để sợ, nói đủ thứ chuyện, chuyện nào cũng... hình như đúng cả! Nó làm em cũng nôn theo, dù ở trong trường, giờ ra chơi tại em cũng đã chui vào nhà để xem những lúc bà Tổng giám thị hay ông Hoàng tử Gò ( ông gác đàn dũ ơ là dũ ) không để ý để cầu rồi, và cơ ở đấy - dù có lẽ đa số là hồn ma... Tây, vì ngôi trường TV thời trước đã có lúc được dùng làm nhà thương Tây, còn khu nhà xe thì đã làm nhà xác - không biết có biết tiếng Việt không mà vẫn trả lời ào ào rằng tại em đưa nào cũng đậu hết trơn. Thành thử, dù đang học bài chẳng kịp, một tối kia em cũng ráng chạy ra nhà con bạn ( rất gần nhà em ) để hỏi cơ lại cho chắc xem năm nay em có chắc chắn đậu không. Em phải đợi rất là lâu vì nhà nó đông người lắm, và dù mỗi tối mỗi cầu rồi mà sao ai cũng vẫn còn bao nhiêu là chuyện muốn hỏi, trong đó có cả nó, ông bồ nó, và ông bạn của ông bồ nó.

Em ngồi kiên nhẫn lịch sự chờ tới lượt mình. Em chỉ có mỗi một câu duy nhất rất là ngắn gọn là “ tui có đậu hay không” thôi mà chờ mãi mọi người vẫn còn hỏi chưa xong. Đành phải sốt ruột - vì bài ở nhà vẫn còn cả đống - ngồi nhìn và nghe chuyện mọi người vậy. Và tới phiên ông bạn của ông bồ nó thì không phải ổng hỏi, mà là mọi người xúm lại “ tìm hiểu”. Một người hỏi ổng có bồ chưa, cơ trả lời có rồi. Người khác hỏi hiện lúc này bồ ổng đang làm gì, cơ nói đang đi nhảy đầm. Mọi người cười ồ còn em thì em thấy mặt ổng tái đi, dù dưới ánh đèn điện. Xong cơ hỏi mai mốt ổng lấy ai, cơ nói một cô tên Lý. Ở đâu? Ở Đà Lạt. Mọi người hỷ hả với câu trả lời thế, mới thôi không quay ổng



nữa. ( Và nghiệm lại, em thấy cơ đã nói rất là đúng, trời ạ!  
)

Tới lúc ổng trở lại Đà Lạt thì ổng gửi về cho em tờ Đa hiệu số mới nhất vừa phát hành. Vâng, thưa quý vị, đó cũng là lần đầu tiên mà em được biết tờ báo này của quý vị. Cuốn báo thật là đẹp, thật dễ thương, và bài vở thì đọc một cái là thấy Đà Lạt liền. Cả những hình vẽ cũng vậy nữa. Khác hẳn với những báo em vẫn đọc thường ngày. Em viết thư cảm ơn ổng, ổng lại viết thư trả lời lại. Và thế là ổng thành “người hơi hơi quen”!

Hè năm đó thi xong, em chỉ đậu thứ, hậu quả của những cơn hứng làm thơ thần bất tử.

Tụi nó thì vẫn bình, bình thứ từng bình, duy có Chi không lấy được cái ưu nữa như vẫn tưởng, dù nó vẫn giỏi thật giỏi. Tuy vậy, ba em vẫn cho em đi Đà Lạt, lên ở nhà Khánh. Hồi kỳ trước xưa em có kể cho quý vị nghe chuyện những ngày ở nhà Khánh rồi, phải không quý vị?

Đó là những ngày tháng chẳng thể nào quên, những ngày thật êm đềm, đẹp đẽ...

Chủ nhật đầu tiên, đi lễ xong, Khánh rủ em đi phố. Vừa lên tới khu Hòa Bình, dừng lại ở cửa hàng một cô bạn của Khánh thì bỗng nhiên một ông VB đang xăm xăm đi ngang qua, bất chợt ngừng lại, nhìn em rồi kêu lên:

- Ngu Cơ!

Em ngẩng lên thấy một ông SVSQ mặt bị chiếc mũ che kín tới tận mắt như Ninja, chẳng thể nhận ra là ai cả. Nhìn thấy mặt cả em lẫn Khánh đều ngờ ra, ổng vội cười:



## Đa Hiệu

- Anh Quân nè. Ngu Cơ lên hỏi nào vậy?

Nhờ nụ cười em nhận ngay ra là ông “ người hơi hơi quen”, bạn của bố của bạn của em, người mới gửi cho em báo Võ bị hôm trước. Ông hỏi em có đậu không, đậu có “mention” không. Trời ạ, làm ơn đừng nhắc tới cái “ niềm đau thầm lặng “ ấy của em với chứ. NC đậu nhưng đậu thứ thôi hà. Ô, thôi không sao, đậu là giỏi rồi, phải khao chứ.

Tự nhiên Khánh nói có bạn Khánh đâu đó có hẹn, và “ bàn giao” em nhờ ông dẫn đi thăm Đà Lạt giùm. Em nghi Khánh giả bộ quá vì lúc trước khi đi đâu nghe Khánh nói gì đâu. Nhưng Khánh biến mất lẹ thiệt lẹ, em đành đi theo ông vậy. Ông dẫn em đi xem thác Cam Ly, mua bánh cho em ăn ( mà em cứ thắc mắc hoài là sao ông mua nhiều quá, em ăn không hết, mà ông không dám cầm đi đường, phải vô tiệm tính gửi lại đó chút về lấy khiến em sốt ruột quá đề nghị để em cầm cho xong, mà ông cũng để em cầm thiệt!!!)

Xong ông rủ em tới thăm trường ông. Tác xi đậu lại ngoài cổng đợi, ông đứng chỉ cho em ngó một vòng trường xong lại lên xe đi về phố lại! Em không kể cho ông nghe là thực sự em cũng đã từng được... ngó trường của ông rồi, từ hai năm trước lận, chứ chẳng phải tới bây giờ đâu. Trời tự nhiên lại mưa, không biết đi đâu ông bèn rủ em đi... ăn vậy. Và chẳng hiểu có phải để khao em đậu...thứ không mà vô tiệm ông gọi một bàn kín mít đồ ăn, không biết bao nhiêu là món mà món nào nhìn cũng hấp dẫn cả, nhưng nhiều quá đổi, em mới chỉ gắp mỗi thứ một tí xíu thôi đã no. Ông cũng chẳng ăn bao nhiêu, mặc dầu em vẫn cứ tưởng lính là phải ăn nhiều lắm, mới có sức mà tập chứ. Cuối cùng ông gọi cà phê sữa nóng cho ông và cho em. Cà phê Đà Lạt thơm ới là thơm, nhất là được uống khi trời đang âm u với mưa lất phất nữa. Có điều... đó là trên lý thuyết



thôi. Trên thực tế nó... đáng quá là đáng, em mới vừa nhấp được một ngụm đầu tiên là...dội liền. Đành chỉ ngồi hít hà mùi thơm lừng rất dễ chịu của nó và hết.

Khi đứng lên rời bàn, ly cà phê của em còn độ 96%, còn đồ ăn trên bàn 90%, uống ơ là uống. Ở Việt nam không có màn to go như xứ này nên em chỉ biết tiếc thắm, và tự nhiên cứ thắc mắc hoài là chắc các ông SVSQ ĐL được cưng ghê lắm, được lãnh lương cao ghê lắm nên mới hào hoa và xài hơi hơi...phí thế mà mặt vẫn cứ tỉnh bơ vậy!!!

Thế nhưng chưa xong! Ngày hôm sau, em cũng còn phải rủ Khánh đi với em vào lại trường VB một lần nữa, vì lúc chở em về tới nhà Khánh, ổng mới chợt nhớ ra là ổng có đủ báo Đa Hiệu từ số đầu, để dành cho em, nhưng thứ ba em đã về Sài gòn rồi, không ở tới cuối tuần đợi ổng mang ra cho được, nên ổng hẹn em vô trường, cứ hỏi phòng trực ở phía ngoài cổng gọi, ông sẽ mang ra cho em. Ông còn hẹn thêm là bao giờ ổng ra trường rồi, ổng cũng vẫn sẽ nhờ một ông khóa đàn em gửi tiếp báo mới cho em nữa ( nhưng chắc có lẽ ông này quên hay còn mắc gửi báo cho người quen của chính mình, nên em chỉ nhận thêm được đúng một số nữa, sau số măn khóa 20, là chấm dứt! ). Nhờ những số báo này, em biết tên những cây bút quen thuộc của VB thừa đó, Nguyễn Trần, Phạm kim Khôi, Lôi Tam Sao Đồi Thông, Vô Tình v.v... mà trước đó em chưa được đọc vì quý vị ấy chỉ viết báo nhà chứ không chịu viết báo ngoài gì hết.

Tất cả ngần đó số ĐH em còn giữ cho tới 30.04.75 thì vì nhà ba em là nhà in, cán bộ công an tới kiểm tra ngay từ những ngày đầu tiên vừa chiếm thành phố, thành thử em không dám giữ, phải đem gửi nhà một tên bạn cùng lớp Văn khoa với em, cùng với một số báo Điều Hâu nữa. Ai dè ít tháng sau hỏi lại, nó mới thú thật với em là một bữa



## Đa Hiệu

---

má nó lục ra thấy toàn báo thứ dữ không, má nó sợ quá đem đốt mất tiêu hết rồi. Thành ra cuối cùng em chẳng còn tờ nào nữa cả.

Năm sau em lên đệ nhất. Vừa thi lục cá nguyệt xong thì gần tết, và tự nhiên trường thông báo có một buổi trại sẽ được tổ chức tại Đà Lạt cho học sinh tất cả các trường trung học Saigon và Dalat tham dự. Mỗi lớp sẽ được đi hai người, cùng với toàn ban đại diện. Lớp em là Nhất A1, nên như lệ thường, quy tụ gần hết những “tai to mặt nhớn” trong ban đại diện, gồm từ Tổng thư ký qua đủ các trưởng khối báo chí, xã hội, khánh tiết v.v. của toàn trường ( mà thật sự nguyên năm em chẳng biết tụi nó làm những cái gì nữa, trừ có khối báo chí còn lo được tờ báo xuân Mê linh! ). Chỉ mỗi trưởng khối văn nghệ và thể thao là bên lớp Nhất P1( Pháp văn) dành được, lý do là vì Mỹ Sơn, trưởng ban văn nghệ của P1 đẹp quá là đẹp, khi đi họp các em buổi chiều chạy theo thành một cái đuôi dài thông dể ngắm rồi nhất định chỉ bầu cho mình “ chị Mỹ Sơn “ mà thôi chứ không thêm bầu cho một ai khác nữa. Còn Nguyễn Thi được bầu làm trưởng khối thể dục thể thao toàn trường vì nó...bự quá. Máy tên CVA, PK, VTT, NT... thể thao cùng mình thế mà vừa thấy trưởng khối TDTT/ TV tự nhiên cũng... giạt hết, kể chi mấy trưởng nữ khác!

Thành thử trong khi các lớp khác mỗi lớp chỉ có hai người đi, lớp em kéo nguyên bấy, ban đại diện cộng thêm hai tên phó thường dân, là Thanh và...em. Tụi nó đưa nào cũng đòi đi hết trơn nhưng không đưa nào địch nổi lại cái miệng của Thanh. Nó chạy xuống phòng bà Tổng, năn nỉ ỉ ôi một hồi bà cho nó đi. Xong chạy lên lớp, nhìn thấy cái mặt em chắc



bí sị lắm, nó lại chạy xuống... năn nỉ nữa, cuối cùng bà Tổng lại đành phải cho thêm tên em vô danh sách vậy.

Nhờ vậy mà em cũng biết được máy bay C130 như thế nào. Có điều, bây giờ cái ông “ người hơi hơi quen “ của em đã ra trường mất tiêu rồi, không còn ở Đà Lạt nữa. Ông đang đi đánh nhau đâu đó tuốt tận trên miền núi rừng biên giới cao nguyên mưa bão gió lạnh mịt mùng rất là tội nghiệp, chắc đang rất là cực chứ chẳng còn như những ngày hè trước nữa. Mỗi tuần ông vẫn chịu khó viết thư kể chuyện ông đi đánh nhau cho em nghe, khi thì là thư đảng hoàng, khi thì là sổ tay, có khi là giấy tùm lum đen thui. Chắc ông là người thích kể chuyện! Hồi ông đang học khoá Rừng Núi Sinh Lầy, ông cũng ráng viết kể cho em nghe là ông học cực lắm, sáng 4 giờ đã dậy, tối về quần áo còn ướt nhep mà ai cũng mặc ướt vậy luôn để ngủ. Vậy mà vẫn triền miên thêm ngủ, vừa học vừa ngủ! Em cũng nghe danh cái khóa tàn phá sắc đẹp này rồi. Tuy nhiên, dù thiếu giờ thế, ông cũng vẫn ráng viết cho em đủ thư từ căn cứ Rừng, căn cứ Núi, căn cứ Sinh, căn cứ Lầy, cả lúc mới vừa đi dây Tử thần về nữa.

Thành ra được đi dự trại thế thoạt đầu em thật vui nhưng rồi tự nhiên lại thấy buồn muốn khóc.

Tụi em đi từ sáng sớm, thế mà khi máy bay hạ cánh xuống phi trường thì đã chiều. Tất cả học sinh các trường Sài Gòn được leo lên xe nhà binh chở về trường Bùi Thị Xuân, “ đại bản doanh ” của trại. Các lớp học ở đây được dùng làm phòng ở cho học sinh. Trường chia làm hai khu, khu con gái gần cổng còn khu nam sinh ở tuốt phía trong. TV được chia hai phòng ở ngay đầu dãy dưới nhà. Tụi em vội vàng đi khênh bàn ghế xếp hết chung quanh tường, mỗi đứa xí một học bàn làm ngăn đựng đồ của mình, rồi mượn chổi quét



## Đa Hiệu

dọn cả phòng thật sạch sẽ. Ai dè, vừa dọn dẹp xong, tụi em mới vừa mang mấy tấm trải ra bầy thì thấy cô đã vào mang theo một tin chẳng vui tí xiu nào là TV phải move lên hai phòng khác trên lầu, để nhường hai phòng đó lại cho GL. Tụi nó phản đối um sùm nhưng rồi vẫn phải vừa càu nhàu, rên rỉ, ầm ức, hậm hực, vừa ôm va ly chặn mừng leo cầu thang. Đáng nhẽ việc nhường nhịn, galant v.v... kiểu này phải nhường cho... PK mới đúng chứ mắc mớ gì mà bắt TV!!!

Nhưng may làm sao, lúc tụi em vừa bắt đầu run lập cập vì phòng ở tuốt trên lầu cao, đóng kín cửa rồi mà gió vẫn lùa qua khe lạnh cóng, thì tự nhiên thầy cô hướng dẫn lại vào và gọi tất cả

xuống sân  
nhận... chặn,  
mỗi đứa được  
riêng một mình  
một cái lặn,  
chặn dạ nhà  
binh, vừa nặng,  
vừa rất là rộng,  
làm nhà chui



vào cũng vẫn dư chỗ. Cả phòng ầm áp liền một khi, hết cả quạu cọ, cau có, complaint.

Và đó là chặn của Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam ra tay cứu khốn phò nguy... cho mượn tạm. Bao nhiêu năm rồi, mãi tới giờ em mới có dịp để được nói lời cảm ơn gửi tới quý vị. Vâng, nếu không có những tấm chắn quý giá ấy, dám khối đứa tụi em ngày ấy đã được di chuyển qua bệnh viện ở tiếp thay vì về lại Saigon sau một tuần lễ nằm sàn lớp học, đắp chăn Saigon ( mang theo) mỏng te, nghe gió



lùa vi vút qua khe cửa, cùng với cái lạnh rùng rợn của mùa đông cao nguyên rồi. Lịch sự hơn nữa, cả trại còn được mời bữa sau vào thăm trường Võ bị nữa.

Và như vậy, bữa sau lần đầu tiên trong đời em được vô thăm, đi hết một vòng xem trường của quý vị. Hôm trước em cũng đã có kể quý vị nghe chuyện này rồi, nên thôi giờ skip nó nha quý vị, không thôi em lại thành ra kể lảm lời, dài dòng văn tự mất. Nhưng mà công nhận trường quý vị đẹp thật, nhất là khu Vũ đình trường lúc đó đang mùa mimosa nở vàng khắp nơi. Tụi em phải sắp hàng rổng rảnh lên mây để đi thành thử những cây hoa của quý vị vẫn còn nguyên vẹn khi tụi em đi ngang rồi, chứ nếu được thả tự do chắc chiều đó Vũ đình trường không biết có còn hấp dẫn nữa không. Bàn tay tụi nó bứt bông trong Sở thú rất là nghề, cảnh sát trong đó canh hoài mà cũng chưa từng bao giờ bắt được mà. Nhưng Hạ Sơn cũng được một ông bạn của anh nó đang là SVSQ khóa đàn anh bứt cho một cành đem về cắm ly nước cạnh cửa sổ cho đẹp và thơm phòng. Tụi nó còn xúm xít quanh cột cờ chụp hình, em làm phó nhóm hết chụp cho đứa này lại bấm cho đứa khác, lúc về mới nhớ chính mình không có được một tấm kỷ niệm.

Khi đi ngang qua một dãy nhà kia, em nhìn thấy phía trước một tấm bảng đề “Đại Đội C”, tự nhiên ngẩng nhìn lên những dãy phòng trên lầu, em bỗng nhớ ly cà phê sữa đắng chiều mưa hôm nào, và tự nhiên muốn khóc để sợ.

Cuối năm đó, tụi em lại khăn gói quả mướp đi thi tiếp. Và, như thường lệ, lớp em lại đậu hết, với bảy tám cái bình, mười mấy cái bình thứ. Trừ một ngoại lệ! Em vẫn... thứ, như thường lệ, không khá hơn được, nhưng vẫn còn hơn “chị” trưởng lớp. Cũng vẫn như thường lệ, trưởng lớp bao



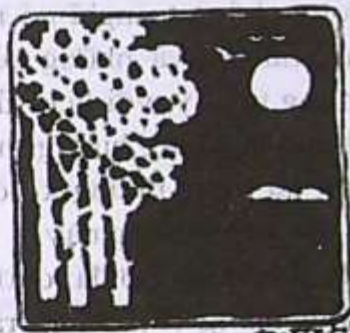
giờ cũng phải là một nhân vật giỏi ơ là giỏi, chăm ơ là chăm. Trưởng lớp A 1 nữa thì thôi, khỏi nói. Cuốn vụn vặt ban A đầy ơ là đầy thế mà Mai nhắm mắt đọc thuộc lòng cái vèo từ trang đầu tới trang cuối, chỉ lâu lâu “thầy nhắc em một chữ”. Em phục nó sát đất. Vậy mà hời ôi, học tài thi phận! Nó là người duy nhất trong lớp...rớt. Không những rớt khóa một, nó rớt luôn khóa hai nữa, phải học lại, em chẳng hiểu ra sao cả nữa. Và đó là cái ngoại lệ duy nhất của lớp em. Em chơi với nó từ đệ thất. Nhà em ở Yên đố, nhà nó ở Trần quang Khải, gần xịt nên dễ chạy qua chạy lại. Nó rớt rồi, em lên Văn khoa, nó ở lại Trưng Vương, mặc dầu cả hai trường đều gần Sở thú, tan trường ra đều chạy xe chung đường Thống nhất, nhưng em chẳng còn gặp nó nhiều như trước nữa. Cho tới một hôm, mùa hè năm sau, nó mang thiệp cưới lại đưa em, em mới giật mình, ui da, nó vẫn xứng đáng làm trưởng lớp, nghĩa là giỏi hơn mọi người, như thường! Nó đã thi đậu, và vừa đậu xong, tiểu đẳng khoa là đại đẳng khoa liền. Nó làm lạ thiệt. Hồi thi rớt kỳ trước là nó còn chưa có bồ nữa. Em còn phục nó hơn nữa vì không những nó lấy chồng lạ, nó lại còn lấy ông thủ khoa của một khóa đại niên trưởng Võ bị nữa. Ông này mà ra đường gặp mấy ông anh của những đứa khác thì mấy ông kia chào một nghỉ. Thành thử, vì có nó, khi tổng kết lại, em thấy đệ em lấy chồng thật bất kể lớp lang, dài dài suốt từ khóa 16 cho tới khóa 23, nếu có họp mặt TV, khi các bà “mày mày tao tao” mỗi miệng thì các ông sẽ phải “thưa niên trưởng” mỗi tay.

Nhưng tuy nhận thiệp cưới của nó như thế, em lại chẳng được dự đám cưới của nó để xem mặt mũi chú rể đại niên trưởng ra sao cả, dù... có tới. Thật vô duyên! Chả là vì đám cưới nó tổ chức ở nhà hàng Continental. Thanh với em chờ



nhau tới Bonard, gửi xe đàng hoàng xong hai đứa dắt díu nhau vào nhà hàng. Vừa bước lên được mấy bậc thềm, một ban nhạc nhà binh dàn ngang ngay lối vào đã đánh nhạc cái rầm chào khách khiến cả hai đứa giật bắn người, hết hồn. Rồi một ông lính chạy ra hỏi tụi em là khách của ai. Thanh trả lời họ nhà gái. Ông lính chẳng đưa vào mà bảo hai đứa đứng đợi ba mẹ cô dâu (!!) sẽ ra đón, xong ông quay ra đón khách khác mất. Đứng lơ ngơ một hồi, chẳng thấy ba mẹ cô dâu đâu, mà cả em cô dâu, bạn cô dâu cũng chẳng thấy một ai, chỉ toàn lính là lính, ban nhạc lại dọn ình ình thêm bốn năm hồi nữa chào khách với phèng la và kèn đồng làm ai đau tim cũng rất dễ tim ngưng đập, Thanh bèn rủ em đi...ăn kem và bát Bô-na cho xong, khỏi ăn đám cưới nữa, mệt quá. Và em theo Thanh.

Đám cưới xong, Mai trở thành “người lớn”, thỉnh thoảng đi đường gặp nó ngồi xe jeep nhìn rất vẻ... tướng bà, tụi em chỉ cười vẩy nhau một cái xong đường ai nấy đi, xe ai nấy chạy.



Và em có những người bạn mới của em, nó chắc có những bà bạn mới của nó, tụi em chẳng còn thân như xưa nữa. Tối ngày vận nước, em nghe đám bạn cũ kể nó đã dắt được hai con đi, ông chồng vẫn còn ở lại, và đi tù như những người lính khác, như ông “người hơi hơi quen” ngày xưa của em...

Năm 86, khi ông chồng em đi tù về, em mới có dịp cùng ông trở lại Đà Lạt, lần cuối. Từ trên một ngọn đồi rất xa, ông chỉ cho em xem lại ngôi trường cũ mờ nhạt trong ánh

## Đa Hiệu

---

nắng chiều hiu hắt. Giữa cảnh tịch mịch buồn bã của núi rừng, hình ảnh những dãy nhà im lìm xa xa ấy làm em thật sự muốn khóc.

Những người muôn năm cũ,  
Hồn ở đâu bây giờ?



Vậy mà bao nhiêu năm đã qua rồi, quý vị nhỉ. Đời quả thật một giấc mộng kê vàng, mới vừa chớp mắt đã qua một thời. Và bao nhiêu thương hải tang điền biến đổi đã xảy ra. Ngày xưa ấy, khi quý vị quỳ xuống đứng lên, có bao giờ ai trong chúng ta nghĩ có ngày chúng ta sẽ nhận xứ này làm quê hương, và những kẻ tóc vàng mắt xanh mũi lõ quanh chúng ta đây, với lịch sử với tổ tiên hoàn toàn lạ hoắc, làm những kẻ đồng hương, người đồng xứ không chứ? Chưa kể một số trong những kẻ đó lại chính là người đã đẩy chúng ta tới bước đường này!

Và ở bên kia bờ đại dương, những con đường vòng giữa hai hàng thông cũ, những rặng anh đào cuối dốc nơi xưa, và ngôi trường ấy, tất cả, tất cả, có còn nhớ, có còn đang trông ngóng những bước chân trở về?

Em đã được biết trường của quý vị từ ngày xưa xưa khi vừa mới lớn. Em đã được đọc Đa Hiệu từ những số đầu tiên in nơi trường Mẹ của quý vị. Và, em cũng đã có được hân hạnh góp mặt với Đa hiệu một lần vào thời xưa đó. Bây giờ, em lại hân hạnh được góp mặt với quý vị lần nữa trên bước đường lưu lạc xứ người này, và được làm dâu - dù là dâu... muộn - của Võ Bị nữa. Biết có ngày nào, em lại được góp mặt với Đa hiệu khi tờ báo thân yêu này lại được in ra từ đời 1515 cũ? Vâng, tới ngày ấy, dù sức có tàn, hơi có 180



kiệt, em cũng sẽ ráng viết một lời chào tái ngộ với trường cũ, với đời xưa, trước khi xa rời mãi. Trong muôn nguyện vì đã được trọn thủy trọn chung.

NGÔ KIM THU

### Phân Ưu

Được tin buồn:

#### **Cụ ông MICAE ĐỖ TRONG KHU**

Là Nhạc Phụ CSVSQ Lê Khoa Toàn, Khóa 23,  
đã tạ thế ngày 15/10/2001 tại Westminster, California;

#### **Hưởng thọ 83 tuổi**

Toàn thể CSVSQ K23 Thành thật chia buồn cùng  
anh chị Lê Khoa Toàn và tang quyến.

Nguyện xin Chúa đón rước Linh hồn  
Cụ ông MICAE ĐỖ TRONG KHU vào nơi vĩnh phúc.

**Tổng Hội Cựu SVSQ / TVBQGVN**

**Khóa 23 .**

### Phân Ưu

Liên Hội CSVSQ Úc Châu xin gửi lời chia buồn  
đến tang quyến và gia đình khóa 26 về sự ra  
đi của **CSVSQ VŨ THÁI MÔN K.26 tại VN**

Nguyện cầu hương hồn CSVSQ Vũ Thái Môn về  
nơi vĩnh hằng

**LH/CSVSQ/Úc Châu**

# LẠY TRỜI CHO TÔI QUÊN

Đưa tay gạt lệ rồi cười.  
Hình như tôi chẳng phải người nhân gian?



Hình như tôi, vượn trên ngàn  
Đường ơi gạt lệ, cười khan một mình?

Nếu đời dừng tử, dừng sinh,  
Đừng duyên tiền kiếp, đừng tình hậu lai,  
Thì không có cội trần ai,  
Thì không có chuyện thương ngày, nhớ đêm?

Từ khi Mẹ chết buồn tênh.  
Tôi xa nước tưởng rằng quên nhớ về.  
Tôi không ngờ một đêm khuya,  
Chuông reo em gọi: Mẹ ỉa chúng ta!

Thôi thì Mẹ đi theo Cha.  
Thôi thì từ đó tôi là mỗ côi!  
Đưa tay gạt lệ rồi cười,  
Hình như tôi chẳng phải người nhân gian!

Từ dầu hỏi tới dầu than,  
Trời ơi tôi có còn thẳng Lệ không?



Mấy năm đạn vác súng bóng,  
Chẳng nên tích sự,  
Non sông hẳn buồn. . . .



Mồ Cha, nắm đất đầu non.  
Bây giờ mồ Mẹ nằm nương chỗ nào?  
Tha hương ruột thắt gan bào,  
Đưa tay gạt lệ còn trào trời ơi!

Hỡi em, tôi khóc hay cười?  
Gom chi những mảnh thơ rời, đem in?  
Lẽ nào còn một chút tin?  
Lẽ nào tôi tội tôi tình của em?

Phải chi móc được trái tim,  
Tôi đưa tay bóp, tôi nhìn lại tôi.  
Mấy năm súng đạn trên người,  
Mẹ Cha dưới mộ, đất trời đảo điên!

Mấy năm tôi nhủ lòng quên,  
Té ra vẫn nhớ tiền duyên phận người!  
Ước gì làm đám mây trôi,  
Là sương tuyết rụng bên trời người ta . . . .

Tôi không nhớ nữa quê nhà,  
Mẹ Cha tôi đã mù xa bụi bờ,  
Cả em mới nhắc bây giờ,  
Cả tôi nữa – những bài thơ ghen ngào ...

**Trần Văn Lệ**

# Những người lính của ba tôi

Trần Tuấn Ngọc K.28

**K**hi 7 đứa con trai của một người lính già muốn làm lễ thọ cho ông, và hỏi ước nguyện của ông thì ông đã nhắc đến Pleiboi và chú Huấn, ông muốn mang về cho chú một cái nỏ Tây phương như là một món quà. Công việc không phải dễ dàng, vì bố tôi muốn an toàn cho chú. Đối với bố, chú Huấn là một trong những người lính bao nhiêu năm vẫn âm thầm cứ giữ mãi vị thế chiến đấu đã được phó thác. Năm đó, tôi đã hoàn thành công tác riêng ông giao phó.

Vào cuối năm 1959, có một tin làm xôn xao biết bao nhiêu người. Từ người dân đến lính và ngay cả trong trường học, học sinh cũng sầm xì với nhau. Đó là chuyện một chiếc xe Jeep quân đội bị chặn đường tại Dakto - Tân cảnh. Người đi trên xe đều bị giết, trong đó có vị linh mục Công giáo, đây là dấu hiệu đầu tiên của những đơn vị tiền sát của Quân đội Cộng Sản đã chuẩn bị đưa vào chiến trường miền Nam. Nổ súng giết, trong lúc thám sát như thế, là đã ảnh hưởng đến yếu tố bất ngờ cho cả một kế hoạch lớn, người đơn phương quyết định trong toán tiền sát, phải là một người có cấp bậc rất cao trong guồng máy điều hành chiến tranh của miền Bắc. Giới phân tách tình hình quân sự trong miền Nam từ



đó cũng đánh giá đúng nguồn tin. Quân đội nhanh chóng thành lập quân đoàn II ở Tây Nguyên.

Ngay sau đó, đầu năm 1960, Liên đoàn 61 Công Binh Kiến Tạo đã được đề trách, để làm cầu Dadkla, cây cầu huyết mạch của thị trấn Kon Tum. Mức độ quan trọng đến độ Tổng Thống Ngô Đình Diệm của nền Đệ Nhất Cộng Hòa đã chính thức đến để khánh thành con cầu khi nó hoàn tất.

Con sông Dabkla xanh ngắt vào mùa hè, khi cạn thì dòng sông chia thành nhiều nhánh, có chỗ cạn người ta đi bộ được nhưng cũng có nơi nước rất sâu. Nơi nước sâu màu nước xanh đen, lặn không tới đáy, đó là nơi các tay bơi sừng sỏ tranh đua với nhau.

Học sinh nam nữ ở quanh vùng đều lấy con sông là nơi gặp gỡ. Vì là nơi để làm quen với nhau, cho nên con sông đã trở thành kỷ niệm của bao nhiêu người, bao nhiêu thế hệ.



Đến mùa nước lũ, từ thượng nguồn đổ xuống làm mực nước lên đến cả 15 mét, chảy xiết nhìn phải sợ hãi. Nước chảy cuộn cuộn cuốn đi mọi vật. Việc làm cầu, không phải dễ dàng, người ta phải đợi mùa khô để làm móng cầu, và cầu cần rất nhiều gỗ. Bấy giờ, bố tôi là người chỉ huy, trông coi kho gỗ để làm cầu.

## Đa Hiệu

---

Kho gỗ nằm bên ngoài của một sóc người thượng có tên là Pleiboi cách xa thị xã Kontum chừng 8 Km trên quốc lộ 14 nối liền Pleiku, Kontum nằm về phía tay phải, nếu đi từ Kontum lên. Sóc Thượng có chừng 30 căn nhà chòi nằm thưa ra thành bản sóc.

Bấy giờ, tôi vừa mới biết viết. Chú Huấn, người lính của ba tôi, được thêm nhiệm vụ riêng là dạy cho tôi viết. Chú chỉ có dạy cho tôi một bài học đọc nhất. Hễ viết xong chữ, rồi mới bỏ dấu thì dấu sẽ chính xác, thành ra chữ viết sẽ sắc xảo hơn. Chỉ một bài học để nhớ đời, còn bao nhiêu thì giờ hai chú cháu đi săn thú, lang thang trong rừng núi.

Thuở ấy tôi bám theo chú như cái đuôi. Có lúc lên lên đỉnh cao, khi ánh nắng vừa mới lên để ngắm những đường cong tuyệt mỹ của núi đồi. Có lúc xuống dưới ngọn suối trong ngâm mình, nước suối trong suốt, thấy cả bàn chân. Cũng có lúc theo ngược hướng gió, tới những thung lũng, nhìn cả đàn hươu.

Bấy giờ thú rừng ở rừng núi Tây Nguyên, nhiều vô số kể. Tôi đã nhìn thấy con chim Phượng Hoàng đất khổng lồ, màu nâu bay ngang làm tối cả một khoảng trời. Đối với tôi, cánh chim to như thể trong truyện Thạch Sanh Lý Thông. Những con kên kên lượn đầy trời, có cặp cánh lớn như mảnh chiếu, rồi bầy chim Chàng Bè vào những buổi chiều bay chậm thành đàn trắng xóa, những con két nhỏ nhắn kêu ầm ĩ, đủ màu đẹp tuyệt sắc.

Rừng núi của miền nhiệt đới đẹp mà hung hiểm, kẻ không xiết.



Có lần bố tôi bắn được con Công, nặng đến nỗi phải có 3 người Thượng thay phiên nhau gánh. Tôi đi ở phía đằng sau ngắm nhìn bộ lông có vô vàn con mắt màu đen và màu xanh thẫm, xõa phủ lưng trần đen xám nắng của người gánh. Hình ảnh bấy giờ đã làm cho tôi đã liên tưởng đến một sinh vật khác. Sinh vật có đầu người, chân người với cánh chim. Hai cánh kéo dài nhịp nhàng, quét đất thành cơn bụi dài để lại phía sau. Trong hình ảnh của núi rừng, đã ghi vào ký ức tôi trong đó có chú Huấn.

Thuở đó, thịt rừng là món ăn chính hằng ngày. Những người đi săn, dùng viên đạn Garant tung lên, đầu đạn sơn đạn phá màu đen thì họ quyết định săn thú lớn, hể đạn màu đồng trơn thì săn thú nhỏ. Thú lớn thường là Nai, Hươu, Heo rừng hoặc Mãng; thú nhỏ thường là Cheo, Chồn hương, chim gà hoặc Thỏ. Mọi người chia nhau đi, hể có nghe tiếng súng thì về, chỉ nửa đêm, đã có thức ăn và mọi người quay quần bên bếp lửa. Riêng tôi, tôi chỉ ăn được thịt cheo và heo rừng.

Buổi tối hôm đó, khi còn chập choạng, chú Huấn đã mang đèn dầu để đi săn một mình. Khi nghe tiếng nổ ai cũng định ninh chú vác về một con Cheo. Nhưng khi về bên đống lửa, thấy mặt chú xanh ngắt, chú kể là chú gặp Cọp, gần lắm. Nếu không hụt chân ngã, thì đã bị cọp vồ. Nghe chú kể, tôi tưởng tượng, hai con mắt của cọp to như cái chén và đỏ hực.

Hôm sau, chú quyết định dùng dê làm mồi để săn cọp. Chú mượn con dê của chủ sóc trong làng Thượng rồi cột ở gần đầm sậy. Dê xa bấy, kêu suốt đêm, làm ai cũng sốt ruột.

## Đa Hiệu

Đến cả hai ba hôm, canh thức mà Cọp không về, chú bèn mang dê trả lại cho người chủ sóc. Người tù trưởng không bằng lòng nhận lại, họ bắt đền con khác, vì coi như dê đã hiến cho rừng. Chú Huấn thì cho rằng mượn làm sao, trả như thế là đúng có gì suy suyển gì đâu mà đền.

Vài ngày sau, chú bị thư yểm, cái bụng chú Huấn to chương như bụng con bò, gân xanh nổi lên như những chiếc đũa bẻ cong queo. Mấy chú lính khác, cởi quần áo chú ra, chỉ đắp cho chú cái chăn da màu nâu nhà binh, chú la khóc cả đêm, suốt hai ba ngày. Viên y sĩ phải tính tới việc lấy cây kim đâm vào bụng để hút bớt nước ra.



Xót quá, bố tôi phải sai người cáng chú vào làng thượng, dí súng vào đầu người tù trưởng bắt phải giải thư, còn không thì ông cho chết chung. Tôi nghe kể lại, người giải thư là người đàn bà đứng tuổi trong làng, bà ta lấy lá xanh ngâm vào bụng chú mà hút. Hút ra tóc và đất đá. Thật lạ lùng, chú Huấn khỏi bệnh chỉ trong một hay hai ngày sau đó.

Khi khỏi bệnh, chú thường xuyên vào thăm gia đình người tù trưởng. Một hôm ông tù trưởng bị bệnh sốt rét gần chết. Chú mang thuốc ký ninh vào chữa khỏi, rồi hai bên trở



thành thân thiện với nhau. Người tù trưởng có cô con gái vừa tuổi cập kê, Chú Huấn và cô gái Thượng, hai người lại đem lòng thương nhau.

Một hôm tôi bị đuổi đi sang chỗ khác để người lớn nói chuyện. Tò mò tôi tìm tới chỗ mấy chú lính đang cười đứ đờn với nhau, thì nghe lỏm được là chú Huấn đã bắt cái nước với cô con gái của người tù trưởng rồi. Sau, đến tuổi trưởng thành tôi mới vỡ lẽ, tiếng đó có nghĩa là họ đã ăn nằm với nhau.

Những buổi trưa nắng oi ả, chú thường đi với chú, để đi săn chim cu cườm, bằng khẩu súng Carbin. Nơi thật hẻo lánh cuối làng, có một ngôi nhà không có người ở, chung quanh căn nhà là hàng rào dùng những thân cây chặt ngang chôn ngược xuống sát nhau, qua nhiều năm những thân cây khô rút lại, trên đầu cây trở thành những gai nhọn. Đứng bên ngoài, thấy cánh cửa gỗ lớn khép lại nhỏ chỉ vừa đủ một nắm tay, cái khoảng hở tạo thành một gạch tối đen. Bên cạnh căn nhà, có đến hai ba căn có mái ngói, nhưng chỉ có một vách tường. Nơi đó, ổ gà đẻ, ấp, trứng đếm không xuể. Khi có người đến, đàn gà kêu âm ỉ, bay toán loạn, làm khung cảnh oi bức, im ả lạnh người lại đột nhiên náo nhiệt khác thường. Nhiều năm tháng trôi qua lũ gà rừng, vào ở luôn bên trong với gà nhà nên cả đàn biết bay, không ai bắt được. Dân bản sóc dường như có một thói quen như lời nguyên xa xưa, họ tránh khu vực đó, bụi rậm, cây cối mọc lên mất cả đường đi lối bước.

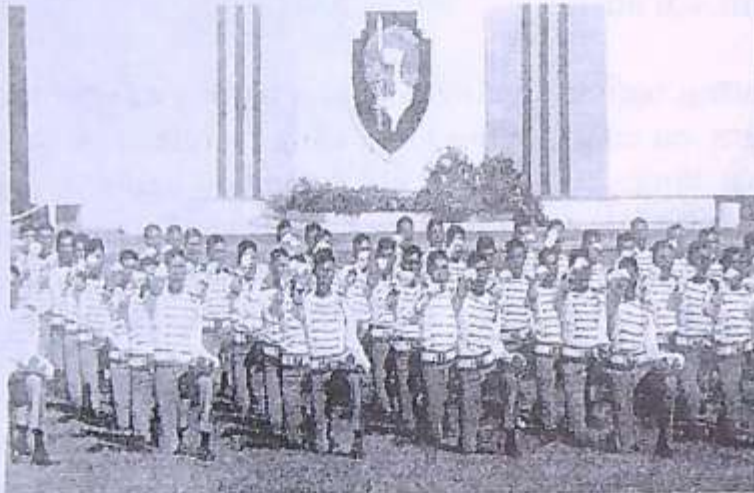
Tôi nghe chú Huấn, kể lại người chủ căn nhà, xưa làm việc cho Tây, có súng. Ai bén mảng đến, ông bắn chết. Ông ta

## Đa Hiệu

nuôi cả hàng trăm con bò. Con bò đực lớn nhất và con bò đực con mới đẻ được đeo lục lạc. Hễ đàn bò đi đến đâu thì tiếng lục lạc vang đến đó.

Đàn bò không để gần bản sóc vì sợ phá mùa màng nên thường được dẫn vào rừng sâu, cứ độ nửa năm mới về lại bản một lần. Trai tráng trong làng, muốn có vốn lấy vợ, thì theo đàn bò đi lên rừng chăn một hai năm để lấy bò làm của.

Mỗi lần về lại bản thì cả dân làng đều biết trước. Họ chuẩn bị những ghè rượu cần cả một tuần trắng trước đó. Họ dọn



đẹp hết những đồ đạc xung quanh, chỉ còn để lại những cái cối bằng cây già gạo, còn bao nhiêu mang giấu hết. Cả làng những ngày ấy không ai đi rẫy, trong làng cũng không thấy có một bóng người hay tiếng nói. Mọi người nói chuyện như thầm thì. Thế rồi, thành linh có tiếng lục lạc văng vẳng từ xa, rồi vô số tiếng vó từ xa rầm rập ùa đến như thác đổ. Đàn bò được lừa chạy ngang qua làng. Trong tiếng thét lẫn tiếng gọi nhau hỡi hùng có tiếng bò rống, lẫn tiếng roi quất lên vun vút và cả tiếng người nạt nộ. Mọi tiếng gào hú lên hỗn độn. Dân trong làng lại còn lấy kiềng



đồng ra võ vào thành một thứ âm thanh điên cuồng, quái đản.

Khi chạy ngang qua bản sóc, lăm khi đàn bò đâm sầm vào cột làm đổ vỡ tứ tán, dân làng chỉ rú cười chấp nhận như một phong tục riêng của làng. Đến thời kỳ chiến tranh sau này, con bò nhỏ đeo lục lạc đã trở thành con bò đầu đàn. Đàn bò trở thành bò rừng, không còn người chăn nữa nhưng năm nào cũng kéo nhau về, đi qua làng một hai lần. Dân trong làng hằng năm vẫn biết chính xác khi nào thì đàn bò về.

Càng về sau, đàn bò càng thưa dần. Tuy không còn người chăn, nhưng khi về đàn bò cũng vẫn còn thói quen chạy qua



làng, vào ở trong sân nhà vài ngày, rồi ra đi trong lặng lẽ.

Khi đàn bò về chuồng rồi, chỉ có một người đứng đầu coi quản đàn bò, vào trong căn nhà bí ẩn đó, ông ta đứng ngoài

## Đa Hiệu

phòng kính cẩn báo cho chủ biết là năm nay có bao nhiêu con bò. Chia phần ra được bao nhiêu, mấy con bò bị cạp bắt, mấy con bò cái và bao nhiêu bò đực.

Khi nghe báo, đôi khi có tiếng đặng hắng trong phòng, đôi khi không. Chẳng mấy ai biết mặt người chủ. Người ta truyền miệng lại là ông chủ đàn bò lai Pháp, cao ốm như que củi, có súng Tây và mắc bệnh truyền nhiễm nên chỉ được đứng bên ngoài báo cho ông biết.

Phần của làng để làm hội là một con bò đực. Dân trong làng cột bò để tể vào cái cây cọc ở giữa làng rồi cho con bò uống rượu. Trong tiếng kiêng xềng, tiếng trống gõ bình bồng vang lên, đầu bò được găm lên đầu cọc, ban ngày khi tiệc hết kên kên về rửa, trở lại cái sọ. Quanh đó, nhiều sọ bò nghiêng ngửa vẫn còn ở trên cọc. Đống lửa được đốt lên hừng hừng, đứng xa mà cuối gió cũng rát cả da mặt. Cả bản sóc say sưa suốt mấy ngày đêm như thế.

Thật hư như thế nào, hay nghe kể qua một lần, rồi nhiều năm tôi xây cất trong trí tưởng tượng, thành hình một nơi huyền hoặc chẳng, thì thực ra chính tôi cũng không phân biệt được. Nhưng căn nhà đó tôi đã nghe lời chú Huấn mà đi vào đẩy cánh cửa gỗ một lần, lúc đó vào mùa hè, khi cánh cửa kêu kệt kệt, ngoảnh cổ nhìn lại thấy mặt chú Huấn đổi sắc, thì tôi cũng thất kinh mà chạy ra. Sau, cả đời hai chú cháu không hề nói lại đến chuyện đó một lần. Tôi đã ngại hỏi, còn chú thì có lẽ không muốn nhắc đến.

Hôm đó, chú nói tôi vào lấy trứng gà mang về. Tôi lấy áo gói, hí hửng mang về đâu cả chục trứng, mẹ tôi biết được,



bà giận dữ bắt tôi mang trả lại ngay lập tức, lấy chỗ nào để lại chỗ nấy. Bảy tuổi đâu đã biết gì, vừa phải tấmtức, vừa sợ vừa đi một mình.

Lúc đi trời chiều hầy còn nắng, khi về trời đổ sập tối, sáng và tối nhanh như lật úp lòng bàn tay.

Chú Huấn và bố tôi vác súng hối hả đi tìm con.

Nghĩ đến thư yếm nên tôi tránh đi vào giữa làng và đã đi bọcvòng quanh bìa làng, làm hai người lùng lên lùng xuống nơi sóc Thượng mà không thấy. Tìm không thấy, ai cũng nghĩ, ở căn nhà gần bờ suối nơi đó, ban đêm xuống cọpv thường ra uống nước, biết đâu thằng nhỏ đã bị cọpv vô mất rồi.

Đến khi Quân Đoàn II, khuyến khích ai có thể vào sống luôn trong làng thượng để vào rừng sâu lấy tin tức chuyển quân của Cộng Sản, thì chú Huấn đã tình nguyện.

Chú ở trần đóng khố, cầ hai răng cửa xuống tận lợi, cầ hai tai bằng những đốt xương đuôi bò. Tiệc cưới người vợ Thượng của chú lớn lắm, chú đấi cả dân làng lẫn bạn bè đồng ngũ, rồi sau đó vào ở luôn trong bản sóc.

Nhìn chú Huấn, cầ răng cầ tai làm tôi ám ảnh mãi trong giấc ngủ. Hằng tháng, phát lương cho chú, người ta chỉ việc mua cá khô, mắm khô, muối và bột ký ninh rồi giao tận tay cho chú.

Mẹ của chú nghe tin người con độc nhất của bà, lấy người vợ Thượng, bà bắt chú bỏ vợ. Nếu không, thì không cho chú về nhà nữa. Hằng năm, vào lúc năm cùng tháng tận, hai vợ chồng thay phiên điu con trước ngực, ra tận bến xe, nhìn

## Đa Hiệu

những chuyến xe đò chạy liên tỉnh, chuyển bánh về Sài Gòn cho đến khi chuyến xe trừ tịch rời khỏi bến thì chú với vợ mới thui thủi quay về lại bản sóc.

Dân chạy xe đò, từ lơ xe đến tài xế vào những năm đó đều biết chú. Năm nào người vợ Thượng cũng nhẫn nại, ngồi dưới bóng cây ở bến xe, vừa đùa với con vừa nhìn chồng đờ



hàng hóa lên mui xe giùm cho các ông lơ và năm nào, khi xe chuyển bánh, những người tài xế cũng nhoài người ra cửa sổ để hỏi chú năm nay có muốn về nhà ăn tết không?

Phần mẹ chú, bà nhất định không nhận quà của chú, dầu chỉ là ít măng khô hay chai mật ong.

Tôi trao cho chú cái nỏ, nhắc lại bao chuyện đã qua hơn nửa đời người, nhưng chú lẳng lặng không nói một lời nào. Tôi nói rằng bố đã yếu lắm rồi, đi từ trước ra sau phải đứng lại thờ nhiều lần nhưng bố thường nhắc và quý trọng chú lắm.

Tôi chậm rãi nói lại lời bố tôi nhắn với chú Có rất nhiều người con tận tụy với tổ quốc như chú, nhưng chưa được đáp đền. Bố thương chú như ruột thịt, bố gửi cho chú, như gửi chút tình anh em.



Giữa căn nhà chòi, không một tiếng động ngoài tiếng củi cháy lạch tạch. Chú vẫn ngồi yên không lên tiếng, chỉ vùi thêm ít củi vào bếp lửa. Chú trầm ngâm, ánh mắt nhìn vào đồng lửa bập bập điều thuốc nét mặt không hề thay đổi.

Chú cầm cái nỏ mân mê, rồi không biết bao lâu chú đứng dậy quay lưng. Tôi tưởng chú tìm chỗ treo nỏ, nhưng thấy chú đang gượng và vịn đầu vào cây cột. Tôi thấy mảnh da nhẵn nheo đằng sau vai của chú rung lên lẩy bẩy. Khi quay lại, tôi thấy mắt của chú đỏ.

Tôi vẫn không chắc chú Huấn đã hiểu tôi nói gì, mãi cho đến lúc bấy giờ tôi mới biết, chú hiểu nhiều lần hơn lời tôi thổ lộ ra.

Khi đưa tôi ra lại bìa làng, đón được xe đò. Trong khoảng khắc cuối cùng, chú Huấn đột nhiên, nhìn vào cái gùi và nói rõ ràng từng chữ:

- Cho chú cám ơn ba.

Tôi nghe xong mấy tiếng, quay nhìn lại ánh mắt chú mà cảm động đến nổi cả da gà.

Bây giờ thì chú Huấn đã mất, bố tôi, ông cũng đã mất. Ông mất vào ngày 14 tháng 9 năm 2001, khi mùa xuân ở miền Nam bán cầu đã bắt đầu.

Buổi sáng hôm ấy, không dậy uống trà sáng nữa ông đã ngủ luôn trong giấc ngủ. Trong khi soạn căn phòng của ông,

## Đa Hiệu

chúng tôi thấy trong số những bản sao gửi tiễn về với nhiều lá thư của những người lính của ông. Trong số những lá thư đó, tôi thấy có tên Năm Hùng, Ông Lợi, Chú Vách, Ông



Tư, Chú Thành hai vợ, Ông Liễu.

Cả cuộc đời dính liền với binh nghiệp, đến vào lúc cuối của cuộc sống, ông vẫn tốt, giúp đỡ và cư xử đậm đà với những người lính cũ năm xưa của ông, trong đó có cả lá thư cảm ơn của Thiếu tá Nguyễn Hùng Vĩ, người chỉ huy trực tiếp của ông, của tiểu đoàn 202 Công Binh chiến đấu.

Trong những vòng hoa mang đến trong ngày an táng, tôi thấy có vòng hoa, nền làm bằng Vạn Thọ Vàng, có hoa Cúc Đỏ kết thành cờ vàng ba sọc đỏ của cựu SVSQ K28 Đà Lạt. Cảm ơn bạn Phạm Phước Hiến K28, cái vòng hoa màu



cờ của đại diện khóa 28, tặng bố tôi, thực xứng đáng nằm trên đầu mộ của ông.

**Trần Tuấn Ngọc K.28**  
Western Australia, Sep 2001

### **Phân Ưu**

Được tin buồn:

Cựu SVSQ / TVBQG Khóa 1

**Martino NGUYỄN VĂN THIỆU**

Cựu Trung Tướng Việt Nam Cộng Hòa

Nguyên **Tổng Thống Việt Nam Cộng Hòa,**

Đã được Chúa gọi về ngày 29 tháng 9 năm 2001, nhằm ngày 13 tháng 8 năm Tân Tỵ tại Boston, Hoa Kỳ.

**Hưởng thọ 78 tuổi**

Xin Thành thật chia buồn cùng

Bà Quả Phụ Nguyễn Văn Thiệu và tang quyến.

Nguyện cầu linh hồn MARTINO

sớm được về nơi vĩnh phúc.

**Các Cựu SVSQ, Khóa 1**

# Lòng Riêng Như Được

Nguyễn Văn Ngọc



địa chỉ liên lạc:  
nguyễn văn ngọc  
P.O. Box 5923  
Bridgeport, CT 06610  
điện thoại: (203) 338-0278  
vi thư: [ngoched@aol.com](mailto:ngoched@aol.com)



# VÀI DÒNG KỶ NIỆM 44 NĂM TỪ MÁI TRƯỜNG MẸ

(1958-2002)

*Viết cho Khóa 15 nhân ngày họp Khóa năm 2002 tại Bắc California*

*C3, K15*

**M**ùa Xuân năm 1958, Khóa 15 TVBQGVN với con số rất khiêm nhường, chỉ vỏn vẹn 61 chàng thanh niên trai trẻ tự nguyện lựa chọn học đường trong lứa tuổi đôi mươi, để bước vào ngưỡng một ngôi trường quân sự lớn nhất vùng Đông Nam Á. Ngôi trường mang tên là Trường Võ Bị Liên Quân Đà Lạt và sau đó được đổi là Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam vào năm 1960, trong lúc Khóa 15 đang thụ huấn tại trường. Thấm thoát đã 44 năm qua, tuổi lính tính đến tháng tư năm 1975 là 18 quân ngũ, tuổi đời tính theo trung bình anh em chúng tôi nay đã trong ngoài 65, chấm điểm đáo hạn hưu trí theo gót chân của các bậc cao niên, lão thượng đang tìm nơi núp bóng chiều tà. . . Nhìn lại 44 năm tình bạn, từ một mái trường thân yêu của xứ đồi thông, của hồ Than Thở..., quả thật là một quãng đường dài trong một cuộc đời đầy sóng gió trầm bổng, ba chìm bảy nổi của kiếp trần gian... Khóa 15 Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam trong tiếng gọi đàn, sẽ cất cánh tứ phương, lần nữa tìm về tổ ấm của đại gia đình Khóa Lê Lợi, trở về miền Bắc Ca-li, để quây quần bên nhau ôn cố tri tân, kỷ niệm từ 44 năm ngày nhập trường

## Đa Hiệu

Võ Bị Quốc Gia Việt Nam (1958-2002). Mái trường mẹ, tuy đã bị nhuộm đỏ, thay ngôi đổi chủ, nhưng vẫn còn sừng sững bên cạnh chiếc hồ mang tên Than Thở, lãng mạn oái oăm... , ngày đêm vẫn còn thở than, ngóng chờ những chàng trai của 31 Khóa cựu Sinh Viên Sĩ Quan, vượt cánh không gian thời gian nuôi hi vọng trở về.... nối lại bàn tay tình mẹ con của một thời oanh liệt trong mái trường xưa...

Viết lại những dòng kỷ niệm từ 44 năm qua, rõ ràng không phải một việc làm đơn giản, vì trí nhớ nhân sinh không như một máy điện toán (computer), bị giới hạn và thường bị phôi nhạt theo bóng thời gian... Những gì ghi lại trên trang giấy này chỉ là hồi tâm góp nhặt của chính mình hay từ những người bạn đồng khóa trao cho, lẽ dĩ nhiên chắc chắn



HỘI TRƯỞNG HÒA BÌNH - (Đà Lạt) - CHỢ MỚI

sẽ có nhiều sai lạc và thiếu sót không tài nào tránh khỏi.

### **Khóa ít nhất trong lịch sử Võ Bị?**

Khóa 15 nếu không lầm, được xem như khóa ít nhất trong lịch sử TVBQGVN, ra trường chỉ vỏn vẹn 55 thiếu úy và 2 chuẩn úy. Tổng số trúng tuyển toàn quốc thi vào K15 là 88 thí sinh trong số khoảng 2400 (?) người dự thi. Nhưng khi trình diện tại trường chỉ có 64 học viên. Có hai nguyên

200



nhân về số lượng thâm nhập khóa 15 quá khiêm nhường và giới hạn. Thứ nhất vì khóa học có chương trình 4 năm trắc nghiệm đầu tiên, thời gian quá lâu nên các học sinh trung học dân sự ngần ngại không muốn vào. Thứ hai vì sự tuyển chọn khắc khe, chỉ tuyển chọn 88 người trong số 2400 ứng viên dự thi. Với 64 chàng trai trong tuổi thơ mộng học trò, chúng tôi hơn hở bước vào ngưỡng cửa trường Võ Bị Liên Quân Việt Nam vào ngày 5 tháng 3 năm 1958. Ra trường vào ngày 3 tháng 6 năm 1961 với tên khóa Lê Lợi. Tổng cộng thời gian thụ huấn là 3 năm 2 tháng 28 ngày.

### **Ai Đã Ra Đi Ai Còn ở Lại?**

Nhìn lại quãng đường 44 năm, vượt mức thời gian và không gian của một cuộc sống mệt mỏi ê chề, hơn nữa đời người dân thân binh nghiệp, ai còn ai mất, ai ở ai đi? Khởi điểm từ một con số quá nhỏ bé, 64 Sinh Viên Sĩ Quan Khóa 15 bị các niên trưởng Khóa 13 hành xác chỉ trong mấy tuần lễ sơ khởi, dần dà đã Khóa 15 bị rút dài 6 mạng. Những người bị loại ra dân sự hoặc vì thiếu sức khỏe hay không chịu nổi sự kham khổ huấn nhục 8 tuần lễ sơ khởi, nên tìm cách để thoát ra lò luyện thép của trường Võ Bị. Một thí sinh bị đuổi vì sử dụng bằng tú tài giả.

Kết cuộc, chỉ còn lại 58 SVSQ đeo đuổi học tập cho đến năm thứ tư của cuối niên học. Tuy nhiên, vào thời điểm K15 chuẩn bị ra trường, một tin sét đánh sảng sốt và đau buồn đến cho K15 : bạn đồng khóa SVSQ Lê Vũ Minh (LVM) trên đường đi về bệnh viện Ngô Quyền để chữa bệnh lao ở Thủ Đức, vì quá mệt ghe vào Định Quán, ngồi nghỉ tại văn phòng của một Trung úy trưởng đồn, lợi dụng sự vắng mặt của vị trung úy này. LVM đã sử dụng súng của vị trưởng đồn tự tử, sau khi để lại nhiều bức thư trắng trời. Theo sự

## Đa Hiệu

---

phỏng đoán, có lẽ vì quá thất vọng sau hơn 3 năm học tập mà vẫn không tốt nghiệp vì cơn bệnh ngặt nghèo cứ tiếp đeo đuổi, nên bạn LVM đã không còn mơ tưởng gì đến sự sống nữa... ?

44 năm qua ai còn ai mất? Những đứa con của Khóa 15 đã gây cánh ra đi cho đến hôm nay là 15 anh em. 12 tử trận (Hà Thức Bằng, Vi Văn Cảnh, Trần Tấn Đản, Lê Minh Hoàng, Nguyễn Chu Khơi, Mai Ngọc Liên, Vũ Thế Mẫn, Vũ Thế Minh, Trần Ngọc Thiệu, Nguyễn Văn Tính và Lê Ngọc Túc); 1 tự sát trên đường đi cải tạo ra Bắc (Nguyễn Văn Nhiều), 1 chết tại trường (Lê Vũ Minh), và một bạn ra đi vì lâm bệnh tại Hoa kỳ (Nguyễn Văn Diễm).

Những người ở lại của đại gia đình Khóa 15 bây giờ chỉ còn 42 : 40 ở hải ngoại, 2 người bạn còn kẹt lại ở Việt nam vì không đủ điều kiện xuất ngoại, 1 chị quả phụ ở Hoa kỳ; và 4 chị quả phụ hiện đang còn ở Việt nam.





## Giao Thời và Lận Đận

Khóa 15 TVBQGVN là một khóa giao thời giữa chương trình huấn luyện cũ và mới tại trường Võ Bị, và là khóa khởi đầu thời biểu thụ huấn 4 năm của nền đệ nhất cộng hòa, do cố tổng thống Ngô Đình Diệm muốn nâng cao TVBQGVN tương đương với trường Võ Bị West Point của Hoa Kỳ và hạng nhất trong vùng Đông Nam Á. Khóa 15 cũng là khóa có thời gian thụ huấn lâu nhất : 3 năm 3 tháng, kể từ khóa 1 đến khóa 22A (khóa 22B bắt đầu chương trình 4 năm). Trải qua đến 3 vị chỉ huy trưởng: Cố tổng thống Nguyễn Văn Thiệu (hồi đó cấp bậc trung tá) : 1958-1959; cố trung tướng Lê Văn Kim (1959-1960) và sau cùng là cựu đại tá Trần Ngọc Huyền (1960-1961). Ra trường vào năm 1961, tuy học chương trình 4 năm, nhưng đến 10 năm sau, vào ngày 1 tháng 3 năm 1971 mới được cấp phát Văn Bằng Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam, do đề nghị Tổng Cục Quân Huấn Bộ Tổng Tham Mưu sau khi cứu xét lại chương trình huấn luyện của Khóa 15 TVBQGVN. Nguyên nhân có sự chậm trễ - theo nguồn tin chưa được xác nhận - là vì hồi đó cựu trung tá Trần Ngọc Huyền, trong chức vụ văn hóa vụ trưởng, và sau là chỉ huy trưởng, cho rằng khóa 15 là con ghẻ của trường Võ Bị (?). Trung tá Huyền đề nghị với Bộ Tổng Tham Mưu cho ra trường sớm (3 năm 3 tháng thay vì 4 năm), bỏ rơi mặc cho thế sự lằng lờ..., để rồi không cấp Văn Bằng TVBQGVN (vì chưa đủ 4 năm) tương đương với bằng cử nhân khoa học dân sự. Cũng vì sự chậm trễ cấp bằng nầy nầy nên có một số CSVSQ / TVBQGVN, không biết vô tình hay hữu ý đã phao tin đồn trong tập thể Võ Bị là văn bằng TVBQGVN của Khóa 15 là “bằng giả”(?). Chính người viết bài đã bị

## Đa Hiệu

một niên đệ Khóa đàn em "chất vấn" qua một cuộc đối chất hi hữu đòi trưng dẫn bằng chứng một cách lạ thường khó hiểu (?).

### **Chương Trình Huấn Luyện Đặc Biệt**

Ngoài những huấn luyện căn bản văn hóa (10 tháng) và quân sự (2 tháng) hằng năm tại trường, Khóa 15 hân hạnh được thụ huấn một vài chương trình đặc biệt, mà các khóa khác không áp dụng.

1. Huấn luyện quân sự trong rừng : Hằng năm Khóa 15 có 2 tháng huấn luyện quân sự ở Melon Ragley thuộc quân Đơn Dương, cách xa trường vào khoản 30 cây số. Đây là một khu đất của người Thượng nằm sâu trong rừng được chính phủ mua lại để làm bãi tác xạ. Khóa 15 phải cắm trại ngủ trong các lều ở tent tại Melon suốt 2 tháng trời (không được về trường) để ngày đêm thực tập tác chiến và dạ chiến, thảo lệnh hành quân... Ban đêm vào mùa đông khí trời lạnh lẽo tuy ít ngủ, nhưng tay súng luôn kề vai vì sợ các thú dữ trong rừng viếng thăm bất cứ lúc nào. Cuối tuần vào mỗi thứ bảy vẫn bị sĩ quan cán bộ không tha, khám xét, hít đất dã chiến đều đều... Tuy nhiên sau khám xét vì không được về trường, chứng nào tật nấy nhiều anh em rủ nhau hành quân vô các làng thượng kế cận để kiếm các thượng nữ bướm ong cho đỡ buồn... Khổ thay sau này đã có mấy nàng theo lên tìm kiếm tại trường làm cho các bạn này phải trốn chui trốn rủi trông thật thảm thương... Sau 2 tháng huấn luyện quân sự trở về trường, các SVSQ K15 đều trở thành công dân người Thượng, mặt mũi ai nấy đen



dui xấu xí trông chẵn giống ai, các cô gái Đà Lạt đều thay lòng đổi dạ và thất vọng tràn trề...

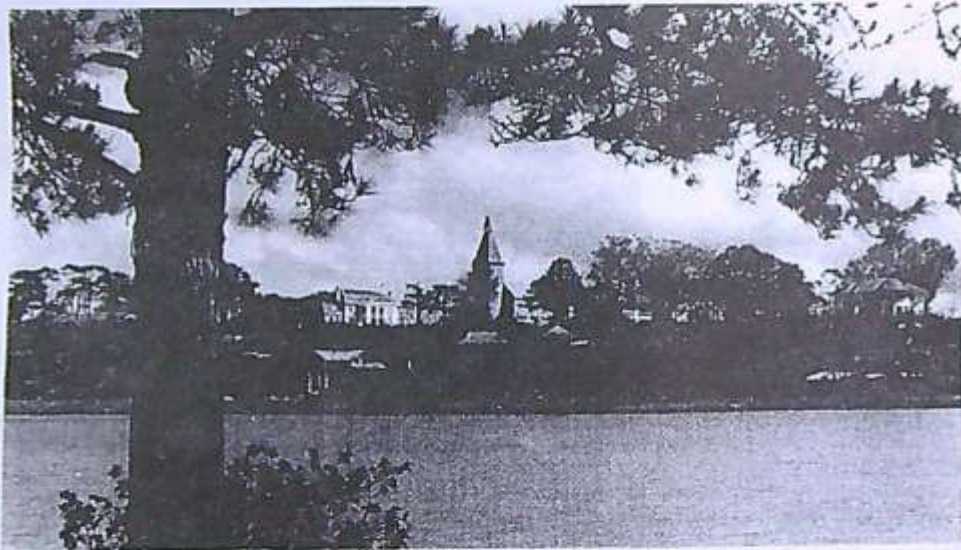
2. Học tập chính sách dinh điền : Vào tháng 5 năm 1960, theo chỉ thị của cố tổng thống Ngô Đình Diệm, Khóa 15 được 2 chiếc máy bay C47 của Không Quân Việt Nam chở lên Ban Mê Thuột để học tập dinh điền, áp chiến lược, một quốc sách nóng hổi của ông Ngô Đình Diệm đề ra hồi đó. Tất cả SVSQ Khóa 15 được ở tại câu lạc bộ Sĩ Quan Ban Mê Thuột trong 1 tuần lễ để thăm viếng, quan sát các cơ sở tân lập dinh điền tại quận Đát Lý và Lệ Thanh. Người thuyết trình và hướng dẫn là trung tá niên trưởng Albert Nguyễn Cao, thủ khoa khóa 2 TVBQGVN.
3. Huấn luyện Thiết Giáp, Pháo Binh : Cũng trong năm 1960, Khóa 15 được đưa lên Ban Mê Thuột, Pleiku để huấn luyện đặc biệt về thiết giáp và pháo binh trong thời gian 1 tháng. Tại đây khóa 15 có cơ hội học tập lái xe thiết giáp khối bụi tưng tóa ngập trời và thực tập bắn pháo binh.

### **Du Hành 4 Vùng Chiến Thuật**

Để quảng cáo về sự trưởng thành của TVBQGVN, Bộ Tổng Tham Mưu quyết định đưa liên đoàn sinh viên sĩ quan đi du hành biểu diễn khắp nơi khắp 4 vùng chiến thuật. Khóa 15 và Khóa 14 đã xếp bút nghiên nghỉ học lên đường du hành đến các bằng đường bộ trên 44 chiếc xe GMC, đi đến các thị trấn tỉnh lỵ miền Trung 1 tháng và sau đó về miền Tây 2 tuần lễ. Tại mỗi thành phố lớn như Nha Trang, Qui Nhơn, Đà Nẵng, Huế, Hội an, Vĩnh Long, Cần Thơ, v.v. đều được các giới chức địa phương tổ chức buổi lễ trịnh trọng giới thiệu Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam, sau đó

## Đa Hiệu

liên đoàn Sinh Viên Sĩ Quan trong bộ đại lễ diễn hành qua khán đài. Mục đích là để tuyên truyền sự lớn mạnh của QLVNCH và khuyến dụ các học sinh trung học dân sự vào trường Võ Bị, nơi đào tạo những chàng trai tuấn tú lý tưởng, văn võ toàn tài. Cũng trong cuộc du hành này, khi đến tỉnh Quảng Trị, các SVSQ được cho mặc thường phục để viếng thăm cầu Bến Hải. Con sông chia cắt từ vĩ tuyến 17 Nam Bắc theo hiệp định Geneve. Khổ cực nhất trong các cuộc du hành này là phải o bế bộ đồ đại lễ được đóng thùng, khiêng lên vác xuống từ chiếc GMC chuyên chở đi đây đó



khắp 4 vùng chiến thuật.

Một câu chuyện vui được bàn tán nhiều trong chuyến du hành miền Trung là khi đến thành phố Nha Trang, vì thời gian quá eo hẹp không cho phép SVSQ thong dong ở thả bóng bất duyên ngoài bãi biển, nên một niên trưởng rất đào hoa Khóa 14 tên H..., đã vội vàng mãi mê ở đôi ta trên một



chiếc xe cyclo đạp..., chẳng may bị cơn gió lốc thổi mạnh hay vùng vẫy cực kỳ(?)xe bị lật ngửa, làm tung tóe lộ thiên hai dung nhan trắng trẻo giữa thanh thiên bạch nhật trên xa lộ dọc đường bãi biển Nha Trang.... mà mỗi khi nhắc đến không ai nhịn được tiếng cười vang....

### **Sinh Hoạt K15 ở Hải Ngoại**

Lìa bỏ nơi quê cha đất tổ theo vận mệnh đen bạc của đất nước, Khóa 15 ở hải ngoại dần dà đã tìm lại tổ ấm hợp quần tứ phương trên miền đất lạ xứ người. Sinh hoạt chính yếu của anh chị em trong đại gia đình Khóa 15 hải ngoại tựu trung vào hai mục tiêu: Hội Ngộ và Tương Trợ. Tuổi đã bạc đầu, và đã là thất thập cổ lai hi, tình nghĩa lại càng thấm thía, khát khao gắn lại nhau hơn. Để hâm nóng tình nghĩa khát khao mong mỗi đó, Khóa 15 TVBQGVN ở hải ngoại cứ 2 năm, từ khắp bốn bề năm châu, chúng tôi lại có dịp gặp nhau một lần để nhìn lại mặt nhau chia sẻ ngọt bùi, để kiểm điểm ai còn ở lại, ai đã chống gậy xe lăn, và ai đã đành lòng bỏ anh em ra đi.. Vì vậy trước khi từ giã, lời cầu chúc chân thành giữa anh chị em chúng tôi là, cuộc hội ngộ kỳ tới xin đừng có ai chống gậy, xe lăn... vì tuổi tác của Khóa 15 nay đã xế chiều, răng rụng xuống giường chứ không còn mộng mơ trắng rụng xuống cầu của tuổi lứa đôi... Ngoài ra để duy trì liên lạc trao đổi tin tức đó đây trong nội bộ gia đình, một bản tin định kỳ là một dây thông tin vui buồn đến tận mọi gia đình Khóa 15. Để nói lên tình cảm dạt dào khát khao của cuộc hội ngộ, xin chia sẻ tâm tình của một người bạn đồng Khóa bên tận trời Âu, sau một cuộc họp khóa của Khóa 15 tại Hoa Kỳ : . Đọc bản tin và xem những hình ảnh của kỳ họp Khóa vừa qua, tự nhiên tao thấy cái dư âm của những ngày họp mặt vừa qua như còn



## Vui Cười

### Kỹ Thuật Giảm Cân!

Một thiếu nữ rất là “nặng ký” đến phòng mạch B.S để vấn kế về cách giảm cân. Sau đây là đối thoại giữa bác sĩ và bệnh nhân

B.S: - Muốn xuống cân thì một trong nhiều cách giúp cho việc giảm cân là vấn đề ăn uống phải kiêng cử - Cô đã thử kiêng cử chưa ?

B.N: - Tôi đã làm rồi nhưng không có hiệu quả.

B.S: Tỏ vẻ rất trầm ngâm, vì cô cao 5 feet và nặng 165 lbs thì over hơi nhiều.

B.S hỏi tiếp: - Cô đã tập lắc đầu chưa ?

B.N: Hơi ngạc nhiên và hỏi lại: Tập lắc đầu ?

B.S: - Đúng - Tập lắc đầu để trị nặng cân

B.N: Lắc đầu ra sao và lắc đầu khi nào?

B.S: Lắc đầu như bình thường và lắc đầu hoàn toàn mỗi khi có người rủ đi ăn !

B.N: okay!

Hết ý !?!??



## Tin vui:

KHÓA 15 TVBQGVN HÂN HOAN CHÚC MỪNG  
CÁC DÂU HIỀN RỂ QUÝ SAU ĐÂY :

Thứ nữ của anh chị Võ Trung Thứ là  
cháu **VÕ HUỲNH NGỌC TRANG**  
đã đẹp duyên cùng  
cháu **DAVID DƯƠNG**  
vào ngày 11-11-2001, tại San Jose, CA

~~~~~

Thứ nam của anh chị Đoàn Thế Cường là
cháu **ĐOÀN ĐỨC MINH**
đã kết hôn cùng
cháu **NGUYỄN LAN MICHELLE**
vào ngày 1-12-2001, tại Justin, CA

Đại diện Khóa 15 chân thành gửi lời chung vui
cùng hai họ và chúc mừng các cháu
trăm năm hạnh phúc, trọn đời mãi mãi có nhau.

Gia đình Khóa 15 TVBQGVN

Tin vui

Nhận được tin vui gia đình
CSVSQ Bùi Văn Tre B/23 làm lễ Vu Quy cho

Thứ nữ Tammy Bùi

Đẹp duyên cùng

Cháu Brian Lý

Thứ nam của anh chị Lý Tiểu Quang Lễ Vu Quy được cử hành vào ngày 24-11-2001 tại San Mateo, CA. Thành thật chung vui cùng quý anh chi. được Dâu hiền Rể thảo. Thân chúc các cháu Sắc

Cầm Hảo Hiệp – Trăm Năm Hạnh Phúc

Gia đình CSVSQ K23 TVBQGVN

Tin Vui

Được tin Cựu SVSQ Phan Văn Hà K23 làm lễ Vu Quy cho thứ nữ,

Cháu ANA PHAN NỮ TỬ VƯƠNG

Đẹp duyên cùng

Cháu BENEDICTO VÕ VĂN LỘC

Trưởng nam của Ông Bà Võ Văn Phước. Hôn lễ được cử hành vào ngày 29 tháng 12 năm 2001 (nhằm ngày 15 tháng 11 năm Tân Tỵ) tại San Diego, CA. Xin thành thật chung vui cùng gia đình và hai họ. Cầu chúc hai cháu Trăm năm hạnh phúc.

Hội Cựu SVSQ / TVBQGVN San Diego

Khóa 18 họp mặt kỷ niệm 40 năm

Tình nghĩa keo sơn gắn bó giữa những người bạn cùng khóa, cùng một Trường Mẹ đào tạo và hun đúc đã thể hiện qua buổi họp mặt chân tình kỷ niệm 40 năm của khóa 18 Texas tại tư gia của CSVSQ Cao Quốc Quới tại Fort Worth, ngày 12 tháng 1 năm 2001.

Những CSVSQ/TVBQGVN K18 đã từ nhiều nơi, không quản ngại sự xa xôi cùng về sum họp gồm có các bạn về từ Houston, Austin, Louisiana: Nguyễn Văn Ấn, Trần Văn Bường, Lê Ngọc Bửu, Trương Văn Cao, Hà Kỳ Danh, Phạm Văn Hòa, Trần Nguyên Khóa, Trần Toán, Lưu Văn



Đa Hiệu

Chương, Đỗ Văn Hạnh, Nguyễn Văn Dũng, Nguyễn Văn Bê, Trần Văn Thiết, Cao Quốc Quới.

Trong buổi họp mặt có sự hiện diện của niên trưởng Đinh Văn Mễ K16, hội trưởng hội CSVTVBQGVN/Fort Worth-Dallas, được K18 mời làm khách danh dự.

Anh chị Cao Quốc Quới đã có nhã ý “bao” hết cho buổi tiệc. Chị Quới đã tự tay làm những món ăn “chơi” và ăn “thiệt” đặc sắc từ món gỏi thịt bò cho đến món chạo tôm, cháo đồ biển thập cẩm v...v... lại thêm có món tráng miệng hấp dẫn của “đầu bếp thứ thiệt” từ Louisiana: chị Chương.

Bạn Trần Văn Bường, đại diện khóa tại Texas đã mở đầu với vài lời tâm sự, bạn Bường cảm ơn mọi người không ngại đường xá xa xôi đã về họp mặt đông đủ đồng thời cảm ơn anh chị Quới đã có lòng mời mọi người họp mặt tại nhà anh chị.

Câu chuyện giữa những người bạn thân thương gặp nhau, chuyện trò như pháo Tết, nào là ôn lại những kỷ niệm vui buồn của thuở còn sống chung dưới Trường Mẹ thân thương, kể cho nhau nghe những kinh nghiệm những câu chuyện trên bước đường lưu lạc, xa quê hương, những câu chuyện đắng cay trong lao tù CS sau năm 75, nhắc nhở, thương tiếc những người bạn đã ra đi vĩnh viễn ở quê hương cũng như là ở hải ngoại, nhất là khi xem lại cuốn phim kỷ niệm của những ngày xa xưa cho tới những ngày sống trên đất khách do bạn Lành thực hiện.

Các chị thì lãng xãng phụ trong bếp, chuyện trò vui vẻ không thua gì các đấng phu quân. Chị thì lật rau, chị thì chiên bánh...chị Chương lại lo sắp sẵn những dụng cụ, thịt, rau cho nồi bún bò ngày mai...

Trước khi qua phần uống trà, các bạn K18 và các chị chụp hình lưu niệm chung quanh một bánh sinh nhật, trang trí thật đẹp: “kỷ niệm 40 năm khóa 18 TVBQGVN, cũng do anh chị Quới đặt.



Chuyện trò không muốn dứt nhưng trời đã khuya, gió bắt đầu chuyển lạnh hơn, một vài bạn ở tại Fort Worth phải tạm chia tay để ngày mai gặp lại, những bạn ở xa thì nghĩ đêm lại nhà anh chị Quới.

Sáng hôm sau các bạn lại họp mặt để dùng điểm tâm bún bò do “đầu bếp trứ danh” từ Louisiana, chị Chương nấu. Câu chuyện lại tiếp tục tưởng chừng như không bao giờ

Đa Hiệu

cạn. Nhưng...cuộc vui nào rồi cũng phải tàn. Những người bạn ở xa lại lo khăn gói lên đường về nhà.

Buổi họp mặt kế tiếp để kỷ niệm 41 năm, ngày mãn khóa K18, sẽ được tổ chức vào ngày Thanksgiving năm 2002, tại Houston, xin mời các bạn K18 khắp nơi về tham dự đông đủ.

Đỗ Văn Hạnh K18, Fort Worth, Texas ghi lại

Phân Ưu

Được tin buồn :

Thân mẫu của CSVSQ Võ Nhấn K.20 là

Cụ bà VÕ MIÊN,

vừa mãn phần tại Huế, Việt Nam
vào Ngày 8 Tháng 1 Năm 2002,

hưởng thọ 93 tuổi

Thành thật chia buồn cùng gia đình CSVSQ Võ Nhấn.
Nguyện cầu linh hồn cụ bà sớm siêu thoát miễn cực lạc.

Tổng Hội CSVSQ / TVBQGVN

Tòa Soạn Đa Hiệu

Khóa 20 TVBQGViệt Nam



TỰ VẤN

Chó đuổi con cạp già,
Sao lại đau lòng ta ?
Ờ kia ! ta lắm cảm
Hay là ... ta thương ta ?

CƠN MÊ

Em nhan sắc. Sợ làm người bạc tóc
Gối nhân gian em vội bỏ ra về.
Ờ, chung cuộc cũng vàng phai đá nát
Nhưng lòng ta nào dễ tỉnh cơn mê.

VÔ MINH

Như con dã tràng kia
Hoang phí cả đời mình
Tối ngày đêm ngụp lặn
Trong vũng lầy vô minh.

LÊ THƯỢNG ĐỒ K.20

Vài Nét Sinh Hoạt Của Hội Võ Bị San Diego

Nếu ai có dịp đến Đà Lạt và ghé thăm Hồ Than Thở trước năm 1975 thì không thể nào quên được một tấm bảng trên đó có ghi câu: “Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam, nơi quy tụ những chàng trai có lý tưởng Quốc Gia”

Giờ đây, vận nước đổi thay Trường Võ Bị không còn nữa nhưng các sinh hoạt của các chàng trai Võ Bị ngày nào không vì thế mà chấm dứt. Dù ở đâu, trong hoàn cảnh nào họ vẫn tập hợp lại để cùng nhau ôn lại những kỷ niệm thân yêu, chia sẻ với nhau những kinh nghiệm quý báu, giúp đỡ nhau trong cuộc sống.

Buổi đầu chỉ có một số ít Cựu Sinh Viên Sĩ Quan (SVSQ) đến định cư tại San Diego, nên họ đã lấy một danh hiệu hết sức khiêm nhường là Gia Đình Võ Bị San Diego. Dần dần số Cựu SVSQ đến định cư ngày càng đông, để phù hợp với các sinh hoạt tại địa phương và đường lối của Tổng Hội, sau kỳ Đại Hội Võ Bị Toàn Cầu lần thứ 11 tại San Jose, ngày 2 tháng 8 năm 1998, tất cả các Cựu Sinh Viên Sĩ Quan cư ngụ tại San Diego đã đồng ý thành lập Hội Võ Bị San Diego (HVB-SD), đồng thời bầu Cựu SVSQ Trần Ngọc Bửu K23 làm Hội Trưởng và Cựu SVSQ Phùng Ngọc Sa K8 làm Trưởng Ban Tư Vấn.

Ngày 13 tháng 12 năm 1998 buổi Lễ Ra Mắt của HVB-SD đã được khoảng 500 người tham dự. Ngoài đại diện của các Hội, Đoàn tại địa phương còn có sự tham dự của Niên

Trưởng Lâm Quang Thi cựu Chỉ Huy Trưởng, Ban Chấp Hành Tổng Hội, Ban Chấp Hành Hội Nam Cali và nhiều Niên Trưởng, Niên Đệ từ các tiểu bang khác đến. Điều này đã nói lên tinh thần Võ Bì vô bờ mà tất cả những đứa con tha hương đã dành cho Trường Mẹ, khi có dịp là chúng ta lại tìm đến với nhau. Đặc San Đà Lạt 1998 cũng đã phát hành trong dịp này để đóng góp tiếng nói của các Cựu SVSQ Võ Bì với cộng đồng San Diego.

Ngay trong buổi Lễ Ra Mắt, toán dàn chào của Đoàn Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu - San Diego (ĐTTNDH-SD) đã gây được sự chú ý của quan khách và qua các màn ca vũ nhạc, các cháu đã được cảm tình nồng hậu của tất cả mọi người. Nhờ hấp thụ tinh thần của cha chú nên các cháu đã nhanh chóng phát triển. Đoàn trưởng là cháu Đào Đức Quang (21C), một thanh niên đã đóng góp nhiều công sức cho các sinh hoạt của Đoàn. Ngoài những sinh hoạt nội bộ Võ Bì địa phương và tham dự cuộc bầu Ban Chấp Hành Tổng Đoàn TTNDH tại Washington DC, Đoàn



Đa Hiệu

TTNĐH-SD đã tham gia vào những sinh hoạt tại địa phương như: Đêm Tuổi Trẻ Hát Cho Quê Hương, Đêm Thắp Sáng Tự Do-Nhân Quyền Cho Việt Nam, Đêm Lửa Trại Các Đoàn Thể Trẻ San Diego tại Mission Bay.

Trong nhiệm kỳ 1998-2000 Hội VB-SD đã tích cực trong các công tác trong nội bộ Võ Bị và trong cộng đồng địa phương. Một vài sinh hoạt đặc biệt như : phối hợp với Hội Cựu Quân Nhân và Hiệp Hội Người Việt San Diego tổ chức Ngày Quân Lực 19 tháng 6, Ngày Quốc Hận 30 tháng 4, Tết âm lịch, Gây Quỹ Xây Tượng Đài Chiến Sĩ Việt-Mỹ tại Westminster. Về sinh hoạt Hội đã tổ chức toán Quốc Quân Kỳ cũng như đóng góp chương trình văn nghệ cho Đại Hội 12. Ngoài ra Hội còn tổ chức các sinh hoạt văn nghệ, thể thao cho các cháu TTNĐH và Hội viên. Với những đóng góp tích cực đó nên Hội VB-SD được Tổng Hội và các Hội Đoàn bạn tin tưởng và thương mến.

Tháng 8 Năm 2000, HVB-SD bầu lại Ban Chấp Hành mới gồm có: Cựu SVSQ Đỗ Khắc Mai K27 làm Hội Trưởng và Cựu SVSQ Trần Tấn Hòa K20 làm Trưởng Ban Tư Vấn. Ngay trong ngày đầu Cựu SVSQ Hội Trưởng đã nói: "Bảo vệ các thành quả của Ban Chấp Hành cũ đã là thành công rồi và chúng ta có làm được việc này hay không là do sự cộng tác của tất cả chúng ta!". Tiếp tục đường lối của Ban Chấp Hành cũ với sự cộng tác của các Cựu SVSQ và các phu nhân cũng như sự giúp đỡ các cháu Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu nên Hội Võ Bị San Diego đã phối hợp với Hội Cựu Quân Nhân San Diego trong các hoạt động như: tổ chức ngày Quân Lực 19 tháng 6, phát hành

Đặc San 19 tháng 06, tổ chức tiệc gây quỹ cho Thương Phế Binh còn kẹt lại Việt Nam, phối hợp với các Cựu Chiến Binh Hoa Kỳ diễn hành nhân ngày Cựu Chiến Binh. Hội cũng đã cộng tác với Hiệp Hội Người Việt San Diego tổ chức ngày Quốc Hận 30 tháng 4, tổ chức cầu nguyện cho tự do Tôn Giáo tại Việt Nam. Về nội bộ Hội cũng đã cố gắng cho phát hành Đặc San Đà Lạt 2000 với nhiều bài vở nói về Trường Mẹ, nói đến những chiến đấu oai hùng của các chiến sĩ Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa trong đó có các sĩ quan xuất thân từ Trường Mẹ. Hội cũng đã tổ chức được hai cuộc picnic cho toàn thể CSVSQ và gia đình, các cháu Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu và thân hữu. Ngoài những cuộc tranh tài có thưởng như thi đấu bóng chuyền giữa hai đội Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu và đội già CSVSQ, kéo dây, nhảy bao bố, ném bóng nước, xổ số, còn có nhiều trò vui khác làm cho buổi picnic đầy ắp tiếng cười. Ngoài việc tổ chức Tết Âm Lịch hằng năm, Hội còn tổ chức đêm Giáng Sinh hội ngộ để cho mọi người có dịp ngồi lại hàn huyên tâm sự, trao đổi những kinh nghiệm trong cuộc sống, thắt chặt tình thân. Đây cũng là những cơ hội để Cựu SVSQ Lê Hữu Tuấn K25 được trở tài nội tướng và bày ra các trò chơi mới.

Tuy nhiên điều quan trọng không phải là những thành quả mà Hội Võ Bị San Diego đã gặt hái được mà thành quả lớn nhất là Hội đã tạo được sự yêu thương gắn bó giữa các Cựu SVSQ, giữa các khóa, tạo thêm tình thân hữu giữa gia đình và nhất là tạo cơ hội cho các cháu có dịp quen nhau. Nếu có dịp đến sinh hoạt với Hội San Diego chắc chắn quý vị sẽ thấy những nét đặc biệt này. Mỗi khi có những sinh hoạt chung, không ai bảo ai mà tất cả đều bắt tay vào

Đa Hiệu

việc. Các chị thì lo nấu nướng, tiếp tân, trang trí, các Cựu SVSQ thì lo những công việc tương đối nặng nhọc, khó khăn; các cháu thì lo giúp bên này hoặc giúp bên kia. Một không khí đầy ấm cúng và thân mật mà không đâu có thể bắt gặp được.

Một đặc điểm nữa mà chúng tôi cần phải nhắc đến là mặc dầu mỗi Cựu SVSQ có một cuộc sống riêng, có những sở thích riêng nhưng ai cũng có chung một suy nghĩ là làm thế nào để bảo vệ danh dự Trường Mẹ. Do đó nếu có ai cảm thấy lộn chột mà được anh em nhắc nhở thì tự động sửa chữa ngay, nhờ vậy mà từ ngày thành lập đến giờ Hội chưa xảy ra những việc đáng tiếc.

Chúng tôi hiểu rằng chúng tôi không làm được những điều lớn lao như nhiều người mong mỏi, nhưng chúng tôi tin



chắc là đã làm được một vài điều nên làm là liên kết tất

cả các Cựu SVSQ lại với nhau và chứng minh cho thế hệ trẻ thấy những hành động phi nhân của bọn cộng sản để họ có thể tiếp tục bảo vệ lý tưởng mà cha ông họ đã chọn. Chúng tôi cũng xin được sự cố vấn của Tổng Hội và sự giúp đỡ của các Hội Võ Bị bạn để chúng ta có thể sánh bước trên trên con đường bảo vệ lý tưởng tự do.

San Diego 01/18/02

Đỗ Khắc Mai K27

Hội Trưởng Hội Võ Bị San Diego

**NHÂM NGỌ 2002
XUÂN VÙNG LÊN**

Phần tư Thế kỷ đã trôi qua,
Nam bắc đôi nơi hợp một nhà,
Khói lửa tương tàn thời giáng họa,
Đói nghèo tham nhũng lại bùng ra.
Nhân dân than khổ xây giếng mới,,
Việt cộng chuyên quyền phá quốc gia.
Con cháu Tiên Rồng dòng bất khuất,
Vùng lên quét sạch lũ gian tà



Cùng nhau dựng lại sơn hà
Trồng cây Dân Chủ, reo hoa
Nhân quyền.
Công bằng bác ái làm nền,
Phát huy Nam Nữ bình quyền Tự do.

Quận Orange Nam California

**KHIẾT CHÂU NGUYỄN HUY
HÙNG K.1**

Đa Hiệu

LTS:

Để chuẩn bị cho việc sửa đổi Nội Quy trong kỳ Đại Hội Võ Bị Kỳ thứ XIII được chu đáo, Đa Hiệu khởi đặng bài đóng góp ý kiến của CSVSQ Nguyễn Nho K.19 để quý vị N.T và các Bạn thường lãm, giúp cho nội dung kỳ Đại Hội XIII được phong phú.

VÀI Ý KIẾN XÂY DỰNG HỘI VÕ BỊ NHÂN ĐẠI HỘI LẦN THỨ XIII



Lời mở đầu: Dưới đây là ý kiến của cá nhân, và cố nhiên khi đã gọi là ý kiến, thì đúng hay sai, chấp nhận hay không là tùy theo quan điểm của từng người.

Bài này xin chỉ được phổ biến trong nội bộ gia đình Võ Bị mà thôi.

**NGUYỄN NHO
CSVSQ/K19**

Cứ mỗi lần vào thời kỳ sắp đến ngày Đại Hội, thì Ban Tổ Chức có thông lệ thông báo nào là địa điểm tổ chức Đại Hội, ngày giờ, nhà hàng và giá cả . . . Hình như Ban TC lúc nào cũng quan tâm đến đêm Đại Hội là then chốt mà ít khi thông báo rõ ràng và chi tiết về mục tiêu của Đại Hội là gì, kế hoạch ngắn hạn và dài hạn, đường lối và phương thức hoạt động của Tổng Hội cho nhiệm kỳ sắp tới.

Ngoài ra, sinh hoạt của Hội trong nhiều năm qua đã không đáp ứng được nhu cầu đòi hỏi của tình thế đang biến chuyển từng ngày giữa Việt Nam và thế giới mà chúng ta đang sống.

Từ nhận định tổng quát trên, tôi xin trình bày một số ý kiến sau đây để chúng ta cùng bàn thảo và rất mong tìm

được một hướng đi mới cho Hội và Đại Hội XIII sẽ đi tiên phong làm nhiệm vụ chuyển tiếp. Những ý kiến trình bày nhằm các mục tiêu chính sau đây:

- a. Xây dựng Hội Võ Bị chúng ta đi theo chiều hướng mới phù hợp với tình hình kinh tế, chính trị và xã hội hiện tại.
- b. Qui định quyền hạn nhiệm vụ của Ban Tổ Chức Đại Hội.
- c. Tu chính Nội Qui theo sự thay đổi mới
- d. Nếu được, trong thời gian chuyển tiếp, đặc biệt Đại Hội XIII này, có thể áp dụng một vài thay đổi mới tùy theo quyết định của các buổi họp của Ban Chấp Hành TH, Ban TC/ĐH. Liên Hội, Hội và Khóa để làm đà chuyển tiếp cho những Đại Hội kế tiếp.

I. ỨNG CỬ VÀ BẦU CỬ

Chúng ta chưa hề thấy hoặc hiếm hoi mới có người ra ứng cử chức vụ Tổng Hội Trưởng, thường thì được đề cử. Có thể có người bị đề cử mà không tiên liệu trước, có người thì đã có một nhóm nào đó chọn lựa trước và đến ngày đại hội thì “đưa con gà” của mình ra. Sẽ có hai vấn đề xảy ra:

- a) Bị đề cử: người bị hay được đề cử thường thoái thác, vì cảm thấy không đủ khả năng hay cảm thấy như bị đặt cho một cái ách vừa nặng nề vừa cô đơn lẻ loi nếu được bầu làm THT, không có kế hoạch, không có đường lối hoạt động, đến đâu hay đó. v.v.v. vì thiếu chuẩn bị từ trước.
- b) Đề cử có chuẩn bị: được sự ủng hộ của một nhóm nào đó và sẽ được đắc cử, vì đa số người tham dự đại hội hẳn thấy có người chịu đứng ra “vác ngà voi” là vui vẻ, đưa tay ủng hộ, làm lấy lệ mà không chú tâm đến những hậu

Đa Hiệu

quả có thể xảy ra sau này. Giả thử rằng, có một nhóm nào đó cố tình đưa người ra ứng cử và được đắc cử THT. Vì THT sẽ lệ thuộc vào nhóm và đương nhiên THT sẽ chọn người trong nhóm đảm trách các phần vụ quan trọng, và kết quả là Tổng hội hoàn toàn bị khuynh đảo bởi một nhóm đã có âm mưu từ trước mà khi chúng ta giơ tay bầu THT mà không hay biết Ban Chấp hành là ai, thuộc khuynh hướng nào, thực sự tha thiết với Gia Đình Võ Bị hay lợi dụng danh nghĩa Hội VB để làm những chuyện không hay. Chuyện này đã xảy ra tại một vài địa phương.

ĐỀ NGHỊ:

a) Danh sách Ứng Cử Viên:

Ban Tổ Chức Đại Hội thông báo cho toàn thể Gia đình VB chuẩn bị việc ra ứng cử và mỗi Ứng Cử Viên giới thiệu Ban Chấp Hành Tổng Hội tương lai của mình.

Sau đó Ban TC sẽ phổ biến các Danh sách Ứng Cử và Ban Chấp Hành liên hệ, ít nhất ba tháng trước ngày Đại Hội để cho Liên hội, Hội, Khóa, và mọi người được biết để có một nhận định chính xác, chuẩn bị cho việc bầu cử (bầu tại chỗ hay bầu qua hệ thống internet, bưu điện)

Ứng cử viên và Ban Chấp hành này tối thiểu nên có:

Ứng cử viên THT,

THP/Nội Vụ.

THP/Ngoại vụ,

THP/TTN/ĐH,

THP/Thông Tin Liên Lạc (Đa Hiệu & Internet)

Đó là những người then chốt trong Ban Chấp hành mà chúng ta cần phải biết, dẫn đo, suy nghĩ trước khi bầu

phiếu. Có như vậy chúng ta mới biểu lộ được thực tâm xây dựng hội VB của chúng ta và tránh tình trạng Hội bị khuynh đảo bởi một nhóm người có ý lợi dụng danh nghĩa Tổng Hội, nếu có.

b) **Bầu Cử:**

Ngoài những người tham dự Đại Hội được bầu phiếu tại chỗ, những người không tham dự Đại Hội có thể ghi danh bầu cử trước và được bầu qua mạng lưới internet hay qua bưu điện, theo một thể thức được qui định bởi Ban TC/ĐH/Ban bầu Cử.

c) **Ban TC/ĐH nhận đơn xin ứng cử:**

Theo Nội Qui thì “Ứng Cử Viên có thể gửi đơn tới BCH/TH 30 ngày trước Đại Hội hoặc ứng cử tại chỗ”, câu hỏi được đặt ra là tại sao BCH/TH lại nhận đơn xin ứng cử mà không phải là BTC/ĐH nhận đơn, vì khi BCH/TH nhận đơn ứng cử thì không phù hợp với tính cách khách quan và tính cách độc lập. Nội Qui đã không thể hiện được tinh cách dân chủ và phân nhiệm.

Đây cũng là điểm cần lưu ý khi tu chính Nội Qui.

II. NHIỆM VỤ CỦA BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI:

Hiện nay, trong Nội Qui không đá động gì đến BTC/ĐH và trong Sơ Đồ Tổ Chức cũng không dành cho BTC/DH một chỗ đứng nào cả, cho nên BTC/ĐH làm việc theo “sáng tạo”, thiện chí và khả năng và theo chữ “tùy” hơn là được hướng dẫn bằng những văn kiện hợp pháp. Nói chung BTC/ĐH làm việc theo kinh nghiệm từ Đại hội này qua Đại Hội khác mà không dám vượt ra khỏi cái khuôn mẫu sẵn có.

Nhiệm vụ của BTC/ĐH có thể qui định vào hai mục chính sau đây:

Đa Hiệu

a) Hình thức: như địa điểm, nhà hành, tiếp tân, văn nghệ, an ninh trật tự, tiếp tân đưa đón v.v.v.v.

b) Nội dung:

- bầu cử

- phối hợp (BCH/TH, Liên Hội, Hội, Khóa, TTN/ĐH .v.v.)

- Dự thảo chương trình nghị sự (chủ đề Đại Hội với những mục tiêu ngắn hạn và dài hạn qua sự đúc kết bởi sự phối hợp nói trên)

- thông tin báo chí và internet

- v.v.v.v.v

Có thể nói phần Nội Dung là phần nhiệm vụ chính của BTC/ĐH. Nếu BTC/ĐH được giao cho nhiệm vụ như vừa trình bày, thì đây là một trách nhiệm khá nặng nề và khó khăn.

Nhân Đại Hội XIII này, trong khi chờ đợi sự quyết định của Đại Hội về sự “chuyển mình”, thì BCH/TH nên rộng quyền hạn cho BTC/ĐH và trao thêm nhiều trọng trách cho BTC/ĐH, thì BTC/ĐH mới thoát khỏi cái “vết cũ” mà các Đại Hội trước đã đi, mạnh dạn cải tiến theo chiều hướng mới, hoàn toàn độc lập với BCH/TH và BTC/ĐH thi hành nhiệm vụ theo y’ muốn của tập thể (qua ý kiến của Liên Hội, Hội, Khóa, TTN/ĐH ...) mà không theo ý muốn của BCH/TH.

Đúng ra vấn đề này không phải do BCH/TH “ban phát” quyền hạn, mà chính là do Nội Qui ấn định nhiệm vụ của BTC/ĐH. Tiếc rằng Nội Qui đã không quan tâm đến việc bầu cử đúng theo tinh thần dân chủ hay đã chưa được hoàn hảo cần phải thêm vào.

CChúng ta cần phải ghi điểm này vào mục Tu Chính Nội Qui.

III. MỤC TIÊU CỦA ĐẠI HỘI:

Ban TC/ĐH thu thập tất cả ý kiến từ các nơi và đúc kết thành một bản **MỤC TIÊU (HAY CHỦ ĐỀ) CỦA ĐẠI HỘI** và phổ biến trên Đa Hiệu vào số phát hành ba tháng trước ngày Đại Hội cho mọi người biết để chuẩn bị tư tưởng đi phó hội.

Trong mục tiêu của Đại Hội nên có những mục tiêu ngắn hạn và dài hạn. Xin có vài đề nghị sau đây:

1. Mục tiêu ngắn hạn:

a. Kiện toàn tổ chức của Hội, Liên Hội và Tổng Hội phù hợp với tình thế hiện tại. Tạo thành một Hội Võ Bị thống nhất với một sức mạnh “cần và đủ” cho Tổng Hội thi hành các quyết định của Đại Hội.

b. Xây dựng và phát triển TTN/ĐH:

- thành lập Đoàn TTN/ĐH tại các địa phương
- củng cố các Đoàn TTN/ĐH đang có
- trang bị lý tưởng Quốc Gia-Dân Tộc
- tin tưởng và đặt hết niềm tin vào thế hệ hai tiếp tục sứ mạng mà chúng ta bị dang dở.

c. Thực hiện ngân quỹ của Tổng Hội

2. Mục tiêu dài hạn:

a. Kết hợp các đảng phái, tổ chức người Việt Quốc gia

b. Tham gia, tổ chức và lãnh đạo các Hội Đoàn trong cộng đồng VN tại tất cả những nơi nào có người Việt tị nạn

c. Tham gia sinh hoạt với các Dân biểu, Thượng nghị sĩ và đảng phái của người dân bản xứ.

Đa Hiệu

d. Ủng hộ, kết hợp với những tổ chức đối lập với chế độ cộng sản tại VN hay tại bất cứ quốc gia nào.

3. Mục tiêu tối hậu:

- a. Tự do thực sự trên toàn lãnh thổ VN
- b. cơm no áo ấm cho người Việt
- c. VN có nền kinh tế vững mạnh.

IV . DANH XÚNG HỘI CSVSQ/TVBQGVN

Tình thế càng ngày càng thay đổi, mối quan hệ bang giao giữa Mỹ và Cộng Sản VN càng ngày càng phát triển mạnh. Thương ước Việt Mỹ là cơ hội cho CSVN xâm nhập thị trường Mỹ trong đó người Việt tị nạn sẽ là khách hàng tiêu thụ mà bọn CS đang nhắm vào. Chính phủ VN đang đào tạo một thế hệ trẻ mới du học ngoại quốc (đặc biệt là Mỹ), hấp thụ những khoa học kỹ thuật hiện đại để phục vụ cho chế độ CS. Ngoài ra CS còn có những chương trình, kế hoạch khác mà CS đang thi hành trên đất Mỹ nhằm tiêu diệt sức đề kháng của người Việt tị nạn, chiêu dụ người Việt trở về thăm quê hương làm lợi cho CS hàng vài tỉ đô la mỗi năm.

Với tình hình biến chuyển như vậy, thì mỗi khi tuyên bố “thực hiện Điều 4 Nội Quy, lật đổ chế CS, quang phục đất nước” liệu có đi sát với thực tế hay không? hay đó chỉ là sáo ngữ trên giấy trắng mực đen?

Về phương diện mục tiêu dài hạn và tối hậu đã được đề ra từ trước thì lời tuyên bố trên vẫn luôn luôn còn có giá trị, nhưng trên phương diện thực hiện thì không có đường lối cụ thể rõ ràng, không có kế hoạch, không có chương trình hành động, không có hậu thuẫn, vì Hội không thoát được cái xác nặng nề, cái võ hào nhoáng bên ngoài, để tiến sát tới các sinh hoạt với cộng đồng, các đảng phái

Quốc Gia. Hội thu mình trong những hạn hẹp, rụt rè, dấn đo, không dám dấn thân, lại còn cố chấp, thiếu thức thời. Đã đến lúc Hội phải chuyển mình, hai chữ ái hữu hãy dành cho Khóa thực hiện, còn Hội sẽ vươn lên theo tiến trình và biến chuyển của tình hình thế giới hiện tại.

Nếu Hội VB của chúng ta được kiện toàn và thuần nhất mà mỗi hội viên là một đơn vị đã được trang bị tinh thần Quốc Gia-Dân Tộc, với tinh thần bình đẳng về tư tưởng và hành động, với truyền thống có tôn ti trật tự, tương kính lẫn nhau, chắc chắn Hội VB của chúng sẽ là một sức mạnh đáng kể trong công việc thực hiện mục tiêu dài hạn là kết hợp các hội đoàn, các đảng phái người Việt Quốc Gia, lèo lái cộng đồng chống lại những âm mưu phá hoại của bọn CS.

Từ đó chúng ta mới có cơ hội hợp pháp vươn bàn tay của chúng ta đến các đảng phái chính trị tại các Quốc Gia đang trú ngụ để tạo một hậu thuẫn lâu dài và bền vững trong công cuộc xây dựng một đất nước VN Tự Do và không có CS.

Như vậy danh xưng Hội Ái Hữu, hay Hội Võ Bị liệu còn thích hợp với đường lối và chủ trương mới vừa nêu trên hay không? Sức mạnh của Hội chúng ta bấy giờ là sức mạnh của một đảng, nhiệm lãnh đạo của Hội bấy giờ là một khối hành pháp, mỗi hội viên sẽ là một thực thể trung kiên đầy nhiệt huyết.

Vậy Hội chúng sẽ là gì? Xin nhường lại cho quyết định của Đại Hội.

V. THANH THIẾU NIÊN ĐA HIỆU:

Đa Hiệu

Trong các cuộc biểu tình chống CS, chúng ta thường thấy báo chí, truyền hình đưa các cụ già lên màn ảnh với lá cờ Vàng Ba Sọc Đỏ trong khí thế bừng bừng, dù ngày hay đêm, dù mưa gió hay bão tuyết các cụ vẫn hiên ngang không sờn lòng. Đó là những tấm gương sáng chói. Nhưng khi bọn CS nhìn những cụ già đó họ sẽ không cần lo lắng kế hoạch đối phó mà họ sẽ nói “bất quá vài năm nữa hay nhiều lắm là chục năm nữa quý vị sẽ xuống lỗ, thế hệ của quý vị sẽ chấm dứt, thế là xong, bất chiến tự nhiên thành”. Vâng, chưa chắc bọn CS đã sợ thế hệ chúng ta chống đối chúng, vì chúng thừa biết rằng không gì có thể làm lay chuyển ý thức hệ của chúng ta.

Nhưng ngược lại, trong các sinh hoạt chống CS, trong những cuộc biểu tình mà có các cháu học sinh trung học, sinh viên đại học, thanh thiếu niên thì đó mới là điều đáng lo ngại cho CS. Một khi thế hệ trẻ đã có ý thức về Quốc Gia-Dân Tộc, ý thức về Tự Do và Cộng Sản, thì sức mạnh của lớp trẻ sẽ là một sức mạnh mãnh liệt, không phải chỉ vài năm, chục năm, mà có thể chiến đấu trường kỳ lên đến năm, sáu mươi năm và sẽ là nỗ lực chính đối đầu với CS và CS sẽ sợ khi lớp trẻ kết hợp và cùng đứng lên.

Cho nên việc đào tạo thế hệ trẻ, nói chung và thế hệ hai VB là một nhu cầu cấp thiết. *Nghĩ đến tương lai đất nước Việt nam là phải nghĩ ngay đến thanh thiếu niên Đa Hiệu.* Xây dựng và phát triển, nuôi dưỡng và đào tạo TTN/ĐH là bốn phận và trách nhiệm rất thiết thực của chúng ta. TTN/ĐH sẽ là lực lượng nòng cốt xây dựng và kiến tạo và đưa đất nước VN đến Tự Do và Phú cường.

Phải xem TTN/ĐH là một thành phần chính yếu của Tổng Hội, là hậu duệ, là cây nén truyền sinh được thắp sáng từ thế hệ cha ông; đồng thời nên biết tôn trọng khả năng

và tính chất bình đẳng theo tinh thần dân chủ trong các sinh hoạt chung của Tổng Hội và TTN/ĐH. Có như vậy TTN/ĐH mới có cơ hội phát triển tài năng theo hướng đi của thời đại.

VI. ĐA HIỆU, CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TỔNG HỘI:

Đại hội nào cũng thành công, cũng có bản tuyên bố, cũng có biên bản ghi chép quyết định của Đại Hội. Có thể nói rằng Quyết Định của Đại Hội là bản Hiến Pháp, là Cương Lĩnh làm kim chỉ nam cho Ban Chấp Hành Tổng Hội thi hành trong nhiệm kỳ của mình.

Ban Chấp hành /TH sẽ căn cứ vào Quyết Định Đại Hội để thiết lập chương trình, kế hoạch thi hành. Phương tiện thông tin liên lạc, quảng bá chương trình, kế hoạch hành động qua tờ báo Đa Hiệu, là cơ quan ngôn luận chính thức của Tổng Hội.

Như vậy Đa Hiệu phải phản ánh đúng theo bản Hiến Pháp của Đại Hội và đường lối của Tổng Hội. Nội dung của Đa Hiệu nhằm hỗ trợ và tiếp tay với Tổng hội trong việc thi hành Quyết Định của Đại Hội. Tờ báo Đa Hiệu không cần thiết phải thật dày ba bốn trăm trang mới gọi là thành công, mà điểm chính yếu là làm sao tải được cái thực chất của việc thi hành của Tổng Hội, trong đó sinh hoạt của các Liên Hội, Hội, Khóa, của TTN/ĐH theo tinh thần “chuyển mình” nói trên cũng là những mục then chốt. Không nên quan niệm Đa Hiệu chỉ dành cho thế hệ cha ông, mà nên kết hợp sinh hoạt của cả hai thế hệ vào trong một tập san Đa Hiệu mà thôi. Đó là biểu hiện của ý thức dân chủ, tôn trọng và tương kính lẫn nhau.

Đa Hiệu

Cải tổ Đa Hiệu về nội dung cho phù hợp với đường lối và hành động dựa trên các mục tiêu ngắn hạn và dài hạn cần đi song hành và thích ứng với sự “chuyển mình” của Tổng Hội.

VII. QUỸ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔNG HỘI:

Bất cứ một sinh hoạt nào mà không có tài chính yểm trợ. Tổng Hội cũng vậy, chúng ta cần tìm ra một phương thức xây dựng quỹ sinh hoạt cho TH. Tại các địa phương, Hội còn có tiền niên liễm để điều hành, hoặc tổ chức các sinh hoạt nhằm gây quỹ cho Hội. Còn TH thì sao?

Nếu có văn bản qui định mỗi hội viên phải đóng niên liễm hằng năm cho TH, thì liệu có thể thi hành được không?

Hiện nay mỗi CSVSQ phải đóng góp hằng năm như sau:

- đóng niên liễm và tuong trợ cho khóa
- đóng niên liễm cho Hội VB địa phương liên hệ
- đóng góp cho báo Đa Hiệu.

Tạm đề nghị một phương thức giải quyết như sau:

- kêu gọi ủng hộ của hội viên
- các hội địa phương trích từ 25% đến 30% tiền quỹ của mình đóng góp cho Tổng hội.
- kinh doanh hợp pháp theo luật lệ hiện hành

Thu nhập của Tổng Hội và Hội được phổ biến công khai trên Đa Hiệu.

VIII. HỘI VIÊN CỦA HỘI VÕ BỊ

Một khi Hội chúng ta đã “chuyển mình” theo đường hướng mới như đã trình bày, thì ai là Hội Viên. Có phải tất cả các CSVSQ xuất thân từ Trường Võ Bị Quốc Gia VN đều là hội viên hay không? lúc bấy giờ chúng ta cần phẩm hay lượng? chúng ta cần thật nhiều hội viên trong danh sách và

mỗi có sinh hoạt hay hành động gì thì lại phải mời gọi, năn nỉ? hay chúng ta chỉ cần những hội viên có thiện chí và đầy nhiệt tâm. Gia nhập Hội là tự nguyện, tự giác mà không tự động trở thành hội viên ???

Nội qui của Hội có cần thay đổi cho phù hợp biến chuyển của Tổng Hội hay không? Xin nhường lại cho Quyết Định của Đại Hội.

IX. KẾT LUẬN:

Tiến trình của xã hội là nhu cầu của sự phát triển, tình hình thế giới đổi thay là guồng máy của lịch sử, chúng ta không thể tách rời khỏi xã hội đó được. Dậm chân tại chỗ là chấp nhận thoái hóa. Hội chúng ta không thoát ra khỏi qui luật đó. Chuyển mình để tồn tại hay bảo thủ để tự hủy diệt ? Một trong hai con đường chúng ta phải chọn một, không lưỡng lự, không chần chừ.

Hương đi rõ rệt phù hợp với tình hình mới của Hội là dẫn thân, là tiến đến hoài bão đã hằng ấp ủ trong lòng của mỗi một người, thế hệ chúng ta chưa làm được, thì thế nối tiếp sẽ nhận lãnh sứ mạng. Bức tường Bá Linh tưởng không bao giờ đổ vỡ, khối CS Liên Xô, Đông Âu có ai tin rằng sẽ tan rã như băng tuyết, nhưng thực tế đã chứng minh cho thấy CS đã đi ngược với lòng dân, mà Khổng Tử đã nói “ý dân là ý trời”, thì CS phải sụp đổ. Nhưng không phải tự nó sụp đổ, mà chính bàn tay của chúng ta dự phần vào việc lấy Tự Do chống Độc tài, lấy nhân quyền chống bạo tàn, lấy ấm no chống nghèo đói bệnh tật, lấy mở mang kiến thức chống chính sách ngu dân, lấy tôn giáo chống vô thần.

Đa Hiệu

Đó là những nguyên do cần thiết đưa Hội chúng ta “chuyển mình” thoát khỏi cái “kén” nặng nề và lỗi thời đang làm cho chúng ta chậm bước.

Vậy Quý NT, Quý Bạn, Quý ND, Quý TTN/ĐH chọn con đường nào? Dậm chân tại chỗ là chấp nhận thoái hóa hay “chuyển mình” để trả lời cho câu hỏi của chị Ngọc Trâm

Chàng Võ Bị hãy nghe em hỏi nhỏ:

- Phải làm gì khi vận nước đảo điên

Là nam nhi đâu nữ mĩ lặng yên?

Nhìn vận nước đã đến hồi nghiêng ngã.

Ngọc Trâm

(trích "Gửi Chàng Võ Bị", Đa Hiệu số 44, trang 172)

Seattle, Ngày 10 tháng 1 năm 2002

Nguyễn Nho CSVSQ/K19

PHÂN ƯU

Liên Hội CSVSQ Úc Châu xin gửi lời chia buồn
đến tang quyến và Khóa 29 vì sự ra đi của

CSVSQ LÊ ĐÌNH HÙNG K29 tại VN

Nguyện cầu hương hồn người quá cố sớm về
miền Vĩnh Hằng

LH/CSVSQ Úc Châu

Om vo khong de

Alpha Đỏ K31

Có lẽ tôi là người duy nhất, “chơi” một bộ đồ dạo phố mùa đông Jaspé của dân “Alpha Đỏ” ngày xưa, về California họp Đại Hội Võ Bị và họp khóa 31 Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam. Trước khi đi Cali, tôi đã chuẩn bị đủ thứ, nào là “trả bài” đầy đủ, nào là hối lộ tùm lum, rào đón đủ thứ.. với hy vọng giành lại được “chủ quyền”. Vậy mà lúc tôi đang thay quần áo, vợ tôi vẫn còn nhì nhằng:

- Anh nhìn lại xem, anh trông có giống ai không?

Tôi hoảng hồn nhìn xuống và nói:

- Ủa... Anh vẫn bình thường mà.

Vợ tôi nhăn mặt:

- Anh nghĩ bậy bạ không à! Em nói cái bộ quần áo mà anh đang thay đó.

Tôi thở một hơi dài:

- Em làm anh sợ mất cả hồn. Ủ, thì..chắc chắn không ai giống anh rồi đó, nhưng mà ai muốn giống anh thì coi bộ...khó à em. Nhưng mà có gì đâu mà em cứ phải ngại. Anh đi họp khóa mà! Mà họp khóa thì cũng nên có gì đặc biệt tí xíu chớ..

Vợ tôi liền cắt ngang:

- Cái gì mà tí xíu, nếu chỉ là cái pin đeo trước ngực thì em không nói làm gì, đằng này là... nguyên con bộ đồ.

- Ái chà, thì anh cũng có... mặc quần áo, chứ đâu có phải là “ tác chiến số không “ (1) mà em lo. Vả lại, anh không

Đa Hiệu

ngại, mà em thì không đi chung với anh, thì việc gì mà em phải ngại cho anh, việc gì mà em cứ cần nắn, ý kiến với anh hoài..

Đêm hôm trước đó, tôi không ngủ được. Từ ngày đi tản, Jaspé thì tôi đã mặc nhiều lần, nhưng lần này thì đặc biệt hơn, vì mình sẽ mặc Jaspé đáp phi cơ về California. Nhớ khi xưa lúc còn ở trường mẹ, ngày đầu tiên xuất phố, Cán bộ đã nhắc nhở mọi người là phải giữ tác phong của một SVSQ / TVB và như vậy thì khi đi đứng phải thể hiện được phong cách của người mặc quân phục:



Không ngồi bậy bạ, không ăn uống tùm lum, không cười nói ồn ào, và nhất là không để “đào địch” nắm tay, hay...ôm chân...,”Khong de vo om” (2). Hằng trăm thứ nên và không nên đi kèm khi mặc quân phục xuất phố. Tôi ôn lại những điều này. Những cái nên và không nên này ru tôi dần dần vào giấc ngủ..

Bước ra khỏi xe, tôi làm mặt nghiêm trang, sửa lại cái mũ cho ngay ngắn như thuở còn là một Alpha Đỏ ngày nào.. Tôi kéo va ly bước vào phi trường, vừa bước được mấy bước, vợ tôi đã đến sát bên, ôm vai kỳ kèo:

- Anh à, hay là anh..thay quần áo đi anh.

Tôi tránh liền cái khoác vai của vợ tôi theo đúng tác phong của một SVSQ và khuyên thiệt nhẹ:

- Ái chà, em đừng có ôm anh, mặc quân phục đi ngoài đường mà có đàn bà con gái..bá vai, ôm cổ coi kỳ lắm.

- Kỳ hả, kỳ hả, cho anh hết kỳ luôn.

Vừa nói nàng vừa tiến sát bên, ôm vai tôi, rồi lại tỉ tê:

- Anh à, thay đồ civil đi anh, mặc đồ này, người ta nhìn anh hoài.

Tôi từ từ, nhẹ nhàng gỡ tay nàng ra và nói:

- Ái chà, người ta nhìn em thì có, chứ ai mà lại nhìn đàn ông! vả lại mình không nhìn người ta thì làm sao biết người ta nhòm mình chớ..

- Nhưng mà em thấy anh kỳ kỳ làm sao!

- Em à, đâu có gì đâu, thì lâu lâu thấy có người mặc quân phục thì họ dòm dòm vậy thôi. Sao em cứ ngại ngùng giùm anh quá vậy?

Tôi bèn chuyển mục tiêu:

- Tới giờ rồi đó em, shopping Mall sắp mở cửa..

Nghe đến Shopping mall, vợ tôi liền chấm dứt..ngại ngùng giùm tôi ngay lập tức, nhoẻn miệng cười thật dễ thương và cố tiếp tục tỏ vẻ:

- Thôi anh đi vui vẻ nhé, nhớ đừng chuyện trò với ai đó!.

Chữ "ai" mà vợ tôi nhắc ở đây cho tôi đủ thông minh để hiểu là "đàn bà con gái ". Không lẽ vợ tôi lại muốn tôi biến thành.. bức tượng trong chuyến đi này sao chớ.

Ngồi trong lòng phi cơ, tôi cảm thấy buồn buồn trong lòng, đi.."du học" thì chỉ có một mình, có thằng bạn thân cùng đại đội thì giờ này nó đang trên freeway chở vợ con về đoàn tụ gia đình sau.. một năm trời không gặp gia đình (cứ như là xa cách mấy chục năm không bằng). V.T.T. lần nào phone thì cũng được trả lời là: " tao muốn gặp tụi mày lắm", nhưng lần nào thì T. cũng chọn " đoàn tụ gia đình" hơn là " đoàn

Đa Hiệu

tự khóa 31 “.Nhớ lần họp với Hội Võ Bị tại Houston, Texas. Chàng T. cũng hứa về Houston, cùng nhau tham dự Đại Hội, cũng về Houston đó, nhưng chàng than là hết xiu quách, nên phải nằm nhà dưỡng thương với gia đình. Lần này, chàng T. tung hỏa mù, than thở rằng không đi đâu được vì ngày hôm đó là đám hỏi em vợ, và phải có mặt bên vợ (chứ không phải bên... em vợ) tối hôm đó. Điều này làm anh em tưởng thật, giúp ý kiến tùm lum. Ông T. ơi, đúng là ông T.

Phi cơ đáp xuống phi trường San José, bước ra khỏi phi cơ, đã thấy Dương thế Hồng B31, chỉ trở, cười tùm tùm:

- Nếu mày cho tao biết trước mày mặc bộ Jaspé này, thì tao nhất định sẽ mang máy chụp hình, chụp lúc mày vừa mới bước ra khỏi phi cơ.

-Thì tao đã E Mail cho tụi mày rồi đó, tao đã nói là Trường Võ Bị gửi tao đi California.. du học, thì tụi mày phải hiểu chớ.

Hồng không đáp, quay qua giới thiệu những người bên cạnh:

- Đây là hai Niên Trưởng (N/T) Khóa 30, còn đây là Niên Trưởng “chị “, sẵn dịp ra phi trường đón mày luôn.

- Dạ, chào Niên Trưởng, chào Niên Trưởng “chị”. Tôi thăm nghĩ: “ mấy ông này rảnh quá, nhọc công ra đón mình nữa ta”. Tôi bước nhanh đến bên Hồng đang đi phía trước một mình và hỏi nhỏ:

- Ê, Sao mày gọi bả là NT chị?

- Tiếng “ N/T Chị” là do tao đặt ra đó. Lúc tao còn ở bên đảo, tao gọi mấy bà vợ của mấy ông N/T là “N/T chị”, kêu chị không thì thường quá, kêu là “N/T Chị” tao thấy hay hay, mấy bả có vẻ khoái khoái cái kiểu tao gọi này lắm, cứng tao lắm đó mày.

Đi bộ ngang qua chỗ hành lý, tôi xuống giọng hỏi nhỏ:

- Ê Hồng, mấy ổng tên gì vậy mà? Đại đội nào vậy? Mà sao lại ra đây?

Hồng khẽ thăm thì:

- Ấy, Khóa 30 chỉ có vài người đi họp Đại Hội thôi, thấy mấy ổng buồn, nên tao rủ mấy ổng ra phi trường đón mà luôn thể. Mà biết mà, muốn vui thì chỉ có đi với tao thôi., Tao có nhiều mục hấp dẫn và vui lắm. Bảo đảm Cali đi dễ, khó về...sớm.

Tôi quên mất là Hồng chưa nói tên và Đại đội của mấy ông NT này. Mắt tôi sáng lên khi nghe Hồng nhắc đến cái mục hấp dẫn, và chuyện..khó về sớm ở Cali. Đầu óc tôi chỉ còn nghĩ quanh quẩn đến ba cái chuyện này, nhưng để sau đi, tôi hỏi tiếp:

- Rồi họp hành khóa mình thì sao?

-Thì có mấy ổng thêm thì càng vui, chắc chắn tụi.. , à chắc chắn mấy ổng sẽ họp với mình mà.

Bỗng có tiếng bà xã của một N/T Khóa 30 xuýt xoa lên tiếng:

- Nhìn mấy anh khóa 31, thấy trẻ quá trời, khóa 30 hơn có một năm mà sao trông quá già.

Tôi liền an ủi:

- Dạ, không già đâu chị, hơn kém một tuổi, đâu có cách xa gì mấy..

Thế rồi tất cả cùng ra chỗ đậu xe, và trực chỉ nhà của Nguyễn Văn Được C31, là nơi mà Khóa chúng tôi sẽ hội họp. Trên xe, tôi cũng hỏi thăm xã giao 2 N/T K30 đã nhọc công ra phi trường đón tôi. Tôi vẫn luôn luôn kính nể những đàn anh, dù rằng K30 chỉ hơn tôi một năm, tuổi thì ngang ngửa với tôi, nhưng tôi luôn luôn thích gọi Niên Trưởng hơn

Đa Hiệu

là Anh. Vì hai chữ Niên Trưởng nó thân tình và ấm cúng hơn.

Về đến nơi, tôi bước vào phòng khách, chẳng thấy một ai, tôi bèn thắc mắc:

- Ủa, còn thằng Huỳnh Quang Truy, Hoàng tôn Long đi đâu rồi?

Được chỉ tay về hướng hai ông N/T khóa 30 vừa được Hồng giới thiệu lúc còn ở phi trường và cười khoái trá:

- Đó, Tụi nó mới về từ phi trường, đi đón... đàn em đó. Đó, tụi nó đó.

Trời đất ơi! vậy là từ nãy đến giờ tôi bị gạt, bị mấy thằng bạn “chết tiệt” cùng khóa.. lừa, làm tôi tưởng mấy ổng là khóa 30 thiệt, phải kêu hai thằng bạn cùng khóa bằng Niên Trưởng suốt hơn nửa giờ.

Nghĩ lại, tôi phải phục chúng nó dàn cảnh quá hay, từ lúc thằng Hồng xuống giọng, nói nhỏ bên tai khi ở phi trường, rồi “bà đầm” Long, N/T chị Khóa 30.. giả, xuýt xoa.. ăn rơ nhíp nhàng như vậy thì làm sao mình không bị gạt chứ, đã vậy, thằng Hồng trời đánh còn giả bộ than thở:

- Nếu không biết, thì kêu Niên Trưởng thì cũng chả sao. Tao đây này, biết nó cùng khóa với mình mà vẫn phải kêu là N/T, vậy mới đau chứ.

- Đau cái con.. khỉ, tụi mày đóng kịch, tụi mày “chơi” tao.



Hồng cười ha hả, đắc chí vì đã diễn trọn vai trò..bíp của hấn. Thằng Long thì khoái trá, vẫn tiếp tục cất giọng...đàn anh:

- Ông Hùng, khá lắm đó ông!.

- Bê bối, không ra cái gì hết. Thằng Truy tiếp lời.

Bên kia, Nguyễn Văn Được, giả giọng Hưng Thần thuở chúng tôi còn chịu huấn nhục tám tuần sơ khởi nơi trường mẹ:

- Khóa 31 mấy ông đó, không ra cái gì hết, lờ quờ, có ông kêu bạn bè mấy ông là Niên Trưởng đó, không phải một lần, hai lần mà là gần một tiếng đồng hồ, không ra cái gì hết, lờ quờ..lờ quờ..

Biết trả lời sao? Vì Khóa 31 chúng tôi mới chỉ gấn Alpha rồi tan hàng, mới có 4 tháng quân trường thì làm sao có đủ thì gian để mà quen biết lẫn nhau.

Cả bọn cười vang, tưởng như mình vẫn như còn mang Alpha đổ trên vai ngày nào.

Bốn hôm sau, Tôi về lại Texas, không sớm, không trễ. Vừa bước ra khỏi phi cơ, tôi bước nhanh về phía vợ con tôi đang đứng chờ, vừa vòng tay ôm vai, chưa kịp mở lời, thì vợ tôi đã nhẹ nhàng gỡ tay tôi ra,(y như lúc tôi đã gỡ tay nàng, lúc nàng bá vai, ôm cổ tôi, lúc đi) và nói lấy:

- Lúc người ta muốn.. ôm ông thì..ông nại lý do. Bộ bây giờ.. ông hết mắc cỡ rồi hả?

Thằng con của tôi chật chật cái miệng rồi tiếp lời:

- Daddy looks handsome quá!

Nghe vợ tôi xưng là “người ta “ rồi kêu tôi bằng “ông” là tôi biết có chuyện rồi đây. Đã vậy thằng con tôi vô tình theo phe bên... kia, bồi thêm một câu nguy hiểm nữa. Thiệt tình, Vợ ơi là vợ, đàn bà ơi là đàn bà, con ơi là con. Tôi nhớ là lúc lên phi cơ, nàng còn vui vẻ với tôi, vậy mà mới có 4

Đa Hiệu

ngày xa cách mà bây giờ nàng đã đổi “tông”, tỏ vẻ ảm ức cái vụ tôi nhẹ nhàng..gỡ tay nàng ra cách đây mấy ngày. Không biết có thật là vậy không? Hay là chuyện gì khác nữa đây. Để gián tiếp chứng tỏ tôi rất đàng hoàng, những ngày ở California, ngoại trừ lúc ngủ ra, cứ khoảng mỗi 4 giờ, tôi đều báo cáo “tọa độ điểm đứng”, “đơn vị bạn” gồm những ai, và quan trọng nhất là đang “hành quân” ở đâu..v.v. Như vậy thì không biết thực sự vợ tôi “hờn mát” vì chuyện gì khác đây. Chả lẽ trời sinh đàn bà để.. hành và control đàn ông hoài sao? Đúng là “om vo không de” (3), Sao mà khó quá! Muốn thành công thì phải có: thiên thời, địa lợi, nhân hòa. Ba yếu tố này tôi chỉ có được khi..về đến nhà, lúc đó “bà sẽ biết.. thế nào”.

Nghĩ đến đây tôi cảm thấy mệt mệt nhưng nhẹ cả người.

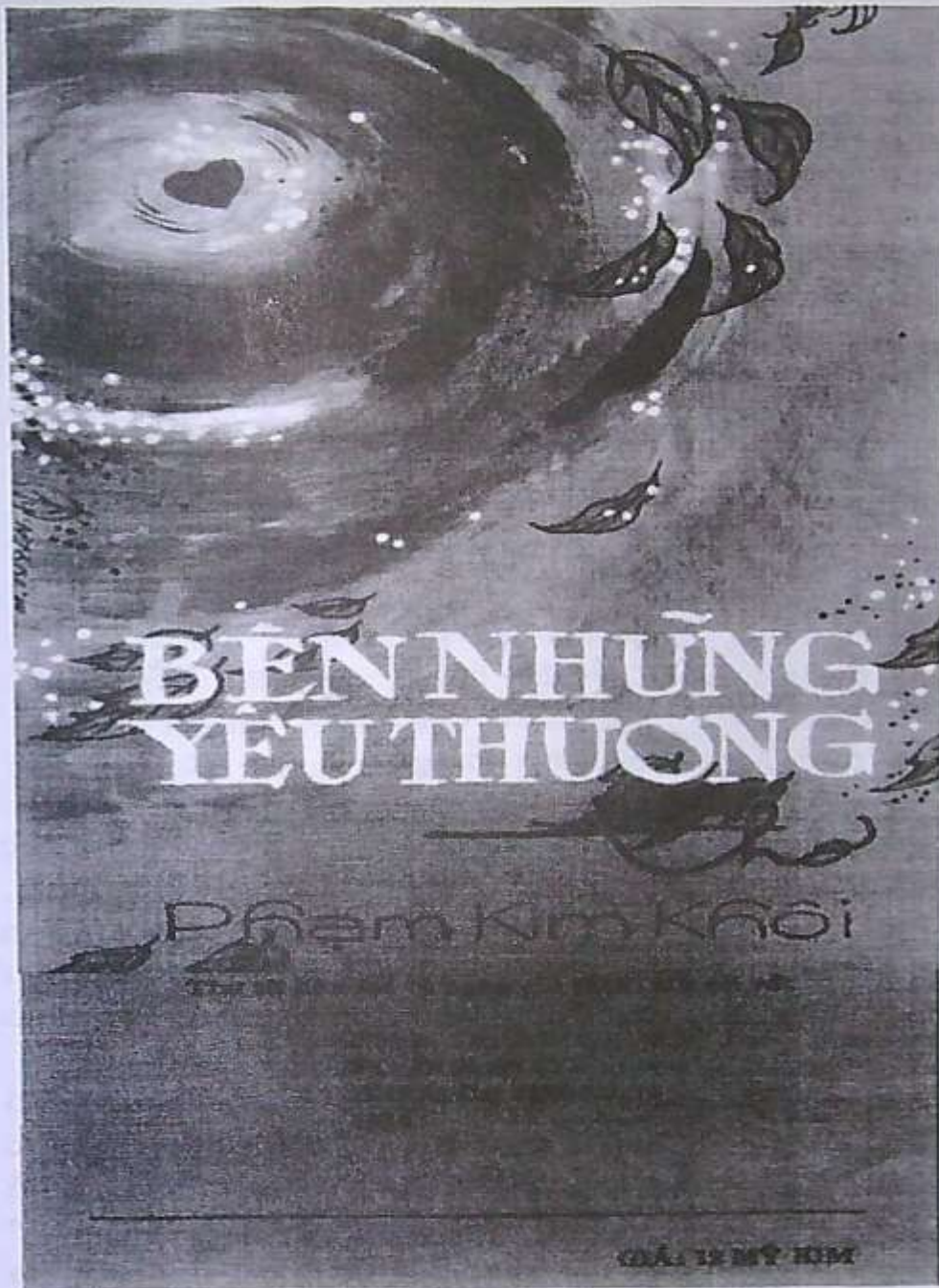
Alpha Đỏ K31

Chú thích:

(1) “*Tác chiến số không*”: Loại trang phục đặc biệt, dành riêng cho các Tân Khóa Sinh của Trường Võ Bị, trang bị này thay đổi tùy theo các ông Hưng Thần, đại khái gồm có: Dây TAB, súng Garant M-1, nón sắt, lưỡi lê và quan trọng nhất phải là no.. cloth at all.

(2) “*Không de vo om*” (Cách viết trên E Mail không dấu). Xin đọc là: không để vợ ôm, xin đừng đọc là: Không đề vợ ồm.

(3) “*om vo khong de*”: Xin đọc là “ôm vợ không dễ” chứ đừng đọc là “ôm vợ không đề”.



Bài xin trả tiền để được đăng. “GA RA” của Tsu A Cầu.

Nguyễn Văn Long K22

Kính Quý Vị,

Tôi hay bình loạn nhưng lần lần thứ nhất trong đời tôi bình... thiết: Cái “GA RA” của Tsu A Cầu Khóa mấy tôi cũng quên, đã quên thì xin lỗi!

Khi tôi mở cửa xe nhìn vào “GA RA” nhà Anh tôi đã thấy cái thằng tôi cà chớn không ổn với đồ nhậu và mấy két bia trong cốp xe. Các Chị, các Cháu đầy trong “GA RA” của Anh Chị Cầu. Con gái tôi vội nhắc bố đừng mang bia mang rượu vào bố à. Cha con

tôi vào trình diện số quân tên tuổi cho Anh Chị Em và các Cháu ở cái “GA RA” đó.

Thật là cái “GA RA” đẹp nhất trong đời tôi! chung quanh đồng kệ thật cao chỉ để đựng báo và vật liệu gói báo như bao bì, dây thun, bút, thùng lớn thùng nhỏ, bao giấy bao vải, thứ tự đâu ra đó.

Không thiếu cái bình trà, bình cà phê nóng hổi, cũng có những lon coke, sprite, nước trái cây ướp lạnh cho các Cháu. Bốn năm cái bàn kê ngang kê dọc, người đứng kẻ ngồi...ghế, ngồi chồm hồm, kẻ ngồi...bệt! Cái “GARA “ 100% phục vụ cho Anh Em ta, cho Võ Bị, cho báo Đa Hiệu, hình như chỉ có cái công dụng độc nhất ấy thôi, vì



tôi không thấy cái kìm, cái, búa ngay cả dấu dầu nhớt trên sàn. Chị Cầu bước ra chào NT tự nhiên như tôi là NT của Chị

- Chị hỏi thêm “có phải NT Long 22 bình loạn không “ làm tôi đỏ mặt.

Anh Em chào hỏi cùng những bắt tay thật chặt, thật cảm động! Lần đầu gặp mặt.

- NT Cát: Mà y chống Mỹ, đục Mỹ gì cũng được tao không care.

- NT Dư: Ước mong của Anh Em mình là đoàn kết thành một khối.

- ND Quốc: Mỗi lần báo gửi đi là Ông THT phát bệnh trùm mền. Trời lạnh Quốc nhà ta khiêng khiêng vắc vắc phân phối nhiệm vụ lệnh lạc rõ ràng đâu ra đó đúng truyền thống Tự Thắng Để...Phục Vụ !!!



Chị Cầu phụ trách tiếp liệu, điếu đóm NT, ND các Chị các Cháu, trực điện thoại. Công tác này Chị làm hơn hẳn Ông THT lúc còn tại chức trong Thành Tuy Hạ.

Điện đàm với NT Thư THT: Moa cám ơn Toa.

Đấu về chuyện cái xe lửa: Moa trèo lên đầu Toa, Moa????!!!

Tôi và Cháu gái con của Anh Chị Tâm làm chung, tôi bỏ báo vào bao Cháu dán nhãn dán tem và bỏ vào thùng, bỏ vào thùng cũng không dễ, phải đúng KBC mới được. Cháu

Đa Hiệu

thật giỏi, thông minh. Được gặp Liêm thông kim vạn cổ, gặp Tiết người phục vụ VB không mệt mỏi .

Gặp Ông ND râu kềm nào đó oai phong lẫm liệt. Chỉ tiếc cái đầu của tôi đầy bùn không thể nào nhớ hết. Cầu đi công tác xa không được gặp, thật buồn! Đây cái “GARA” của Anh Chị Cầu! Đây cũng là tòa soạn Đa Hiệu, nơi tòa soạn này, Chị Cầu, các Con trả lời điện thoại, nhận thư từ từ toàn thế giới, khắp năm châu. Quý vị đừng ngạc nhiên và hãy nghiêng mình quý mến khi nghe trả lời là giọng nữ, giọng nam hay Ông Già, Bà Cả, con Ní, t con Nôi. Vì tất cả các nhân vật quan trọng trả lời điện thoại của quý vị là thân nhân ruột thịt của Anh Chị Cầu. Nhân viên 24/24 của Tòa Soạn báo Đa Hiệu.

Nhân đây tôi cũng xin lỗi Anh Chị Cầu, trong một email nào đó tôi gõ là Tăng A Cầu. Đọc chương tới tẩu hỏa nhập ma tôi tưởng Cầu là Tăng A Ngưu dễ thương của chuyện Kim Dung. Một lần đi, một lần thấy, xin được man phép Anh Em ta đa tạ những tấm lòng của Anh Chị Em, các Cháu VB Nam CẠ Đặc biệt lời thương yêu quý mến tới Anh Chị Cầu chủ cái “GARA” tình nghĩa. Và hy vọng cầu chúc Anh Chị không vì vậy mà bị lòi hai cái bánh xe sau ra ngoài trời lạnh lẽo lúc năm hết tết đến này.

Kính mến.

Long K22.

Tin vui:

Nhận được tin của quý anh chị CSVSQ K23:
Bà Quả Phụ Lê Xuân Việt B/23 làm lễ thành hôn cho

Trưởng nam Lê Xuân Quốc Anh

Đẹp duyên cùng

Cháu Lê Thị Minh Hương

Thứ nữ của Bà Quả Phụ Lê Minh Hiến
Hôn lễ được cử hành vào ngày 25-4-2001
tại Thành Phố Huế, Việt Nam

❧❧❧

CSVSQ Võ Văn Ba H/23 làm lễ Vu Quy cho

Thứ nữ Joann Võ

Đẹp duyên cùng

Cháu Henry Hứa

Thứ nam của anh chị Hứa Công Khanh
Lễ Vu Quy được cử hành vào ngày 7-7-2001
tại San jose, CA

❧❧❧

CSVSQ Nguyễn Công Tài H/23 làm lễ Vu Quy cho

Cháu Nguyễn Thị Hồng Vân

Đẹp duyên cùng

Cháu Nguyễn Phạm Quốc Chương

Thứ nam của anh chị Nguyễn Ngọc Toàn
Lễ Vu Quy được cử hành vào ngày 11-08-2001 tại Thánh Đường
Blessed Sacrament, Ontario, Canada.

Thành thật chung vui cùng quý anh chị. được Dâu hiền Rể thảo.
Thân chúc các cháu Sắt Cắm Hào Hiệp – Hạnh Phúc trọn đời.

Gia đình CSVSQ K23 TVBQGVN

THƠ XUÂN CHO ĐÀ LẠT



HỒ THÂN THƠ (Đà Lạt)

Ta đứng bên này trông tám hướng,
Biết phương nào Đà Lạt của thơ ?
Quê hương núi lở, sông bồi đó,
Nước chảy Tào Khê đến bao giờ?!

Đã mỗi chân chưa người tỵ nạn ?
Còn ta giờ ngồi lại bên cầu,
Vết nhân in đậm trên vầng trán,
Mới hiểu thời gian tựa bóng cầu !

Ở đây mùa Xuân về thật nhẹ,
Sao nặng trong ta một nỗi buồn?!
Kỷ niệm chưa mờ trên vai áo,
Mà hồn nhật nguyệt bỗng tang
thương !...

Trời đất còn vui như thuở ấy ?
Lối về còn đọng dấu thân yêu ?
Cỏ non xanh tận chân trời cũ,,
Ta nhớ mùa Xuân của Thúy Kiều!...

Đà Lạt bây giờ còn nguyên đó,
Nhưng hồn xưa sương khói phủ mờ !
Tiếng thông vẫn thì thảo trong gió,
Sao chẳng còn reo với tiếng thơ?!

Nhớ buổi hành quân trên Mã
Thượng,
Vượt đèo Bắc xuống Thái Phiên,
Một thời vui bước chân hổ thỉ,
Mơ ngọn cỏ bông đỉnh Lâm Viên!

Ta bỏ đi từ những độ nào,
Từng Xuân về trải nắng chiêm bao,
Em ơi ! Ta mất quê Đà Lạt,
Chỉ còn thấy sương mù trắng đỉnh
cao!

"Nhật mộ hương quan hà xứ thị"
Câu thơ Thời Hộ vẫn còn đây,
Mà chim hoàng hạc giờ xa vắng,
Ta biết tìm đâu ở chốn này ?!

Võ Văn Lê K.2

TẾT TRONG XÓM NGHÈO

Băng Sơn.

Xóm tôi, gồm chòm nhà lợp bằng lá dừa nước, nằm rải rác, thưa thớt, và giấu mình trong lùm bụi lau sậy của những gia đình người dân lao động, chuyên nghề khuôn vác, hay buôn thúng bán bưng, hoặc làm đủ thứ công việc cực nhọc vất vả quanh năm, như giữ em, gánh nước mướn

Khu xóm teo tóp nhỏ hẹp vì bị kẹp kẹt giữa hai con kinh ngang dọc, bao vây dân cư trong xóm, âm thầm cam chịu một cuộc đời khổ đau đói nghèo, tương lai hoàn toàn mù mịt bế tắc, không ai buồn nghĩ tới.

Khu xóm bị cô lập như hòn đảo hoang. Chu vi địa giới đánh dấu cột mốc là hàng cây me tây cổ thụ trồng từ thời Pháp thuộc, tàn lá sum xuê rợp kín; và dãy tường gạch rêu mốc cao nghệu của nhà máy xay gạo người Tàu, chạy suốt chiều dài, cặp theo ven đường tráng nhựa rách nát, đầy lỗ hũm, ổ gà, đá bưng bít, che khuất chòm nhà, và khép kín những thân phận vất vưởng, dật dờ, hình dạng ốm đói, tong teo của người dân xóm tôi với các địa phương khác, thuộc thủ đô Sài Gòn.

Người dân mỗi khi muốn ra thành phố, họ phải leo lên hai chục bậc thang dốc đứng của cây cầu sắt rỉ sét lâu đời, uốn cong hình chữ U; rồi họ còn phải đi bộ hoặc đi xe thổ mộ

Đa Hiệu

độ bảy cây số nữa, mới đến được vùng đất văn minh sang trọng của đồng bào ruột thịt, nhưng xem nhau xa lạ, như những kẻ dị chủng, gặp mặt tình cờ.

Thời gian Tết năm đó !

* *

*

...Tiếng ho khục khặc khàn đục của bác Tám Lắm bên căn nhà lá đối diện đã đánh thức tôi dậy.

Tôi không cần dòm đồng hồ cũng biết giờ này là bốn giờ khuya. Tiếng ho của bác thì đua với tiếng chuông điểm giờ đồng hồ bên nhà tôi, lập thành một bè âm thanh khàn đục nghịch đảo ; hay mừng tượng như giọng ca rề rề của ca sĩ

đình làng, hát bình dân máy mê mẩn cái lác cổ xưa từ thời ông Võ thùng làm mun. Đặc biệt góc cạnh, và của nó làm xao xuyên một thứ tình khó diễn tả. nhẹ nhàng



một điệu nhạc nước. Tôi rất đồng hồ quả nầy , đâu như nội tôi để lại.. bằng gỗ đen là hình dáng màu sắc cũ kỹ vương vấn tâm hồn tôi cảm mơ hồ Nhưng nó lại luồn vào nỗi

buồn bâng quơ, đọng lại trong lòng tôi một màu bằng bạc khói sương kỷ niệm, đã bám riết theo tôi suốt đoạn đường đời, từ lúc nào không hề hay biết.

Tôi hình dung bên đó, bác Tám đang đun ấm nước sôi, rửa chiếc vớt cà phê làm bằng vải mùng. Rồi, bác cẩn thận kỳ cọ tách đĩa , súc bình trà. Khuya nào cũng vậy, từng ấy

công việc, bác Tám chuẩn bị rất kỹ cày cấy ướng sáng, thay cho buổi dẫn bụng điểm tâm. Với lại, đã là người dân lao động nghèo kiệt, có mấy ai dám nghĩ chuyện ăn sáng. Nó vừa tốn kém, lại vừa không hợp với cái bao tử lần lần teo tóp, thất nhỏ lại, vì thiếu ăn thường trực, triền miên, của người dân xơ xác nghèo khó xóm tôi, vốn đã chịu đựng quen rồi.

Uống xong ly cà phê và tách nước trà, bác Tám Lãm vội vội vàng vàng khệ nệ quảy cái vó lên vai, chân bước chập choạng trong bóng đêm đi về hướng lạch nước, giáp giới đầu kinh Tàu Hủ. Ở hai mép con kinh, là dãy nhà sàn xiêu vẹo xệu xạo, cất vó ra, chạy cặp dài theo hai bên bờ nước, cũng vừa thấp phụt lên vài ngọn đèn dầu lập lờ leo lét.

Mùa này, giáp Tết. Con nước rong mới vừa bò vào ngập lè đè khắp nơi trong xóm lá. Tiếng chân bác Tám lội lồm bồm dọc theo con đường hẻm xóm khuya. Sóng nước rập rình vỗ nhẹ vào bờ rào hàng cây bông bụt. Lòng tôi sực nhớ, tiếng bước chân mùa Xuân năm trước đang xào xạc khua động, quay về ngoài đầu ngõ. Những ngày cuối năm, giáp Tết.

Mùa nước rong bao giờ cũng kèm theo làn gió Xuân hiu hắt, đem hơi lạnh da diết thổi về, là hai biểu tượng của thời tiết đất trời, để nhắc nhở người dân trong xóm liệu chừng mà mua sắm mọi thứ cho ngày Tết là vừa, kéo trễ. Họ nghèo chí cốt. Nghèo mặt rệp. Nghèo rớt mòng tơi. Ít có nhà nào kiếm cơm đủ miếng ăn ngày hai bữa. Đã vậy mà gia đình nào cũng đông con, nheo nhóc, lấm lem, thấy tội. Thế nhưng, độ rày, người lớn thì bươn bả hơn mọi khi. Họ đi sớm về tối. Họ lo vác bao gạo chỉ xanh 100 ký lô, thay vì 50 ký như mọi bận, hoặc đạp xe ba gác chở mướn đến rã giò, hay phải ngồi miết bên chợ bán cho hết cọng rau cọng ngò đến tối mịt, kiếm thêm đồng nào hay đồng

Đa Hiệu

nấy, để dành dụm lo Tết, cho có với người ta. Họ không than thở nề hà. Họ cực khổ dầm mưa dãi nắng, cật lực nai lưng ra làm lụng, để có được chén cơm trắng gạo thơm, đĩa thịt kho, tô canh, tô đồ xào cúng kiếng ba ngày Tết, thể hiện tấm lòng tưởng nhớ ông bà, làm tròn chữ Hiếu Thảo với mẹ cha đã khuất bóng. Rồi họ còn phải dư dả chút đỉnh mua sắm áo quần nầy nọ cho con cái, để chúng nó đỡ tủi hổ với bạn bè ba ngày Xuân.

Đạo nầy, bọn trẻ con tụi tôi, sáng sớm đi học, không quên mặc diện cái áo ấm, mới cấu chỉ, màu xanh sậm hợp thời, mà người mẹ vừa mới mua cho. Rồi, ì à ì ạch dắt chiếc xe đạp ngập sâu dưới mực nước, lồi kéo mệt nhọc khó khăn lắm, mới ra tới đầu hẻm xóm. Ấy vậy mà chúng tôi rất thích chí, cười nói liến thoắng rộn ràng. Mùa Xuân hơn hử tươi thắm đó đây. Từng cơn gió heo may thổi lành lạnh, vừa đủ chất nên thơ lãng mạn, tâm tình thương nhớ vu vơ cho bất cứ lứa tuổi học trò nào, ở thời kỳ ép hoa bắt bướm; rồi vừa ngượng ngùng vừa hồi hộp, với tay qua bờ rào bông bụt, trao tặng cô bạn học bên nhà hàng xóm, mới vừa làm quen.

Dưới nhà, mẹ và chị tôi cũng vừa thức dậy! Họ đang xì xào bàn tính. Thì chắc cũng chỉ là chuyện mua sắm Tết, chớ không chuyện gì khác hơn.

- “ Sáng nay, lo bầy heo gà ăn xong, con nhớ ra vườn giứt một mớ tàu lá chuối. Nhớ là lá chuối hột, chớ không phải chuối sứ, để má gói bánh. (Lá chuối hột vừa dai, dễ gói bánh, vừa có mùi thơm thoang thoảng đặc biệt của một loại lá.) Con nhúng sơ qua nước ấm, đem ra ngoài trời, hong dưới bóng mát; rồi lau khô, bó cột lại, cất dưới chạn bếp cho má.”

Mẹ tôi dặn dò kỹ lưỡng, lo liệu mọi chuyện nhà, đầu đó xong xuôi. Rồi mẹ mới khom lưng nghiêng vai, nhấc lên gánh hàng bông, rau cải, nặng ứ hự. Mẹ cột kết tất tả quả gánh hàng ra đầu ngõ, lúp xúp trong bóng đêm, bươn bả cho kịp buổi họp chợ, bên kia cây cầu sắt. Mẹ cũng không quên xách thêm một giỏ bông vạn thọ tươi rói, vàng rực. Ba ngày Tết, nghèo gì thì nghèo, người ta cũng phải mua một bó bông vạn thọ, là hình ảnh màu sắc đại diện cho ngày Tết, để chưng cúng trời đất, ông bà, tổ tiên.

Chợ họp choán bít một quãng đường lộ khá dài. Những

chòi, những thum che lợp bằng đủ thứ vật liệu phế thải, như tấm giấy ciment, miếng lá “cần đóp”, hay bao bịt nylon chập vá đủ mọi màu sắc. Bên trong những thum chòi đó, họ kê



một cái sạp cao, thường là hình vuông, trên đặt những thúng, nia, mề, hoặc mủng, rổ, rá chứa đầy, hoặc đồ đóng, cối vụn, lan tràn đủ loại hàng hóa chạp pho lộn xộn khác.. Như, nào là gạo, nếp, khô tra, khô lóc ; cho đến bầu, bí, khoai từ, khoai mỡ, hành ngò, tỏi ớt Thứ nào cũng không thiếu. Dưới chum sạp là, vài ba cái thúng trét nhựa chai giọng (chứa) nước, để đựng tôm bạc, tôm càng ; hoặc con cá lóc cá trê, còn đang nhẩy xoi xói. Khắp chợ , đây đó, bày bán những bông cúc ta cúc tây, vạn thọ, mồng gà, và những cành mai. Máy loại bông này hầu như chỉ để dành

riêng bán cho những buổi chợ Tết. Những bó bông đỏ tím vàng nầy càng góp phần tô điểm rực rỡ thêm cho quang cảnh chợ búa ngày Xuân. Màu sắc những chùm bông hoa sặc sỡ chen chúc xen kẽ, như bức tranh nét cọ tô màu chấm phá chói chan, là một hình thức ơn huệ của trời đất, ban niềm vui sống cho hạng người cùng khổ lao động xóm tôi, mỗi năm một lần, vào dịp Tết. Trong xa, cuối gốc chợ, bên cạnh đống rác, ruồi lằng bu đen, là gánh mãi võ Sơn Đông, quảng cáo thuốc rượu, thuốc viên cao đơn hườn tán. Người coi bao quanh đông vậy.

- “Ông già bà lão vui Xuân, đêm bảy ngày ba, ra vô hết sảy. Hỏi tại sao mà được tình Xuân phơi phơi như vậy. Xin thưa, nhờ bí quyết gia truyền. Toa thuốc “nhứt dạ lục giao sanh ngũ tử” của đời vua Minh Mạng. Nhà thuốc Võ văn Vân nổi tiếng xưa nay bào chế đặc biệt. Bảo đảm, không ép phê, không lấy tiền.” Lòng từng xèng. Giữa đoạn ngắt câu từng chập của người quảng cáo, mặt mày bôi son trét phấn làm hể ngộ nghĩnh, là chêm vào tiếng trống và phèng la : lòng từng xèng - “Mua dzô, mua dzô, ông bà cô bác.” Sau hồi trống và phèng la, một ông già đẹp lão : gương mặt hồng hào, và chòm râu bạc dài thậm thượt, từ trong gánh, bước ra. Ông ta đi một vòng, chụm tay chào hỏi người xem. Rồi cất giọng khàn khàn, ngâm hai câu thơ cổ, chữ Hán, của Lý Bạch, mùi rệu :” Xuân phong bất tương thức. Hà sự nhập la vi.” Ông ta liền ngâm nga tiếp theo, hai câu diễn nghĩa :

“ Tình Xuân quen biết chi nhau.

Cớ sao lại đến dựa vào màn the.”

Một tràng vỗ tay, huýt gió, hò hét nhảy cẫng hoan hô của đám đực rựa, đầu tóc bờm xờm, quần áo bẩn thỉu rách rưới, nổi tiếng là dân phá phách quỉ quái. Còn các bà sồn sồn thì

“âm ừ ứ hự”, nói, thằng cha già không nên nét, già mắc dịch. Các chị thì lấy khăn tay che mặt, dụi đầu vào nhau, má đỏ thẹn, cười khúc khích.

Ông ta cố tình đổi một hai chữ của bài thơ, cho phù hợp tình Xuân, ý Xuân, tiểu lâm, chọc cười thiên hạ.

. . . Những ngày cuối tuần, nhất là vào dịp cuối năm, chợ rất đông kẻ mua người bán. Tôi lấy tiếng là qua bên chợ phụ mẹ, coi chừng hàng hóa, tránh sự chôm chĩa nhám nhúa tay chum của mấy đứa ăn cắp vặt. Chợ thật sự, ngồi chưa nóng đít, tôi đã òn ỉ xin mẹ vài đồng bạc các lẻ, rồi chạy u đến xe đẩy của chú chệt ở cuối chợ, để ních (ăn) tô hủ tíu mì. Hủ tíu mì phải do chính tay người Tàu nấu, mới đúng điệu nghệ. Hương vị nó thật đặc biệt, hợp khẩu vị, khó có ai nấu bằng. Hoặc tôi ngồi xê bên gánh “chè đậu xanh bột khoai kim châm nắm mè đường cát” của thím Ba, mà sùm sụp húp chén chè ngậy ngậy thơm bùi hết biết, và ngọt lịm tê mê tận trong cổ họng.

Không biết từ cảm xúc nào, và bao lâu, mà hễ mỗi lần tôi thấy những cành bông mai, hay hít được mùi bông vạn thọ là tôi như bắt gặp màu Tết, và mùi Tết. Tuy hương vị và màu sắc của nó có vẻ bình dân, nhưng lại là những gì làm mình dễ quen thuộc, gần gũi, tha thiết, đậm đà, và thân thương vô chừng.

Những ngày trước Tết, người ta sơn mới lại cái bàn thiên, làm bằng miếng ván vuông đặt trên trụ gỗ trước sân, sát hàng rào nhà. Bàn thiên là chỗ thờ cúng trời đất.(trên có một đĩa trái cây, một đĩa mứt thèo lèo, và một bình bông vạn thọ.) Còn trong nhà, người ta đánh bóng lại bộ chum đèn, đi kè với cái lư đồng sáng choang, nắp chụp chạm hình con sư tử, và một cặp trái khế, cũng bằng đồng, móc dính toong teng đeo hai bên. Trái dưa hấu, thiệt bự, hạng nhất,

Đa Kiệu

đặt trên đĩa bàn trắng men, kê trên chum gỗ chạm trổ, màu đen sánh. Có nhà tìm đâu ra được cái độc bình ra ràng rạn nứt lâu đời quý hiếm, trên có vẽ bức tranh phong cảnh sông núi - con đò - vầng mây - chim chóc - nhà cửa cổ xưa, toàn một màu xanh lơ dịu dịu. Cái độc bình, cặm một cành mai, bông trổ xum xuê, được chính tay gia chủ trịnh trọng đặt trên chiếc đôn tròn, bằng sứ, Ô cùng màu, ở ngay chỗ sáng sủa như nhà, để khoe với chòm xóm đến thăm, mừng tuổi, chúc Tết ba ngày Xuân.

Ra khỏi đầu xóm lá, qua bên kia sông, là đến các dãy nhà trệt, dài lom lổm của người Tàu, mái lợp ngói âm dương đen cũ thấp lè tè. Giữa dãy nhà, họ xẻ ra một con đường hẻm tối thui, chạy luồn sâu vào tận mút cùng khu phố. Đây là địa bàn tập trung của hầu hết các đoàn lân sừng sỏ nổi tiếng như, miệt Chợ lớn này. Cảnh tượng chộn rộn huyên náo inh ỏi. Tới giờ xuất phát, tiếng trống rộ lên, dồn dập, những tràng pháo nổ giòn tan, liên hồi, và mùi khói pháo bốc say, đã làm kích động, gây phấn chấn trong lòng mọi người. Xác pháo đỏ ối bay tủa lên cao, rồi chập chờn la đà rơi xuống, ngập tràn trên lối đi, trải dày theo vệ đường, hè phố, tạo thành một quang cảnh rực rỡ tưng bừng ngày lễ hội cổ truyền, Tết Nguyên Đán.

Tôi chạy coi múa lân suốt ngày, không còn thiết gì đến chuyện ăn uống. Những đội lân râu bạc râu xanh uốn éo điệu bộ theo nhịp trống các ùng ùng, phèng la đánh chập choảng, đoàn tùy tùng gươm giáo rồn rỗng lấp lánh oai vệ đi dọc hai bên. Vài con lân con lí la lí lác ưỡn ẹo lưng thững theo sau. Nối đuôi đoàn lân là đám người ô hợp, già trẻ lớn bé chen vai thích cánh cười nói, khen chê bình phẩm um sùm. Cuối cùng là những hàng xe đạp thạp tùng, bốp

chuông kính cong kính cong phụ họa, làm rậm đám cho ngày vui.

Đoàn lân tranh nhau thi thố nhào lộn trên các thang tre, hay trên đầu ngọn cây tầm vong cao chót vót. Lân trở tài các bài bản, như lân ngũ, lân giành trái châu, lân giỡn pháo. Nhịp trống lúc giục lúc khoan. Những dây pháo, và dây treo tiền, buộc nút ngoài đầu ngọn trúc bông thông xuống, từ trên lầu hai lầu ba dây phỏ, hay từ trên biệt thự của các bang chủ người Triều Châu, Quảng Đông, Phúc Kiến, đang đong đưa lơ lửng nhìn xuống, trêu ghẹo gọi mời đoàn lân múa ở dưới đất. Ông Địa đi đứng phục phịch, bộ mặt núng nính, đôi má hỏn hỏ đỏ au, phất phất cái quạt chỉ trở dẫn đầu.

Những vòm cổng mái cong theo lối cổ xưa, trang hoàng màu sắc tương phản đặc thù kiểu cách Trung Hoa của mấy nhà hàng Soái kinh Lâm, Đại Huệ, Arc -en- ciel. Cơ ngơi kiến trúc đồ sộ, uy nghi nằm suốt dọc đại lộ Đồng Khánh, Tản Đà, Tổng đốc Phương. Cờ xí tung bay phần phật đủ màu, và những câu liễn chúc Tết viết bằng chữ Tàu, màu “kim nhũ” lấp lánh: “thịnh vượng an khang, phước hỉ lâm môn” phản chiếu trên nền vải đỏ tươi rói. Liễn căng ngang trên vòm cổng. Cờ thì cặm



Đa Hiệu

thành hàng hai bên. Vẫn là rừng sắc pháo trái thắm đỏ thẫm theo lối đi, ở mọi nơi khắp chốn, trong một “đảo quốc thư gọn của người Tàu”, giữa vùng đất thủ đô Sài Gòn Chợ Lớn của người Việt. Ban đêm, một vùng trời giăng đèn kết hoa sáng rực, và ợ hằng trăm ngàn hình ảnh màu sắc hội Xuân đón Tết khác, ợ làm choáng ngợp và chan hòa những niềm vui bùng .Ông trời dậy trong lòng mọi người. Có vô trong miệt Chợ Lớn, người ta mới thấy hết cảnh tượng đặc thù đón Tết mừng Xuân rực rỡ náo nhiệt, của hai dân tộc Việt Hoa sống chen chúc lâu đời, tuy bên trong có hàng rào kỳ thị ngăn cách âm ỉ.

Tôi theo đoàn lân, tối mịt mới mò về đến nhà. Tôi là đứa con út được nuông chiều. Gia đình tôi, anh chị em tám người ! Nhưng đến ngày tôi biết chuyện thì đã chết hai còn sáu : năm chị gái , và tôi - đứa em út thứ tám.

Vào dạo Tết năm đó. Mẹ tôi tất tả sáng tối bán buôn. Chị hai tôi coi nhà, giữ em. Anh ba tôi, lúc ấy mới một tuổi, đâu đã biết gì. Nhằm lúc chị hai tôi đang mê chơi “ đánh đũa” với bạn bè trang lứa, lơ là một phút, anh ba tôi chộp hột trái cà na bỏ tuốt vô miệng nuốt, bị mắc kẹt trong cổ họng, nghẹt thở, dây đàn dạch, chết tức tưởi . Rồi, chị hai tôi, vài năm sau đi theo chồng về trên miệt Thủ Dầu Một. Chị làm dâu nhà chồng vừa đúng một năm, cũng vào thời gian Tết thế này, chị bị giết trong trận hành quân càn quét của lực lượng viễn chinh Pháp, tại vùng rẻo sâu bưng biển kháng chiến Việt Minh, năm năm mươi.

Rồi lần lượt các chị kế, đều lập gia đình, ra riêng, tứ tán mỗi người mỗi nẻo. Nhà giờ chỉ còn lại hai chị em : chị bảy, và tôi !

Năm thì mười họa, những ngày giỗ chạp, hay Tết nhứt, tôi mới thấy vợ chồng con cái họ lục tục kéo về. Tôi cũng có

chút mừng rỡ chị em lâu ngày mới gặp mặt. Nhưng, nỗi vui mừng không nồng ấm thân thương. Chỉ vì, khi tôi lớn lên, vừa mới ý thức, cảm nhận được tình cảm, thì họ cũng vừa rời xa tôi. Những kỷ niệm tháng ngày chị em sống bên nhau thật ngắn ngủi mong manh, và bằng bạc mơ hồ như sương khói thoáng chập, lững lờ theo cơn gió lạnh mùa Xuân. Nỗi đậm đà tình nghĩa chị em nghe chừng như thoang thoảng, lợt màu, và tan mau trên ngọn bông lau đầu xóm lá.

Sau khi chào hỏi các chị lớn, và mấy ông anh rể xong xuôi, chị bảy và tôi lui thủi ra sau vườn nhà, lơ ngơ chơi với nhau. Vườn nhà tôi tương đối rộng, trồng khá nhiều giống cây kiểng bông hoa : đình lăng, thiên tuế, nguyệt quế, cho đến loại mai vàng, mai trắng “ chiếu thủy “, trang, lài, ngâu, thường trở bông vào mùa Xuân. Và, dĩ nhiên, không thể thiếu những luống bông cúc tây cúc ta, vạn thọ khoe sắc, đủ màu, trang điểm rạng rỡ tô đẹp thêm cho ngày Tết.

Chị bảy tôi độ rày dáng vẻ phơi phới, như nụ hoa tầm xuân. Chị đang có người yêu. Anh ta, tên Há, độ hai mươi mấy tuổi, cao ráo, đẹp trai. Anh là con của vợ chồng chú Tư Dậu, người Tàu, về sinh sống trong cái xóm nghèo này mấy chục năm trời rồi. Vợ chồng chú mở quán chạp phở, chiếm hết vạt đất xéo, ngay đầu hẻm, quẹo vô xóm lá.

Chú Tư Dậu như bao nhiêu người khách trú khác, ban đầu về đây sống bằng nghề “mua ve chai, răng vàng bạc bể, đồng hồ hư”. Vợ chú, nghe đâu hồi trước là con nuôi của chú. Rồi, vào một đêm Xuân, mưa gió bập bùng, không hiểu người cha nuôi quờ quạng sao đó, nhè chun vô ngủ lộn buồng đưa con gái.

Vợ chồng chú Tư Dậu không khác gì như đôi dưa lệch. Vợ thì trẻ măng, lanh chanh, son phấn, ỏn ẹo. Chú thì già cộp thùng thiếc, Ốm nhom, lòi ba sườn, ho gió, cảm lạnh, ngồi

Đa Hiệu

sù sụ suốt ngày trong gốc tối, sau quày tính tiền. Đôi mắt chú kèm nhem, dính đầy cứt ghèn, nhưng nhưng mới trông thấy được. Người ta nói, chú bị bệnh phòng the, “âm thịnh dương suy”, phải hốt thang thuốc “tráng thận bổ dương”, hiệu “con bửa củi” xất uống, họa may mới khỏi. Họ giải nghĩa, con bửa củi trị căn bệnh này hiệu nghiệm lung lắm.

Căn nhà chú đóng vách ván bồ kho, mái lợp bằng loại thiếc nóng hầm hập, lâu đời, rỉ sét; nửa để ở, nửa dùng tấm tôn dợn sóng đóng làm vách ngăn, dành làm chỗ mua bán hàng hóa bình dân tạp lục, rau cháo kiếm sống qua ngày.

Hàng hóa ngày thường rất lơ thơ. Ngày Tết thì mua chất đầy nghẹt hết mọi góc kẹt trong căn nhà. Máy phong pháo chuột là thứ đập vào mắt bọn trẻ con chúng tôi trước nhất.

Quán của chú rất đặc khách, vào dịp Tết. Kể ra người vô tấp nập. Như, bà Đào, vợ bé soạn giả Viễn Châu cải lương, thím Bường gánh trầu ngoài kho lúa Kiến Phan, họ mua bó họ cọng hành, hay tép tỏi trái chanh dự trữ cho ngày mừng một Tết, không chợ búa. Như, anh Bế thợ hồ, anh Thành “cặp răng” cho nhà máy xay gạo Nhuận Đức, họ đóng thêm, không dưới chục xi rượu đế phòng hờ, cho những cử



Đa Hiệu

Thọ Châu, Tiết Đình San cầu Phàn Lê Huê, Thần nữ Mộc Quế Anh dâng ngũ linh kỳ Không hiểu những nơi khác thì sao, chớ dân xóm tôi họ có cái tánh khí lạ đời lắm. Số là, các cô gái lớn tòng ngòng, mong mau đến Tết, để nhưn lúc cha mẹ bươn chải bận bịu, lơ là, thả lỏng, họ như ngựa không cương, bèn tụ tập đàn đúm chòm nhum ở chỗ hát hò, không phải họ thích coi hát đâu, mà là dịp hiếm có để họ xôn xao nói cười, háo hức chưng diện, đồng đánh uốn éo khoe hình khoe vóc. Còn các chàng trai mới mọc lún phún ria mép cũng vậy, đây là cơ hội độc nhất trong năm, để mấy tay này tha hồ ngắm nghía, đánh giá các cô, khen tròn, chê méo, và ước thăm bài thơ, mè� mỡ gà đồng hồ hẹn. Chỉ có người già cả mới thiệt tình ham chuyện coi hát. Họ muốn biết nội dung vở tuồng hay dở thế nào để họ gieo số, bói quẻ hên xui đầu năm. Đồng thời, họ nhìn những cuộc tình trên sân khấu, những cảnh “ thay đào đổi mạn “ để liên tưởng tìm lại bóng mình, và suy niệm một thời bèo bọt nhân thế, những giả trá thế nhân. Dưới bệt son phấn thực nữ thướt tha khuê các kia, hoặc trong bộ váy anh hùng oai phong lắm liệt, cỡi ngựa đề thương nọ, thế nào cũng bị cặp mắt xoi mói, lời bình phẩm nghiêm khắc của ông già bà lão chức tước, ngồi trên hàng ghế đầu. Họ ít khi nào kẹp tiền vào quạt giấy quăng lên sân khấu thưởng cho diễn viên, mà thường bị dùi trống điểm “ cắc “ vào tang trống châu. Gánh hát nào, vô phước, bị nhiều cái “cắc “ chê trách như vậy, thì đừng hòng trở lại diễn tuồng nơi này, năm sau.

Tiếng trống châu giục giả vui Xuân, còn chị tôi thì bơ vơ lạc lõng trong chỗ huyên náo hội hè. Vườn Xuân, hoa Xuân vẫn nhí nhánh đong đưa, diêm dúa treu mời bên cửa sổ. Riêng chị thì tiêu tụy, thần thờ soi gương đối bóng, như một thiếu phụ Nam Xương võ vàng chờ đợi. Dù chị biết rằng,

điều chờ đợi sẽ không bao giờ đến nữa. Sau ngày anh Há lập gia đình, và dẫn người vợ xẩm đi biệt dạng.

Trước Tết cả tháng, những bậc già nua tuổi tác đứng đĩnh quây quần trên bộ tràng kỷ, chạm hình long lân qui phụng, hay trên bộ phản gỗ bóng láng, cùng nhau tằm miếng trầu “xà lệt”, nhóp nhép mời nhai miếng cau khô, hoặc khề khà hớp chun rượu tách trà, để cùng hàn huyên, nhắc lại một thời ăn nên làm ra, hay cùng ôn lại thuở thanh xuân vật vã đời sống. Họ rất lấy làm đắc ý, hãnh diện với cái đời (lam lũ cực nhọc) làm phu, vác mướn, hay đôi vai sần sùi chai sạn vì gồng gánh sáng trưa buổi chợ Từ giữa tháng chạp, đã thấy bọn trẻ con tung tăng, cười nói ồn ào bên sông bầu cua cá cọp, hay lúm xúm ngồi chò hồ ở đám kêu lô tô, hoặc sát phạt bài cào, cắc tê, hay chen lấn gậy gỗ trong sông” hốt me “đen đỏ, thử thời vận. Những ngày tháng khổ cực mò cua bắt ốc ngoài rạch nước ven sông chúng nó bỏ lại sau lưng. Chúng cũng vội lau đi những giọt mồ hôi của kiếp tôi đòi, ở đợ, làm thân trâu ngựa. Hoặc quên hẳn thương tích đánh lộn u đầu bể trán, vì giành giựt te hững gánh đôi nước mướn, ngoài fontaine, để đổi lấy chén cơm chan bằng nước mắm. Chỉ có được một cái áo mới, mẹ mua ở sạp vải chợ Tết ế ẩm, bán sold, mặc vào, quá kích khổ, rộng thùng thình, gói thừa thãi một bộ xương cách trí, đầy cáu ghét, lang ben, lác khô lác ứt, gội đầu bằng cục xà bông “Cô Ba”, vẫn chưa hết chí rận. Cái áo thơm lừng vải mới, nhưng cũng không làm át đi được thứ mùi vị khó nghèo thâm căn khú đế. Còn ngoài kia, đời vẫn nhung lụa. Đời vẫn rộn rã chuẩn bị đón Xuân. Mùa Xuân đẹp tuyệt vời trên thành phố của con người đồng chủng, nơi thành phố tráng lệ, chỉ cách 7 cây số đoạn đường đi; nhưng nghe sao

Đa Hiệu

thật xa, trong trời mơ ước, trong giấc mơ ngàn đời của đứa lọ lem, thằng khố rách xóm nghèo.

Năm nào cũng vậy, sau ngày đưa Ông Táo về trời, bọn trẻ con hồi hả thành lập đội múa lân. Chúng tôi chia nhau tứ tán chạy tìm phương tiện vật liệu. Đầu lân chúng nó giao tôi về nhà xin mẹ một cái thúng rách. Những miếng vải vụn, tạp lục, đủ màu sắc sặc sỡ để kết thành đuôi lân, thì có hai chị em con Thủy "lé kim" lo liệu. Phần của thằng Huỳnh "bàn nạo", và thằng Thắng "thơm", phải kiếm đầu ra hai trái banh cao su làm cặp mắt lân. Còn trống và phèng la là phần việc của anh em thằng Sang "cà khiu", mượn ở chỗ "ông từ" giữ miếu "cô cậu", là nơi thờ những người trẻ chết trôi, ở đầu voi nước chảy xiết xóm dưới.

Tôi chợt cười khan một mình, vì sức nhớ một chuyện liên quan đến thằng Thắng "thơm" này. Chuyện có thật, nhưng tưởng chừng chỉ có trong sách tiểu lâm, mà đàn ông, đàn bà, lẫn đến (cho đến) mấy đứa con trai con gái nghe qua, thấy đều ôm bụng cười nắc nẻ. Khung cảnh và nhân vật dính líu đến câu chuyện xảy ra, là căn nhà chòi và cặp vợ chồng chú Năm xích lô đạp - ba má thằng Thắng. Thời khắc: đồng hồ điểm boong giữa đêm Giao Thừa Bồng có tiếng nói người chồng thủ thỉ: "- Vậy là đứa nhỏ gỏi đầu tới hai năm, chắc nó khôn tợn, hả mình?!" Tiếng



người vợ “ ứ hự “, rồi đả đót đổng đánh trả lời : “ – Cái móc xì. Nghèo mà ham. Gối đầu cái kiểu này, chờ miết tới năm mười năm nữa, cũng chưa thấy có con. – “ Sao vậy, hả mình ?!” Người vợ xẵng giọng, trả lời trống không, cụt ngắn : - “ Ừa ! Mần ăn kiểu gì lãng xẹt. Không chóng chỏi cho nó thẳng thớm giùm tui, chớ sao !” Câu chuyện giữa đêm Xuân tình năm ấy, tưởng đâu đã ém nhẹm. Nào dè, ngày kia , nhưn buổi nhậu nhẹt thường lệ, bợm nhậu gặp nhau, họ cụng ly mút chỉ, tới bến, say quắc cần câu. Căn nhà chòi rệu rạo của chú Năm bị mấy ông thần lưu linh xô ngã ngửa nghiêng. Nhiều giọng cười hô hố. Nhiều tiếng nói nhừa nhựa phát ra : - “ Ý a, cái chòi của Năm mầy, liệu có chóng chỏi thẳng thớm, gối đầu nổi tới hai năm, hông mậy ?!” Chuyện “ thẳng thớm, gối đầu hai năm “ này xì ra ngoài, cả xóm nghe qua, cười nôn ruột. Thằng Thẳng trở thành đề tài câu chuyện chọc ghẹo, tiếu lâm, vui cười hả hê ba ngày Xuân của xóm tôi. Thằng Thẳng, chữ “ thớm “ đệm theo sau, bị gọi chết tên từ đó.

Chỉ còn một ngày nữa là bước sang năm mới ! Những gương mặt nhăn nhó âu lo hằng ngày, những tâm sự khắc khoải triền miên, không hẹn mà cùng tạm thời lui bước, giấu kín, để nhường lại cho nụ cười vui tươi, dáng vẻ bưng bống. Họ không dám hé môi và để lộ những thua lỗ, những chán chường, vì sợ bị “xúi quẩy “ hết cả năm.

Ngày Mừng Một, sáng sớm, từ làng trên xóm dưới, từ khắp ngõ ngách lau sậy, từ trong cánh cửa ngỏ làm bằng vại lóng tre, nhánh cây cong queo buộc chằng ọp ẹp. Tất cả già trẻ bé lớn tươm tất, chuẩn bị sẵn sàng đầu từ hồi khuya : quần áo dài, khăn đóng, đầu tэм óng tэм, thoa son trét phấn, bông đeo toòng teng, kiềng cổ, kiềng mát, viết giắt trên miệng túi chemise, phe phẩy chiếc khăn mùi soa hay

Đa Hiệu

cây quạt giấy, đầu bôi một cục hoặc tóc kẹp dài tới mõng, đôi chun móc thếch, lọng cọng đi đôi guốc dong, hay đội giày tây, vì lâu ngày không quen tập xỏ chun vào. Mọi người nhấp nha nhấp nhồm, chộn rộn chờ tới giờ tốt để xuất hành. Riêng ông già bà cả, ngoài giờ tốt, họ còn cẩn thận xem hướng xuất hành nào hợp tuổi, chủ tài lộc hay vượng phát. Mọi người không hện, cùng ào ạt đổ tủa ra đông dày, như ong vỡ ổ, như gà xổng chuồng. Họ cười nói, cúi đầu, chấp tay thăm hỏi người qua kẻ lại. Đôi môi ráng giữ nở nụ cười tươi tắn nhứt. Bầy con nít lững từng dất dứu đi theo bên cạnh. Mấy con chó thấy cảnh tượng ngộ nghĩnh là lạ, cũng tháp tùng, chạy theo sau, ngoắt ngoắt đuôi, sủa oăng oăng. Chim chóc và đàn bướm lạ ở đâu cũng bay về lú lo, rập rờn chào đón mùa Xuân mới. Thời tiết trở nên mát lạnh, lằng lằng. Gió Xuân vờn bay mái tóc, tình Xuân phớt đỏ hồng trên đôi má cô bé xóm nghèo, thật dễ ưa.



Riêng quang cảnh nhà tôi, Tết năm nào ba má tôi đều bận rộn mua sắm, gói ghém lủ khủ những đòn bánh tét, bánh ít, đơm một nia bánh xôi vị, nấu đầy ứ nồi chè “kiếm”. Rồi tự tay mẹ tôi hầm lấy nồi thịt mỡ kho tàu để cuốn bánh tráng, với dưa giá.

Mẹ tôi cũng không quên dầm hũ củ cải nước mắm. Ăn

khoanh bánh tét mà không kèm theo củ cải dầm nước mắm thì vô duyên lãng xẹt vô cùng. Còn ba tôi thì sắm soi tỉ mỉ cầm những bình bông chưng trên bàn thờ. Nhang thơm, đèn cây, sắp đặt đâu đó, không thiếu thứ nào. Củi lửa như cũng hòa nhịp reo vu, cháy nổ lớp đống suốt ngày và không ngớt, sau chái bếp. Vợ chồng con cái anh chị, như ngày nấy cũng tề tựu kéo về thăm ông bà, cha mẹ, các em, đủ mặt, đông vui chạt nhà.

Bác Tám Lãm, dù mái tóc đã bạc phơ, cháu chất đầy đàn, vậy mà cũng rộn ràng nôn nao đón Tết, mừng Xuân. Lâu lâu bác ra đứng trước hiên nhà, mê mẩn nhìn tờ liễn - tác phẩm kỳ công của mình, do bác đã mài mò gò lưng nắn nót quệt cọ từng đường nét chữ Nho, màu mực tàu đen thẫm, in đậm trên nền giấy hồng đơn. Rồi bác cẩn thận đem dán lên cây đà ngang cửa chính, câu đón Tết: “Ngũ Phước Lâm Môn.” Thỉnh thoảng, bác bập bập ống vớ thuốc. Khói thuốc Gò Vấp nồng nặc xông lên, màn khói tỏa nhẹ, vương mờ trên râu tóc bác bạc phơ, rung rinh theo chiều gió. Lòng tôi chợt bồi hồi xúc động, chạnh nghĩ về đời người ngắn ngủi, từ độ xanh tóc thơ ngây, mấy lúc đã thấy già ngáp bạc trắng mái đầu. Dòng đời như dòng sông buồn nản, chuyên chở rác rến lục bình. Như xóm lá tôi, mái lợp chỉ che được một hai mùa mưa nắng, chợt đã thấy cũ kỹ, ảm mốc, rách nát, tiêu tàn.

Hết ngày mừng Một là đã thấy sắp hết Tết ở xóm nghèo. Mọi chuyện ăn chơi, thù tạc chén chú chén anh; và nhưt là, những chàng trai cô gái, quần là áo lượt, đồng đánh diêm dúa, đành tém dẹp xếp dọn mọi thứ vào góc nhà, hoặc treo móc hay nhét bừa bãi ở đâu đó. Họ sửa soạn trở về những gương mặt thật, của thường ngày, của méo mó khổ hình dị dạng. Họ trở về với những đầu bù tóc rối vì sinh kế quần

Đa Hiệu

quật năm tháng. Vài sợi khói bếp, lãng đãng vương mờ trên chái lá, quấy quá cho xong bữa cơm chiều, cá khô gạo hẩm. Tiếng võng đưa kéo kẹt nghe buồn. Tiếng bà mẹ thở dài ru con, mong con mau lớn để nối gót cha anh, tiếp nhận cuộc sống cùng khổ. Tiếng chuông chùa công phu cầu kinh buổi tối, lời sám hối tội lỗi. Lỗi của kiếp nghèo ?!

Những cảnh trí, âm thanh đặc trưng của một xóm nghèo xơ xác, như quán quíu vượt ve ôm trọn những cuộc đời khốn nạn, đang ẩn mình lánh cư trên ốc đảo hoang vu, giữa không gian mở hội mừng Xuân, giữa lòng đô thị hừng hực thối xa hoa, nhưng lạnh ngắt tình người.

* *

*

Đoạn nối tiếp cho một hồi ức liên quan về ngày Tết năm đó, nay tưởng chừng đã quá lâu, đã quên lãng. Thời gian vun vút qua mau trên hai phần ba tuổi đời. Nào ngờ, trong tôi vẫn bồi hồi xúc động, khi chợt thấy Xuân về trên xứ người tị nạn. Một hồi tưởng nghe xót đau, bùi ngùi. Một khoảnh trời ấu thơ dường như bị ai tước đoạt, bị ai đánh mất. Thân phận lưu vong với những chán chường khinh bạc. Những mải mê đi tìm, và không thấy. Nhứt là những khi thời tiết trở mùa. Khi rừng cây Oak bắt đầu vàng lá, và rơi rụng trải vàng khắp khu vực housing, ngập tràn lên một khoảnh đất rộng, trong vùng SE tiểu bang. Khi đàn quạ trốn miền bắc băng giá, oang oác tiếng kêu lạnh, bay về đậu trong rừng cây nghĩa trang, đối diện bên kia đường. Khi màn sương tuyết mờ mịt phủ trùm trắng xóa lên thành phố, trên đỉnh núi Sandia, trong sa mạc bạt ngàn. Và, từng đợt mưa Xuân bay lất phất theo đầu gió ...

Những ông bà, cô bác, chú thím, cậu dì xóm giềng ngày xưa, như bác tám Lãm, chú Năm xích lô, hay ba chị Nở,

hoặc vợ chồng chú Tư Đậu bán chạp phô, thì giờ đây, kẻ trước người sau cũng đã lìa đời. Và, những cái chết còn trong hạng tuổi trung niên của đám bạn bè tôi ngày xưa. Những cái chết thật tội tình, nguyên nhân vì quá lam lũ, đói nghèo, không đủ miếng ăn và đắp ấm, bệnh tật thiếu thốn thuốc thang, tuổi thọ giảm thiểu, thu ngắn lại khoản đời. Sao ông trời già lại quá bất công đối xử với hạng người cùng khổ, cô thế!?! Vì, cô thế là hệ số bất biến của hạng người cùng khổ. Những nghịch lý làm lẽ sống con người. Như tôi, đã hết mùa xanh tóc, nhưng mùa Xuân xanh lá vẫn cứ lừng lững đi về!.

Còn anh Há, ông anh rể hệt của tôi, nghe nói, nay tóc cũng đã bạc trắng. Thư của chị tôi gửi qua đây, cho biết ;” Thịnh thoảng, vào dịp Tết, từ ở đâu đó, ảnh dẫn đưa con trai chợt về thăm xóm cũ, và ngược mắt nhìn chị. Rồi ảnh lặng lẽ ra đi. Chị quặn đau, thương cho một cuộc tình lỡ. Nhưng thôi, mọi chuyện hãy để nó thần nhiên trôi đi. Trôi theo dòng đời xuôi chiều xế bóng của chị.” Chị tôi, giờ đây đã trở thành bà gái già, mồm miệng hết răng, móm xòm, đôi mắt hom hem, tay chân run rẩy lập cập. Chị sống âm thầm cặm nín, thui thủi trong căn nhà xưa quanh quẽ lạnh ngắt. Không hiểu Tết năm nay, biết chị có còn đứng trước bàn thờ ba má tôi, để hỏi han bàn tính với linh vị song thân, về chuyện mua sắm cúng quảy cho ba ngày Tết. Rồi, chị tôi cũng sẽ chết lần mòn. Có thể, ngay trong giữa mùa Xuân kỷ niệm, rã ra từng



Đa Hiệu

phiến u buồn, sầu thảm, đói nghèo hơn tất cả những mùa xuân xưa.

Chín cái Tết rồi ! Tôi chưa một lần về thăm lại quê hương. Dù sao, tôi cũng mong có một lần nào sẽ về lại nơi đó. Về để được bì bõm trên con đường xưa bùn sình nước đọng, để hít thở mùi vị thum thum thân thương, và để xót xa sờ mó nỗi khổ đau rách nát đói nghèo xóm lá. Về để ngậm ngùi tìm lại một tuổi thơ. - Của một thời thơ ngây, để chồm :”
Tết trong xóm nghèo.!”

BĂNG SƠN Tết năm Nhâm Ngọ - 2002

Phân Ưu

Được tin đau buồn:

Cháu NGUYỄN ĐẠI SƠN

Cựu SVSQ / KQ Khóa 72 D

Quý tử của Cựu SVSQ Nguyễn Ngọc Vân, Khóa 8, TVBQGVN.

Vừa qua đời ngày 02/11/2001

tại bệnh viện Berlington - Pennsylvania.

Hưởng dương 49 tuổi.

Gia đình CSVSQ / TVQGVN và Đoàn TTN /Đa Hiệu Tiểu bang Pennsylvania và phụ cận xin chia buồn với niên trưởng Nguyễn Ngọc Vân. cùng hiển thể của cháu Sơn và tang quyến.

Cầu nguyện cho hương linh

cháu NGUYỄN ĐẠI SƠN sớm siêu thoát.

Hội CSVSQ / TVBQG Việt Nam PA và PC



XUÂN BỐN MÙA

Cảm ơn em đã cho anh
Những mùa Xuân để
Chúng mình thiết tha
Từ khi chung một mái nhà
Ngọt bùi chia sẻ đi về sánh vai
Mùa Xuân gió mát hoa tươi
Mùa hạ thơm giọt mồ hôi mặn nồng
Mùa thu trăng sáng trời trong
Mùa Đông bếp lửa soi hồng ấm hơi
Bốn mùa là bốn mùa vui
Tứ niên Xuân của lứa đôi thuận hòa
Cảm ơn em tới bây giờ
Vẫn cho anh cả bốn mùa tứ Xuân

PHẠM KIM KHÔI K.19

Đa Hiệu

THANH THIẾU NIÊN



ĐA HIỆU

274

TVBQGVN

Hà Trinh Tiet K29

Đoàn Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu Bắc California Mừng Sinh Nhật 1 Tuổi

Phạm Xuân Vũ K16/2

Thấm thoát đã một năm trôi qua! Đoàn TTN/ĐH Bắc California nay đã tròn một tuổi. Nhìn lại, các anh em trong Ban Chấp Hành Đoàn vừa ngỡ ngàng vừa hãnh diện đã đưa Đoàn đi được một chặng đường “tròn một năm!” Thế rồi các anh em nôn nao bàn việc tổ chức lễ kỷ niệm “đệ nhất chu niên” của Đoàn. Khó khăn nhưng các anh em chẳng ngại!

Ngày 25 tháng 12 năm 2001 rơi vào ngày làm việc nên ngày thứ Bảy 22 tháng 12 năm 2001 được chọn. Thời gian cho buổi lễ được phối hợp cùng Chủ Hội trưởng với mục đích “nhất cử lưỡng tiện.” Các Bác các Chú sẽ đến tham dự buổi lễ do các em tổ chức sau khi dự họp với Ban Chấp Hành Hội Võ Bì Bắc California tại cùng địa điểm. Chương trình buổi lễ được phát thảo và duyệt lại với chú Nguyễn Thanh Sang, Hội phó đặc trách Đoàn TTN/ĐH Bắc California.

Các anh em phân công nhau tùy theo khả năng và sở trường của từng người. Anh Lê Viết Hữu Dũng, Đoàn phó kiêm huấn luyện viên của lớp Aikido Đa Hiệu, lo phụ trách huấn luyện ráo riết để kịp cho các em biểu diễn trong ngày lễ. Chị Lê Phùng Quân cùng với anh Lê Bảo đã làm một tấm phong tuyệt đẹp với dòng chữ “Kỷ Niệm Một Năm Đoàn TTN/ĐH Bắc California.” Khi mọi người trầm trở

Đa Hiệu

khen thì chị Quân chỉ cười e lệ! Bốn phận của các anh đoàn viên là chăm lo tập luyện và phụ giúp trang trí Thủ quỹ Nguyễn Thanh Hằng lo gói ghém quà xổ thông báo tình hình tài chánh. Chị Thùy Anh và anh Thúc Quốc Bảo tuy ở xa đã nhắn nhủ và gửi lời chúc thăm thiết. Anh Phạm Quân Vũ được giao việc viết báo đọc lúc khai mạc (làm anh phải than là tại sao cứ “bắt viết mãi!...)

Rồi ngày 22 tháng 12 năm 2001 đến. Phụ huynh đưa các em đến tập sớm hơn thường lệ. Tám giờ sáng em đã có mặt và bắt đầu tập khởi động. Các anh chị hồi hộp mong sao các Bác các Chú đến đông đủ cho công tập luyện và chuẩn bị chu đáo từ mấy tuần qua. em đoàn viên tí hon tuy tuổi còn nhỏ để thấu hiểu ý nghĩa và tầm quan trọng của buổi lễ, các em trông cũng có “nghiêm trọng” hơn thường ngày!

11 giờ 20, các Bác các Chú và các Cô rời phòng để bước qua “sân tập” của các em. Phòng tập hình nhật không rộng lắm. Đêm hôm trước các em đã tu sửa hoàn đơn giản nhưng đủ trang nghiêm và phù hợp không khí buổi lễ. Ghế dành cho quan khách đã được ngay ngắn ở cuối phòng. Sân *tapi* của các em chiếm giữa phòng. Bục nói, Quốc kỳ và phong được dàn dựng phía cuối đối diện. Lúc bảy giờ các tay quay phim, nhóm nghiệp dư đều hờm máy sẵn sàng bấm nút. Không khí xôn xao nhưng nghiêm túc. Sân *tapi* của các em sát ngay chỗ quan khách ngồi làm cho các em chắc chắn hơi bị “khớp!...”

11 giờ 30 hội trường đã không còn chỗ trống. Khai mạc điểm! Chú Hội trưởng Lê Viết Đắc lên hướng dẫn nghi lễ chào cờ, hát Quốc ca và giới thiệu quan kh

Qua lời giới thiệu, chú nhắc lại nguyên nhân thành lập, vai trò của Đoàn TTN/ĐH Bắc California, và những kỳ vọng của thế hệ cha anh đối với thế hệ hai. Không khí bây giờ trở nên trang nghiêm hẳn! Cả hội trường như lắng xuống, chờ đợi...

Anh Phạm Quân Vũ, Đoàn trưởng Đoàn TTN/ĐH Bắc California, đứng lên đọc bài diễn văn làm dâng lên niềm xúc động trong lòng các quan khách tham dự. Anh nói lên niềm tin và hãnh diện của Ban Chấp Hành Đoàn vào ý nghĩa và sự góp mặt của Đoàn TTN/ĐH Bắc California. Anh nói lên lòng biết ơn của Đoàn TTN/ĐH Bắc California đến mọi sự đóng góp, giúp đỡ và hướng dẫn của các Bác các Chú trong Ban Tư Vấn và Ban Chấp Hành Hội; của các Bác các Cô Chú mạnh thường quân, các bà mẹ đỡ đầu và các vị cố vấn tài ba của Đoàn. Anh đã nhấn mạnh lời kêu gọi đến quý Bác quý Chú tích cực động viên thế hệ hai Võ Bị tham gia Đoàn TTN/ĐH Bắc California để ước mơ và kỳ vọng “không mãi mãi chỉ là những ước mơ!”

Kế đến anh Đoàn phó Lê Viết Hữu Dũng, K22/2, điều khiển nghi lễ trao đai và phần biểu diễn võ thuật. Nhiều em còn nhỏ tuổi lắm nhưng đã chứng tỏ được sự trưởng thành về thể chất và tinh thần qua việc rèn luyện võ thuật một cách đứng đắn. Các vị Đại Niên trưởng CSVSQ ngồi ngay hàng đầu mục kích cảnh các em “té bay,” “té lăn” rầm rầm đã gật gù đắc ý!... Và những tràng pháo tay dồn dập đã mang lại niềm khích lệ lớn lao đến cho các em!

Sau phần biểu diễn võ thuật, Bác Lâm Quang Thi đại diện các Bác các Chú CSVSQ nói lời nhắn nhủ đến các em.

Trước khi quan khách bước qua dùng trưa, quý Bác quý Cô mạnh thường quân đã biếu quà cho Đoàn bằng tiền

Đa Hiệu

mặt để giúp các em trang trải những nhu cầu sinh hoạt. Những cử chỉ mang đầy tình thương yêu chăm sóc này của các bà mẹ Võ Bị đã giúp khích lệ tinh thần dần thân của các đứa con TTN/ĐH!

Sau phần lễ long trọng là phần dùng bữa trưa. Ấm thực có lẽ là phần "vui" nhất đối với các em. Các em nhỏ tự đi lấy thức ăn, trong khi các chị lớn giúp đỡ các Bác các Cô mời các bậc trưởng thượng và mọi người trước khi lo đến bản thân mình. Các Bác các Chú vừa hàn huyên vừa thưởng thức các món ăn độc đáo và công phu như món bánh đúc do chính tay Bác Nguyễn Văn Chấn K9 nấu; món *ragoo* nóng với bánh mì dòn do Cô Lê Viết Đắc K22 đạo diễn; ngoài ra còn có chè và bánh đông sương do Bác Chấn và Cô Nguyễn Tri Tùng K17 đem đến. Trong khi đó các em TTN/ĐH vừa ăn uống vui vẻ vừa chơi xổ số. Không khí náo nhiệt và ấm cúng của ngày hôm đó thực sự đã làm mọi người quên hẳn đi bên ngoài trời vẫn còn trong tiết Đông giá buốt!

1 giờ 00, Các Bác các Chú phải trở vào họp; các em nhỏ giúp các anh chị dọn dẹp trước khi ra về.

Các anh chị lớn bây giờ mới ... thở phào ra. Số quan khách đến dự quả đúng như dự kiến. Căn cứ trên những ánh mắt đầy vẻ hài lòng và hãnh diện của các bậc cha mẹ và phụ huynh đến tham dự, buổi lễ nếu được đánh giá là thành công chắc cũng không quá! Đối với các em nhỏ, các anh chị hy vọng ngày hôm đó đã ghi được một dấu ấn đẹp nào đó trong tâm hồn vô tư, trong trắng của các em, vì đây sẽ là những kỷ niệm đẹp theo suốt hành trình cuộc đời của các em!

Bắc California, December 25, 2001



Trang Hình Ảnh: Lễ kỷ niệm một năm ngày thành lập Đoàn TTN/ĐH Bắc Cali

*ĐT Phạm Quân Vũ - "...để ước mơ và
kỳ vọng không mãi mãi chỉ là những
ước mơ!..."*



*"Khỏe vì Nước chỉ khí cương kiên!"
Võ sinh TTN/ĐH Bắc Cali trước giờ lễ.*

Đa Hiệu



*Hai thế hệ cùng chung vai sát cánh sinh hoạt!
(Võ sinh lớn tuổi nhất ngồi ngoài cùng bên phải là Bác Nguyễn Văn Chấn)*



Tặng Quà cho đại diện các bà Mẹ đỡ đầu (Bác Nguyễn Văn Chấn K9 và Cô Lê Viết Đắc K22).



*Cắt bánh Sinh Nhật đầy ý nghĩa!
(Bác Nguyễn Văn Chấn K9 đại diện các bà Mẹ đỡ đầu, chị Cố vấn Kathy Trần cùng BCH Đoàn)*

NHỮNG NỎ ĐƯỜNG VIỆT NAM!

Elizabeth Trần

Trong dịp sinh hoạt cuối năm, các sinh viên Việt Nam tại Đại học mà cháu đang theo học, đã đồng ca bản “Những Nỏ Đường Việt Nam” của Nhạc sĩ Thanh Bình.

Một sự trùng hợp ngẫu nhiên: Việt cộng ở bên nhà đã ký Hiệp ước cắt khoảng 1000 cây số vuông đất đai ở biên thùý phía Bắc, để dâng cho Trung Cộng vào ngày 27 tháng 12 năm 2001 vừa qua.



Thật là nhục nhã và đau xót biết đến chừng nào!

Cháu học lịch sử và địa lý do cha mẹ dạy thêm, biết được Ải Chi Lăng mà Bình Định Vương đã làm Quân Minh bạt vía, không còn mang giáp tháo chạy về Tàu. Nhớ đến những địa danh Ải Nam Quan, mốc phân chia cõi bờ hai nước, đã ấn định từ cả mấy ngàn năm trước mà lịch sử còn ghi rõ, cho dù tên tướng ngạo mạn của Đông Hán là Mã Viện đã hồn xước ghi rằng: “Đồng Trụ Chiết, Giao Chỉ Diệt”, nhưng Ải Nam Quan đời đời vẫn còn đó và là một phần thân thể của Quê hương. Thế hệ trước trao truyền cho thế hệ sau định mốc cõi bờ, mà cha ông đã tốn bao nhiêu xương máu để tô bồi, bảo vệ.

Trong bản nhạc: “Những Nẻo Đường Việt Nam, suốt từ



Cà Mau thẳng tới Ải Nam Quan .. .” vẫn còn in sâu mãi mãi trong tiềm thức đồng bào. Quê hương yêu dấu, dải đất gấm vóc hình chữ “S”, với Quốc Lộ số 1 nối liền từ Cà Mau miền Nam màu mỡ, dọc theo miền Trung uốn mình

Đa Hiệu

theo triển sóng bên bờ Nam Hải, để rồi nối kết đến Việt Bắc non cao mà điểm cuối là Ải Nam Quan địa đầu Tổ quốc.

Ngoài địa danh này, Bản Dốc và các vùng phụ cận cũng cùng chung số phận bị tách khỏi giang sơn, như khúc môi đời đoạn, như thân thể bị chia lìa.

Nhìn những tấm hình Thác Bản Dốc và cột mốc địa đầu Ải Nam Quan mà chú Nguyễn Văn Tạo K.26 đã đưa lên MLĐT / TC của Tổng Hội làm cháu nghẹn ngào khôn tả. Vì những địa danh ấy đến nay không còn là phần đất của ta.

Thác thật đẹp, bao bọc bởi núi non hùng vĩ như đôi cánh tay mẹ ôm ấp đứa con yêu, vốn được nuông chiều. Cháu thấy dòng thác bạc, trong như sữa mẹ, thơm ngon. Như có tiếng gió rì rào bên thác như lời thương mến của cha vá chắc chắn tiếng thác âm âm đổ, nghe như hịch truyền của Hưng Đạo Vương khi xưa diệt quân Mông Cổ.

Ôi những vùng đất của Quê Hương hơn bốn ngàn năm văn hiến đã phải chia ly. Bao máu xương đã hy sinh để bảo vệ từng tấc đất, cõi bờ, ngăn chặn quân thù phương Bắc!

Cảnh vật có tang thương bởi thời gian dẫu bền ,nhưng đất đai Tổ Quốc ngàn đời không thể đem dâng hiến cho ngoại bang. Lê Chiêu Thống đã công rấn cắn gà nhà, nhưng cũng không dám đem đất đai để triều cống Mãn Thanh.

Bọn Việt Cộng sao đành tâm làm tội mọi, đem một phần đất Tổ nọp cho kẻ thù truyền kiếp, lúc nào chúng cũng muốn ăn tươi, nuốt sống và đồng hóa dân ta. Chúng luôn ôm mộng đoạt Quê hương này làm một tỉnh của Đãi Đế Quốc. Tội này của bạo quyền Việt Cộng, đã, đang và sẽ mãi mãi bị toàn dân nguyên rủa: bọn mãi quốc cầu vinh, làm ô nhục tiên tổ, giết hại giống nòi.

Chúng ta không quên lời Trần Thủ Độ: “Nam Quốc Sơn Hà, Nam Đế Cư” để nhắc nhở nhau, ghi tâm khắc cốt, quyết gìn giữ cõi bờ và bảo toàn lãnh thổ Việt Nam ngàn đời yêu dấu.

Vì cháu lớn lên và sinh ra ở Mỹ, hấp thụ học vấn Tây phương, quan niệm được Dân chủ, Nhân quyền và hưởng sống đời sống Tự do. Trái lại, thiếu hiểu biết về bạo quyền ở quê nhà. Không hiểu rành về địa dư đất nước, mà chỉ được hưởng bởi cha mẹ sau giờ ở học đường.

Các anh chị đã sinh ra ở Việt Nam, chẳng may lại lớn lên trong tù ngục của chế độ, lại phải cùng cha mẹ và anh chị em tần tảo nuôi sống gia đình, lo thăm nuôi cha trong lao tù Việt Cộng. Chắc hẳn, anh chị có nhiều kinh nghiệm với chế độ phi nhân này và biết rành nhiều phong cảnh cảnh tú của quê hương mình.

Kịp đến khi cùng gia đình ra hải ngoại, lại tiếp tục học vấn tại các trường đại học và chuyên nghiệp, hấp thụ tự do của nền dân chủ tại quê người. Do đó, ở lứa tuổi từ 20 đến 30 đầy nhiệt huyết, kinh qua đọa đày ở quê mẹ và hưởng tự do ở quê người, nên rất lý tưởng để hội nhập với anh chị

Đa Hiệu

lớn tuổi hơn (khi rời quê còn nhỏ dại) và dễ hòa hợp hơn với chúng em còn ít tuổi đã sinh trưởng ở đây.

Xin các anh chị hãy mạnh dạn tham gia để hướng dẫn chúng em với kinh nghiệm và hiểu biết về địa dư và lịch



sử mà các anh các chị có từ nhiều phía, sẽ tạo được đoàn kết và sức mạnh cho Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu của Tổng Hội Cựu SVSQ / TVBQBVN, hầu tiếp nối lý tưởng Quốc Gia Dân Tộc và sự nghiệp mà cha chú con đang dở.

Từ thế hệ này qua thế hệ khác, giang sơn gấm vóc Việt Nam phải được bảo vệ bằng xương máu của chính chúng ta, trong đó có Thanh Thiếu Niên Đa Hiệu của Tập Thể Võ Bị Quốc Gia Việt Nam.

The Twenty-Five Year Century: A South Vietnamese General Remembers the Indochina War to the Fall of Saigon

Lam Quang Thi

For General Lam Quang Thi, the twentieth century had only twenty five years: from 1950 to 1975, during which- public of Vietnam and its Army grew up and collapsed with the fall of Saigon. This is the story of those twenty-five years.

General Thi fought in the Indochina War as a battery commander on the side of the French. When Viet Minh aggression began after the Geneva Accords, he served in the nascent Vietnamese National Army, and his career covers this army's entire lifespan. He was deputy commander of the 7th Infantry Division, and in 1965 he assumed command of the 9th Infantry Division. In 1966,



at the age of thirty-three, he became one of the youngest generals in the Vietnamese Army. He fought against the Tet

Đa Hiệu

Offensive before being removed from the front lines for political reasons. When North Vietnam launched the 1972 Great Offensive, he was brought back to the field and eventually promoted to commander of an Army Corps Task Force along the Demilitarized Zone. With the fall of Saigon, he left Vietnam and emigrated to the United States.

Like his tactics during battle, General Thi pulls no punches in his denunciation of the various regimes of the Republic, and complacency and arrogance toward Vietnam in the policies of both France and the United States. Without lapsing into bitterness, this is finally a tribute to the soldiers who fell on behalf of a good cause.

“[Thi] strongly counters the prevailing ‘American’ view that the Republic of Vietnam’s government and military were hopelessly corrupt and ineffective. Not everyone will agree with General Thi’s viewpoint, but everyone will have to factor it into his own analysis of the Vietnam War.”—John Carroll, Regents Professor of History, Lamar University.

“... Reflects the experience of the brave men and women who served in the Army of the Republic of Vietnam. It is the genuine voice of those who fought for freedom.”—Yung Krall, author of *A Thousand Tears Falling*

Lam Quang Thi was born in the South Vietnam province of Bac Lieu. He was awarded the Vietnamese National Order, 3th Degree, the Vietnamese Gallantry Cross with seventeen combat citations, the U.S. Legion of Merit, and the Korean Order of Chung Mu. He holds a French Baccalaureate Degree in Philosophy and an MBA from Golden Gate University in San Francisco. He currently lives in Milpitas, California.

“Readers will find in this book a new perspective on the War in Vietnam from one who helped to create and shape the history. His story—the story of the Republic of Vietnam

from the eyes of those in the Republic—has been long neglected by historians of the period.”—Ron Frankum, The Vietnam Archive, Lubbock, Texas

“*The Twenty-Five Year Century* is extremely interesting and most professionally written. It provides a rare and most valuable insight into the war from the perspective of a senior field commander fighting it. It is a major contribution to the literature of the Vietnam conflict, and fills a void in the war’s recorded history that can only be filled by the experiences of someone of Thi’s rank and stature.”—Col. Edward P. Metzner, U. S. Army (ret.), author of *More Than a Soldier’s War*.



CUỘC CHIẾN TRANH NÀO LẠNH ?

Trần Tường K28.

Có lẽ ít ai biết rõ cuộc Chiến Tranh Lạnh giữa hai khối Tự Do và Cộng Sản (CS) do Hoa Kỳ và Liên Xô lãnh đạo bắt đầu từ lúc nào, nhưng ai cũng biết nó chấm dứt năm 1992 khi Tổng Thống George Bush tuyên bố chúng ta đã thắng cuộc chiến tranh lạnh sau khi Liên Xô sụp đổ kéo theo toàn khối CS Đông Âu năm 1989. Hoa Kỳ chuẩn bị cho một Thế Giới Trật Tự Mới (New World Order) và tuyên bố chính sách Dẫn Biển Hòa Bình (DBHB) (Progressive In Peace) cho giai đoạn tới.

Tôi xin chọn một mốc thời gian tương đối hợp lý để giả định rằng cuộc chiến tranh lạnh bắt đầu. Đó là ngày Đức đầu hàng Đồng Minh năm 1945 chấm



dứt Đệ Nhị Thế Chiến. Nga chiếm Đông Đức áp đặt chủ nghĩa CS. Đồng minh Anh, Pháp, Mỹ chiếm Tây Đức theo tự do. Từ đó Mỹ và Nga chạy đua vũ trang. Cả hai bên đã dồn hết nỗ lực để chế tạo những vũ khí tối tân nhất, tàn phá khủng khiếp nhất, giết người nhiều nhất và hữu hiệu nhất. Hỏa tiễn nguyên tử, bom nguyên tử, bom trung hòa tử, tiềm

thủy đĩnh nguyên tử, vũ khí vi trùng, vũ khí hóa học, các loại máy bay chiến lược. Tất cả những thứ đó được dàn dựng khắp thế giới để sẵn sàng tiêu diệt nhau nếu có chiến tranh xảy ra.

Năm 1962 Liên Xô đã lén chở những hỏa tiễn nguyên tử qua thiết kế tại Cu Ba bị Mỹ phát giác và tố cáo trước Liên Hiệp Quốc. Tổng Thống Mỹ John F. Kennedy đã ra lệnh cho Hải Quân Mỹ phong tỏa Cu Ba. Cả hai bên đều dàn trận, ghìm súng nín thở chờ lệnh. Toàn thể quân đội Mỹ đặt trong tình trạng báo động. Đường dây điện thoại đỏ giữa Điện Cẩm Linh và Hoa Thịnh Đốn hoạt động liên tục. Chủ tịch kiêm Tổng Bí Thư Liên Xô Anita Krutchev tức giận điên cuồng đã gọi TT Kennedy là thằng nhóc con xác láo. TT Kennedy cũng đã nói với những cộng sự viên của mình rằng có lẽ hôm nay là ngày cuối cùng ngài còn nhìn thấy thế giới. Nhân loại đứng bên bờ thẳm của một cuộc chiến tranh nguyên tử. Sau mười ba ngày căng thẳng biết mình không thể thắng được Mỹ, Liên Xô đã chịu nhượng bộ và tháo gỡ tất cả những hỏa tiễn khỏi Cu Ba. Chỉ một thời gian sau TT Kennedy bị ám sát tới giờ này vẫn chưa biết thủ phạm. Cuộc chạy đua vũ trang vẫn tiếp tục với cường độ cao hơn. Đặc biệt là kế hoạch phòng thủ chiến lược SDI dưới thời TT Reagan làm Liên Xô hoảng hốt và phản ứng dữ dội. Rồi cứ thế mạnh ai nấy chế tạo vũ khí. Những thỏa ước giới hạn vũ khí chỉ là những trò hề để lừa dối lẫn nhau. Không ai có thể kiểm soát được đối phương. Rất may giai đoạn cuối của cuộc chiến tranh lạnh đã không xảy ra vì Liên Xô sụp đổ (hết tiền?). Nếu xảy ra cả thế giới chìm trong biển lửa, và lúc đó không còn ai bảo là lạnh nữa. Sau khi khối CS sụp đổ, Hoa Kỳ đã dẹp bỏ nhiều căn cứ quân sự trong cũng như ngoài nước, giảm ngân sách quốc

Đa Hiệu

phòng, ngưng chạy đua vũ trang và đưa ra một chính sách hết sức ôn hòa: Diễn Biến Hòa Bình. Chúng ta thử xem Mỹ sẽ làm gì đây ?

Nhận thấy rằng loại chiến tranh cổ điển (dùng vũ khí và quân đội để đánh nhau) quá tốn kém và quá tàn khốc cho cả hai bên. Mỹ muốn áp dụng một cuộc chiến tranh mới, bất bạo động để thay đổi hoặc làm sụp đổ những chế độ độc tài còn lại, mang tự do, dân chủ hòa bình đến cho toàn thể thế giới. Cuộc chiến này cũng có sự phối hợp của tất cả các đồng minh của Mỹ.

Xung lực đầu tiên (không phải là xung lực duy nhất) mà



Mỹ muốn sử dụng là kinh tế.

Ở đây không phải là cô lập, bao vây hoặc phá hoại kinh tế của đối phương mà là một sự hợp tác hoặc viện trợ kinh tế theo một số điều kiện nào đó. Điều này để giúp Mỹ tiến gần đến những quốc gia mà từ mấy lâu nay bị cô lập, hoặc tự mình không muốn liên hệ với Hoa Kỳ hoặc coi Mỹ như kẻ thù chẳng hạn như Trung Quốc, Việt Nam, Bắc Hàn . . .

Trong cuộc chiến này không có súng nổ, người chết, không thiệt hại vật chất trái lại cả hai bên đều có lợi. Mỹ muốn dùng kinh tế thay đổi một chế độ đồng thời cũng thụ lợi về kinh tế. Phía đối phương muốn lợi dụng tư bản để phát triển kinh tế, cứu chế độ. Cả hai bên đều có điểm tương đồng và dị biệt. Chúng ta hãy chờ xem mèo nào cắn mỉu nào?

Trong phạm vi bài viết này tôi chỉ nói riêng về Việt nam mà thôi.

Sau khi chiếm được miền Nam năm 1975, Cộng sản Việt nam (CSViệt Nam) tự cho mình là đỉnh cao trí tuệ loài người. Áp dụng chế độ Xã Hội Chủ Nghĩa (XHHCN) và đưa toàn dân Việt Nam xuống tận cùng nghèo đói và lạc hậu. Đến khi Liên Xô sụp đổ, Trung Quốc không còn là một đồng minh, CSViệt Nam như chơi với giữa biển khơi, sợ toàn dân nổi dậy vội tuyên bố đổi mới, cầu hòa với các nước tư bản, mời họ vào đầu tư tại Việt Nam, và cuối đầu bắt tay với Mỹ để được bang giao và hợp tác kinh tế. CSViệt Nam đã vô tình (hay cố ý ?) đi vào DBHB của Mỹ. Khi chấp nhận cho tư bản vào đầu tư vào Việt Nam, thì nền kinh tế mậu dịch quốc doanh sẽ từ từ bị thay thế bằng kinh tế thị trường hoặc tự động chết, đó là điều chắc chắn (nếu nền kinh tế mậu dịch quốc doanh còn vững mạnh thì CSViệt Nam mời tư bản vào làm gì?) và hậu quả tất nhiên là chế độ CS sẽ biến thành chế độ tư bản dù họ muốn gọi bằng một danh từ nào đi nữa cũng vậy thôi, và dù muốn hay không hay không CSViệt Nam cũng phải chấp nhận vì họ không còn sự lựa chọn nào khác. Thật ra CSViệt Nam cũng muốn vứt bỏ cái chế độ XHHCN đi để theo con đường tư bản sau khi khối CS Đông Âu, nhưng sợ xấu hổ với đồng bào, mắc cỡ với thế giới nên luôn luôn tìm cách léo lạn, nói quanh, mượn nhưng danh từ hết sức và vớ, mâu thuẫn để che đậy, bào chữa chẳng hạn như chủ trương Kinh Tế Thị Trường Theo Định Hướng Xã Hội Chủ Nghĩa (KTTTTDHXHCN) mà chính các đảng viên CS cũng không hiểu gì và cũng không được học tập để giải thích KTTTTDHXHCN là như thế nào. Các ngày đảng viên

Đa Hiệu

CSViệt Nam khỏi cần học tập. Tôi xin nêu ra một ví dụ đơn giản sau đây các ngài sẽ hiểu ngay nó là cái gì:

Chế độ CSViệt Nam bay giờ giống như một cái thùng rỗng. Sau khi tiến tới nền KTTTTDHXHCN thì bên trong cái thùng đó sẽ chứa toàn đồ tư bản, kể cả những cán bộ CS cấp Trung Ương (Lúc này đã trở thành những tay Tư bản) nhưng ngoài thùng dán nhãn hiệu đề bốn chữ: Xã Hội Chủ Nghĩa. Đó chính là nền KTTTTDHXHCN mà cấp lãnh đạo của các ông muốn nói đến. Các ông cũng có thể nghĩ rằng sau khi giàu mạnh rồi ta lại mở trò ma giáo, quốc hữu hóa tất cả các cơ sở kinh doanh, đuổi tư bản về nước, nắm trọn tất cả tài sản trong tay, duy trì XHCN, đảng CS Việt Nam vẫn độc quyền lãnh đạo để tiếp tục đè đầu đè cổ nhân dân. Tôi khuyên các ông đừng chơi đại. Đã chơi với Mỹ thì phải dân chủ chứ không thể độc tài, độc đảng được. Mỹ chơi rất sòng phẳng, nhưng kẻ nào chơi điểm Mỹ sẽ không tha. Mỹ tuyên bố chính sách DBHB, cả thế giới ai cũng biết, nhưng có một chính sách Mỹ không bao giờ tuyên bố mà nó lúc nào cũng nằm sẵn trong Ngũ Giác Đài. Vì không tuyên bố nên không ai biết chính sách đó tên gì. Để cho dễ nhớ tôi đặt cho nó cái tên là: "Progressive In Force" (Tạm dịch: Diễn Biến Bạo Lực). Nếu các ông chưa biết chính sách này như thế nào thì xin đến hỏi Saddam Hussein, Milosevic, hoặc gần đây nhất là chính quyền Taliban thì sẽ rõ. Thế giới có ba tên ngu thời đại (tôi tạm gọi như thế). Dù có ngu gì đi nữa, CSViệt Nam chắc cũng không muốn chọn con đường Progressive In Force để trở thành tên ngu thứ tư. Lãnh đạo ngu thì dân khổ.

Như trên tôi đã nói, kinh tế là xung lực tiên phong, chứ không phải là lực duy nhất. Bên cạnh đó còn có những lực khác mà Mỹ sẽ dùng hỗ trợ đẩy nhanh DBHB đó là vấn đề

nhân quyền, tự do tôn giáo, tự do ngôn luận . . . Nói chung là tất cả những quyền tự do căn bản của người dân. Chế độ CSViệt Nam chắc chắn sẽ thay đổi, hoặc sụp đổ, chỉ còn là vấn đề thời gian, và có lẽ cũng không xa lắm. Vậy chúng ta phải làm gì để góp sức, và đã sẵn sàng chưa?

Diễn Biến Hòa Bình mới thật sự là một cuộc chiến tranh lạnh, và đó chính là ý nghĩa và mục đích của nó.

CSVSQ Trần Tường K28. Tháng 11/2000



Vui Cười Hiểu lắm !

Trên tàu vượt biển tỵ nạn, vào nửa khuya một cô bé khá xinh bỗng trượt chân rớt xuống biển. Các chàng trai cùng đi trên tàu đều đứng ngó, không một phản ứng tiếp cứu. Bỗng trong đám đông có một cụ già đã trên 70 nhẩy xuống vớt.

Tại trại tỵ nạn Pulau Bidong, báo chí biết tin tìm đến phỏng vấn. Cụ già gân nghiêm nghị trả lời:

- Đ.m thằng nào xô tao dìm đó !

Hết ý !?!??

Phân Ưu

Đau buồn được tin hai bạn :

PHẠM VĂN HỮU K.13

NGUYỄN VĂN TOAN K.13

Đã vĩnh viễn giã biệt gia đình, bằng hữu Anh em
tại Georgia, Hoa Kỳ và Toronto, Canada.

Toàn thể Khóa 13 thành thật chia buồn với Chị Hữu, Chị Toan và
tất cả các cháu trước nỗi thương đau, mất mát lớn lao này.

Khóa 13 TVBQGViet Nam

CẢM TẠ

Gia đình chúng tôi xin chân thành cảm tạ :

▲ Ông Hội Trưởng và BCH/Hội Võ Bì Atlanta
và các CSVSQ Võ Bì vùng Atlanta, Georgia.

▲ Ông Hội Trưởng và BCH/Hội Võ Bì Toronto
và các CSVSQ Võ Bì vùng Toronto, Canada.

Đã tận tình giúp đỡ, thăm viếng và an ủi
gia đình chúng tôi trong lúc đau buồn vì mất người thân.

Bà Quả Phụ PHẠM VĂN HỮU K.13 Atlanta, Georgia,
Bà Quả Phụ NGUYỄN VĂN TOAN K.13 Toronto, Canada.

“NHÂM NGỌ” NÓI CHUYỆN NGỰA

Nhớ về những con ngựa “Lâm Viên”

Đoàn Phương Hải K19

Đào mai tươi thắm, rực rỡ khoe màu cùng cúc vàng đại đóa, thủy tiên trắng hồng, phong lan, địa lan muôn sắc, muôn màu bên câu đối đỏ, pháo hồng, mít kẹo, bánh chưng xanh. Nhìn cảnh người mua kẻ bán tấp nập trong các khu chợ Tết khiến ai cũng biết là Tân Ty sắp đi và Tết Nhâm Ngọ sắp về.

Hy vọng tuần mã năm nay sẽ mang mùa Xuân chiến thắng, sẽ xoải vó tung bay đưa kinh tế quốc gia thoát khỏi cảnh suy trầm.

Nhớ lại khi xưa còn nhỏ ở Hà thành, người viết có ông Bác dạy học trong buổi giao thời, vừa tinh thông Hán văn, Tây học vừa rành về bốc thuốc bắt mạch cho toa. Năm Thìn thầy thảo bút vẽ rồng, năm Tuất vẽ con cầu trong nhà, năm Ngọ vẽ chiến mã oai phong, viết câu đối đỏ đón xuân sang. “Thầy đồ Soạn”, nét bút như rồng bay phượng múa, nổi tiếng Hà thành về tài vẽ tranh, thảo câu đối, bói quẻ, đoán sâm cho khách du Xuân.

Đặc biệt là năm Ngọ, thầy vẽ rất nhiều tranh ngựa, bức nào cũng linh động, tài tình. Khách du xuân, hái lộc đầu năm ai cũng tấm tắc khen tài, nhất là khi thầy vén tay áo the thâm, thảo chữ “Phúc”, chữ “Lộc”, và những bức tranh bạch mã, ô truy xoải vó trên đồng cỏ.

Đa Hiệu

Tuy gân dền, gân bạc tài hoa ngay từ hồi còn nhỏ, nhưng vì không có khiếu, lại thiếu hoa tay nên người viết không học hỏi được tý gì về tài viết lách vẽ tranh. Tuổi thơ ngày đó chỉ giỏi nghề mài mực kiếm tiền mừng tuổi trong mấy ngày Xuân. Tỉnh thoảng bắt chước khách du xuân nên cũng chìa tay, nhắc ngày sinh tháng đẻ xin thầy một quẻ coi công danh sự nghiệp mai sau ra sao!

Thì mười lần như một, chẳng cần suy nghĩ, lúc nào thầy cũng phán ngay một câu:

“Biếng học, ham chơi, ưa lông nhông chạy nhảy như ngựa, lang thang nay đây mai đó, lớn lên thế nào cũng đi...lính! Số này có quý nhân phù trợ, lại nhờ phúc đức ông bà nên hậu vận cũng đủ ấm no!”.

Rồi ông vung bút phát xong chữ “Tài”, chữ “Lộc”, chữ “Phúc” cho khách đi lễ đầu năm, miệng ngâm nga nho nhỏ về cái tuổi “khỉ” của ông.

“Người ta tuổi Ngọ tuổi Mùi

“Tôi đây” sao những bù ngài tuổi Thân!”

Rồi quê hương đắm chìm trong khói lửa, chiến tranh, đất nước chia đôi, năm 1954 thầy ở lại Hà nội, người viết níu tay tiễn biệt thầy để theo cha mẹ lên tàu “há mồm” vượt biển vào Nam.

Sau này lớn lên vào quân đội, lại đi lính Nhảy Dù nên suốt năm hành quân nay đây mai đó, rồi cuối cùng Dù bay tới tận xứ Cờ Hoa. Nghĩ lại lời đoán của ông bác, của thầy đồ “Soạn” hồi còn thơ ấu mới thấy ứng nghiệm làm sao!

Năm mới gần kề, nhìn lịch nhìn tranh thấy vẽ toàn là ngựa, nên mới biết Nhâm Ngọ đang chờ. Câu đối đỏ, tranh chiến mã, ngựa hoang, thừng bé lè lười cong lưng mài mực dưới chân tháp “Tả thanh thiên” ngay đền Ngọc Sơn Hà Nội, như sống lại nhạt nhòa trong tâm tưởng.

Nghiên bút, hoa phong, câu đối, vẽ tranh đều không biết, nhưng cũng ráng đôi hàng về chiến mã để nhớ những ngày mài mực, nhớ thầy cũ, thành xưa.

.....
“Năm nay đào lại nở
Không thấy ông đồ xưa
Những người muôn năm cũ
Hồn ở đâu bây giờ?”
(Ông Đồ của Vũ đình Liên)



Ngựa là một trong sáu con vật thân cận và rất gần gũi với con người. Ngay từ khi khai sinh lập địa, ngựa đã giúp con người di chuyển, đã kéo xe chuyên chở từ vùng này qua vùng khác. Hay cùng binh tướng oai hùng xông pha trận mạc để giữ gìn, mở mang bờ cõi. Bởi thế ngay từ hồi nhỏ ê a cắp sách đến trường chúng ta đã nghe ngựa dương dương tự đắc, thao thao kể thành tích, công lao của mình trong truyện “Lục súc tranh công”.

.....
“ Ở này tao bảo chúng bay.
Đố mặt ai dài bằng mặt ngựa!
Tuy rằng thú, cũng bao giống thú.
Thú như tao ai dám ghen chê.
Tao đã từng đi quán về quê.
Đã trăm trận đánh Nam dẹp Bắc.
Mỗi gói lưng phò xã tắc.
Mòn lưng cúi đội Vương công.
Ông Quan Công sáu ải thoát qua.

Đa Hiệu

Vì cày có Thanh Long Xích Thố.”

Rồi chân đi nước kiệu, ngẩng đầu, hý vang khi Quan Trọng vinh quy bái tổ về làng :

“Ngựa Ông đi trước, võng nàng theo sau”

Hay vênh vang với đàn gà chó trong nhà:

“Nhong nhong ngựa ông đã về

Cắt cỏ bổ đề cho ngựa ông ăn”

Qua mấy nghìn năm lập quốc, lịch sử nước nhà đã khắc ghi biết bao nhiêu chiến công hiển hách của các bậc tiền nhân, nào là Đức “ Phù đồng Thiên vương” vươn vai trên lưng ngựa sắt, nhổ tre làng quét sạch giặc Ân.

Quang Trung Đại đế trên lưng bạch mã đất Tây Sơn, thống lĩnh hùng binh, vượt núi băng rừng, chỉ vài ngày đã từ kinh đô ra tới Bắc Hà. Mồng một Tết vào Thăng long đánh một trận tả tơi kinh ngạc. Mồng hai Tết bạch mã biến sắc hồng vì máu giặc thù, vung Vương kiếm phá trăm vạn quân Tàu, Gò Đống Đa lưu danh kim cổ.

Rồi Lý Thường Kiệt, Ngô Quyền, Lê Lợi, Hưng đạo Vương.. và bao tiền nhân đã múa gươm lên ngựa, trấn Nam, dẹp Bắc, mở mang, gìn giữ giang san.

Nhìn qua trời Tây, biển Bắc, người Mông cổ sống đời du mục, quý ngựa hơn người, ăn ngủ trên yên, vó ngựa lướt ngang cỏ cây không mọc, cung kiếm tung hoành dựng nên đế quốc mệnh mông cho Thành Cát Tư Hãn.

Quan Vân Trường qua ngũ quan trăm lục tướng cũng phải nhờ đến Xích thố, Long đao.

Ceasar dựng nên đế quốc La Mã, Nã phá Luân tạo dựng bao chiến tích, công nghiệp lẫy lừng, cũng là nhờ đến những binh đoàn kỵ mã bách chiến bách thắng trên chiến trường.

Hễ nói tới chiến công lập quốc, chém tướng phá thành là phải nhờ công chiến mã, công lao như thế bảo sao mà ngựa chẳng lên mặt vênh mày điệu võ dương oai!

Quý, đẹp, oai phong, ngựa nào bằng Bạch Mã, Hồng Mã. Ngày đi trăm dặm, dáng dấp oai hùng phải nói đến ngựa Ô truy.

Xã hội con người có đẳng cấp phân chia, có thứ dân, có công hầu khanh tướng, thì họ hàng nhà ngựa, ngoài chiến mã oai phong, ngựa đua quý giá, còn có những con phải khoác lên mình, lên cổ lớp áo xanh, áo vàng làm trò trong gánh xiếc. Hay gò lưng ngậm ngùi bên chiếc xe thổ mộ, nhìn tự do nhưng không có tự do, nhìn đồng cỏ nhưng không được tung hoành. Tháng ngày rong ruổi trên thôn xóm đường quê, hay từ Hòa Hưng, Lê Văn Duyệt, Bấy hiền về ngã Ba Ông Tạ.

Những con ngựa bị che mắt, che tai, ngựa lên không thấy mặt trời, quay ngang quay dọc chỉ thấy khoảng đường trước mặt, cúi đầu nghe tiếng móng sắt, lặc reo, tiếng chân bon của chính mình trên mặt nhựa!

Ngày nay xe thổ mộ hầu như đã không còn, nhưng ở quê nhà, ở Việt Nam bây giờ vẫn còn đầy rẫy những tên nòi vung roi hăm dọa. Vẫn còn những bó cỏ khô, những chiếc bánh vẽ, những thiên đường mơ tưởng treo nhử trước đầu, và vẫn còn những tấm da bịt mắt, bịt tai, ngăn cản tự do!

Thuở còn thư sinh cấp sách đến trường, người viết thường chỉ nghe và nhìn, nhưng không có dịp được leo lên mình ngựa. Sau này tới tuổi nhập ngũ tòng quân, khăn gói gió đưa lên Đà Lạt vào trường Võ Bị, lúc đó mới có dịp tung mình trên yên bầy ngựa quý trên trường.

Ngoài giờ khoa học, toán học, văn chương và bắn súng, tập quân, Sinh viên Võ Bị còn phải học thêm khiêu vũ, múa

Đa Hiệu

gươm, cỡi ngựa, sao cho đầy đủ “Văn võ toàn tài, đa năng đa hiệu”. Thế là ngày nào cũng “Ngựa phi đường xa” hay “Đường trường xa muôn vó câu bay chập chùng” mà vượt núi băng rừng trong mùa quân sự, hay miệt mài văn hóa trong suốt mấy năm.

Thỉnh thoảng cuối tuần qua khu “Quang Trung” để tìm thú rong ruổi vó câu trên yên ngựa.

“Đồng Tiến”, “Lâm Viên” sắc đỏ như giáng pha, cao lớn khỏe mạnh, vừa đẹp vừa oai, quả không hổ danh đệ nhất chiến mã Lâm viên. Rồi 5, 21, 23.. những kiện tướng bạch mã, ô truy, phi nhanh như gió, chuyên trị đường đồi, nhưng lại lừng danh ngựa chững, chuyên đá hậu những kỵ mã non tay. Nhiều khi đang xoải vó như bay, bỗng thành linh tung cao vó câu, hý vang trời, hất kỵ mã xuống yên, rồi thản nhiên gặm cỏ bên đường!

Rồi “ngựa quen đường cũ”, khi về đến hồ Than thở, Ấp Thái Phiên, hay khu Chi Lăng. Thấp thoáng mấy nàng ngựa bên trại “Pha rô “ là tuần mã mờ mắt, quên cả chủ trên yên, tung vó câu, hý vang trời nhảy qua kềm gai rào cản!

Nhưng nếu như ngựa đã thuần, tung mình trên quân mã “Lâm viên”, xoải vó lướt như bay trên cây cỏ còn đọng sương mai, để nghe gió lộng ào ào, cây rừng ngả nghiêng bên vó ngựa. Rồi lỏng cương trên đồi thông, sánh vai bên người đẹp. Thoảng mùi thơm bên mái tóc xõa bay, của phấn thông, của nhựa thông, của những cánh Mimosa vàng nở, nương theo gió, vương trên tóc, hờ hững trên vai. Nhìn xuống phía xa, phố xá Đalat, Thủy tạ, Hồ Xuân Hương, những con dốc đứng đầy hoa anh đào nở, ẩn hiện bên đồi thông, trông đẹp như một bức tranh thủy mặc, thì cưỡi ngựa quả là một cái thú khó quên!

Khi quốc gia đắm chìm trong khói lửa, khi trống Diên Hồng
thôi thúc khắp non sông thì chiến sĩ và chiến mã, lúc nào
cũng như cặp bài trùng, như bóng với hình, tạo nên biết bao
hình ảnh oai hùng trong văn chương dân tộc.

“Trống trảng thành lung lanh bóng nguyệt.
Khói Cam tuyên mờ mịt thúc mây.
Chín tầng gươm báu trao tay
Nửa đêm truyền hịch định ngày xuất chinh..”

.....
“Chí làm trai dặm nghìn da ngựa.
Coi Thái Sơn nhẹ tựa Hồng Mao..

.....
“Áo chàng đỏ tựa giáng pha.
Ngựa chàng sắc trắng như là tuyết in.”

Và khi chàng đi chinh chiến, thì tiếp ở nhà mỗi mòn ngày
đợi, đêm chờ bên khung cửa:

“Này lạng, em ơi, lẳng lẳng nhìn.
Phải chăng hình ngựa, sắc hồng in.
Nhẹ nhàng em sẽ buông rèm xuống.
Chị sợ trong sương, bóng ngựa chìm!
Bên đồi em hãy lẳng nhìn theo.
Có phải chăng em, ngựa xuống đèo.
Chị ngỡ như chàng lên tiếng gọi.
Bên mình ngựa hí lạc vang reo.
Tên chị ai reo giữa gió chiều
Phải chăng em hỡi, tiếng chàng kêu!

Và cuối cùng gục xuống như một đài hoa vỡ, khi thấy
chiến mã trở về nhưng thiếu người tráng sĩ trên yên:

“Ngựa hồng đã đến bên yên.
“Chị ơi! trên ngựa chiếc yên vắng người!”

(Mòn Mòn - Thanh Tịnh)

Đa Hiệu

Qua khỏi Ninh Hòa, Dục Mỹ, quốc lộ 21 uốn khúc qua suối nước nóng Trường Sinh tới đèo M' drak. Đứng treo cao nhìn về Tuy Hòa, “Hòn Vọng Phu” nổi bật trên nền trời, tưởng như còn nghe tiếng ngựa hí quân reo văng vẳng đâu đây.

“Ngựa phi ngoài xa hí vang trời
Chiêng trống khua trăm hồi.
Ngân ngại trên núi đồi
Rồi vọng ra khắp nơi.”

Trai thời loạn, lẽ ở đi là chuyện thường của người chiến sỹ, khái hoàn ca, hay “Đa ngựa bọc thân”, “Yên ngựa vắng người” là lẽ thường của người trai giữa chốn ba quân.

Ghé ngang cung miếu, lãng tẩm đền đài, nhìn đâu cũng thấy tượng đá quan tướng, voi ngựa năm xưa thi gan cùng tuế nguyệt, mới thấy tiền nhân coi trọng anh hùng và chiến mã ra sao.

Ngày nay nếp sống cơ khí văn minh đã thay thế ngựa bằng phi cơ, xe hơi. Chiến mã thay bằng xe tăng thiết giáp và đổi tên là Thiết kỵ. Ngựa sắt lội suối băng rừng, băng qua sông rạch như đi trên bộ. Cơ động, chở nhiều người, ngày đi trăm dặm với vũ khí hùng mạnh trên xe.

Suốt chiều dài của cuộc chiến, Thiết kỵ Nam Việt Nam phối hợp với các binh chủng bạn tung hoành ngang dọc khắp bốn quân khu. Nay tây tiến Hạ Lào, một xuôi quân trên chiến trường ngoại biên Kampuchia, tạo nên bao nhiêu chiến thắng hiển



hách lấy lừng cho quân lực.

“Bạch Mã” Đại hãn đã làm giặc thù kiêng nể suốt vùng Bình Định Tam quan.

Ngựa bay lừng danh “Không Kỳ Hoa Kỳ (1st Cavalry Division)” nay Pleiku, An Khê một Bình Long, Hớn quân đã làm Bắc quân khiếp đảm kinh hồn, nghe danh run sợ.

Quê hương nay đã xa cách ngàn trùng, ngựa quý, ngựa đua lừng danh vùng Hốc Môn, Đức Hòa, Đức Huệ, hay bây ngựa kéo xe thổ mộ nay chỉ còn trong tâm tưởng.

Hình ảnh những đoàn kỵ binh, những đoàn lữ hành trên xe ngựa vượt núi băng rừng, qua sa mạc nóng cháy. Ngày đêm chiến đấu sống còn với người da đỏ trên đường Tây tiến, đều là những hình ảnh oai hùng, quá quen thuộc trong trang sử lập quốc Hoa Kỳ.

Nếu nói tới những chàng Cowboys xứ cờ hoa, súng sê bên hông, xoắn mình trên lưng ngựa, chần dất bầy bò hàng ngàn con trên đồng cỏ, mà quên không nhắc tới hình ảnh ngựa phi, súng nổ thì quả thật là thiếu sót, không công bằng cho ngựa.

Nhưng đặc biệt khó quên là hình ảnh những người phu trạm, chuyển thư, ngày đêm trên mình ngựa, ông tổ của ngành bưu điện Hoa Kỳ.

Tháng 4 năm 1860 “The Pony Express” thành hình, với nhiệm vụ chuyển thư từ tiểu bang Missouri qua Sacramanto California trên chặng đường dài gần 1600 miles.

Trong số hàng ngàn kỵ mã lừng danh ghi tên dự tranh, “The Pony express” chỉ tuyển khoảng 80 tay kỵ mã tài tình nhất về bắn súng và cỡi ngựa. Có thể nói đó là những tay súng giỏi nhất, ưa phiêu lưu mạo hiểm nhất, và dĩ nhiên cưỡi

Đa Hiệu

ngựa tài tình nhất của nước Mỹ trong những ngày đầu lập quốc, với lương lậu là 25 Mỹ kim một tuần.

Với 190 bưu trạm rải rác trên suốt lộ trình và trên 500 con ngựa quý, bền bỉ, dẻo dai, khỏe mạnh và chạy nhanh như gió. Những “Post man” đã băng qua “Trường bạch sơn Rocky mountains” hiểm trở, sa mạc mênh mông nóng cháy Nevada. Nhào lộn trên mình ngựa, nổ súng khi bị mọi da đồ rượt bắt, để chuyển thư qua các bưu trạm suốt quãng đường dài. Và kỷ lục nhanh nhất mà những con ngựa quý Ô truy lừng danh “Stallions” đạt được là 7 ngày 17 giờ qua 1600 miles trong năm 1861. Có nghĩa là mỗi ngày, mỗi kỵ mã phải cùng ngựa vượt gần một trăm dặm đường, vừa núi cao, sông rộng, sa mạc và bao hiểm nguy suốt lộ trình. (Tài liệu trong Ethernet nói về lịch sử bức tượng nổi tiếng “Special Delivery”, những Pony Express đưa thư của điều khắc gia lừng danh Hoa Kỳ: Douglas Van Howd).

Chiến mã nay tuy không còn tung hoành ngang dọc giữa chốn ba quân. Văn minh cơ khí, phi cơ, xe hơi, đã thay thế ngựa để đưa con người di chuyển trên khắp địa cầu. Nhưng không vì thế mà ngựa bị lãng quên trong đời sống nhân gian.

Ngựa vẫn gần gũi, vẫn quanh quẩn, và vẫn thân thiết với con người. Hàng năm lễ hội Hoa hồng lừng danh “Rose Parade” được tổ chức rất lớn để đón mừng năm mới ở Pasadena California, hay ở bất kỳ thành phố lớn nào cũng đều có hàng chục ngựa quý dẫn đầu.

Hình ảnh những cảnh sát viên quen thuộc, oai vệ trên lưng ngựa, đều đã quá quen thuộc với dân chúng thị thành.

Bên trời Âu, Anh quốc ngày nay vẫn tấp nập du khách trên thế giới đổ về, để coi những đoàn kỵ mã, song mã, tứ mã,

uy nghi trong những buổi lễ diễn hành, đổi gác, đón chào theo nghi lễ ngay trước hoàng cung.

Ngồi trên mình ngựa chơi khúc côn cầu, hay trên lưng tuấn mã bên bãi chó đi săn bắn, vẫn là môn thể thao trường giả tốn tiền của người Ăng Lê.



Las Vegas, Reno, Atlantic, những

trung tâm ăn chơi, bài bạc lớn nhất thế giới ở Hoa Kỳ, ngoài muôn vàn thú đỏ đen, đều có những khu bài bạc về cá ngựa.

Thảnh thơi nhàn rỗi vào trường đua làm quen với Derby Kentucky, Carolyn, Diana..

xoải vó tranh tài, hơn thua từng sải chân, đầu mũi, nhiều lúc phải chụp hình, chụp ảnh khi về đến mức để phân biệt hơn thua cũng là cái thú đam mê của dân cá ngựa.

Rảnh rỗi tụ họp bạn bè, tay cầm lon bia, cá độ football, ngựa rừng "Denver Broncos", so tài với tướng cướp độc nhãn "Oakland Raider". Ngựa rừng trên mũ, trên tay mà thắng cả under, over lẫn điểm chấp thì chiến mã Broncos quả là thần mã, đáng yêu, đáng nhớ biết chừng nào.

Nhìn đàn bạch mã kéo xe giữa mùa Giáng Sinh tuyết trắng quảng cáo trên tivi là phải nhớ tới những lon bia Miller hay Budweiser .

Ngựa mang bạc tiền về cho Well Fargo bank, cho Budweiser, thì ngựa cũng đưa hãng xe Ford lên đài danh

Đa Hiệu

vọng với chiếc xe thể thao ngựa rừng “Mustang, Broncos” nổi tiếng khắp năm châu.

Huy hiệu tuần mã của Well Fargo, của Polo, của Budweiser, của Ford Mustang, của quần Jean Jordache..., quả là những hình ảnh ngựa quý, đáng giá ngàn vàng, hàng triệu triệu Mỹ Kim.

Ngoài dáng dấp oai phong, trung thành với chủ, ngựa còn rất chí tình với đồng loại, anh em, mỗi khi “một con ngựa đau, cả tàu không ăn cỏ”.

Xem thế thì bất kể thời đại nào và ở bất cứ nơi đâu trên trái đất, ngựa lúc nào cũng vẫn là một con vật rất đắt giá, oai hùng, trung thành và rất gần gũi, thân thiết với con người.

Tản mạn về ngựa thì chắc chắn còn nhiều, nào là chuyện “con ngựa thành Troa”, “tái ông thất mã”, “tứ mã nan truy”, “mồm chó vó ngựa”, “mã đề dương cước”, rồi “tóc đuôi ngựa”, “đồ.. ngựa” hay “quất ngựa truy phong”..! Và còn nhiều, nhiều nữa mà người viết không thể nào diễn tả hết ra đây, nên chỉ xin góp nhặt đôi hàng về tuần mã trong mấy ngày Xuân.

Xin quý vị nâng ly nhấp chén rượu để mừng đón xuân sang.

Trước thềm năm mới, Xuân Nhâm Ngọ, năm con ngựa, xin kính chúc quý độc giả, quý niên trưởng, quý niên đệ, “Mã đáo thành công”, vạn sự như ý, sức khỏe dồi dào, làm ăn phát tài bằng năm, bằng mười năm ngoái, và biết đâu thần tài gõ cửa lại “đúi” ngay vào tay lô độc đắc .. Super lotto!

Cầu xin cho đất nước thanh bình, kinh tế phát triển, Dow Jones, Nasdaq, SP500 tung xoải vó câu lấy lại phong độ ngày nào, để bà con cô bác nở rộng nụ cười, tiền vô như trúng.. stock!

Và bên kia Thái Bình Dương, hy vọng món quà thương ước Mỹ Việt đầu năm, quê mẹ sẽ sớm có đổi thay, để đất nước thoát cảnh nghèo nàn, ngập tràn không khí tự do, toàn dân sống trong hạnh phúc ấm no.

Đoàn Phương Hải K19



NHẮN TIN

Nguyễn Hùng Cường hiện ở Đức, Điện thoại số 0049-208-26422 trước ở ngã ba Ông Tạ.

Cần tìm Trần Chí Bình K.26.

Xin vui lòng liên lạc qua số ĐT ghi trên.

Đầu Bếp trung đoàn

Tự giới thiệu , tôi đã từng là đầu bếp trung đoàn một thời gian . Sau ngày được gắn lon thiếu úy ra trận mạc , chuyện nấu nướng với tôi là việc nhỏ , không bao giờ tôi đụng đến . Bị cho vào tù cải tạo, tôi luyện lại tay nghề nấu nướng bằng cóc nhái rắn rít , con gì nhúc nhích được là tôi nấu . Được anh em khen quá xá .

Ra tù vợ được "Mẹ cháu" tôi cứ ì ra để "Mẹ cháu" hầu . . . Xin quý ban biên tập đừng bao giờ , không bao giờ làm lộ chân tướng thật của thằng tôi , đừng bao giờ lộ ra tôi thuộc khóa mấy ? có tật chúng gì , "Mẹ cháu" mà biết là thằng tôi tiêu đời trai . . . không còn được "Mẹ cháu" hầu nữa mà phải "hầu bà" thì khổ . (tôi chỉ trở tài sau lưng "Mẹ cháu" thôi)

Món đầu tiên ra mắt

Cua Rang muối

Vật Liệu (4-6 người ăn)

Tsp=thìa canh, tsp=thìa café

- 4 con dungeness crabs (cỡ 2 lbs each)

- 1/2cúc bơ cho vào microwave làm chảy ra



- 2 Tsp dầu olive
- 4 tép tỏi
- 1/2 cup húng quế
- 1/2 tsp season salt
- 1/2 tsp đường trắng



Cách làm:

Dùng máy xay ... xay tỏi và các thứ gia vị trộn chung với dầu olive . Múc ra, bỏ vào một tô nhỏ ... Trộn chung với bơ

Cua sống ... bóc mai ra , lột hết go (phổi cua) Dùng kim , ống chích loại to hút nước gia vị đã làm ở trên và tiêm vô càng , cẳng, và mình cua .

Lấy xác tỏi và húng quế ... đắp vô rãnh giữa trên lưng cua ... Ướp 1 hồicỡ 1 giờ . .

Để bốn con cua lên khayĐể lò nóng 425 độ f . . . cho cua vào khoảng 20 đến 30 phút là xong .

Món này tôi làm hầu mấy thằng cùng khóa , các ông ấy khoái lắm , cứ thập thò đợi "Mẹ cháu" đi vắng là các chàng hăm hở vác chai "ông già đi bộ" đến . "Mẹ cháu" có về mình bảo của order . . .

Đa năng Đa hiệu là phương châm của tôi , "Mẹ cháu" mà nghe thế nào cũng "hứ"

NHỮNG TÁC PHẨM CỦA KATHY TRẦN

* 12-2001 **Huyền Trân** và những trang tình sử tuyệt vời:
Huyền Trân, Ngọc Hân, My Nương, Châu long... ..

Truyện ngắn, \$12

* 2000 **Không cần đàn bà? Phiếm luận, \$14.**

- Chuyện của những người Mỹ... vàng trên đất tạm dung:
Tương tư, Yêu ghét, ghen hờn và những chuyện... tào lao trên
đời.

- Chuyện chống Cộng với Thúy Nga Paris, Trần Trường,
Nguyễn Xuân Phong

- Chuyện xứ người: Clinton, Diana ăn vụng, Viagra, Cloning,
Không cần đàn bà?...

* 1999 **Nửa Sơn Hà: Truyện dài, \$14**

- Chuyện cho những người lính, từ ngày bước chân vào quân
trường.

- Những ngày chiến đấu hào hùng, những ngày "rã ngũ" đau
xót

- Những ngày tù tội xót xa, nhục nhằn và những ngày lênh
đênh trôi nổi

- Chuyện cho những người nữ sinh một thời yêu lính, đã là
chính phụ, quả phụ và.. tù phụ.

* 1998 **Được Vay Nụ Cười: Truyện dài, \$12 (sắp hết)**

- Những kỷ niệm, những mối tình học trò thơ mộng của áo
trắng từ ngày cấp sách

- Những mối tình xót xa thời chinh chiến

- Những cười ra nước mắt trong cuộc đời với nón cối, dép
râu

* 1997 **Đàn ông đàn bà: Truyện phiếm, \$10 (đã hết)**

Liên lạc: Kathy Trần (408) 281-4077

337 Oakberry way

San Jose, CA 95123

Email: kathytran337@hotmail.com

Tìm hiểu

Mohammed và đạo Hồi 570-632

Kiểu Công Cự K22

Đa Hiệu 62 có nhiều bài viết có tính cách thời sự của các Niên trưởng Chiến Hữu, Huỳnh văn Cao, Băng sơn, Phùng ngọc Sa, kể cả bài thơ của NT Võ Tình làm cho tờ đặc san của chúng ta sáng hơn, đậm đà hơn và dĩ nhiên thú vị và cảm động hơn.

Hình như trong cái biến cố 911, chúng ta ai cũng

bị một chấn động, một nỗi đau chung với các sắc tộc đang sống trên cái đất nước Hiệp chủng quốc Hoa Kỳ này.

Tôi cũng ở trong niềm xúc động đó và cố gắng góp phần nhỏ nhoi của mình về việc tìm hiểu một loại người và một tôn giáo có thật sự đáng hay bị gọi là quá khích. Tôi xin được vào đề ngay :

Vào những thập niên đầu của thế kỷ thứ 7 sau công nguyên, một người thanh niên Arab cảm thấy được khai thị của Thượng đế cho Ông là Tiên tri của một tôn giáo mới. Tên ông là Mohammed hay Muhammad hay Muhammed. Và cái tôn giáo mà ông lập nên sau này có tên là Hồi giáo (Islam). Theo ngữ nguyên Arab, Islam nghĩa là tùng phục ý chỉ của Thượng đế (submission to the will of God). Và những người theo đạo Hồi gọi là Muslims hay Moslems hay Mussulems, nghĩa là những người tùng phục. Tuy nhiên những



World Trade Center trước vụ khủng bố

Đa Hiệu

người Cơ đốc nhân (Christian) còn gọi Islam là Mohammedanism và Muslims là Mohammedans.

Phần tiểu sử -

Giáo chủ Mohammed sinh tại Mecca, thuộc Saudi Arabia vào khoảng 570 sau Công nguyên. Lớn lên trong một viện mồ côi. Ở tuổi thiếu niên ông đi chăn cừu (shepherd) sau trở thành người hướng dẫn lạc đà (camel driver). Đến năm 25 tuổi ông vào làm trưởng toán thương buôn cho một người đàn bà góa 40 tuổi giàu có tên là Khadija. Người này đem lòng yêu thương ông và họ đã thành hôn với nhau sau đó.

Sau đám cưới ông không phải làm việc để kiếm sống, nên ông có nhiều thì giờ để suy niệm về Thượng đế (God) và tôn giáo. Ông thu thập những kiến thức từ những nhà thông thái trong những bộ tộc của ông cũng như ở những người Do thái và những Cơ đốc nhân. Ông thường trầm tư mặc tưởng ở những nơi thanh vắng và bắt đầu có nhiều khái tượng làm ông bối rối. Có lần Mohammed tin rằng mình đã gặp thiên sứ Gabriel và thiên sứ đã truyền cho ông mệnh lệnh như sau : Hãy thuật lại trong danh của Chúa Hằng Hữu là Đấng đã tạo dựng con người từ những cục máu. Hãy thuật lại vì Chúa vô cùng rộng lượng, Ngài phán bằng bút và dạy cho con người những điều họ chưa từng biết.

Mohammed bắt đầu làm tiên tri năm ông 40 tuổi. Ông tuyên bố rằng : Chỉ có một Thượng đế của những người Do thái và những Cơ đốc nhân mới là Thượng đế duy nhất và thật. (The only God of the Jews and Christians to be the only true God) Những người tin tưởng đầu tiên về những điều ông giảng dạy của ông là vợ ông Khadija, người bà con Ali và người bạn thân tên là Abu Bakr. Trong thời gian 22 năm ông đã ghi được nhiều khái thị khác. Được người vợ khuyến khích ông khởi sự giảng ngoài đường và trong khu phố chợ ở Mecca. Ông không bao giờ xưng nhận mình là Thượng đế nhưng nhấn mạnh rằng Thượng đế đã gọi ông làm Tiên tri. Mohammed ghét tôn thờ hình tượng và những thói vô luân của những người Arab sống ở Mecca hay đám thương nhân đến Mecca để buôn bán. Sau mười năm giảng dạy

và thâu nhận đệ tử, Mohammed và người bạn thân phải trốn chạy ra khỏi Mecca, nơi chôn nhau cắt rún của ông, vì có nhiều người quyền thế ở đây chống đối và có âm mưu giết ông và người bạn thân Abu Bakr.

Người vợ của ông Khadija mất vào năm 620, trong lúc ông đang ở trong thời kỳ nguy khốn. Ngày 16/7/622 Mohammed bị buộc phải trốn chạy đến Yathrib, một thành phố phía bắc có thiện cảm với ông hơn. Cuộc bôn tẩu này gọi là Hegira đánh dấu giai đoạn hình thành đầu tiên của Hồi giáo. Lịch Hồi giáo khởi đầu từ những ngày này và những năm kế tiếp được ghi thêm A.H (after Hegira) có nghĩa là theo năm Hegira. Thành phố Yathrib về sau được gọi là Madinat an Nabi, nghĩa là thành phố của nhà Tiên tri để vinh danh tiên tri Mohammed, bây giờ gọi là Medina.

Ở Medina ông được các bạn bè cũ và những người cai trị trong thành phố ủng hộ. Rất nhiều người đã theo ông. Và họ đã chấp nhận ông là nhà tiên tri và cũng là nhà cai trị của họ nữa.

Mohammed đã phổ biến rộng rãi và cùng khắp niềm tin mới. Nhiều người thờ thần tượng Arab và một số người Do thái và Cơ đốc nhân đã tiếp nhận sự giảng dạy của ông và giúp ông phổ biến đến nhiều người khác. Tuy nhiên vẫn còn nhiều người từ chối niềm tin mới này và họ đã mở ra một cuộc chiến tranh. Ông và những người theo ông, cuối cùng, đã thắng cuộc chiến tranh tôn giáo này. Những người chiến bại phải chấp nhận một trong hai điều kiện : một là phải chấp nhận niềm tin, hai là phải đóng thuế thật nặng nếu muốn giữ tôn giáo của mình. Đa số đã chọn điều thứ nhất, tuy nhiên vẫn có một ít chọn điều thứ hai.

Mohammed vẫn luôn mong ước được làm bạn với những người Do thái. Tuy nhiên hầu hết những người này vẫn không chấp nhận Mohammed là Tiên tri.

Tám năm sau ngày lưu lạc, Mohammed và những người theo ông đã trở lại Mecca trong vinh quang. Ông phá hủy tất cả mọi hình tượng trong đền thờ Kaaba trừ Tảng đá đen (the Black Stone), là một vãn thạch, được coi là thánh tích đặt tại điện thờ này. Sau đó Mohammed tuyên bố Điện thờ Kaaba là điện thờ tối linh thiêng

Đa Hiệu

của người Hồi giáo. Kể từ đó những tín đồ Hồi giáo sùng đạo đều phải quay về hướng đền thờ để cầu nguyện.

Theo truyền thuyết của Hồi giáo thì sau khi bị Thượng đế đuổi ra khỏi Vườn Eden (Garden of Eden), hai vị thủy tổ của loài người là Adam và Eve về sống tại Mecca. Và chính Adam là người đã xây dựng đền thánh Kaaba. Cũng tại nơi đây, về phía đông có đặt Hòn Đá Đen mà những người hành hương sau khi hôn hòn đá thì mọi tội lỗi sẽ được tha.

Cũng theo truyền thuyết Hồi giáo thì tại Mecca, nơi Hagar và con trai Ismael sắp chết khát vì đi giữa sa mạc, đã được thiên sứ Gabriel chỉ họ đi đến Giếng thánh (Holy Well) tại Zamzam để uống nước. Những người hành hương đến đây đều uống nước giếng này và còn mang về tận quê nhà. Cũng cần nói thêm Ismael là con của Abraham và nàng hầu Hagar. Chính Ismael đã phụ giúp cha mình xây dựng lại đền thánh Kaaba theo lệnh của Thượng đế. Và Kaaba cũng xinh đẹp như ngôi nhà Thượng đế ở trên thiên đàng.

Mohammed luôn luôn sống giản dị và làm việc, ngay cả khi ông đạt được vị trí cao nhất của quyền lực. Ông đã cưới nhiều vợ và có nhiều con, nhưng chỉ có một người con gái duy nhất còn sống sót tên là Fatima.

Ông mất ngày 7/6/632 A.D và được chôn trong một đền thánh tại Medina được gọi là

Ngôi mộ thánh của Tiên tri (The Mosque of the Tomb of the Prophet). Và thánh địa thứ ba của người Hồi giáo là Jerusalem.

Giáo lý của Hồi giáo

Giáo lý của Hồi giáo đặt căn bản trên Kinh Koran. Theo tiếng Arab thì Koran hay Qur'ān nghĩa là thuật lại. Như vậy Kinh



Koran là sách thánh của người Hồi giáo ghi lại những gì mà Mohammed thuật lại những mặc khải mà ông tin rằng Thượng đế đã ban cho mình.

Kinh Koran gồm có 114 chương (surahs). Những chương này được sắp xếp theo dài ngắn. Những chương về sau càng ngắn trừ chương đầu không theo tiêu chuẩn này. Tất cả những ý tưởng trong kinh đều được coi là những ý chỉ của Thượng đế.

Những lời của Mohammed được các đệ tử ghi chép lại trên tất cả những vật liệu có được từ những mẫu da súc vật đến những mẫu xương lạc đà khô. Sau khi Mohammed chết, các mảnh này được gom góp lại và đúc kết thành một bộ sách. Bất chấp sự kiện là có nhiều điều ghi chép trong kinh Koran có tính chất chấp vá và khó hiểu, những người Hồi giáo vẫn tin rằng sách đó đã được chép từ một nguyên bản hiện đang cất giữ ở trên trời.

Đạo Hồi phát triển rất nhanh trên thế giới. Nhiều giáo lý và giáo luật ghi lại thành những tập Hadith (gọi là Truyền thống). Một câu trong tập Hadith gọi là Sunna (nghĩa là Tập tục) qui định những phương cách mà người Hồi giáo phải suy nghĩ và hành động trong tình huống đó.

Về giáo lý căn bản thì toàn bộ giáo hữu trong thế giới Hồi giáo bắt buộc phải tin 6 điểm như sau :

1* Về Thượng Đế- Chỉ có một Thượng Đế duy nhất và Mahommed là tiên tri của Ngài (There is no god but Allah and Mohammed is his Prophet). Allah là tiếng Arab chỉ về Jehovah (tức Thượng đế). Thượng đế là Đấng riêng biệt, không thay đổi, toàn tri, toàn năng, đầy lòng bao dung và miên viễn (God is single, unchangeable, all-powerfull, all-knowing, all-merciful and eternal). Thượng đế ngồi ở trên ngôi cao nhất ở 7 tầng thiên đàng. Chung quanh Ngài là những Thiên sứ thánh khiết rực rỡ được sinh ra từ lửa và muôn đời tươi trẻ.

2* Về Thiên sứ Thiên sứ trưởng là Gabriel, người đã hiện ra cùng Mohammed.

3* Về Kinh thánh- Người Hồi giáo tin vào 4 sách do Thượng đế linh cảm: Kinh Torah của Moises, Kinh Zabur (Thi thiên của vua

Đa Hiệu

David),Kinh Injin (sách Phúc âm của chúa Jesus) và kinh Koran của Mohammed.Nhưng họ coi kinh Koran là lời cuối của Allah cho loài người.Vì thế kinh Koran thay thế và có thẩm quyền cao hơn tất cả các kinh sách kia.

4*Các Tiên tri-Kinh Koran liệt kê 28 vị tiên tri của Allah,trong đó có những tiên tri chính như sau:Adam,Noah,Abraham,Moses, Jesus và Mohammed.Và dĩ nhiên đối với người Hồi giáo Tiên tri sau cùng và lớn nhất là Mohammed.

5*Giáo lý về thời kỳ sau cùng Người Hồi giáo tin vào Ngày Phán xét (Judgement Day),những linh hồn người chết sẽ sống lại.Cũng như những linh hồn của những người sống cũng được triệu đến trước Thượng đế để trả lời về những việc mà mình đã làm.Thiên sứ Gabriel sẽ đưa lên bàn cân những điều thiện và điều ác để được đoán xét.Mọi người chết đều đi qua một chiếc cầu có cạnh sắc như gươm,dẫn đến địa ngục sâu thẳm hay thiên đàng sáng chói.Những người vô tội sẽ được Mohammed dẫn qua cầu một cách an toàn để được hưởng vinh quang của Thiên đàng.Còn những người không tin đạo hoặc có tội sẽ bị quăng xuống địa ngục vô cùng đau khổ ở bên dưới.

6*Giáo lý về Tiền định Mọi tín đồ đều phải tin rằng mọi người đều có một số phận (destiny)hay còn gọi là Kismet được ghi trong sách của Thượng đế (Book of God).Thượng đế quyết định theo ý của Ngài và không ai có thể thay đổi được những điều mà Ngài đã phán định. Quan niệm về tiền định của Hồi giáo có tính cách cứng nhắc cho rằng mọi điều thiện và điều ác đều do Thượng đế tiền định.Chủ nghĩa Tiền định này giữ một vai trò trọng tâm trong nền văn hóa Hồi giáo, ảnh hưởng sâu rộng đến những tiến bộ xã hội và là đặc trưng của các quốc gia theo Hồi giáo.Câu nói đầu môi của mọi người theo Hồi giáo là chấp nhận mọi cảnh ngộ và bảo rằng : Đó là ý chỉ của Allah.(It is God's Will).

Đời sống tôn giáo của những người Muslims rất nghiêm ngặt. Họ bị bắt buộc tuân giữ 5 bốn phần như sau :

#1 Tuyên xưng Đức tin = Để trở thành tín đồ Hồi giáo

(muslim), một người phải công khai tuyên đọc câu kệ

(shahadah) : Chỉ có một Allah và Mohammed là tiên tri của Ngài.

#2 Cầu nguyện (Salah). Phải cầu nguyện 7 ngày trong tuần. Mỗi ngày 5 lần vào lúc bình minh, giữa trưa, trước khi mặt trời lặn, sau khi mặt trời lặn và ban đêm. Khi cầu nguyện phải phủ phục, mặt hướng về Mecca. Tại những quốc gia theo Hồi giáo, thường có một giáo sĩ lên ở trên đỉnh tháp (minaret) của đền thánh xướng lời kinh (muezzin) để báo giờ cầu nguyện cho mọi người

#3 Phải kiêng ăn trong tháng Ramadan Theo tháng 9 của lịch Hồi giáo là tháng mà Mahommed nhận được kinh Koran của Thượng đế do Thiên sứ Gabriel trao lại. Trong mùa thánh này, tất cả tín hữu đều không được ăn và uống từ mặt trời mọc đến mặt trời lặn. Sau đó có thể ăn uống, tiệc tùng. Trong mùa thánh tất cả tín đồ đều không được làm điều gì bất xứng, kể cả những hành động tình dục. Nếu không việc kiêng ăn sẽ mất hết giá trị.

#4 Bố thí (Zakat) Kinh Koran có viết : Hồi tín đồ trung tín hãy cho người nghèo những gì tốt lành mà con đã có (Oh true believers, betowalms of all the good things which ye have gained)
Luật Hồi giáo ngày nay qui định tín đồ phải dâng 1/40 hay 2.5% lợi tức để phục vụ lợi ích cho cộng đồng Hồi giáo. Số tiền này được dùng để giúp đỡ cô nhi quả phụ và những người đau yếu, gặp hoạn nạn và khó khăn.

#5 Hành hương đến Mecca (Hajj) Mỗi tín đồ Hồi giáo phải có ít nhất một lần trong đời hành hương đến thánh địa Mecca. Nếu

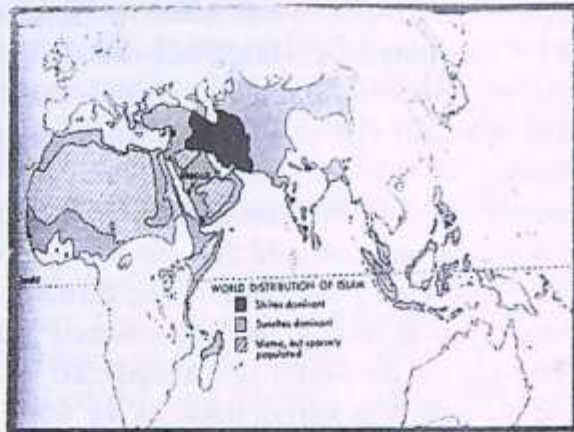


Đa Hiệu

người nào tàn tật hoặc đau yếu bệnh hoạn thì có thể nhờ những người khác. Khi đến Mecca những người hành hương phải đi vòng quanh đền thánh Kaaba bảy lần và phải hôn vào Tầng Đá Đen. Theo truyền thuyết Hồi giáo thì hòn đá này được đem xuống từ Thiên đàng và khi hôn vào tầng đá đó thì mọi tội lỗi đều được tha.

Mahommed còn dạy rằng mọi người đều được bình đẳng, đàn ông cũng như đàn bà. Phải luôn luôn kính trọng người già và săn sóc cô nhi và quả phụ. Nghiêm cấm đánh bạc, uống rượu và cho vay lấy lãi. Mahommed cũng đã dạy các đệ tử rằng : Không có sự vinh quang nào lớn hơn là được chết trên chiến địa trong một cuộc thánh chiến chống lại kẻ chẳng tin. Ông cũng hứa chắc chắn rằng linh hồn của những chiến binh đó sẽ được rước vào tức khắc trên thiên đàng để được nhận lãnh hạnh phúc đời đời. Nếu được chọn lựa giữa sự giàu sang mà hư mất với sự tuấn đạo mà vào nước thiên đàng thì người tín hữu Hồi giáo đã chọn sự chiến thắng. Những người lính của Islam đã chiến đấu với sự cuồng nhiệt và sự can đảm vô cùng.

Cho nên những cuộc xâm lăng đầy chiến thắng của Mohammed vẫn được tiếp tục sau khi ông chết bởi các vị tộc trưởng (caliphs) và những kẻ kế vị nhà tiên tri. Những đội quân của Islam đã tạo được những chiến thắng trong vòng mấy trăm năm. Trước hết do những người Arab và Ba tư rồi sau đó bởi những người Thổ Nhĩ Kỳ và những người Mông cổ xuất phát từ vùng Trung Á. Lá cờ Lưỡi Liềm được phát lên từ vùng châu Á đến Bắc phi. Trong thế kỷ thứ 11 những quốc gia theo Cơ đốc giáo ở châu Âu đã tổ chức



những cuộc chiến tranh chống lại Hồi giáo. Cuộc chiến thường được gọi là Thập tự chinh (Crusades), vì những người Cơ đốc nhân thường mang những thánh giá làm biểu tượng cho cuộc chiến của họ. Phần lớn chiến trường thường xảy ra ở vùng Bắc Phi và Trung Á, kéo dài hơn 200 năm lúc thắng lúc bại. Lúc đầu những người thập tự chinh đã chiến thắng, họ đã chiếm được những đất đai của người Hồi giáo, kể cả vùng đất Palestine và thánh địa Jerusalem. Tuy nhiên sau đó những người Hồi giáo đã đẩy họ ngược lại Âu châu. Đế quốc Hồi giáo Ottoman (Turkis) đã mở rộng từ Tiểu Á đến Âu châu. Đội quân của họ tiếp tục chiến thắng những năm sau đó, nhưng cuối cùng những vương quốc châu Âu đã đẩy lùi họ trở lại và Thổ Nhĩ Kỳ bây giờ chỉ còn những vùng đất nhỏ nhoi của mình ở vùng Đông Âu.

Hồi giáo vẫn tiếp tục truyền giáo và gây được nhiều ảnh hưởng tại những quốc gia da đen tại châu Phi và những cuộc chiến tranh Hồi giáo đã chuyển qua thành những phương pháp hòa bình.

Đã có nhiều nhà lãnh đạo mới, nhiều sự thay đổi xảy ra trong đời sống xã hội, chính trị, tôn giáo của những người Hồi giáo. Cũng có nhiều chuyển đổi rất quan trọng đối với những người phụ nữ. Tấm voan che mặt trước đây bị bắt buộc bây giờ đã hủy bỏ đi. Tuy nhiên theo tín ngưỡng Hồi giáo, những người nam tín hữu vẫn giữ được 4 vợ (trừ ra ở Hoa Kỳ). Những lễ cưới được tổ chức công khai.

Đó là những nét chính về Mahommed và Hồi giáo.

Theo một thống kê mới nhất, năm 2000, tín đồ Hồi giáo chiếm 1/3 dân số thế giới và được phân chia như sau:

_ 461 triệu tại các nước châu Phi (57%)

_ 1 tỉ 2 tại -----châu Á (32.2%)

_ 53 triệu tại-----châu Âu (7.3 %)

_ 8.6 triệu tại ----Bắc Mỹ (2.8 %)

Như vậy Tổng số người theo Hồi giáo chiếm 1 tỷ 730 triệu, chiếm tỷ lệ 28%. Tại Hoa kỳ có hơn 8 triệu người theo Hồi giáo, nhưng tỷ lệ gia tăng hằng năm rất mạnh tới 253%. Hằng

Đa Hiệu

năm tại Mỹ có đến 100.000 người theo Hồi giáo nhưng đa số là người da đen.

Kiểu Công Cự K22

Tin Vui

Được tin Cựu SVSQ Kiểu Công Cự K22
đã làm Thành Hôn cho Trưởng nam,

KIỀU CÔNG CƯỜNG

Đẹp duyên cùng

NGUYỄN THỊ MỘNG XUÂN

Thứ nam của Ông Bà Nguyễn Văn Trừ.

Hôn lễ được cử hành vào ngày 22 tháng 7 năm 2001
tại Sài Gòn, Việt Nam. Cầu chúc hai cháu
trăm năm hạnh phúc.

Gia đình CSVSQ K22

Tòa Soạn Đa Hiệu

Tin Vui

Được tin Niên Trưởng Hà Thúc Tứ K.3 sẽ làm lễ Thành Hôn cho
trưởng nam **HÀ THỨC PHÚC**

Đẹp duyên cùng

ĐẶNG VŨ NAM PHƯƠNG

thứ nữ của Ông Bà quả phụ Đặng Công Tường.
vào ngày 9 tháng 3 năm 2002 tại San Jose, CA.
Xin thành thật chung vui cùng gia đình và hai họ.

Cầu chúc hai cháu Trăm năm hạnh phúc.

TÒA SOẠN ĐA HIỆU

Thành Lập Quỹ Tương Tế Cho Tổng Hội Võ Bị

Kính thưa quý Niên Trưởng, Niên Đệ và toàn thể Gia Đình Võ Bị.

Trong Đa Hiệu số 62 phát hành tháng 11 năm 2001, chúng tôi đã phúc trình kết quả sơ khởi của những Phiếu Góp Ý về việc thành lập Quỹ Tương Tế cho Tổng Hội Võ Bị (được gửi đi chung với Đa Hiệu 61 phát hành tháng 8 năm 2001).

Ngày 30 tháng 12 năm 2001, tại Westminster-Nam Cali, trong đại hội mở rộng với sự hiện diện của BCH Tổng Hội, Hội Đồng Tư Vấn với 3 Hội địa phương (Bắc Cali, Nam Cali, San Diego), sau khi phúc trình kết quả sơ khởi về việc thành lập Quỹ Tương Tế như đã đăng trên Đa Hiệu 62, Chủ Tọa Đoàn và hầu hết các Cựu SVSQ hiện diện đã yêu cầu chúng tôi tiếp tục gửi thêm Phiếu Góp Ý trên số Đa Hiệu kế tiếp và tiến hành việc soạn thảo nội quy và điều lệ của Quỹ Tương Tế, chung kết sẽ được quyết định trong Đại Hội Võ Bị Toàn Cầu lần thứ 13 vào tháng 7 năm 2002.

Để tiến hành việc soạn thảo nội quy và điều lệ cho Quỹ Tương Tế chúng ta phải có giải pháp cho những vấn đề chánh sau đây:

- Quỹ chỉ lo về về Chuyện Hậu Sự hay nên kiêm luôn phần Kinh Tài ?
- Hoạt động trực thuộc Tổng Hội hay độc lập ?
- Hội viên phải là Cựu SVSQ và gia đình hay nên mở rộng ra cho các chiến hữu và thân hữu ?
- Nên đặt tên Quỹ thế nào để có được nhiều hội viên tham dự ?

Đa Hiệu

- Có nên đặt điều kiện khác biệt về số tiền phải đóng góp giữa hội viên lớn và nhỏ tuổi không ?

- Số tiền thụ hưởng và tiền đóng góp phải ấn định thế nào để có thể hấp dẫn hội viên gia nhập mà tương lai không bị phá sản. Ngoài những vấn đề trên còn một số vấn đề phụ khác mà một số lớn các niên trưởng, niên đệ cũng như gia đình và thân hữu đã gửi về góp ý, chúng tôi xin thành thật cảm tạ, chúng tôi cũng xin tạ lỗi là không trả lời thư riêng cho từng vị và xin mượn bài viết này là để trả lời chung, nếu có thiếu sót xin quý vị bổ túc cho.

Để có thể đi sâu vào vấn đề tôi xin phép được trình với quý vị hai Bản Góp Ý của hai Cựu SVSQ đã có kinh nghiệm trong vấn đề Quỹ Tương Tế:

1. Cựu SVSQ Trịnh Văn Ba K18
2. Cựu SVSQ Hoàng Trọng Đức K27

Bản Góp Ý của Cựu SVSQ Trịnh Văn Ba K18

I/ Nhận Định Tổng Quát

Kính thưa quý Niên trưởng, Niên đệ cùng toàn thể gia đình Võ Bị.

A/ TH/CSVSQ/TVBQGVN cũng như các Hội, Đoàn thể của Quân Binh Chung/QLVNCH, của các lực lượng Bán võ trang/VNCH, ...vì số Hội viên/Đoàn viên chẳng những không tăng mà giảm nhanh dần trong vòng 25 năm tới, sẽ tự giải tán hoặc giải thể theo trình tự thoái:

Năm 2001	2015	?	2025 ?
1/ Tổng hội → Liên Hội VB (LHVB) (2500 CSVSQ)	→ HỘ I VÔ BỊ (HVB) (1000)	→ HỘ I VÔ BỊ (HVB) (500)	→ Khóa 29, 30, 31 (100)
2/ LHVB/ĐP →	HVB/ĐP →	Nhóm VB/ĐP →	Khóa 29,30,31 (vài CSVSQ)
(200/300)	(25/100)	(5/15)	
<u>Ghi chú</u>	Năm 2001: tuổi trung bình của CSVSQ K31 là 48 tuổi		
	Năm 2025: _____ 73 tuổi		

Do vậy, TH chỉ nên nghiên cứu mục tiêu trọng yếu, đề ra kế hoạch khả thi trong giới hạn 25 năm. Sau đó có lẽ danh xưng TH. CSVSQ /TVBQG chỉ còn ghi trong tài liệu lưu trữ (Trừ phi công cuộc đấu tranh giải thể chế độ CSVN thành công: lúc đó Chính thể VNCH tái lập, QLVNCH tái tổ chức, TVBQGVN sẽ được thành lập lại (lúc đó TH lại cũng không cần thiết có vì đã có trường) với các khóa 32,33,34, 35 ...)

B/ Tổ Chức Quỹ Tương Tế (QTT)

1/ Thủ tục hành chính + tư cách pháp nhân của Ban Quản trị (BOT):

Phiền toái không đơn giản

Là Hiệp hội tư:

Giấy phép thành lập (Ai đứng tên)

Mở trương mục ngân hàng (khai thuế lợi tức)

Kê khai tài sản: - Bất động sản/dộng sản/quỹ?

Trụ sở/ kế toán sổ sách/ văn phòng

Là Hiệp hội bất vụ lợi: (các mục trên và)

Tuân theo điều kiện thể thức quỹ định bởi chánh quyển

Thủ tục miễn đóng thuế lợi tức các món tiền nhận từ các hội viên + lợi tức ngân hàng.

Sổ sách kế toán xuất nhập phải nhật tu đúng và chính xác

Nhập: cấp biên nhận cho người đóng góp để trừ thuế

Xuất: chứng từ lưu giữ, có loại phải giữ 3-6 năm, có khi gắn liền với QTT đến khi giải tán.

2/ BOT không tồn tại lâu!

Số Hội viên của QTT giảm nhanh dẫn đến không còn Hội viên nào nên, việc bầu BQT/QTT cũng sẽ gặp khó khăn đến lúc không bầu được BQT, người tiền nhiệm không có người kế nhiệm để bàn giao tư cách pháp nhân quản trị, điều hành QTT.

3/ Kế hoạch thành lập QTT bất khả thi!?!

3.1/ Hội viên: Nếu có chỉ có CSVSQ hoặc thêm phu nhân thôi, còn các con cháu sẽ không tham gia vì họ đi làm có nhiều loại bảo hiểm cũng như quỹ tiết kiệm hưu (IRA, 401(K)...) số hội

Đa Hiệu

viên cũng giảm dần đến còn vài 3 người sau cùng trong vòng 25 năm nữa.

3.2/ Điều hành QTT: số tiền tương tế chỉ là một số tiền phụ vào chi phí mai táng hội viên qua đời (HVQĐ) của gia đình, HVQĐ, gia đình HVQĐ không có bốn phần đóng hoàn trả.

Thí dụ: có 50 CSVSQ và gia đình gia nhập = 50 HV, quỹ định mỗi hội viên (HV) đóng lần đầu là \$200 quỹ ban đầu là
 $\$ 200 \times 50 = \$ 10,000$

cũng còn gọi là QUỸ KHẢ DỤNG CẤP THỜI (QKDCT):
\$10,000,

để thủ quỹ có thể xuất chi cùng lúc 3 Hội viên qua đời (HVQĐ)

Thí dụ quỹ định xuất chi mỗi HVQĐ là \$3000,

là $\$ 3,000 \times 3 = \$ 9,000$

còn \$1,000 dự phòng chi linh tinh.

Để tái lập lại QKDCT, sau khi xuất chi, thủ quỹ phải chiết tính thu lại mỗi hội viên hiện hữu (HVHH) là bao nhiêu để bù vào quỹ, sao cho QKDCT vẫn luôn sẵn có \$ 10,000.

Thí dụ: có 1 HVQĐ:

xuất chi, \$ 3,000 Tồn \$ 7,000

49 HVHH còn lại phải đóng bù \$ 3,000

mỗi HVHH phải đóng $3,000/49 = \$ 62$

Về lâu về dài số HVQĐ tăng nhiều, số HVHH giảm dần thì số tiền đóng bù của mỗi HVHH tăng dần lên mới duy trì được QKDCT \$10.000.

4/ Bảng chiết tính thí dụ

Năm	Số người HVQĐ	Số người HVHH	Xuất chi	Nhập bù	QKDCT	Mỗi Hội viên Đóng bù	Mỗi HV đóng tính đến năm
2001	0	50	0	0	10000		\$ 200
2002	0	50	0	0	10000	0	\$200
2003	1	49	3000	3000	10000	\$62	\$262

Đa Hiệu

2004	2	47	6000	6000	10000	\$128	\$390
2005	3	44	9000	9000	10000	\$205	\$595
2006	2	42	6000	6000	10000	\$143	\$738
2007	1	41	3000	3000	10000	\$73	\$811
2008	4 (a)	37	12000	12000	10000	\$325	\$1136
2009	1	36	3000	3000	10000	\$84	\$1220
2010	2	34	6000	6000	10000	\$177	\$1397
2011	2	32	6000	6000	10000	\$188	\$1585
2012	1	31	3000	3000	10000	\$97	\$1682
2013	2	29	6000	6000	10000	\$207	\$1889
2014	3	26	9000	9000	10000	\$346	\$2235
2015	2	24	6000	6000	10000	\$250	\$2485
2016	4(a)	20	12000	12000	10000	\$600	\$3085
2017	2	18	6000	6000	10000	\$334	\$3419
2018	3	15	9000	9000	10000	\$600	\$4019
2019	4(a)	11	12000	12000	10000	\$1091	\$5110
2020	2	9	6000	6000	10000	\$667	\$5777
2021	3	6	9000	9000	10000	\$1500	\$7277
2022	2	4	6000	6000	10000	\$1500	\$8777
2023	1	3	3000	không	7000		\$8777

Ghi chú:

a) Khi có 4 HVQĐ cùng một lúc, Thủ quỹ phải ứng (mượn hoặc xuất quỹ gia đình) thêm, 3,000, nhập với 10,000 (QKDCT) để chi \$ 3,000 X 4 = \$ 12,000, còn 1,000 lưu tài khoản để ngân hàng không phạt. Sau đó chia \$ 12,000 cho số HVHH, báo mỗi người phải đóng bù bao nhiêu, thu xong nhập vào QKDCT cho đủ \$ 10,000, còn \$ 3000 trả nợ.

b) Đến năm 2023 còn lại 3 HVHH, họ quyết định không đóng bù, sau khi xuất chi lần chót \$ 3,000 cho gia đình HVQĐ trong QKDCT \$ 10,000, thì còn lại \$ 7,000 không cần đến quản trị, BQT phải giải tán, thanh lý tài sản QTT (Động sản; Bất động sản?) Báo cáo sở thuế, báo cáo ngân hàng đóng tương mục... và mỗi người sẽ nhận lại được: $7000/3 = 2,333.33$ (trong khi đó tính đến năm 2023 mỗi HVHH sau cùng đã đóng vào QTT là \$ 8,777.) và họ phải khai thuế lợi tức số tiền 2,333.33 vừa nhận lại từ một hiệp hội bất vụ lợi? Đến khi họ qua đời thì gia đình lo liệu chi phí mai táng (phỏng tính đến năm 2025 CSVSQ K31 đã 73 tuổi)

Đa Hiệu

c) Số tiền \$ 10,000 đưa vào trương mục chi phiếu (checking account) ngân hàng trả lãi xuất ưu đãi tối đa 3% lại còn phải lưu một số tiền tồn lưu hằng ngày tối thiểu (daily minium balance) trong trương mục ít ra phải \$ 1000 (nếu đưa vào trương mục tiết kiệm (saving account) điều kiện khó khăn hơn) Số Tiền lời này cứ cho là đủ cho chi phí điều hành; văn phòng phẩm, in ấn thư từ, cước phí gửi thư, bản tin phát hành định kỳ...thì làm gì có 50% tiền lời đưa vào QTT, 30% yểm trợ Tổng hội hoặc yểm trợ các kế hoạch khác như chương trình QTT dự chi.

II/ Ý Kiến:

Trước đây NT Dương Công Cường K16 soạn thảo dự án quỹ tương trợ Hội Võ Bị Nam Cali phổ biến đến Đại diện các khóa/ NCA (vào năm 1994-95) tham khảo ý kiến (lúc đó tôi được anh em K18/NCA chỉ định làm Đại diện K18/NCA). Tôi đã bàn thảo với anh em K18/NCA. Trong phiên họp đầu tháng với BCH/HVB/NCA tôi đã đặt các câu hỏi như đã dẫn dụ ở trên, NT Cường và BCH/HVB/NCA không có giải đáp nào thỏa đáng, nên dự thảo QTT của NT Cường không được thông qua ở phiên họp

Nay NB Trần Ngọc Bửu đã đưa Bản dự thảo Chương trình QTT tương tự tham khảo ý kiến của tập thể do các dẫn chứng nêu trên, theo thiển nghĩ của tôi Chương Trình QTT e rằng bất khả thi, trừ trường hợp có được giải đáp thỏa đáng các dẫn chứng đó.

III/ Đề Nghị:

1/ Tổng hội không thể dang tay quá rộng e khó có thể chu toàn trách vụ kịp thời đúng lúc cho một tập thể sống khắp nơi trên thế giới, nên đề nghị các LHVB, HVB, địa phương nghiên cứu soạn thảo phương thức tương trợ cho hội viên của mình chỉ có địa phương mới đáp ứng được, theo thiển ý:

(1.1) Các CSVSQ đồng khóa với người mãn phần trực tiếp tiếp tay với gia đình bạn mình lo tang lễ và tương trợ theo quỹ định trong nội quỹ của khóa mình.

(1.2) LHV, HVB, (Không nhất thiết cần phải lập quỹ tương tế) Biểu quyết nếu có một đồng môn qua đời mỗi hội viên còn sống (trên căn bản tự nguyện và khả năng tài chánh) đóng góp một số tiền tối thiểu là bao nhiêu và Ủy viên Xã hội, Tương trợ thông báo và yêu cầu nộp để kịp thời phúng điếu hết số tiền thu được.

(1.3) Tùy phương tiện hiện có, LHV, HVB, nếu có thể được, tổ chức một lễ Truy điệu CSVSQ mãn phần (điển hình HVB Houston/Taxes), gia đình người mãn phần cũng như người địa phương sẽ có ấn tượng tốt đối với tập thể VB.

2/ Thời gian 25 năm không dài lâu, đề nghị Tổng Hội những việc cần làm sau đây:

(2.1) Khẩn thiết kêu gọi Đoàn kết nội bộ: bằng vào Tinh tự Võ Bị để hóa giải bất đồng, xóa bỏ bất hòa, gạt bỏ tị hiềm giữa các CSVSQ với nhau, với LHV, HVB, nếu có ngay cả với BCH/TH với điều kiện không kẻ thắng người thua, cảm thông tương nhượng, tương kính tất cả vì thanh danh của trường mẹ. Chỉ có Đoàn kết mới kiện toàn được tổ chức của tập thể CSVSQ/TVBQGVN trở thành 1 tổ chức vững mạnh và có thực lực.

(2.2) Nghiên cứu tái Tổ chức bằng tu chính Nội quỹ cho khoáng rộng hơn đáp ứng được tình thế hiện tại để sinh động, và năng động hóa sinh hoạt tập thể VB khắp nơi hầu tạo khí thế tranh đấu gây hứng khởi để anh em Tự thắng để dẫn thân phục vụ trong các BCH trong tập thể VB cũng như ngoài Cộng đồng, hầu biến nghị quyết của các Đại hội Võ Bị thành hành động.

(2.3) Nghiên cứu đường lối đấu tranh đa dạng: Đoàn kỳ, và trường kỳ (từng bước, từng giai đoạn một) để hướng dẫn và tiếp trợ Tổng Đoàn/ TTNDH sớm kiện toàn tổ chức và bằng vào kiến thức và kinh nghiệm sống nơi phần đất tạm dung các cháu

Đa Hiệu

sẽ nhanh chóng hình thành một tổ chức vững mạnh, có thực tài, Đa năng có một cương lĩnh chính trị thể hiện đường lối đấu tranh của mình hầu tiếp nối quãng đường còn dang dở của cha anh.

Mong rằng Đại Hội Võ Bị kỳ thứ XIII sẽ có được một luồng sinh khí mới khả dĩ khởi động được khí thế tích cực đấu tranh, tạo điều kiện để nhân tài Võ Bị lộ diện trong tinh thần Tự Thắng để Dẫn thân Phục Vụ.

Trân trọng

Trịnh Văn Ba (Cựu SVSQ Khóa18)

Bản Góp Ý của Cựu SVSQ Hoàng Trọng Đức K27

Kính thưa quý Niên trưởng, Niên đệ cùng toàn thể gia đình Võ Bị

Tôi CSVSQ Hoàng trọng Đức k27 nguyên UV Giao tế Xã hội HVB/Bắc Cali nhiệm kỳ 2000-2002 (Vừa từ chức để nhận nhiệm vụ mới là Tổng Thư Ký LH/CQN/ QLVNCH/ Bắc Cali sẽ ra mắt vào ngày 14 tháng 9 năm 2001)

Năm 1995 với chức vụ HT/HVB/Bắc Cali nhiệm kỳ 1994-1996 đã liên kết với : Tổng hội Thủ Đức Nam Định, Hội Cựu chiến sĩ Bắc Cali, Hội Đền Hùng, Hội Người Việt cao niên vùng Vịnh và Hội Võ bi Bắc Cali đồng sáng lập QUỸ TƯƠNG TẾ VIỆT NAM và hiện tại là Thành viên và đương kim TTK của Hội Đồng Quản trị nhiệm kỳ 1999-2001 (mãn nhiệm 11/2001) sau 5 năm hoạt động, quỹ hiện tại có trên 700 hội viên, tiền tồn quỹ gần \$150,000 được điều hành bởi HD Giám sát (7 thành viên) HD Quản trị (7 thành viên) và HD Điều hành (5 thành

viên) Quỹ hiện tại là Hội Bất vụ lợi (Non profit) và dưới sự giám sát trực tiếp của CPA thuộc Văn phòng kế toán Hoa Kỳ.

Gia nhập :

Tất cả cá nhân trên 18 tuổi (nhỏ nhất HV bây giờ là 42 tuổi)thuộc lãnh thổ Hoa kỳ không phân biệt chủng tộc, tôn giáo, quốc tịch Hoa kỳ hay không, hiện đa số HV là Việt Nam.

Nhập hội : đóng \$30.

Quĩ điều hành : \$2 mỗi tháng cho mỗi HV. Sẽ tăng lên \$3 vào Đại hội tháng 11/2001.

Mỗi khi có hội viên qua đời , mỗi HV đóng \$20. Thân nhân HV quá cố nhận \$10,000 (sau 2 năm là HV, trước đó sẽ lãnh ít hơn). Số tiền thặng dư sung vào Quỹ Tương trợ để bảo đảm cho sự trường tồn của Quỹ.

Ghi chú : Thành viên của HD Giám sát , HD Quản trị và HD Điều hành không có thù lao Ngoại trừ nhân viên thường trực tại VP được trả lương theo luật định.

HD Giám sát và HD Quản trị do các Hội viên bầu lên trong Đại hội thường niên khi có thành viên mãn nhiệm. HD Điều hành do HD Quản trị đề cử.

Khi số hội viên tăng thì số tiền đóng sẽ giảm , tuy nhiên số tiền phúng điếu sẽ tăng theo thời giá. Vấn đề này tùy theo sự quyết định của HD Quản trị để giữ cho Quỹ được cân bằng và Giám định bởi CPA và HD Giám sát.

Kính thưa Toàn thể Quý vị

Thực tế mà nói Đây là Quỹ tương tế phát xuất từ Tổng hội Thủ đức Nam định với tính cách Ái hữu và Tương trợ,sau bành trướng qua 5 Hội đoàn và sau có sự sát nhập của 2 Hội đoàn nữa và cuối cùng sinh hoạt cộng đồng trên toàn lãnh thổ Hoa Kỳ do Hội viên Giám sát, Quản trị và Điều hành.

Đa Hiệu

Tại Bắc Cali chúng tôi có rất nhiều mẫu để chọn.

- 1- Quỹ Tương tế Sảnh sát Quốc Gia
- 2- Quỹ tương tế Cộng đồng Công giáo VN
- 3- Quỹ Tương tế Cộng đồng Việt Nam.
- 4- Quỹ tương trợ Người Việt Lo cho Người Việt (Gần 1,000 Hv)
- 5- Quỹ Tương tế Việt Nam (Khác với Quỹ số 3 ở trên) (700 HV)
- 6- Quỹ Tương tế Lạc Việt (tách ra từ Quỹ số 3)
- 7- Quỹ tương tế (Nhóm đòi hỏi công bằng) tách ra từ Hội người Hoa CMMA (Gần 1,000 HV)
- 8- Quỹ tương tế người Hoa (CMMA) có trên 7,000 (bảy ngàn) hội viên.

Kính thưa toàn thể quý vị

Mỗi nhóm , mỗi hội có một đặc thù riêng, mặc dù cũng là phục vụ cho hội viên, giúp đỡ gia đình khi có người qua đời Nhưng, tình đời và và tình người, bản chất chúng ta hay ly tán. Nếu tất cả các Hội và Quỹ Tương tế VN kết hợp lại được sẽ không thua gì Hội của người Hoa ,thì số vốn sẽ tăng, chi phí giảm và điều hành dễ dàng . Dẫu sao đó chỉ là ước mơ

Trở lại dự tính của Quỹ Tương tế Võ bị

- 1- Không thể xử dụng tiền lời của Quỹ để chi phí cho sinh hoạt của Tổng hội vì tất cả CSVSQ không là Hội viên của Quỹ. Có đóng góp mới có thụ hưởng.
- 2- Không thể xử dụng tiền Quỹ Tương tế để gây cơ sở hoặc quỹ học bổng cho HVB.
- 3- Tiền quỹ Tương tế mặc dù lấy danh xưng Võ bị, nhưng hoàn toàn để phục vụ Hội viên của Quỹ mà thôi Hội viên có thể không là Võ bị
- 4- Quỹ tương tế liên lệ đến tiền bạc, cần minh bạch và trường tồn, cần cố định tại một nơi, không thể thích thì thay đổi hoặc thay đổi như ban chấp hành TH, nay đây mai đó. Đây là trách

332

nhiệm theo luật định của Tiểu bang và Liên bang Hoa kỳ, bị kiểm soát và khai thuế hằng năm.

5- Quỹ Tương tế liên hệ bởi nhiệm vụ Hội viên thi hành và Quyền lợi Hội viên nhận lãnh, không phải hôm nay mà có thể 20 hay 30 về sau cần có một ban Quản trị gồm những người có uy tín và vững vàng về tài chánh.

Một lần nữa,

Đối với Tổng hội Võ bị vì vấn đề chi phối bởi luật lệ Liên bang và Tiểu bang. Thế nên, khởi đầu chúng ta có thể bắt đầu từ lãnh thổ Hoa kỳ mà thôi

Vạn sự khởi đầu nan. Chúng ta không làm thì không bao giờ thành hình được. Hãy bắt đầu và chúng ta sẽ tu chính và sửa sai sau này. Bằng không hãy theo các luật lệ sẵn có của các Quỹ Tương tế trong cộng đồng hiện hành, Quỹ nào hợp với TH/VB chúng ta đem ra thi hành.

Chúng tôi sẵn sàng hỗ trợ và cung cấp các tài liệu nếu cần để thực hiện được Quỹ Tương tế cho Tổng hội Võ bị

Kính

Hoàng Trọng Đức (Cựu SVSQ Khóa 27)

Kính thưa quý Niên Trưởng, Niên Đệ và toàn thể Gia Đình Võ Bị.

Qua hai Bản Góp Ý trên chúng ta có một khái niệm về một số giải pháp cho Quỹ Tương Tế. Chúng tôi đang mời một số Cựu SVSQ có kinh nghiệm và có lòng với tập thể giúp soạn thảo nội quy và điều lệ cho thích hợp với đa số ý kiến của quý vị đã gửi về Phiếu Góp Ý và trong Kỳ Đại Hội 13 sẽ quyết định chung kết.

Đa Hiệu

Xin quý vị hãy ủng hộ việc thành lập Quỹ Tương Tế bằng cách điền vào Phiếu Góp Ý nơi trang sau của tờ Đa Hiệu này và gửi về địa chỉ ghi trên phiếu. (xin đừng gửi về hộp thư Đa Hiệu).

Đây là một vấn đề tế nhị, phức tạp, nhưng với tấm lòng muốn xây dựng cho tập thể, hy vọng chúng ta sẽ làm được và sẽ hoàn tất một sự việc mà một số lớn gia đình Võ Bị mong muốn từ lâu.

Chào Tự Thắng.

Trần Ngọc Bửu – K23 – Ủy viên Xã Hội

Địa chỉ: 12605 Salmon River Road, San Diego, CA 92129

Email: tnbuuk23@yahoo.com

Phone: (858) 484-9018 (sau 8:00 pm)

Xin điền vào Phiếu Góp Ý và gửi về địa chỉ
(Xin đừng gửi về Hộp thư Đa Hiệu)

Trần Ngọc Bửu
12605 Salmon River Road
San Diego, Ca 92129

Phiếu Góp Ý

Xin khoanh tròn hoặc điền vào cho 3 câu hỏi dưới đây:

1- Có nên làm "Quý Tương Tề" không? Có Không

2- Số tiền đóng góp sơ khởi cho mỗi người là bao nhiêu? (dollars):

3- Gia đình quý vị có bao nhiêu người sẽ tham dự:

*Nếu quý vị có những đề nghị hay câu hỏi
về vấn đề thành lập Quý Tương Tề, xin liên lạc:*
**Trần Ngọc Bửu: Email: tnbuuk23@yahoo.com
12605 Salmon River Road, San Diego, Ca 92129
Điện thoại: (sau 8 pm) (858) 484-9018**

Xin quý vị vui lòng cho biết:

Tên: _____

Khóa: _____

Địa chỉ: _____

Tuổi: _____

PHÂN ƯU

Được tin Thân phụ của CSVSQ Lê Đình Dư K.13,
Chủ bút Đặc San Đa Hiệu là:

CỤ LÊ ĐÌNH GIAO

Vừa từ trần ngày 8-1-2002 tại San Diego

hưởng thọ 93 tuổi

BCH Tổng Hội và Toàn thể Khóa 13
Thành thật chia buồn với Bạn Dư và tang quyến.
Cầu xin hương hồn Cụ sớm vào miền tiên cảnh.

Phân Ưu

Được tin buồn:

Cụ ông HỒ VĂN SÊN

Là Nhạc Phụ CSVSQ Hồ Văn Được, Khóa 17,
đã tạ thế ngày 14/12/2001 tại Gò Công, Việt Nam;

Hưởng thọ 85 tuổi

Thành thật chia buồn cùng
anh chị Hồ Văn Được và tang quyến.

Nguyện cầu hương linh

Cụ ông sớm tiêu diêu miền cực lạc.

Tổng Hội Cựu SVSQ / TVBQGVN
Hội Cựu SVSQ / TVBQGVN Nam Cali
Khóa 17 TVBQGVN

THƯ TÍN:

Ban Biên Tập Đa Hiệu chân thành cảm tạ Quý Niên Trưởng, Thân hữu và các Bạn đã gửi Thiệp Giáng sinh, với những lời chúc mừng tràn ngập yêu thương, nồng ấm.

Với tư cách Chủ bút, chúng tôi xin phép được chuyển tiếp tất cả những lời chúc mừng tốt đẹp này đến các gia đình những người đã từng mang Alpha Đỏ.

Xin quý vị thứ lỗi vì đã không kịp phúc đáp đến từng người như lòng mong ước.

Trân Trọng

Lê Đình Dư

Tòa soạn đã nhận được:

- “TA NHỚ NGƯỜI XA CÁCH NÚI SÔNG” Nhớ người, Nhớ Núi, Nhớ Sông ... được TRẦN VĂN LỆ dàn trải qua 105 bài thơ với đủ mọi thể loại. Tình cảm dành cho Quê Hương, Tổ Quốc của TRẦN VĂN LỆ lúc nào cũng đầy ấp, xót xa. Sách dày 172 trang, không đề giá bán do Người Dưng xuất bản. Bạn nào yêu thơ TRẦN VĂN LỆ, có thể liên lạc qua Tòa Soạn Đa Hiệu.
- CD của cơ sở phát hành Gió Đông gửi tặng.
- Đặc san kỷ niệm 39 năm của Khóa 19. Nội dung thật phong phú. Rất nhiều bài viết duyên dáng, ghi lại những kỷ niệm thân quen giữa các bạn cùng khóa trong suốt 39 năm qua. Đa Hiệu xin cảm tạ Ban Thông Tin Báo Chí của Khóa 19 đã cho Đa Hiệu đọc ké Nội San này.

- Băng cassette của Hoàng Gia Thành, K.19 gửi tặng. Đa Hiệu xin thành thật cảm tạ và trân trọng giới thiệu đến Quý độc giả.
- Đặc San Đồng Đế Nha Trang của Hội Thân Hữu CSVSQ Đồng Đế gửi tặng.
- Đặc San Sống Đạo của Cộng đoàn Công Giáo St. Columban gửi tặng.
- Đông Phương nguyệt báo của cơ sở Đông Phương tại Seattle gửi tặng.

Tòa Soạn Đa Hiệu xin chân thành cảm tạ và xin giới thiệu với độc giả.

- **Ông David Dung.**

Rất cảm ơn ông đã gửi thư thăm hỏi những người đã từng mang Alpha đỏ, cũng như khích lệ và yểm trợ tài chánh cho Đa Hiệu. Thân kính.

- **CSVSQ Nguyễn Anh Dũng K.25**

Học hành thành đạt rồi, có thời giờ rảnh thì hà hơi tiếp sức cho Đa Hiệu đi.

Bạn nào cũng nói như thời còn “hia mào” của Sài Gòn trước 75 ! Ở hải ngoại mà lại mang ám số Ty nạn, có lẽ chúng ta cần LÀM nhiều hơn là NÓI.

Chừng nào các Hội Viên thay đổi não trạng, thì lúc đó Hội ta mới khá được.

Chủ bút thuộc loại khó tính, nhưng rất thực tế nên đã Fire hết mấy tên “nói nhiều, làm ít”. Bây giờ tòa soạn Đa Hiệu vắn vắn chỉ còn 2 tên thay nhau trực. Chừng nào khá giả, “mượn được 2 tên nữa là vui hết sẩy !

Đa Hiệu

Bạn muốn biết Đa Hiệu vui buồn ra sao, bữa nào “hưỡn” thì ghé nhà Tsu A Cầu K.29 là biết ngay. Nếu chưa ghé được, thì điện thoại hỏi thăm cha con Nguyễn Văn Long K.22 ở Texas. Thân mến.

- **N.T Phạm Thế Phiệt K.10**

Thành thật cáo lỗi với N.T và Hội Võ Bị Oklahoma về việc ghi quá ngắn gọn. Tôi xin nói lại cho rõ:
- Hội Võ Bị Oklahoma đã yểm trợ Tổng Hội \$ 200.00 (hai trăm US dollars).

- **N.T Phạm Văn Huệ K.11**

Rất cảm ơn những lời khích lệ và yểm trợ tài chánh của N.T cho Đa Hiệu. Trốn lạnh mà N.T di chuyển từ Đông Bắc xuống Đông Nam thì cũng huê. Dù không được học tướng số, nhưng qua nét chữ của N.T, tôi đoán là N.T nên thiên di qua vùng Tây Nam như San Diego, Orange County mới hạp. Chừng nào N.T cần, thì Đa Hiệu sẽ làm đầu cầu để N.T “mu”. Thân kính.

- **N.T Nguyễn Mạnh Tông K.20**

N.T đúng là người Tây học, có chút xiu lăm lờ mà N.T “Sorry ... khiến đàn em hồi tưởng lại 16 năm trước đi ở Sài gòn; Đàn em bị một tên nón cối chánh hiệu đập vô chân đau điếng mà không một lời xin lỗi ... lại còn hăm hè muốn chửi mình nữa ! Rất cảm ơn N.T đã yểm trợ Đa Hiệu thật hậu hĩnh. Thân kính. T.T.Q.

- **CSVSQ Trần Quốc Hải K.14**

Cám ơn Bạn đã gửi tiền yểm trợ Đa Hiệu với lời thăm hỏi cho riêng tôi. Chuyện cũ đã 43 năm rồi mà Hải vẫn còn nhớ, chứng tỏ đầu Bạn còn minh mẫn lắm. Thân mến.

• **Chị Trần Văn Bé K.19**

Bài viết của Chị Tòa Soạn đã nhận được, sẽ đăng vào số tháng 4 cho thích hợp hơn là số Xuân. Mong chị thông cảm. Thân kính.

• **N.T Dương Ngô Thông K.6**

Rất cảm ơn nhận xét và yểm trợ của N.T đối với Đa Hiệu. Kính chúc N.T và Bảo quyến được vạn sự an lành, hạnh phúc và thịnh vượng trong năm mới. Thân kính.

• **N.T Nguyễn Văn Vương K.9**

Cám ơn NT đã chúc mừng và yểm trợ Đa Hiệu. Trước thêm năm mới. Kính chúc NT và Bảo quyến được vạn sự an lành. Thân kính.

• **N.T Nguyễn Hữu Mai K.3**

Xin thành thật cảm ơn NT đã gửi lời chúc mừng sinh nhật và Năm mới cho anh em trong Tòa Soạn cùng với chi phiếu yểm trợ. Kính chúc NT và Bảo quyến được vạn sự an lành, hạnh phúc và thịnh vượng trong năm mới. Thân kính.

• **CSVSQ Vũ Cao Đà K.19**

Cám ơn Bạn đã yểm trợ và chúc mừng anh em. Riêng ý kiến v/v tương tế, Tòa Soạn đã chuyển cho

Đa Hiệu

người phụ trách tổng kết và đưa ra trước Đại Hội 13 quyết định. Thân mến.

- **N.T Hằng Công Thành K.8**

Xin đa tạ NT về những lời khen tặng và sự yểm trợ của NT dành cho Đa Hiệu. Thân kính.

- **CSVSQ Phạm Đình Hồng K.24**

Cám ơn Bạn đã nhận xét và yểm trợ Đa Hiệu. Thân mến.

- **CSVSQ Lê Thương Đô K.20**

Rất cám ơn sự yểm trợ tim óc và tài chánh của Bạn đối với Đa Hiệu. Lu bu quá nên không viết thư riêng được. Trước thềm năm mới, cầu chúc Bà chị, Bạn ta và gia đình được vạn sự an lành hạnh phúc và thịnh vượng. Thân mến.

- **CSVSQ Nghiêm Xuân Lành K.13**

Rất cám ơn N.T đã yểm trợ tài chánh với những lời khích lệ chân thành. Tòa soạn sẽ cố gắng hết mình để đền đáp lòng tin yêu của NT và gia đình. Trước thềm năm mới, kính chúc NT và bảo quyến được vạn sự an lành, hạnh phúc và thịnh vượng. Thân mến.

- **Bà Trần Thị Thanh Tùng T.H**

Xin đa tạ thịnh tình Bà đã dành cho Đa Hiệu cùng với sự yểm trợ tài chánh.

Kính chúc Bà và bảo quyến được vạn sự an lành trong năm mới. Thân kính.

• **Bà Ngô Hữu Quế K.19**

Tòa soạn đã nhận được thư của Bà. Đang đọc. Thân mến

• **N.T Phạm Thành Gia K.5**

Xin đa tạ NT về những lời chúc mừng và yểm trợ Đặc San Đa Hiệu.

Trước thềm năm mới, kính chúc NT và bảo quyến được vạn sự an lành, hạnh phúc và thịnh vượng. Thân kính.

• **N.T Lý Tòng Bá K.6**

Bài NT viết về chiến trận KonTum Tòa soạn đã nhận được. Báo xuân hơi nhiều bài, nên Đa Hiệu đề nghị NT cho nghỉ dưỡng quân ăn Tết ít ngày.

Trước thềm năm mới, kính chúc NT và bảo quyến được vạn sự an lành, hạnh phúc và thịnh vượng. Thân kính.

• **N.T Hứa Hoàn**

Chuyện Võ Nguyên Giáp cũng như thành tích và lý lịch các lãnh tụ C.S, đều được “phóng đại tô màu” trên mọi lãnh vực để lèo bịp. Sau “đại thắng mùa Xuân”, đồng bào miền Nam đã có dịp tiếp cận để nhận biết trình độ văn hóa và phong thái của các lãnh tụ C.S. Bộ mặt gian trá đã được phơi bày và đại đa số đồng bào đã xót xa cay đắng vì lầm lỡ, nhẹ dạ... Vì vậy chuyện bịp bợm về huyền thoại của họ Võ cũng chẳng có gì mới để đăng nữa. Thân kính.

Đa Hiệu

- **Ông Huỳnh Phi Hồ VA T.H.**
Xin cảm ơn Ông về những ân tình dành cho Đa Hiệu. Bài thơ Nhớ Ngoại sẽ đăng vào số báo 30-4 cho thích hợp hơn là số Xuân. Trân trọng.
- **CSVSQ Phạm Kim Khôi K.19**
Tiễn bạn Dương Phú Chung sẽ đăng vào số tới. Vì là báo Xuân, khóc lóc sẽ xui cho cả làng! Suốt năm hội ta không khá là Bạn chịu trách nhiệm đấy nhé. Thân mến.
- **CSVSQ Lê Thiết K.16**
Xin đa tạ ý kiến của Bạn Tòa soạn sẽ tăng cường nhân sự để chấn chỉnh v/d này. Thân mến.
- **CSVSQ Vương Gia Khánh K.16 và BCH/Hội VB Toronto**
- **CSVSQ Nguyễn Đỗ Duy K.18 và BCH/Hội VB Georgia**
Xin các bạn tha lỗi vì “lu bu” quá nên không viết thư riêng được. Rất cảm ơn các Bạn trong việc nâng đỡ và an ủi 2 gia đình Bạn Phạm Văn Hữu và Nguyễn Văn Toàn. Ngoài tình nghĩa Võ bị, chắc chắn rất ít Hội đoàn nào làm được như các Bạn đã làm; Qua điện thoại; Chị Toàn nói: “Các Anh ấy làm lễ phủ cờ thật cảm động Anh ạ”. Tôi xin chuyển lời nói này đến Hội Võ bị Toronto. Thân mến.
- **CSVSQ Phan Thành Van và Trương Ngọc Toàn K.20**
Thành thật cảm tạ những lời khích lệ và yểm trợ của các bạn đã dành cho anh em phụ trách Đa Hiệu.

Trước thêm năm mới, cầu chúc các bà chị và 2 bạn ta được vạn sự an lành, hạnh phúc và thịnh vượng. Thân mến.

- **N.T Lương Chi K.10**

Tất cả mọi nhận định của NT về LDD đều đúng 100%. Lê Đình Kỳ đã “lên bàn thờ” mấy tháng nay rồi. Chứng nào cố tri Nam Tiến mình lại gặp gỡ. Thân kính.



Phân Ưu

Được tin buồn:

Cụ Bà Quả phụ PHAN KHOÁI ĐỊNH

Nhũ danh MARY NGUYỄN THỊ THỪA

Là Nhạc mẫu CSVSQ Nguyễn Văn Long, Khóa 17,
đã từ trần ngày 2/1/2001 tại San Jose, CA;

Hưởng thọ 86 tuổi

Thành thật chia buồn cùng anh chị Nguyễn Văn Long và tang
quyển. Nguyên xin chúa nhân lành cho
linh hồn Cụ Bà Mary sớm về hưởng nhan thánh Chúa.

Tổng Hội Cựu SVSQ / TVBQGVN

Hội Cựu SVSQ / TVBQGVN Nam Cali

Khóa 17 TVBQGVN

Phân Ưu

Được tin buồn :

Thân phụ của CSVSQ Nguyễn Văn Tốt K.24

là **cụ NGUYỄN VĂN MUỐI,**

vừa mất phần tại Hòa Long, Đồng Tháp, Việt Nam
vào Ngày 20 Tháng 11 Năm 2002,

hưởng thọ 88 tuổi

Thành thật chia buồn cùng gia đình
CSVSQ Nguyễn Văn Tốt.

Nguyên cầu linh hồn bác sớm siêu thăng tịnh độ.

Hội CSVSQ/TVBQGVN Connecticut

DANH SÁCH CỰU SVSQ VÀ THÂN HỮU ỦNG HỘ ĐA HIỆU

(Tính đến ngày 20 tháng 1 năm 2002)

4175	Bùi Đình Đạm, K1	\$30.00
4176	Bà Hoàng Hữu Gia, K3	\$30.00
4177	Nguyễn Hữu mai, K3	\$30.00
4178	Lâm Quang Thi, K3	\$50.00
4179	Dương Văn thủy, K3	\$20.00
4180	Nguyễn Chí Trãi, K3	\$30.00
4181	Hà Thúc Tứ, K3	\$20.00
4182	Trần Vĩnh Huyền, K4	\$20.00
4183	Từ Cát, K5	\$50.00
4184	Đặng Văn Cầu, K5	\$40.00
4185	Phạm Thành Gia, K5	\$30.00
4186	Một Cựu SVSQ Khoá 5,	\$30.00
4187	Phạm Gia Kiểm, K5	\$50.00
4188	Lê Kim, k5	\$30.00
4189	Nguyễn Hữu Thiện, K5	\$30.00
4190	Nguyễn Bình Thuận, K5	\$20.00
4191	Hoàng Hữu Giang, K6	\$50.00
4192	Nguyễn Xuân Hải, K6	\$50.00
4193	Nguyễn Thuế Hiệp, K6	\$50.00
4194	Trần Quang Khôi, K6	\$60.00
4195	Lê Quý Kỳ, K6	\$18.81
4196	Lương Văn Ngộ, K6	\$50.00
4197	Nguyễn Duy Sang, K6	\$30.00
4198	Nguyễn Đạt Thịnh, K6	\$50.00
4199	Dương Ngô Thông, K6	\$60.00
4200	Bà Dương Đình Thụ, K6	\$50.00
4201	Lê Nguyên Bình, K7	\$30.00
4202	Trần Văn Còn, K7	\$20.00
4203	Phùng Văn Quang, K7	\$30.00
4204	Trịnh Bảo Chương, K8	\$20.00

Đa Hiệu

4205	Tôn Thất Di, K8	\$20.00
4206	Lưu Văn Dũng, K8	\$20.00
4207	Đặng Phạm Khao, K8	\$30.00
4208	Trần Kiên, K8	\$30.00
4209	Hàng Công Thanh, K8	\$20.00
4210	Nguyễn Văn Xuân, K8	\$30.00
4211	Đan Đình Côn, K9	\$20.00
4212	Phạm Ngọc Cầu, K9	\$30.00
4213	Phạm Thế Vinh, K9	\$50.00
4214	Nguyễn Văn Vương, K9	\$30.00
4215	Trương Văn Bưởi, K10	\$30.00
4216	Phạm Ngọc Châu, K10	\$20.00
4217	Lương Chi, K10	\$30.00
4218	Hạ Bá Chung, K10	\$40.00
4219	Trần Văn Dâu, K10	\$25.00
4220	Nguyễn Thanh Hạnh, K10	\$50.00
4221	Hứa Yến Khiến, K10	\$30.00
4222	Nguyễn Lộc, K10	\$30.00
4223	Trương Như Mân, K10	\$50.00
4224	Trương Như Mân, K10	\$30.00
4225	Phạm Văn Môn, K10	\$30.00
4226	Lê Văn Ngôn, K10	\$30.00
4227	Trần Lê Tài, K10	\$20.00
4228	Nguyễn Văn Tân, K10	\$20.00
4229	Nguyễn Vĩnh Thiệp, K10	\$30.00
4230	Bùi Đắc Thuận, K10	\$20.00
4231	Trương Quang Thương, K10	\$30.00
4232	Trần Văn Tom, K10	\$20.00
4233	Nguyễn Đôn Tuệ, K10	\$50.00
4234	Nguyễn Văn Vạng, K10	\$20.00
4235	Nguyễn Văn Cãi, K11P	\$30.00
4236	Hồ Đăng Cảnh, K11	\$20.00
4237	Đèo Văn Đức, K11	\$50.00
4238	Phạm Văn Huệ, K11	\$30.00

348

4239	Nguyễn Hữu Lý, K11P	\$30.00
4240	Phạm Trung Nghĩa, K11	\$30.00
4241	Lê Viết Thiếp, K11	\$100.00
4242	Hoa Hai Tho, K11	\$20.00
4243	Trần Tấn Toàn, K11	\$50.00
4244	Trần Ba Tuấn, K11	\$30.00
4245	Bà Vũ Văn Báu, K12	\$50.00
4246	Vũ Văn Cẩm, K12	\$30.00
4247	Trần Ký, K12	\$30.00
4248	Nguyễn Công Luận, K12	\$30.00
4249	Trần Hương Quế, K12	\$20.00
4250	Nguyễn Văn sắc, K12	\$20.00
4251	Nguyễn Quang Sang, K12	\$20.00
4252	Nguyễn Duy Thạch, K12	\$40.00
4253	Lại Văn Thành, K12/2	\$20.00
4254	Lê Bá Trị, K12	\$50.00
4255	Phạm Duy Trường, K12	\$30.00
4256	Trần Bá Xử, K12	\$30.00
4257	Lê Hà An, K13	\$40.00
4258	Nguyễn Lục Châu, K13	\$40.00
4259	Vũ Vương Doãn, K13	\$30.00
4260	Đặng Văn Hòa, K13	\$60.00
4261	Nguyễn Văn Hươn, K13	\$30.00
4262	Nghiêm Xuân Lành, K13	\$100.00
4263	Nguyễn Ngọc Liên, K13	\$30.00
4264	Quách Văn Liên, K13	\$30.00
4265	Trần Đức Long, K13	\$50.00
4266	Đình Nguyên Mạnh, K13	\$30.00
4267	L4 Huy Anh, K14	\$30.00
4268	Trần Tiến Dao, K14	\$20.00
4269	Trần Quốc Hải, K14	\$30.00
4270	Nguyễn Văn Thiệt, K14	\$50.00
4271	Nguyễn Công Hiến, K15	\$30.00
4272	Nguyễn Công Hiệp, K15	\$20.00

Đa Hiệu

4273	Nguyễn Ngọc Long, K15	\$20.00
4274	Nguyễn Mỹ Uẩn, K15	\$25.00
4275	Điêu Ngọc Chuy, K16	\$50.00
4276	Nguyễn Kim Đễ, K16	\$50.00
4277	Phạm Văn Dung, K16	\$30.00
4278	Nguyễn Văn Hậu, K16	\$50.00
4279	Phạm Văn Nghĩa, K16	\$20.00
4280	Trịnh Dương Quang, K16	\$30.00
4281	Nguyễn Thanh Thiên, K16	\$40.00
4282	Lê Vu Thiết, K16	\$30.00
4283	Huỳnh Bá Vạn, K16	\$50.00
4284	Bùi Đức Cẩn, K17	\$30.00
4285	Nguyễn Hoài Cát, K17	\$100.00
4286	Nguyễn Tiến Đức, K17	\$20.00
4287	Đinh Xuân Lãm, K17	\$30.00
4288	Nguyễn Xuân Tám, K17	\$30.00
4289	Nguyễn Hữu Xuân, K17	\$60.00
4290	Trần Văn Cẩn, K18	\$40.00
4291	Phan Văn Bằng, K18	\$30.00
4292	Phạm Văn Cẩm, K18	\$50.00
4293	Nguyễn Hồng Châu, K18	\$30.00
4294	Tôn Thất Đường, K18	\$30.00
4295	Lê Văn Hoạt, K18	\$30.00
4296	Nguyễn Hạng Phúc, K18	\$40.00
4297	Lê Văn Thông, K18	\$30.00
4298	Nguyễn Xuân Toàn, K18	\$30.00
4299	Nguyễn Văn Xuân, K18	\$50.00
4300	Lê Văn Yến, K18	\$50.00
4301	Nguyễn Vinh Can, K19	\$30.00
4302	Trần Văn Chính, K19	\$50.00
4303	Vũ Cao Đà, K19	\$30.00
4304	Nguyễn Văn Diệp, K19	\$30.00
4305	Hồ Văn Hạc, K19	\$20.00
4306	Nguyễn Anh Linh, K19	\$50.00

350

Đa Hiệu

4307	Bùi Đức Lưu, K19	\$50.08
4308	Phạm Thị Minh DDS, K19	\$100.00
4309	Nguyễn Văn Phương K19	\$30.00
4310	Trịnh Đức Phương, K19	\$30.00
4311	Nguyễn Vinh Quang, K19	\$30.00
4312	Lê Hữu Quế, K19	\$30.00
4313	Trương Thanh Sương, K19	\$50.00
4314	Nguyễn Phước Tây, K19	\$50.00
4315	Nguyễn Thiên Thanh, K19	\$30.00
4316	Huỳnh Bá An, K20	\$30.00
4317	Nguyễn Thái Bửu, K20	\$50.00
4318	Lê Thương Độ, K20	\$40.00
4319	Trương Dương, K20	\$30.00
4320	Hà Công Hách, K20	\$30.00
4321	Đoàn Hữu Hao, K20	\$50.00
4322	Vương Mộng Long, K20	\$30.00
4323	Võ Đình Lưu, K20	\$40.00
4324	Hà Mạnh Sơn, K20	\$20.00
4325	Nguyễn Kế Thi, k20	\$25.00
4326	Trần Văn Thọ, K20	\$20.00
4327	Trương Ngọc Toàn, K20	\$30.00
4328	Nguyễn Mạnh Tông, K20	\$150.00
4329	Phan Thành Vạn, K20	\$30.00
4330	Bùi Bồn, K21	\$20.00
4331	Hoàng Văn Hiếu, K21	\$30.00
4332	Nguyễn Văn Trung, K21	\$50.00
4333	Vũ Bắc, K22	\$30.00
4334	Nguyễn Kim Chung, K22	\$30.00
4335	Kiều Công Cự, K22	\$30.00
4336	Đặng Sanh Hải, K22	\$50.00
4337	Trần Thế Phiệt, K22	\$30.00
4338	Trương Văn Phổ, K22	\$25.00
4339	Dương Hiến Tông, K22	\$30.00
4340	Lê Văn Anh, K23	\$40.00

Đa Hiệu

4341	Lê Lâm Biễn, K23	\$30.00
4342	Trần Ngọc Bửu, K23	\$30.00
4343	Trần Ngọc Bửu, K23	\$50.00
4344	Phạm Văn Chac, K23	\$30.00
4345	Trần Ngọc Đóa, K23	\$30.00
4346	Vũ Huy Nghĩa, K23	\$30.00
4347	Dương Công Thơ, K23	\$30.00
4348	Nguyễn Văn Đạt, K24	\$30.00
4349	Nguyễn Văn Được, K24	\$30.00
4350	Phạm Đình Hồng, K24	\$30.00
4351	Lê Văn Kẹt, K24	\$30.00
4352	Trần Văn Một, K24	\$40.00
4353	Lê Văn Mười, K24	\$65.00
4354	Ông Thị Tuyết(NV Niên), K24	\$30.00
4355	Nguyễn Phán, K24	\$30.00
4356	Đặng Ngọc Quý, K24	\$30.00
4357	Dương Văn Thái, K24	\$20.00
4358	Nguyễn Trọng Tường, K24	\$30.00
4359	Phạm Vương Đốc, K25	\$25.00
4360	Nguyễn Anh Dũng, K25	\$100.00
4361	Nguyễn Văn Hiến, K25	\$30.00
4362	Trần Hương, K25	\$20.00
4363	Nguyễn Hữu Giám, K25	\$50.00
4364	Phạm Văn Keo, K25	\$30.00
4365	Ngô Đức Khoa, K25	\$30.00
4366	Hà Xuân Lộc, K25	\$30.00
4367	Nguyễn Thanh Long, K25	\$30.00
4368	Đặng Phước Phụng, K25	\$30.00
4369	Tô Khán Thoại, K25	\$30.00
4370	Lâm Ngọc Thượng, K25	\$30.00
4371	Võ Văn Xuyên, K25	\$30.00
4372	Trần Trí Bình, K26	\$50.00
4373	Nguyễn Đức, K26	\$30.00
4374	Bùi Văn Hoàng, K26	\$30.00

352

4375	Nguyễn Văn Ngọc, k26	\$40.00
4376	Mạc Sum, K26	\$60.00
4377	Võ Công Tiên, K26	\$25.00
4378	Đình Đồng Tiến, K26	\$50.00
4379	Lưu Đình Cương, K27	\$50.00
4380	Nguyễn Ngọc Doanh, K27	\$30.00
4381	Trần Hữu Hạnh, K27	\$26.90
4382	Nguyễn Văn Hòa, K27	\$30.00
4383	Nguyễn Bá Hoan, K27	\$30.00
4384	Cao Hoàng Khanh, K27	\$40.00
4385	Nguyễn Duy Niên, K27	\$20.00
4386	Nguyễn Đức Phương, K27	\$50.00
4387	Trần Tri Quốc, K27	\$45.00
4388	Hoàng Văn Toàn, K27	\$30.00
4389	Nguyễn Quốc Trung, K27	\$30.00
4390	Lê Minh Tuấn, K27	\$30.00
4391	Trương Công Cần, K28	\$30.00
4392	Hồ Việt Hùng, K28	\$30.00
4393	Vũ Đăng Long, K28	\$50.00
4394	Trần Lương, K28	\$30.00
4395	Hồ Thanh Sơn, K28	\$50.00
4396	Hà Tiến Thời, K28	\$50.00
4397	Trần Hữu Đức, K29	\$40.00
4398	Phạm Văn Hải, K29	\$31.36
4399	Nguyễn Cát Khánh, K29	\$30.00
4400	Phạm Tấn Lộc, K29	\$20.00
4401	Sỳ A T63u, K29	\$30.00
4402	Từ Thanh, K29	\$30.00
4403	Lê Thi, K29	\$20.00
4404	Quách Vĩnh Thọ, K29	\$20.00
4405	Hà Trinh Tiết, K29	\$25.00
4406	Hà Trinh Tiết, K29	\$25.00
4407	Nguyễn Đình Tình, K29	\$20.00
4408	Trần Văn Trọng, K29	\$30.00

Đa Hiệu

4409	Nguyễn Trữ, K29	\$30.00
4410	Dương Quang Hà, K30	\$50.00
4411	Vũ Khắc Hồng, K30	\$20.00
4412	Đặng Bá Hùng, K31	\$30.00
4413	Chung Ngọc Khanh, K31	\$50.00
4414	Hoàng Bá Trung, K31	\$30.00
4415	Nguyễn Thị Chúc, TH	\$25.00
4416	Trương Cơ, Th	\$20.00
4417	Giáp Phúc Hải MD, TH	\$30.00
4418	Lê Hồng Hải, TH	\$30.00
4419	Huỳnh Phi Hồ, TH	\$20.00
4420	Đặng Phước Lộc, TH	\$100.00
4421	Phạm Quang Minh, Th	\$30.00
4422	Nguyễn Minh, TH	\$20.00
4423	Trương Thị Bích Ngô, TH	\$30.00
4424	Phan Trọng Thức, Th	\$20.00
4425	Trần Thị Thanh Tùng, Th	\$40.00
4426	Đào Trọng Vũ, Th	\$20.00
4427	Trần Xuân Hiền, VHV	\$30.49
4428	Bà Nguyễn Nghiệp, VHV	\$30.00
4429	Nguyễn Xuân Nhã, VHV	\$30.00

Tổng Cộng Thu, ĐH 63
\$8,972.64

Báo cáo thu chi tính đến ngày 20-01-2002

1. Đa Hiệu 62 :

-Thiếu Hụt ĐH 61	\$(3,736.42)
-Thu ĐH 62	\$14,548.09
-Interest 10/01 - 12/01	\$39.09
Tổng cộng	\$10,850.76
-Chi phí ĐH 62	\$11,902.31
Thiếu Hụt ĐH 62	\$(1,051.55)

2. Đa Hiệu 63 :

Thiếu Hụt ĐH 62	\$(1,051.55)
-Thu ĐH 63	\$8,972.64
-Dự trừ chi cho ĐH 63	\$12,000.00
-Dự trừ thiếu hụt ĐH 63	\$(4,078.91)

Đa Hiệu

Chúc mừng năm mới!

TỔ HỢP LUẬT SƯ VIỆT & MỸ

CHARLIE H. MANH & ASSOCIATES

9113 BOLSA AVE., SUITE 224 - WESTMINSTER, CA 92683

Tel. (714) 890-1999 • Pager (714) 967-2261

Luật Sư Charlie H. Manh với trên 10 năm kinh nghiệm, uy tín, thành thật, tận tâm.
Thân chủ được nói chuyện trực tiếp với Luật Sư, không qua đại diện hoặc phụ tá pháp lý.

**CHUYÊN LO BỒI THƯỜNG TAI NẠN XE CỘ & PHI CƠ
ĐÒI BỒI THƯỜNG TỐI ĐA, NHANH CHÓNG**



- ❑ **PERSONAL INJURY:** Tai nạn xe cộ, phi cơ, đi bộ, chó cắn, bắt cần y tế.
- ❑ **CRIMINAL LAW:** Hình luật, trộm cắp, án mạng, ẩu đả, lái xe khi say rượu, cần sa, mang vũ khí bất hợp pháp, thiếu nhi phạm pháp.
- ❑ **BUSINESS LAW:** Luật thương mại - thành lập Công ty (Corporation, Partnership) ký kết hợp đồng, tranh tụng thương mại.
- ❑ **FAMILY LAW:** Luật gia đình - ly dị, trợ cấp, giữ con, phân chia tài sản, di chúc, thừa kế, xin đổi tên.
- ❑ **BANKRUPTCY:** Khai phá sản cho cá nhân và công ty, chặn đứng chủ nợ phiền nhiễu, giúp xóa hoặc bớt trả nợ. Giữ lại nhà, xe và lương.

XIN ĐÓN NGHE CHƯƠNG TRÌNH "KIẾN THỨC LÀ SỨC MẠNH" DO
LUẬT SƯ MẠNH PHỤ TRÁCH TRÊN CÁC ĐÀI PHÁT THANH SAU ĐÂY:

106.3 FM - Mỗi Thứ Hai từ 7:15 PM đến 8:00 PM.

106.3 FM - Hai tuần một lần vào chiều Thứ Bảy từ 6:15 PM đến 7:00 PM

TVBQGVN

Ha Trinh Tiet K29

Đa Hiệu

Chào mừng năm mới!

EASTRIDGE DENTAL/MEDICAL CENTER

Nữ Bác Sĩ NHA KHOA



PHẠM THỊ MINH

2593 S. King Rd., Suite 6, San Jose, CA 95122
(Tiện đường xe Bus 22 và 70)

(408) 238-6552 • (408) 238-6553

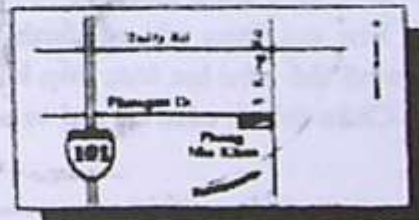
- Đã hành nghề tại Việt Nam từ 1971
- Nguyên Nha Sĩ điều trị tại Trung Tâm Y Tế Toàn Khoa Cần Thơ
- Chương trình hậu đại học UCLA, Los Angeles - California
- California State Board.

- ◆ Khám răng tổng quát và định kỳ cho người lớn và trẻ em.
- ◆ Phòng ngừa sâu răng bằng Fluoride
- ◆ Nhổ, trám, chôn tủy răng - Tiểu giải phẫu răng khôn
- ◆ Làm răng giả các loại.
- ◆ Chữa bệnh nướu răng, làm sạch răng.
- ◆ Nha khoa thẩm mỹ.

- Nhận **MEDICAL** và **BẢO HIỂM**
- Điều Kiện **ĐẶC BIỆT** cho **QUY VỊ**
không có **MEDICAL** và **BẢO HIỂM**

Giờ làm việc :

Thứ Hai đến Thứ Bảy
Từ 9:30AM - 6:00PM
Chủ Nhật : Theo giờ hẹn



TVBQGVN

Hà Trinh Tiet K29

Đa Hiệu

PHIẾU ỦNG HỘ ĐA HIỆU VÀ THAY ĐỔI ĐỊA CHỈ

I - Ủng hộ Đa Hiệu :

Tên : _____ Khóa : _____

Địa chỉ : _____

Số tiền ủng hộ : _____

Money order Check Cash Other

II - Thay đổi địa chỉ :

Tên : _____ Khóa : _____

Địa chỉ : _____

Thư từ liên lạc, tác phẩm xin gửi về :

P.O. Box 3058,

Mission Viejo, CA 92690-3035,

Tel: 714 842 2583, Fax: 714 842 2583.

Email dacsandahieu@vnet.com & <http://www.vobi-vietnam.org>

III Bảo trợ:

Nếu quý vị bảo trợ cho thân hữu, xin vui lòng gửi tên họ và địa chỉ của thân hữu về Tòa Soạn cùng với tiền bảo trợ để Đa Hiệu cập nhật hóa.

Đa Tạ

Ý KIẾN ĐỘC GIẢ

Để giúp Tòa Soạn cải tiến cũng như đáp ứng phần nào nhu cầu của độc giả qua mỗi số báo, xin Quý Độc giả vui lòng đóng góp ý kiến, phê bình xây dựng về:

1- Hình thức:

2- Nội dung:

3- Phát hành:

4- Các ý kiến khác:

Xin vui lòng ghi rõ danh tánh, điện thoại, E-mail ..để Tòa soạn có thể liên lạc trực tiếp khi cần.

Chân thành cảm ơn quý vị.

Chủ bút

Lê đình Dư,

T&L PRINTING, Inc.

3720 W. Warner Avenue • Santa Ana, CA 92704
Tel: (714) 435-0991 • Fax: (714) 435-0893
www.tnlprint.com • tnlprinting@pacbell.net

Where Quality
Is Just
The Beginning



Scitex
**DOLEV
4PRESS
V**

- Posters
- CD & DVD Inserts
- Video Boxes
- Flyers
- Presentation Folders
- Media Kits
- Annual Reports
- Newsletters
- Catalogs/Brochures
- Manuals & Handbooks
- Books (our specialty)
- Labels....

- Business Cards
- Letterhead
- Envelopes
(all sizes & finishes)
- Postcards
- Forms
- NCR Carbonless

Scitex
**EVERSMART
PRO II**



Có giá đặc biệt cho quý đồng hương, quý hội đoàn và các nhà in bạn



KOMORI
LITHRONE 28
5 COLOR & AQUEOUS COATER

TVBQGVN

Ha Trinh Tiet K29



CHUẨN BỊ LÊN ĐƯỜNG

TVBQGVN

Ha Trinh Tiet K29